

THE NO.1 INTERNATIONAL BESTSELLER
Một nhân vật nữ chính siêu đặc biệt từ một đầu tư
các tập án giải người, sẽ bị giết, người đó là ai?

**JAMES
PATTERSON**

CẤP ĐỘ

3rd DEGREE

3

"Nhà ảo thuật vùng chức đùa thân lên và một câu chuyện đáng giá ngàn vàng ra đời...
Những cảm giác êm ái, không làm người đọc hoảng loạn, sự hóm hỉnh khi câu chuyện
đến hồi gay cấn. Đọc như trong mơ" - Kirkus Reviews
"Bậc thầy của thể loại truyện trinh thám. Những người hâm mộ chỉ có một mong muốn
duy nhất: hãy viết nhanh hơn nữa" - USA Today



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Cập Độ 3

James Patterson

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



NHỮNG LỜI TÁN THƯỞNG DÀNH CHO JAMES PATTERSON

“Đầy kịch tính... cách kể chuyện đầy sáng tạo và bất ngờ”.

Sunday Times

“Đầy những tình huống hồi hộp và lôi cuốn”.

Daily Mail

"Một cốt truyện với những tình huống giật gân và diễn biến khó lường."

Publishers Weekly

"Tiểu thuyết cho những đêm không ngủ"

Express

"Cross là một trong những nhân vật hay nhất của thể loại truyện trinh thám đương thời.-"

San Francisco Examiner

"Nhà ảo thuật vung chiếc dĩa thần lên và một câu truyện đáng giá ngàn vàng ra đời... Những cảm giác êm ái, không làm người đọc hoảng loạn, sự hóm hỉnh khi câu truyện đến hồi gay cấn. Đọc như trong mơ."

Kirkus Review

"Bậc thầy của thể loại truyện trinh thám. Những người hâm mộ chỉ có một mong muốn duy nhất: hãy viết nhanh hơn nữa".

USA Today

LỜI CẢM ƠN

Như thường lệ, chúng tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành và sự khâm phục tới Thanh tra Holly Pera của Đội điều tra các vụ ám sát cùng đồng nghiệp của cô, Joe Tomey của sở cảnh sát San Francisco, những người ngày ngày phải đối mặt với những gì mà chúng tôi chỉ có công ghi chép lại. Chúng tôi rất biết ơn vì họ đã giới thiệu chúng tôi với Dono Zografoss của Đội Đặc nhiệm, người đã giúp chúng tôi nhận thức được sự khiếp đảm của bom nổ chậm. Và cảm ơn Trung úy Joe Sanchez và Thanh tra Steve Engler (đã nghỉ hưu) của sở cảnh sát Berkeley, những người đã có mặt trong thời điểm điên cuồng của những năm 60 và trong vài giờ đã làm sống lại sự huỷ diệt và giấc mơ của Cộng hoà Nhân dân Berkeley *(một phong trào chính trị cực đoan của sinh viên ở Berkeley)*.

Và chúng tôi cũng xin cảm ơn Chuck Zion, con người đáng quý đã mất ngày 11 tháng 9 năm 2001 trong vụ tấn công Tòa nhà thương mại thế giới.

PHẦN MỘT

1

Đó là một buổi sáng tháng tư trong lành, êm ả và bình yên, ngày bắt đầu một tuần khủng khiếp nhất trong cuộc đời tôi.

Tôi đang chạy bộ dọc bờ Vịnh cùng Martha, chú chó của tôi. Chủ nhật nào cũng vậy, tôi dậy sớm, nhét nửa thứ hai đầy ý nghĩa của mình vào ghế trước của chiếc Explorer. Tôi tự bắt mình chạy 3 dặm, từ pháo đài Mason đến cây cầu và ngược lại. Vừa đủ để thuyết phục bản thân là ở tuổi 36, tôi gần có được cái mà người ta vẫn gọi là dáng đẹp.

Sáng hôm đó, Jill, bạn thân của tôi cũng đi cùng để đưa chú chó nhỏ của cô ấy với cái tên Mắt rắn chạy bộ. Thực ra đối với cô ấy đây chỉ là một cách khởi động cho vòng đua xe đạp lên Mount Tamalpais sau đó trong ngày.

Thật khó có thể tin được là mới chỉ có 5 tháng kể từ ngày Jill bị sẩy thai. Giờ đây thân hình cô ấy đã lại rúm nắng và thon thả.

- Sao, tối hôm qua thế nào? Cô ấy hỏi, đi bên cạnh tôi - Nghe người ta đồn là Lindsay có hẹn.
- Cậu có thể gọi đó là hẹn hò cũng được... - tôi nói, mắt nhìn thẳng vào nóc pháo đài Mason, và cảm thấy mình chạy quá chậm - Cậu cũng có thể gọi Bát-đa là một địa điểm du lịch.

Cô ấy nhăn mặt - Xin lỗi nhé, lẽ ra mình không nên hỏi.

Vừa chạy tôi vừa nhớ lại một cách khó chịu về Franklin Fratelli, một tay rất có thể lực trong ngành "tiếp thị tài sản" (một cách nói hoa mỹ là anh ta cho người đi tìm những doanh nhân bị phá sản và không đủ tiền để trả góp cho những chiếc BMW và đồng hồ nhãn hiệu Franck Muller). Trong vòng hai tháng liền, bất cứ khi nào đến Toà thị chính là anh ta lại ló mặt vào phòng tôi cho đến khi anh ta làm tôi mềm lòng đến mức phải mời anh ta về nhà ăn tối vào thứ 7 (tôi đã phải cất món sườn nấu rượu vang đỏ vào lại trong tủ lạnh khi cuối cùng anh ta lại không xuất hiện).

- Anh ta cho mình leo cây, tôi nói khi đang sải một bước dài. Đừng hỏi, mình sẽ không kể chi tiết đâu.

Chúng tôi chạy đến cuối bãi cỏ Marina Green, trong khi tôi gần đứt hơi thì chẳng khác nào Mary Decker, Jill nhún nhảy như còn có thể chạy thêm một vòng nữa.

- Mình chịu cậu đấy, tôi nói, tay chống nạnh và hỗn hển thở.
- Bà mình bắt đầu đi bộ 5 dặm mỗi ngày khi bà 60 tuổi. Bây giờ bà đã 90 rồi và chẳng ai biết giờ bà ở đâu - cô ấy vừa làm một vài động tác co giãn gân vừa nói.

Cả hai chúng tôi cùng bật cười. Thật mừng khi nhìn thấy Jill đang cố gắng lấy lại phong độ và tôi lại được nghe tiếng cười trong giọng nói của cô ấy.

- Đi uống cà phê không? Tôi hỏi. Martha mời.

- Không được rồi. Rick bay từ Chicago về. Anh ấy muốn đạp xe lên xem triển lãm của Dean Friedlich ở Bảo tàng Bắc đầu bội tinh ngay. Cậu biết chó con thế nào khi anh ấy không được tập thể dục rồi đấy.

Tôi cau mày - Mình chẳng thể nào hình dung ra Rick như một chú chó con cả.

Jill gạt đầu và giơ cao hai tay lên để cởi cái áo thể thao.

- Jill, cái quái gì thế? Tôi há hốc mồm vì kinh ngạc.

Phía dưới dây áo trong của cô ấy thoáng lộ ra một vài vết thâm nhỏ, trông giống như những vết ngón tay hằn trên da.

Jill buộc áo lên vai, rõ ràng là rất bối rối - Mình bị va vào cửa buồng tắm. Cậu để ý làm gì - Cô ấy nháy mắt.

Tôi gạt đầu, nhưng những vết thâm vẫn làm tôi suy nghĩ. Cậu không muốn đi uống cà phê thật chứ? - Tôi hỏi.

- Mình xin lỗi... Cậu biết E- Exigente rồi đấy, mình chỉ cần muộn 5 phút thôi là nó bắt chước ngay. Jill huyết sáo gọi Matt rần và chạy ra xe. Jill vẫy tay - Đến cơ quan gặp nhé.

- Thế nào, còn mày thì sao? Tôi quỳ xuống nựng Martha. Trông mày có vẻ muốn uống một tách cà phê đấy. Tôi buộc sợi dây vào cổ nó và đi về phía quán cà phê Starbucks trên phố Chestnut.

Từ trước đến giờ tôi vẫn thích khu Marina. Những con phố ngoằn ngoèo, những ngôi nhà được phục chế đầy màu sắc, những gia đình, tiếng những con mòng biển, không khí biển từ Vịnh.

Tôi đi qua phố Alhambra, mắt không rời khỏi một ngôi nhà 2 tầng tuyệt đẹp mà mỗi lần đi qua tôi vẫn thường thán phục. Những cánh cửa chớp được chạm trổ thủ công và mái nhà lợp ngói giống như ở Grand Canal. Tôi giữ Martha khi có chiếc xe đi qua.

Đấy là tất cả những gì tôi còn nhớ về khoảnh khắc đó. Cả khu phố đang tỉnh giấc. Một đứa bé tóc đỏ mặc chiếc áo thể thao FUBU đang tập trên chiếc bàn trượt hiệu Razor. Một cô gái trẻ mặc bộ áo liền quần đang vội vã đi qua góc phố, trên tay bê một bọc quần áo.

- Đi nào Martha - Tôi kéo mạnh sợi dây - Tao ngửi thấy mùi cà phê rồi đấy.

Đúng lúc đó ngôi nhà có mái ngói nổ tung, như thể San Francisco chột biến thành Beirut.

2

Trời ơi! tôi hỗn hển khi một luồng khí nóng và những mảnh vỡ xô tôi ngã xuống nền đất.

Tôi cúi xuống che cho Martha khi hơi nóng như thiêu như đốt từ vụ nổ bùng qua chúng tôi. Vài giây sau, tôi cố đứng dậy. Chúa ơi... tôi không thể tin nổi mắt mình. Ngôi nhà mà tôi vừa trầm trồ thán phục giờ chỉ còn trơ lại bức tường bên ngoài và lửa đang thốc ra từ tầng thượng.

Trong giây phút ấy tôi hiểu rằng có thể còn có người ở trong nhà.

Tôi buộc Martha vào cột đèn. Chỉ cách đó 50 feet là ngọn lửa đang cháy bùng. Tôi chạy băng qua đường đến ngôi nhà đang cháy. Tầng 1 đã hoàn toàn bị thiêu trụi. Bất cứ ai còn ở tầng trên chắc chắn không còn cơ hội sống sót.

Tôi dò tìm điện thoại di động trong túi và nhấn 911. "Đây là Trung úy Lindsay Boxer, cảnh sát San Francisco, số 2-7-2-1. Vừa có một vụ nổ ở góc đường Alhambra và Pierce. Nhà ở. Có thể có người thiệt mạng, cần cấp cứu và cứu hỏa. Nhanh lên!"

Tôi ngắt máy. Theo đúng nguyên tắc, lẽ ra tôi phải chờ, nhưng nếu có ai còn ở trong kia, sẽ

không còn thời gian nữa. Tôi xé cái áo thể thao và phủ hờ lên mặt. "Lạy chúa, Lindsay", tôi nói và nín thở.

Rồi tôi chạy vào ngôi nhà đang bùng bùng lửa.

- Có ai ở trong này không? Tôi hét lên, nhưng ngay lập tức bị ngẹt thở bởi làn khói xám xịt và dày đặc. Sức nóng phả vào mắt và mặt tôi, chỉ cần hé ra khỏi lớp vải áo là mặt tôi rất bỏng. Bức tường đang cháy, từng mảng thạch cao lơ lửng trên đầu tôi.

- "Cảnh sát đây!", tôi lại hét lên. "Có ai ở đây không?".

Khói như những chiếc dao cạo cửa vào phổi tôi. Không thể nghe thấy gì qua tiếng lửa. Tôi chợt hiểu tại sao những người bị kẹt vì lửa trên những tầng cao thà nhảy xuống tự tử còn hơn là phải chịu cái nóng khủng khiếp.

Tôi che mắt, cố chen qua đám khói cuộn cuộn. Lần cuối cùng, tôi hét lên: "Có còn ai ở trong đây không?".

Tôi không thể đi tiếp được nữa. Lông mày tôi cháy xém. Tôi hiểu rằng mình có thể chết nếu còn tiếp tục ở lại trong này.

Tôi quay lại, chạy về phía ánh sáng và hơi mát mà tôi biết là ở đằng sau. Bất chợt, tôi nhìn thấy hai cái xác, thi thể của một người đàn bà và một người đàn ông. Rõ ràng là đã chết, quần áo họ đang bốc cháy.

Tôi dừng lại, cảm thấy ruột gan nôn nao. Nhưng tôi không làm gì được cho họ nữa rồi.

Đúng lúc đó tôi nghe thấy tiếng ghen. Tôi không biết có thật không nhưng tôi dừng lại, cố lắng tai nghe qua tiếng gầm của lửa. Tôi gần như không thể chịu được cơn đau của hơi nóng đang quạt vào mặt.

Rồi tôi lại nghe thấy có tiếng của ai đó thật.

Có ai đó đang khóc.

3

Tôi hít một hơi thật dài và tiến sâu hơn nữa vào ngôi nhà đang đổ sụp. "Ai đấy, ở chỗ nào?" Tôi gọi và loạng choạng đi qua đồng hoang tàn đang bốc lửa. Tôi bắt đầu thấy sợ, không chỉ sợ cho bất cứ ai vừa khóc mà còn sợ cho chính bản thân mình.

Tiếng khóc lại cất lên, vọng ra từ phía cuối ngôi nhà. Tôi lao tới và hét to - Tôi đến đây! Phía bên trái tôi, một cái xà gỗ đổ rầm. Càng tiến sâu, tôi càng gặp rắc rối. Tôi nhìn thấy dây hành lang nơi có tiếng khóc, trần nhà treo lơ lửng ở nơi đã từng là tầng hai.

- Cảnh sát đây. - Tôi kêu to - Ai đang ở đâu?

Không có tiếng trả lời.

Rồi tôi lại nghe thấy tiếng khóc mỗi lúc một gần hơn. Tôi che mắt và lao đảo đi dọc hành lang. Cố lên, Lindsay... Chỉ còn vài mét nữa thôi.

Tôi chen qua khung cửa đang bốc lửa. Chúa ơi, buồn trẻ em.

Cái giường lật úp vào tường, bị phủ bởi một lớp bụi khói dày đặc. Tôi gọi to và lại nghe thấy

tiếng khóc. Một tiếng ho nghèn nghẹn.

Khung giường bỗng rầy, nhưng tôi cũng cố kéo được nó ra khỏi bức tường. Ôi, Trời ơi... Tôi nhìn thấy đường nét khuôn mặt của một đứa trẻ.

Một đứa bé trai. Có lẽ khoảng 10 tuổi.

Đứa bé vừa khóc vừa ho. Nó gần như không nói được. Cả căn phòng bị chôn vùi trong đồng gạch vữa đổ nát. Tôi không thể chờ được. Bất cứ lúc nào khói cũng có thể giết chết đứa trẻ và cả tôi nữa.

- Cô sẽ đưa cháu ra khỏi nơi này, tôi nói rồi chui vào sau chiếc giường và lấy hết sức bình sinh, tôi kéo nó ra khỏi giường. Tôi ôm vai đứa bé, bế nó lên và thầm cầu nguyện tôi không làm nó đau.

Tôi lao đảo đi qua lửa, trên tay bế đứa trẻ. Khói khô ngột và độc hại ở khắp mọi nơi. Tôi nhìn thấy một luồng ánh sáng ở phía mà tôi nghĩ là cửa nơi tôi đã đi vào nhưng không dám chắc.

Tôi ho, đứa bé bám chặt cứng lấy tôi. "Mẹ ơi, mẹ," nó khóc. Tôi siết chặt lấy nó, như để nói với nó rằng tôi sẽ không để nó chết.

Tôi gào lên, cầu mong có ai đó trả lời - Có ai ngoài đó không?

- Ở đây, tôi nghe có tiếng nói qua bóng tối.

Tôi loạng choạng bước qua đồng đổ nát, tránh những đám cháy. Giờ tôi đã nhìn thấy đường ra. Có tiếng còi báo động và tiếng của một người lính cứu hỏa. Anh ta nhẹ nhàng nhấc thẳng bé ra khỏi tay tôi. Một người lính cứu hỏa khác choàng tay qua vai tôi. Chúng tôi bước ra ngoài. Vừa ra đến ngoài, tôi ngã khụy xuống, hít đầy phổi bầu không khí trong lành. Một người trong đội cấp cứu phủ tấm chăn lên người tôi. Tất cả thật tử tế, thật chuyên nghiệp. Tôi gục xuống cạnh chiếc xe cứu hỏa đỗ bên lề đường. Tôi cảm thấy buồn nôn, rồi tôi nôn ọe.

Một ai đó chụp mặt nạ ôxy lên miệng tôi, tôi hít vài hơi dài. Một người lính cứu hỏa cúi xuống hỏi: "Cô ở trong đó khi căn nhà nổ tung à".

- Không. Tôi lắc đầu - Tôi vào để giúp. Tôi gần như không nói cũng chẳng suy nghĩ được. Tôi mở cái túi đeo bên hông và đưa cho anh ta xem phù hiệu. "Trung úy Boxer", tôi nói, giọng nghẹn lại. "Phòng điều tra các vụ giết người."

4

- Tôi không sao, tôi nói, cố rút người ra khỏi vòng tay của nhân viên đội cấp cứu. Tôi đi lại phía đứa bé, nó đã được đặt nằm trên xe đẩy và đẩy vào xe cứu thương. Trên khuôn mặt nó, chỉ duy nhất có mí mắt là hơi động đậy. Nhưng đứa bé còn sống. Trời ơi, tôi đã cứu sống nó.

Trên đường, cảnh sát đang căng dây ngăn không cho những người qua lại vào khu vực cấm. Tôi nhìn thấy cậu bé tóc đỏ trên chiếc bàn trượt Razor. Những khuôn mặt hoảng sợ khắp xung quanh.

Đến lúc này tôi mới chợt ý thức được có tiếng chó sủa. Chúa ơi, Martha vẫn đang bị buộc vào cột đèn. Tôi chạy lại và ôm chặt lấy nó trong khi nó liếm mặt tôi.

Một người lính cứu hỏa đi lại chỗ tôi, tiêu ngữ trên mũ anh ta cho biết anh ta là đội trưởng.

- Tôi là đội trưởng Ed Noroski. Cô ổn chứ?

- Chắc vậy, tôi nói.

- Cảnh sát bên cô làm anh hùng trong giờ làm việc chưa đủ hay sao hả Trung úy? Đội trưởng Noroski nói.

- Tôi nhìn thấy ngôi nhà nổ khi chạy ngang qua. Có vẻ như một vụ nổ ga. Tôi chỉ làm những gì mà tôi nghĩ tôi nên làm thôi.

- Cô đã làm rất tốt. Trung úy ạ. Đội trưởng đội cứu hỏa quay lại nhìn đồng hồ nát. Nhưng đây không phải là một vụ nổ ga.

- Tôi thấy hai xác chết bên trong.

- Vâng, Noroski gật đầu. Một người đàn ông và một phụ nữ. Có một người khác ở phòng sau dưới tầng trệt. Đứa bé kia đã rất may mắn được cô kịp cứu nó ra.

- Vâng, tôi nói. Lồng ngực tôi như bị nổi kinh hoàng thắt chặt lại. Nếu đây không phải là một vụ nổ ga....

Rồi tôi nhìn thấy Warren Jacobi, thanh tra số một của tôi, đang đi ra từ phía đám đông, chìa phù hiệu ra để tiến về phía tôi.

Jacobi đang có "tiền cứu", chúng tôi vẫn thường gọi ca tuần sáng chủ nhật như vậy khi thời tiết ấm lên.

Jacobi có một khuôn mặt bị thịt không bao giờ biết cười kể cả khi anh ta kể chuyện tiểu lâm, và một đôi mắt sâu, tối mà không một điều gì có thể làm sáng lên. Nhưng khi anh ta nhìn chằm chằm vào cái hố nơi đã từng là ngôi nhà số 210 Alhambra và nhìn thấy tôi, đen đúa, bắn thối, ngồi gục và đang hỗn hển thở - Jacobi đờ người vì bị sốc.

- Trung úy, cô không sao chứ?

- Tôi không sao, chắc vậy. Tôi cố hoàn hồn.

Anh ta nhìn ngôi nhà, rồi lại nhìn tôi - Trông còn tệ hơn cái nhà cũ tồi tàn của cô nhỉ, Trung úy. Tôi dám chắc cô sẽ sửa nó lại như mới - Anh ta nhe răng - Có phái đoàn Palestin đến mà tôi không biết à?

Tôi kể cho anh ta những gì tôi đã thấy. Không có khói cũng chẳng có lửa, tầng trên đột ngột nổ tung.

- Kinh nghiệm 27 năm trong nghề cho tôi linh cảm rằng đây không phải là một vụ nổ bình nước nóng, Jacobi nói.

- Anh biết ai sống ở khu này mà lại dùng bình tắm nóng lạnh ở tầng trên à?

- Tôi chẳng biết ai sống ở những nơi như thế này. Cô chắc là cô không cần phải đi bệnh viện chứ? Jacobi cúi xuống chỗ tôi ngồi. Từ lúc tôi bị bắn trong vụ Coombs, Jacobi gần như đã trở thành một người bảo vệ tôi. Anh thậm chí còn thôi không kể những câu chuyện cười ngớ ngẩn chê bai phụ nữ nữa.

- Không đâu Jacobi, tôi ổn mà.

Tôi thậm chí không biết điều gì đã làm tôi để ý đến nó. Nó được đặt trên vỉa hè, dựa vào

một cái xe đang đổ và tôi nghĩ, khỉ ả, Lindsay, sao lại ở kia. Ngay sau khi tất cả mọi việc vừa mới xảy ra. Một cái ba lô màu đỏ, cả triệu sinh viên dùng nó. Nằm ngay ở đằng kia.

Tôi lại bắt đầu hoảng loạn. Tôi đã từng được biết đến những vụ nổ liên tiếp ở Trung Đông. Rất có thể vừa rồi ngôi nhà bị nổ tung vì bị đặt bom, ai mà biết được. Mắt tôi mở to. Tôi nhìn chòng chọc vào cái ba lô đỏ.

Tôi túm lấy Jacobi và nói: Tôi muốn tất cả mọi người đi mau ra khỏi chỗ này, ngay lập tức. Chuyển mọi người đi ngay!

5

Từ cuối phòng kho chứa đồ ở tầng hầm, Claire Washburn kéo cái hòm cũ quen thuộc mà cô đã không nhìn thấy hàng năm nay. Trời ơi...

Sáng hôm đó cô dậy sớm, sau khi uống một tách cà phê trên nhà, nghe tiếng những con chim giẻ cùi đầu tiên trong mùa, khoác lên người chiếc sơ mi bò và cái quần jeans, cô quyết tâm đi làm cái công việc đáng khiếp đảm là lau dọn phòng kho.

Đầu tiên là bỏ đi một loạt những bộ cờ cũ mà từ lâu họ đã không đụng tới. Rồi đến bộ găng tay và đệm ống chân dành để chơi bóng chày từ thời Little League và Pop Warner. Tắm chăn gấp lại giờ chẳng khác nào một đồng bụi.

Rồi cô nhìn tới cái hòm nhôm bị chôn vùi dưới tấm vải mốc meo. Trời ơi.

Cây đàn cello cũ của cô. Claire mỉm cười nhớ lại những kỷ niệm. Chúa ơi, thế mà đã 10 năm rồi kể từ lần cuối cùng cô cầm nó trong tay.

Cô lôi mạnh nó ra từ cuối căn buồng kho. Chỉ nhìn thấy nó đã làm cô nhớ lại biết bao nhiêu kỷ niệm: hàng giờ học các gam nhạc, hàng giờ tập luyện. Mẹ cô vẫn thường nói: "Một ngôi nhà không có âm nhạc là ngôi nhà không có sự sống". Ngày sinh nhật lần thứ 40 của Edmund, chồng cô là lần cuối cùng cô chơi đàn.

Claire tháo cái kẹp và nhìn những thớ gỗ trên cây đàn. Nó vẫn đẹp, một món quà học bổng của khoa nhạc ở Hampton. Khi cô còn chưa biết là cô sẽ chẳng bao giờ trở thành một bà mẹ bận rộn và sẽ đi học y, nó đã từng là vật làm cô vui thích nhất.

Tiếng nhạc vang lên trong đầu cô. vẫn là đoạn nhạc đã từng làm khó cô đến thế: phần thứ nhất của bản Côngxétô D trưởng dành cho đàn Cello của Haydn. Claire nhìn quanh, bối rối. Mặc kệ, Edmund vẫn còn đang ngủ. Sẽ chẳng ai nghe thấy.

Claire nhắc cây đàn ra khỏi cái ổ mốc meo. Cô rút cây vĩ, cầm lên tay. Ôi...

Một phút dài lên dây, những sợi dây cũ lại căng ra với những nốt nhạc quen thuộc. Được ngay, chỉ cần đưa cây vĩ qua những sợi dây đàn, hàng triệu triệu cảm giác đã quay trở lại. Cô thấy nổi da gà. Cô chơi những nhịp đầu tiên của bản Côngxétô. Nghe hơi lạc điệu một chút nhưng những cảm giác đã quay trở lại. "Ha, vẫn còn khá lắm", cô bật cười. Cô nhắm mắt và chơi tiếp thêm một đoạn.

Rồi cô trông thấy Edmund, vẫn trong bộ pygiama, đứng ở cuối cầu thang và đang nhìn cô.

- Anh biết là anh đã dậy rồi - anh gãi đầu - Anh nhớ là anh đã đeo kính, thậm chí đã đánh

rằng. Nhưng đúng là lạ thật, vì chắc chắn là anh đang nằm mơ.

Edmund khẽ ngân nga đoạn nhạc mà Claire vừa chơi - Thế nào, em nghĩ là em sẽ chơi tiếp đoạn sau chứ? Đoạn đấy mới khó đấy.

- Đấy có phải là một lời thách đố không thừa nhạc trưởng Washburn?

Anh cười ranh mãnh.

Đúng lúc đó có tiếng chuông điện thoại. Edmund nhắc cái điện thoại không dây. "May cho em là có điện thoại đấy nhé", anh lầu bầu. "Cơ quan gọi. Hôm nay là chủ nhật đấy Claire ạ. Họ có bao giờ để cho em yên không?".

Claire cầm điện thoại. Freddie Rodriguez, đồng nghiệp của cô ở phòng khám nghiệm tử thi gọi. Claire nghe điện, rồi cô buông điện thoại.

- Trời ơi, Edmund... có vụ nổ trong phố! Lindsay bị thương.

6

Tôi không biết điều gì đã làm tôi phản ứng như thế. Có thể đó là ý nghĩ về 3 xác chết trong nhà, hoặc có thể là những cảnh sát và lính cứu hỏa đang đứng tại hiện trường. Tôi nhìn chăm chăm vào cái ba lô, và trong thâm tâm tôi biết là nó nguy hiểm, hết sức nguy hiểm. "Tất cả mọi người lùi lại!". - Tôi lại hét lên.

Tôi tiến tới cái ba lô. Tôi còn chưa biết mình sẽ làm gì, nhưng toàn bộ khu vực phải được giải tán.

- Không, trung úy. Jacobi níu tay tôi. Cô sẽ không làm thế, Lindsay.

Tôi gạt cánh tay anh ta ra - Hãy đưa mọi người ra khỏi nơi này, Jacobi.

- Có thể tôi không phải là cấp trên của cô, Trung úy ạ, Jacobi nói, lần này có vẻ kiên quyết hơn - nhưng tôi đã ở trong ngành trước cô 14 năm. Tôi nói cho cô biết, đừng có lại gần cái túi.

Đội trưởng cứu hỏa vội vàng chạy lại, hét to:

- Có thể là chất nổ. Tất cả mọi người tránh xa. Gọi Magitakos ở Đội phá bom lên đây.

Chưa đầy một phút sau, Niko Magitakos, chỉ huy đội phá bom của thành phố cùng hai chuyên viên mặc thiết bị bảo vệ nặng chịch chạy qua chỗ tôi, tiến về phía cái ba lô đỏ. Niko đẩy một thiết bị trông như cái hộp, một máy chiếu X quang. Một chiếc xe tải vuông bọc sắt, chẳng khác nào một cái tủ lạnh khổng lồ, từ từ lăn như một điềm gở tới chỗ cái ba lô.

Người kỹ thuật viên cầm máy chiếu X quang đứng cách khoảng 3 hay 4 feet để soi cái túi. Tôi dám chắc nó nguy hiểm, hay ít nhất thì cũng là vật để lại làm dấu hiệu. Tôi thầm cầu nguyện, đừng để nó nổ.

- Đưa xe vào đây, Niko quay lại đầy căng thẳng - Trông có vẻ nguy hiểm.

Vài phút sau, một tấm màn chắn bằng sắt được kéo ra khỏi chiếc xe và dựng lên làm rào cản bảo vệ. Người kỹ thuật viên lăn cái kệp đến và nhẹ nhàng tiến tới cái túi. Nếu là một quả bom, nó có thể nổ bất cứ lúc nào.

Tôi thấy mình đang đứng như trời trồng giữa vành đai trắng. Một giọt mồ hôi chảy xuống

má tôi.

Người kỹ thuật viên dùng cái kẹp nhắc ba lô vào trong xe.

Không có chuyện gì xảy ra.

- Tôi không soi thấy gì cả, người kỹ thuật viên cầm máy soi nói - Thử mở nó ra vậy.

Hai người kéo cái túi vào trong xe và Niko quỳ xuống trước cái túi. Với đôi tay thành thạo, anh mở khoá.

- Không có thuốc nổ, Niko nói. Chỉ là một cái đài bán dẫn ngớ ngẩn.

Tất cả cùng thở phào. Tôi lao ra khỏi đám đông, chạy về phía cái túi. Một mảnh giấy gài trên dây túi, dưới lớp plastic. Tôi nhắc lên đọc.

Bùm ! Đờ ngu.

Tôi đã đúng. Đó là vật để lại làm dấu. Trong túi, cạnh cái đài bán dẫn, là một bức ảnh được đóng khung. Nó được in ra từ máy tính, chụp bằng máy ảnh kỹ thuật số. Khuôn mặt của một người đàn ông điển trai, khoảng 40 tuổi.

Một trong những thi thể đã cháy thành than ở trong nhà, tôi dám chắc.

Morton Lighttower, dòng chữ dưới bức ảnh viết, kẻ thù của nhân loại

- *Hãy để cho nhân loại lên tiếng.*

Một cái tên in ở dưới cùng. AUGUST SPIES.

Chúa ơi, đây là một bản án tử hình !

Ruột gan tôi nôn nao.

7

Rất nhanh chóng, chúng tôi tìm được chủ sở hữu của ngôi nhà. Nó đúng là của người đàn ông trong bức ảnh, Morton Lighttower và gia đình ông ta. Cái tên làm Jacobi bừng tỉnh.

- Có phải là ông chủ của Hệ thống X/L không?

- Chịu. Tôi lắc đầu.

- Cô chắc chắn biết mà - chủ của công ty chuyên về Internet. Ông ta thôi việc với khoảng 600 triệu cổ phiếu trong tay trong khi công ty thì chìm như một tảng đá. Cổ phiếu đã có lúc bán với giá 60 USD, giờ chỉ còn khoảng 60 xu.

Tôi bỗng nhớ đã từng đọc trên báo. "Tín ngưỡng của một kẻ tham lam". Ông ta định mua đội bóng, sắm những ngôi nhà sang trọng, cho lắp đặt hệ thống cửa bảo vệ trị giá 50,000 USD cho ngôi nhà của mình ở Aspen, cùng lúc đó bán tống bán tháo số cổ phiếu ông ta nắm trong tay và cho sa thải nửa số nhân viên của công ty.

- Tôi nghe nói các cổ đông của công ty đã phản ứng rất dữ dội, Jacobi nói và lắc đầu - Nhưng thế này thì hơi quá.

Phía sau tôi có tiếng một người đàn bà đang gào thét đòi vào. Thanh tra Paul Chin đưa cô ta tới, lách qua hàng tá những chiếc xe của các hãng phát thanh truyền hình và những đội quay

phim. Cô ta đứng trước ngôi nhà bị đặt bom.

"Ôi, Trời ơi", cô ta há hốc mồm, lấy một tay che miệng. Chin đưa cô ta tới chỗ tôi - Em gái của Lightower, anh ta nói.

Tóc cô ta cột chặt ở sau đầu, áo len casomia bỏ ra ngoài quần jeans, đi đôi giày đế thấp hiệu Manolo Blahnik mà tôi đã từng ngơ ngẩn ngẩn cả mười phút trước khung kính của cửa hàng Neiman's.

- Xin cô hãy bình tĩnh, tôi nói, đưa người đàn bà đang hoảng loạn đến trước một chiếc xe cảnh sát - Tôi là Trung úy Boxer, ở phòng điều tra các vụ giết người.

- Tôi là Dianne Aronoff, cô ta lẩm bẩm một cách thần thờ - Tôi nghe tin trên tivi. Mort? Charlotte? Bọn trẻ... Có ai còn sống không?

- Chúng tôi đã cứu được một cháu trai khoảng 10 tuổi.

- Eric, cô ta nói. Nó có sao không?

- Cậu bé đang ở Khoa bỏng của bệnh viện Cal Pacific. Tôi nghĩ là cháu sẽ ổn thôi.

- Ơn chúa! cô ta thốt lên. Sau đó cô ta lại lấy tay ôm mặt. Sao lại có thể thế này?

Tôi quỳ xuống trước Dianne Aronoff và cầm tay cô ta. Tôi khế siết mạnh - Cô Aronoff, tôi phải hỏi cô một vài câu hỏi. Đây không phải là một tai nạn. Cô có đoán được ai có thể có ý định sát hại anh trai cô không?

- Không phải là tai nạn, cô ta nhắc lại - Mortie đã từng nói, các phương tiện thông tin đại chúng coi anh chẳng khác nào Bin Laden. Không một ai hiểu. Tất cả những gì anh làm chỉ là để kiếm tiền thôi mà.

Jacobi chuyển hướng - Cô Aronoff, có vẻ như vụ nổ bắt đầu từ tầng thượng. Cô biết có những ai có thể vào được trong nhà không?

- Có một người giúp việc, cô ta nói, đưa tay gõ nhẹ lên trán. Viola.

Jacobi thở hắt ra - Đáng tiếc đó có lẽ là thi thể thứ ba mà chúng tôi tìm được, nó bị chôn vùi dưới đồng gạch vụn.

- Ôi..., Dianne Aronoff cố ghìm tiếng nấc.

Tôi siết chặt tay cô ta - Cô Aronoff này, tôi đã nhìn thấy vụ nổ. Quả bom được đặt ở bên trong. Một ai đó đã tìm cách vào nhà hoặc có chìa khoá. Cô hãy cố nghĩ xem.

- Có một cô giữ trẻ, cô ta thì thào. Tôi nghĩ là đôi khi cô ta ngủ ở đây.

- Thật may mắn cho cô gái. Jacobi nhìn lên trời. Nếu cô ta ở trong đó với cháu trai cô thì...

- Không phải người giữ trẻ của Eric. Dianne Aronoff lắc đầu - Mà là người giữ trẻ của Caitlin.

Jacobi và tôi nhìn nhau - Ai?

- Caitlin, cháu gái tôi, thừa Trung úy.

Khi nhìn thấy bộ mặt thất thần của chúng tôi, cô ta đờ người.

- Khi cô nói Eric là người duy nhất được cứu sống, tôi tưởng...

Chúng tôi nhìn nhau. Không còn bất cứ một người nào được tìm thấy trong ngôi nhà.

- Trời ơi, Thanh tra, con bé mới chỉ có 6 tháng tuổi.

8

Đấy chưa phải là tất cả.

Tôi chạy về phía Đội trưởng Noroski, chỉ huy đội cứu hoả hét to với người của anh ta trong ngôi nhà - Em gái của Lighttower nói có một đứa bé 6 tháng tuổi ở trong nhà.

- Không có ai ở trong nhà Trung úy ạ. Người của tôi vừa tìm hết tầng trên. Trừ phi cô muốn đi vào trong đó và tự mình tìm.

Bỗng nhiên hình ảnh cả ngôi nhà đang cháy trở lại trong đầu tôi. Giờ tôi nhìn thấy rồi. Chính ở cuối cái hành lang nơi tôi tìm thấy thằng bé. Tìm tôi nảy tung - Không phải ở tầng trên đâu Đội trưởng ạ, - khu vực phía dưới. Dưới đó cũng có thể là phòng của đứa trẻ.

Noroski lấy điện đài liên lạc với ai đó vẫn đang ở trong ngôi nhà. Anh ta lệnh cho người đó đi xuống sảnh.

Chúng tôi đứng trước ngôi nhà đang bốc khói, một cảm giác kinh sợ cuộn lên trong ruột gan tôi. Cái ý nghĩ là đứa bé vẫn còn ở trong đó, một người mà tôi đã có thể cứu. Chúng tôi chờ trong khi người của Noroski lục tìm đồng đồ nát.

Cuối cùng một người lính cứu hoả chui ra từ đồng hoang tàn ở tầng trệt - Không có gì, anh ta hét lên. - Chúng tôi đã tìm thấy phòng của đứa bé. Cái cũi và xe đẩy bị chôn vùi dưới đồng gạch vụn. Nhưng không có đứa trẻ nào cả.

Dianne Aronoff oà lên vì mừng. Cháu gái cô ta không có trong nhà. Rồi cô ta lại hoảng loạn, trên gương mặt cô ta xuất hiện một nỗi kinh hoàng mới. Nếu Caitlin không có ở trong đó, vậy nó ở đâu?

9

Charles Danko đứng trong đám đông và theo dõi. Hắn mặc bộ quần áo đua xe đạp và bên cạnh là chiếc xe đạp đua đời cũ. Nếu cần, cái mũ bảo hiểm dùng khi đua xe đạp và kính thể thao sẽ che khuôn mặt hắn nếu cảnh sát có tình cờ dùng camera theo dõi đám đông như đôi khi họ vẫn thường làm.

Mọi việc diễn ra quá tốt đẹp, Danko suy nghĩ trong lúc đứng nhìn hiện trường vụ giết người, cả nhà Lighttower đã chết, nổ tung thành từng mảnh. Hắn mong họ sẽ phải đau đớn vì bỗng, kể cả bọn trẻ. Đây đã từng là giấc mơ, hay có thể là cơn ác mộng của hắn, nhưng giờ nó đã trở thành hiện thực và sự thực này sẽ làm những người dân lương thiện ở San Francisco phải kinh hoàng. Để tiến hành vụ nổ hắn đã mất nhiều công sức, nhưng cuối cùng hắn đã làm được một điều gì đó. Hãy nhìn những người lính cứu hỏa, cứu thương, cảnh sát. Tất cả bọn họ đều ở đây, để tỏ lòng tôn kính với thành quả của hắn, hay nói đúng hơn là với sự khởi đầu đầy khiêm tốn.

Một người trong số họ bắt gặp ánh mắt của hắn, một phụ nữ tóc vàng, có vẻ là một tay cóm có thể lực. Cô ta có vẻ cũng đã đoán ra điều gì đó. Hắn nhìn cô ta và tự hỏi, không biết liệu cô ta có trở thành kẻ thù của hắn không, và liệu cô ta có đáng thế không?

Hắn hỏi một người cảnh sát tuần tra đứng gần - Người nữ cảnh sát vừa đi vào ngôi nhà là Thanh tra Murphy có phải không? Tôi nghĩ là tôi biết cô ta.

Tay cảnh sát thậm chí còn không thèm nhìn hắn, đúng cái thói láo xược điển hình của bọn cảnh sát. "Không", anh ta nói, "Đó là Trung úy Boxer. Phòng Điều tra các vụ giết người. Nghe nói nó là một con mẹ thật sự hung hăng".

10

Căn phòng chật chội trên tầng ba của Phòng điều tra các vụ giết người đang rất ồn ào, khác hẳn với bất cứ buổi sáng chủ nhật nào mà tôi biết.

Sau khi khám ở bệnh viện và được chứng nhận là hoàn toàn không hề hấn gì, tôi đến văn phòng và thấy cả đội đã có mặt. Vài manh mối được đưa ra, thậm chí còn trước cả khi có kết quả khám xét hiện trường vụ nổ. Những vụ đánh bom thường không đi đôi với bắt cóc. *Hãy tìm cho ra đứa bé, linh tính mách bảo tôi, và từ đó sẽ tìm ra ai là người đã gây ra thảm kịch này.*

Tivi bật lên. Thị trưởng Fiske và Thanh tra Tracchio được phỏng vấn trực tiếp tại hiện trường vụ nổ. "Thật là một bi kịch khủng khiếp và đầy hận thù", ngài thị trưởng nói, sau khi vừa đi uống trà sáng ở Olympic về. "Morton và Charlotte Lightower là những người dân cao thượng và hảo tâm nhất thành phố. Họ cũng đã là những người bạn".

- Là những người đã từng quyên góp rất nhiều tiền nữa chứ, Cappy Thomas, đồng sự của Jacobi nói.

- Tôi muốn tất cả mọi người đều biết rằng sở cảnh sát đã bắt đầu hết sức nỗ lực lần theo những dấu vết cụ thể, thị trưởng tiếp tục - Tôi muốn cam đoan với những người dân của thành phố này rằng đây là vụ án hi hữu.

- X/L... Warren Jacobi gãi đầu - Tôi nghĩ là tôi có một ít cổ phiếu trong cái đồng c.. mà người ta gọi là quỹ hưu trí của tôi.

- Tôi cũng vậy, Cappy nói. Anh có ở quỹ nào vậy?

- Tôi nghĩ nó được gọi là Quỹ phát triển lâu dài, nhưng cái thằng cha đặt ra cái tên này chắc chắn có một khiếu hài hước lập dị. Chỉ mới hai năm trước tôi có.

- Nếu mấy anh chàng tinh vi bọn anh rồi một lát, tôi gọi - Hôm nay là chủ nhật và các cửa hàng đều đóng cửa. Ba người bị chết, một đứa bé bị mất tích và nguyên một cái nhà hoàn toàn bị thiêu trụi trong một vụ có thể là đánh bom.

- Chắc chắn là đánh bom, Rick Fiori, phát ngôn viên của Sở cảnh sát xen vào. Anh ta cố chen chân qua cả đồng dây dợ lằng nhằng của các phương tiện phát thanh và truyền hình trong quần jeans và đôi giày thể thao, sắp vừa mới nhận được xác nhận từ Đội phá bom. Có dấu vết về máy đặt giờ và chất nổ C-4 ở trên tường.

Tin này không hẳn làm chúng tôi ngạc nhiên. Nhưng sự thật là có một quả bom đã nổ tung trong thành phố của chúng tôi, là những tên giết người đang tự do đi lại ngoài kia với C-4, là một đứa bé 6 tháng tuổi đang mất tích làm chúng tôi chết lặng đi.

- Khỉ ạ, Jacobi thở dài kiểu cách. Buổi chiều hôm nay là thế đấy.

“Trung uý” - có ai đó gọi tôi - Có điện thoại của sếp Tracchio.

- Tôi đã nói rồi mà, Cappy Thomas nói, nhe răng cười.

Tôi nhắc điện thoại, chắc hẳn sẽ nghe quát vì đã rời khỏi hiện trường quá sớm. Tracchio là một người quan liêu nhưng gặp thời. Ông ta chưa từng phải phá một vụ án nào, vụ án duy nhất mà ông ta biết là từ những cuốn sách giáo khoa ở Học viện mà ông ta đã đọc từ 25 năm trước.

- Lindsay à, Cindy đây. Tôi đã chuẩn bị tinh thần để nghe tiếng sếp, giọng nói của cô ấy làm tôi ngạc nhiên - Đừng có cáu. Phải thế này mình mới gọi được cho cậu.

- Cậu gọi không đúng lúc rồi, tôi nói - Mình tưởng là lão Tracchio đang định treo ngược mình lên tường.

- Phần lớn tất cả mọi người đều nghĩ mình là con mụ luôn tìm cách treo ngược họ lên tường.

- Được đấy, tôi nói, lần đầu tiên trong ngày tôi thấy nhẹ nhõm đi một chút.

Ngoài Claire và Jill, Cindy Thomas là một trong số những người bạn thân của tôi. Tình cờ cô ấy cũng viết cho tờ Thời sự và là một trong số những phóng viên viết về tội phạm giỏi nhất của thành phố.

- Chúa ơi, Lindsay, mình vừa mới biết tin. Cả ngày hôm nay mình đi tập yoga. Đang tập thì có điện thoại. Trời ạ, mình chỉ vừa mới biến mất có mấy tiếng đồng mà cậu đã quyết định làm người hùng rồi à? Cậu không sao chứ?

- Phổi mình như bị thiêu bằng lửa ...nhưng mình không sao, tôi nói - Mình không có gì để nói cho cậu nghe về vụ nổ trong lúc này cả.

- Mình không gọi cho cậu vì vụ nổ, Lindsay ạ. Mình gọi cho cậu chỉ vì cậu thôi.

- Mình không sao, tôi nhắc lại. Tôi không biết mình có nói thật không, nhưng tôi thấy đôi tay mình vẫn còn đang run lên. Và trong miệng tôi vẫn còn vị đắng của khói từ vụ nổ.

- Cậu muốn mình đến gặp cậu không?

- Cậu không thể đến gần đây được đâu. Tracchio đã cho chặn lại hết cho đến khi tìm được manh mối cụ thể.

- Có phải cậu đang thách mình không? Cindy khúc khích.

Điều đó làm tôi bật cười. Lần đầu tiên khi tôi gặp cô ấy, Cindy đang tìm cách vào trong căn phòng hạng nhất của khách sạn Grand Hyatt, nơi đã diễn ra một trong những vụ giết người và được canh phòng cẩn mật nhất mà tôi có thể nhớ được, cả sự nghiệp của cô ấy thăng tiến nhanh vọt kể từ vụ ấy.

- Không, không phải mình thách cậu đâu, Cindy. Nhưng mình ổn mà. Mình thề đấy.

- Thôi được, thế nếu tất cả những sự lo lắng đầy ủy mị của mình về cậu đều thừa cả thì nói về chuyện vụ án mạng, nó chắc chắn là một vụ án mạng phải không Lindsay?

- Ý cậu muốn hỏi đó có phải là một vụ nổ vì nướng thịt ngoài vườn vào 9h sáng chủ nhật không hả? Ờ, mình nghĩ cậu có thể trích dẫn nguyên văn câu nói vừa rồi của mình đấy. Mình tưởng là cậu không biết gì về vụ này, Cindy ạ. Tôi luôn luôn ngạc nhiên không biết làm thế nào mà cô ấy có thể nhanh đến thế được.

- Giờ mình biết rồi, cô ấy nói - Và sẵn khi đang nói về việc này, nghe nói hôm nay cậu đã cứu một đứa bé. Cậu nên đi về nhà đi. Làm một ngày thế là quá đủ rồi.

- Không được. Đã có một vài manh mối rồi. Rất mong là có thể nói với cậu về chúng nhưng mình không thể.

- Mình nghe nói không tìm thấy bé gái của nhà đấy phải không? Liệu có phải là một vụ bắt cóc không?

- Nếu đúng như thế - tôi nhún vai - Có vẻ như chúng tìm cách đòi tiền chuộc theo một kiểu mới đấy.

Cappy Thomas thò đầu vào. "Trung úy à, bác sĩ khám nghiệm tử thi muốn gặp cô. Dưới nhà xác. Ngay bây giờ".

12

Clair, bác sĩ trưởng của San Francisco, người bạn thân nhất của tôi trong cả chục năm nay là người nói lên cái điều mà trong tình cảnh điên đảo này làm tôi muốn oà khóc. "Charlotte Lightower có thai".

Clair trông thật buồn rầu và đáng thương trong bộ đồ phẫu thuật màu cam - Hai tháng. Thật tội nghiệp, có lẽ chính bản thân cô ta cũng không biết điều này.

Tôi không biết tại sao tôi lại buồn đến thế. Có thể bởi vì với tôi điều này làm cho nhà Lightower trở nên giống một gia đình hơn, nhân cách hóa họ hơn.

- Hôm nay mình đã hi vọng sẽ hẹn gặp được cậu. Claire nhìn tôi cười buồn bã. Nhưng mình chẳng tưởng tượng sẽ gặp cậu trong hoàn cảnh này.

- Ừ, tôi cười lại và chùi một giọt nước ở khoé mắt.

- Mình đã được nghe kể về những gì cậu làm, Claire nói. Cô ấy đi tới và vòng tay ôm tôi - Cậu thật can đảm cứng ạ. Nhưng cũng thật ngốc nghếch, cậu biết chứ?

- Đã có lúc mình không biết mình có thể thoát được ra không nữa, Claire ạ. Khóí đầy đặc khắp nơi, trong mắt mình, trong phổi mình. Chẳng nhìn thấy cái cóc khô gì cả. Mình chỉ biết ôm chặt thằng bé và cầu nguyện.

- Rồi cậu nhìn thấy ánh sáng dẫn cậu ra à? Claire cười.

- Không. Mình chỉ nghĩ các cậu sẽ nghĩ mình là đồ ngu nếu mình không ra được khỏi cái ngôi nhà nóng như lò than ấy.

- Cậu sẽ làm cho những buổi tối liên hoan của mấy đứa bạn mình mất vui, cô ấy gật đầu.

- Mình đã bao giờ nói với cậu — tôi ngẩng đầu và mỉm cười — là cậu luôn biết cách làm cho mọi việc trở nên sáng sủa không?

Thi thể của vợ chồng Lightower nằm trên hai băng chuyền cạnh nhau. Kể cả vào dịp Giáng sinh thì nhà xác cũng là một nơi buồn tẻ, nhưng vào buổi chiều chủ nhật ấy, khi những nhân viên kỹ thuật đã đi về hết, những bức ảnh chụp hình mờ xác và những thiết bị y tế dùng để bảo động gắn đầy trên những bức tường khủ trùng và một thứ mùi kinh khủng có trong phòng thì

tôi càng thấy nơi này ghê sợ hơn bao giờ hết.

Tôi đi tới hai thi thể.

- Thật ra cậu gọi mình xuống đây để làm gì? Tôi hỏi.

- Mình gọi cậu xuống đây vì mình tự nhiên có cảm giác là cậu muốn được ôm chặt vào lòng, cô ấy nói.

- Đúng thế - tôi nói - nhưng mình cũng muốn biết cậu có phát hiện ra điều gì sau khi khám nghiệm tử thi không.

Claire tiến tới cái bàn và bắt đầu tháo găng tay phẫu thuật - Một phát hiện nào ư? - Cô ấy tròn mắt - Liệu mình có thể phát hiện được cái gì cho cậu đây? Cả ba người này đều đã bị nổ tung.

13

Khoảng một tiếng sau, Tracchio và tôi có mặt tại buổi họp báo căng thẳng và xúc động ở ngay trên bậc cầu thang của Tòa Thị chính.

Cindy ở đó, cùng với khoảng nửa số phóng viên của thành phố.

Trong văn phòng, Jacobi đang tìm August Spies, cái tên trên bức ảnh qua cơ sở dữ liệu của CCI và FBI. Không thấy gì. Không có ở bất kỳ nơi nào. Cappy đang cố làm tất cả những gì có thể để tìm người giữ trẻ Wendy. Em gái của Lightower đã tả cho chúng tôi nghe về cô ta nhưng chẳng hề chỉ được nơi chúng tôi có thể tìm được cô gái. Thậm chí bà ta còn không hề biết họ của cô ấy.

Tôi lôi danh bạ những trang vàng dày cộp từ trên giá xuống và quăng mạnh xuống bàn Cappy.

- Đây, bắt đầu tìm từ chữ N, chữ cái đầu tiên trong từ người giữ trẻ.

Đã gần 6 giờ chiều chủ nhật. Chúng tôi cho người đến văn phòng của X/L, nhưng điều duy nhất chúng tôi có được là lời hứa của tay phụ trách quan hệ cộng đồng là sẽ gặp chúng tôi vào 8 giờ sáng ngày hôm sau. Chủ nhật là ngày rất tệ hại để phá án.

Jacobi và Cappy gõ cửa phòng tôi.

- Sao cô chưa về? - Cappy hỏi - Chúng tôi sẽ tiếp tục.

- Tôi định gọi cho Charlie Clapper. Đội của anh ta vẫn còn đang tìm kiếm ở hiện trường.

- Tôi nói thật đấy, Lindsay ạ. Để đấy cho chúng tôi. Trông cô như ma ấy, Jacobi nói.

Tự nhiên tôi cảm thấy kiệt sức. Đã chín tiếng đồng hồ kể từ khi ngôi nhà bị nổ. Tôi vẫn mặc nguyên quần áo thể thao và đi giày chạy. Bụi bẩn từ vụ nổ bám đầy khắp người tôi.

- Này Trung úy - Cappy quay trở lại. Tôi chỉ hỏi thêm một điều nữa thôi. Tối hôm qua với Franklin Fratelli thế nào? Một buổi hẹn hò lớn hả?

Họ đứng đó, cười ngoác miệng như hai đứa trẻ đang tuổi dậy thì - Không, tôi nói. Hai anh định hỏi tôi là tay sếp chết tiệt của hai anh có tình cờ biến thành đàn ông không hả?

- Dĩ nhiên là tôi định hỏi rồi - Cappy nói - Và nếu được thì cho tôi nói thêm thay cho thằng

khí cấp trên của tôi — là cô mặc cái quần bó này trông rất tuyệt. Rằng Fratelli chắc chắn là một thằng điên.

- Tôi nghe thấy rồi - Tôi cười. Tôi đã phải mất rất lâu mới có thể tự tin làm cấp trên của họ. Cả hai đều có thâm niên trong nghề lâu gấp hai lần của tôi. Tôi biết đối với họ thật chẳng dễ chịu gì khi lần đầu tiên trong đời người đứng đầu Phòng điều tra các vụ giết người lại là phụ nữ.

- Jacobi, anh có muốn thêm điều gì nữa không? Tôi hỏi.

- Không hề - Anh ta nhún nhảy - Tôi chỉ muốn hỏi thêm là ngày mai phải mặc com-lê thắt cravat hay có thể đi giày thể thao và mặc quần soóc?

Tôi đi qua anh ta, lắc đầu. Rồi tôi lại nghe thấy tên mình một lần nữa - Trung úy?

Tôi quay lại, tò mò - Jacobi?

- Hôm nay cô khá lắm - Anh ta gật đầu. Tất cả mọi người đều ghi nhận điều đó.

14

Chỉ mất 10 phút lái xe là về đến Potrero, nơi tôi sống trong ngôi nhà hai buồng ngủ không có thang máy. Vừa vào cửa, Martha đã ve vẩy đuôi chạy ra. Một người cảnh sát tuần tra đã đưa nó về.

Trên máy điện thoại, đèn nhấp nháy báo hiệu có tin nhắn. Đó là Jill Bernhardt: "Lindsay, mình gọi lên cơ quan cho cậu. Mình vừa biết tin..." và một tin nhắn của Fratelli: "Lindsay này, nếu tối nay em rảnh...". Tôi xóa tin mà không cần nghe hết anh ta định nói gì.

Tôi đi vào buồng ngủ, cởi quần áo. Tối nay tôi không muốn nói chuyện với ai cả. Tôi bật CD. Al Green rồi tôi bước vào bồn tắm và nhấp một ngụm từ chai bia tôi cầm vào. Tôi ngửa người ra sau dưới làn nước ấm, lớp bồ hóng, bụi và mùi khói tróc khỏi người tôi, xoay tròn dưới chân. Có cái gì đó làm tôi muốn khóc.

Tôi cảm thấy thật cô đơn.

Suýt nữa hôm nay tôi đã có thể bỏ mạng.

Tôi ao ước có một vòng tay để tôi lao vào. Claire có Edmund để đỡ dành cô ấy trong những đêm như đêm nay, sau khi cô ấy khám nghiệm ba tử thi cháy thui. Jill có Rick... Thậm chí cả Martha cũng có tôi bên cạnh!

Những ý nghĩ về Raleigh lại quay lại trong tâm trí tôi sau một khoảng thời gian dài. Thật tuyệt vời nếu anh ấy có ở đây tôi hôm nay. Đã tám tháng rồi kể từ ngày anh ấy chết. Tôi đã sẵn sàng đi tiếp, đón nhận một ai đó tình cờ xuất hiện. Nhưng không có ai cả. Chỉ có tiếng nói trong trái tim tôi, tiếng nói của tôi báo đã đến giờ.

Rồi tâm trí tôi quay trở lại cảnh tượng ở Marina. Tôi thấy mình đang đứng trên phố, ôm chặt Martha. Buổi sáng đẹp trời, yên ả; ngôi nhà, thằng bé tóc đỏ đang đi bàn trượt Razor. Đèn giao thông chuyển sang màu vàng.

Tôi cứ quay đi quay lại đoạn này, và luôn kết thúc ở một điểm.

Có một điều mà không nhìn thấy. Một điều mà tôi đã loại bỏ.

Người phụ nữ đi khuất sau góc phố ngay trước khi đèn chuyển sang màu vàng. Tôi chỉ thoáng nhìn thấy phía sau lưng cô ta. Tóc vàng, buộc đuôi ngựa. Có một cái gì đó trong tay cô ta. Nhưng đó không phải là điều làm tôi phải suy nghĩ.

Điều làm tôi suy nghĩ là cô ta không hề quay lại.

Trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ tới điều này. Sau vụ nổ.... Thằng bé đi bàn trượt có ở đó. Rất nhiều người khác. Nhưng cô gái tóc vàng không có ở đó. Không ai phỏng vấn cô ta. Cô ta không quay trở lại... Tại sao?

Bởi vì cô ta đang chạy trốn.

Khoảnh khắc đó cứ quay đi quay lại trong đầu, cô ta đang cầm vật gì đó trong tay và đang chạy trốn. Đó chính là người giữ trẻ.

Vá cái bọc trên tay cô ta?

Đó chính là đứa bé nhà Lightower!

15

Tùng lộn tóc dày, vàng óng rơi xuống sàn nhà tắm. Cô lại cầm lấy cái kéo và tiếp tục cắt. Từ bây giờ, tất cả phải bắt đầu lại từ đầu. Wendy không còn nữa. Một khuôn mặt mới bắt đầu hiện lên trong gương khi cô nói lời vĩnh biệt với vai trò người giữ trẻ mà cô đã từng làm trong năm tháng vừa qua.

Cắt bỏ quá khứ. Wendy là cái tên dành cho Peter Pan chứ không phải là cho thế giới thực.

Đứa bé đang khóc trong buồng ngủ - Khẽ chứ, Caitlin. Cô xin cung.

Cô phải tìm cho mình một lối thoát. Cô chỉ biết là cô không thể để đứa bé chết. Cô đã nghe tin tức cả chiều nay. Cả thế giới đang tìm cô. Họ gọi cô là kẻ giết người không ghê tay. Một quái vật. Nhưng có phải vậy không? Không, vì cô đã cứu đứa bé.

- Cháu không nghĩ cô là một quái vật chứ hả Caitlin? - cô nói với đứa trẻ đang khóc lặng.

Michelle cúi đầu xuống bồn nước và đổ lọ thuốc nhuộm tóc L'Oréal màu đỏ khắp đầu, xoa lên mái tóc ngắn.

Wendy, cô giữ trẻ đã biến mất. Malcolm có thể tới đây bất cứ lúc nào. Họ đã nhất trí sẽ không gặp nhau cho tới khi chắc chắn là Wendy không bị truy đuổi. Nhưng cô cần anh ta. Nhất là lúc này, khi cô đã chứng minh mình là ai.

Tim cô thót lại khi nghe thấy tiếng lạch cạch ở cửa trước.

Nhờ cô đã không cẩn thận? Nhờ có ai nhìn thấy cô quay về với đứa bé? Có thể họ đang đập tung cánh cửa!

Malcolm bước vào phòng - Em tưởng là bọn cóm phải không? Anh đã bảo em là chúng nó ngu lắm! - Hấn nói.

Michelle chạy lại phía hấn và lao vào vòng tay của hấn.

- Ôi Mal, chúng mình đã thành công rồi, thành công rồi. Cô hôn khuôn mặt hấn cả trăm lần -

Em đã làm đúng, phải không? Cô hỏi - Trên tivi họ bảo bất cứ kẻ nào đã làm điều này là một con quái vật.

- Anh đã nói rồi, em phải mạnh mẽ lên Michelle. Mal giật tóc cô - Bọn trên tivi nó được trả tiền và bị mua chuộc hết rồi, cũng giống những đứa khác thôi. Nhưng trông em này... em nom khác quá.

Bỗng có tiếng khóc từ phía buồng ngủ. Mal giật khẩu súng từ thắt lưng ra. Cái quái gì thế?

Cô chạy theo sau hấn vào buồng ngủ. Hấn nhìn trừng trừng một cách khiếp đảm vào Caitlin.

- Mal, chúng ta có thể giữ nó, chỉ một thời gian thôi. Em sẽ chăm sóc nó. Nó chẳng làm gì xấu cả.

- Đồ ngu, hấn nói và đẩy cô ngã xuống giường. Bất cứ thằng còm nào trong thành phố cũng sẽ tìm con ranh này.

Cô bắt đầu thấy hơi thở của mình đặc lại. Cô luôn như vậy mỗi khi Mal xẵng giọng. Cô dò dẫm xung quanh tìm cái túi để lấy bình xịt cho người bị hen suyễn. Lúc nào nó cũng ở đó. Cô không bao giờ đi đâu mà không có nó. Tối hôm qua cô vẫn còn thấy nó. Thế mà giờ đây nó chạy đi đằng quái nào rồi?

- Em đã từng chăm sóc nó, Malcolm, Michelle lại nói. Em nghĩ anh sẽ hiểu...

Malcolm ấn mặt cô ra trước đứa bé.

- Ờ, được rồi, để tao nói cho mày hiểu...ngày mai đứa bé này phải biến mất. Mày làm cho nó nín đi. Mày cho nó bú, mày đè cái gối lên đầu nó. Sáng ra nó phải biến mất.

16

Charles Danko không tin vào mạo hiểm một cách không cần thiết, hấn cũng tin tưởng một cách kiên quyết là tất cả những người lính đều hy sinh, kể cả bản thân hấn. Hấn luôn luôn nói về cái chân lý: *bao giờ cũng còn có người lính khác.*

Rồi hấn gọi điện thoại từ trạm điện thoại tự động ở quận Mission. Nếu cuộc gọi bị gián đoạn hoặc bị phát hiện thì cũng chẳng vấn đề gì.

Chuông đổ vài lần mới có người nhắc máy ở đầu dây bên kia. Hấn nhận ra giọng nói của Michelle, người giữ trẻ tàn nhẫn đến tuyệt vời. Cô ta đã thủ vai thật khá.

- Anh thật hãnh diện về em, Michelle ạ. Đừng nói gì. Gọi Malcolm cho anh. Nhưng em đúng là một anh hùng.

Michelle bỏ điện thoại xuống và Danko phải cố lắm mới khỏi phá lên cười vì họ đã nghe lệnh của hấn một cách vô điều kiện.

Hoàn toàn chẳng tốn kém chút nào cả và lại nói lên được bao nhiêu điều về thân phận con người. Khỉ ạ, thậm chí điều này cũng có thể giải thích được về Hitler hồi ở Munich. Những người rất thông minh, phần lớn còn có bằng thạc sĩ, nhưng họ gần như không hề thắc mắc về những điều mà hấn nói với họ.

- Ờ, tôi đây. Hấn nghe giọng nói bực dọc của Malcolm. Thằng bé này rất thông minh, nhưng

nó là một kẻ giết người thật sự, có thể còn là một tên tâm thần, thậm chí có những lúc nó làm Danko phát sợ. - Nghe này. Tôi không muốn nói quá dài qua điện thoại. Tôi chỉ muốn anh cập nhật thông tin - tất cả mọi việc diễn ra hết sức thuận lợi. Không thể mong muốn gì hơn.

Danko dừng lại khoảng vài giây - Hãy tiếp tục hành động - cuối cùng hắn nói.

17

Một biểu tượng khổng lồ hình chữ X và L đan lồng vào nhau đứng trên đỉnh toà nhà kính nằm trên đèo đất nhô ra ở Vịnh. Cô nhân viên tiếp tân trong trang phục thật đẹp dẫn tôi và Jacobi vào phòng họp. Trên tường, những bài báo và trang bìa của các tạp chí với khuôn mặt sáng láng của Morton Lighttower đầy khắp chiều dài của căn phòng. Trang nhất của tạp chí Forbes có dòng chữ: "Liệu có ai ở Silicon Valley chặn được người đàn ông này lại không?"

- Đây, cái công ty này kinh doanh gì thế? - Tôi hỏi Jacobi.

- Hệ thống tốc độ cao hay là cái gì đó. Họ chuyển dữ liệu qua Internet. Trước khi tất cả mọi người phát hiện ra là họ chẳng có dữ liệu nào để chuyển qua Internet cả.

Cánh cửa vào phòng họp mở và hai người đàn ông bước vào phòng. Một người có mái tóc muối tiêu và khuôn mặt đỏ ửng trong bộ comlê sang trọng là Luật sư. Người kia trông khắc khổ và hói, mặc chiếc áo len để mở là kỹ thuật viên.

- Chuck Zinn, người đàn ông trong bộ comlê tự giới thiệu, đưa cho Jacobi danh thiếp. Tôi là CLO của XL. Ông là trung uý Boxer?

- Tôi là Trung uý Boxer. Tôi nhìn vào tấm danh thiếp một cách khinh khỉnh - CLO có nghĩa là gì?

- Giám đốc phụ trách các vấn đề liên quan đến luật pháp. Ông ta cúi đầu như có lỗi - Đây là Steve Cates, người đã giúp Mort lập nên công ty này. Khởi phải nói ông và cô đây cũng biết là ở công ty tất cả chúng tôi đều khiếp đảm đến thế nào. Hai người đàn ông và chúng tôi ngồi xuống quanh chiếc bàn họp - Phần lớn trong số chúng tôi đều biết Mort từ lâu. Steve cùng học với anh ta ở Berkeley. Tôi muốn bắt đầu cuộc nói chuyện của chúng ta với lời hứa là công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn cộng tác với phía cảnh sát.

- Đã tìm thấy manh mối nào chưa? - Cates hỏi - Chúng tôi có nghe nói là Caitlin bị mất tích.

- Chúng tôi cố gắng hết sức để có thể tìm thấy cháu bé. Chúng tôi được biết gia đình có thuê một cô giữ trẻ, người này cũng đang mất tích. Liệu các ông có thể giúp gì chúng tôi để có thể tìm đứa bé?

- Tôi nghĩ Helene có thể giúp trong chuyện này. Cô ấy là thư ký của Mort - Cates quay sang nhìn luật sư.

- Tôi nghĩ là được, Zinn viết vào sổ ghi chú.

Chúng tôi bắt đầu bằng những câu hỏi thông thường: Lighttower có bị ai đe dọa không? Họ có biết đến bất cứ ai có ý định làm hại ông ta không?

- Không - Steve Cates lắc đầu và liếc nhìn luật sư. Tất nhiên những vấn đề về tài chính của Mort đầy kín các tờ báo, anh ta tiếp tục. Người ta luôn luôn làm to chuyện ở những buổi họp cổ

đồng. Thanh tra tài chính. Thế đấy, anh chỉ muốn sửa bếp và họ gào lên là anh đang rút ruột của công ty.

Jacobi khịt mũi - Ông nghĩ người ta có bức mình không khi ông ta bán cổ phiếu trị giá 600 triệu đôla trong khi đi nói với tất cả bàn dân thiên hạ là nó đáng giá một tỷ ?

- Chúng tôi không kiểm soát được giá cổ phiếu thừa ông thanh tra, Cates trả lời, rõ ràng là rất khó chịu với câu hỏi.

Một sự im lặng căng thẳng ngập tràn khắp căn phòng.

- Các ông có thể cho chúng tôi bản danh sách những khách hàng của công ty được chứ? - Tôi nói.

- Được - Tay luật sư lại viết thêm một dòng vào trang giấy.

- Và chúng tôi cần kiểm tra máy tính cá nhân của ông ta, e-mail và thư từ. Tôi đánh đôn cuối cùng vào tay luật sư.

Ngòi bút của ông ta không hề chạm giấy - Những thứ ấy là tài sản cá nhân, Trung úy ạ. Tôi nghĩ tôi sẽ phải xem lại một số luật lệ của công ty trước khi có thể đồng ý.

- Tôi tưởng luật lệ ấy do chính ông đề ra, Jacobi nhe răng cười.

- Sếp của các ông vừa bị ám sát, ông Zinn ạ. Tôi e rằng vấn đề này giờ là của chúng tôi. Có một lá thư được để lại hiện trường - tôi nói và đẩy bản photo sang phía ông ta. Trong bức thư Morton Lightower được nhắc đến như “kẻ thù của nhân loại”. Có một cái tên ở phía dưới — August Spies. Hai ông có biết gì về cái tên này không?

Zinn chớp mắt. Cates thở dài, mắt anh ta bất chợt trống rỗng.

- Có lẽ tôi không cần phải nhắc lại với các ông là chúng tôi đang điều tra một vụ ám sát, tôi nói. Nếu có ai vẫn còn che giấu điều gì thì bây giờ là lúc...

- Không ai che giấu bất cứ điều gì cả, Steve Cates nói một cách kiên quyết.

- Có lẽ bây giờ cô muốn nói chuyện với Helene. Tay giám đốc phụ trách luật dựng tập giấy lên, như thể cuộc gặp đã kết thúc.

- Cái mà tôi muốn là niêm phong văn phòng của Lightower ngay bây giờ. Và tôi muốn được kiểm tra tất cả thư từ. Cả các tài liệu lưu trên máy tính và email.

- Tôi không chắc điều đó có được hay không Trung úy ạ. Zinn dựa lưng vào thành ghế.

- Để tôi nói cho ông nghe điều gì là được, ông Zinn. Tôi nhìn chòng chọc vào khuôn mặt với nụ cười giả tạo của ông ta - Cái được là chúng tôi sẽ quay lại đây sau hai tiếng đồng hồ nữa cùng với lệnh của toà án, và bất cứ tài liệu nào trong máy tính bị xoá đi trong vòng 24 tiếng đồng hồ vừa qua sẽ bị coi là cố tình làm cản trở việc điều tra vụ án. Điều được nữa là bất cứ thứ gì chúng tôi tìm được và có thể gây bất lợi cho X/L sẽ được đưa cho mấy con sói đói tin ở văn phòng của uỷ viên công tố. Những điều tôi vừa nói nghe có được không, ông Zinn?

Steve Cates nghiêng người về phía tay luật sư - Chuck, có lẽ chúng ta nên xem xét lại.

- Tất nhiên chúng ta có thể xem xét lại - Zinn gật đầu.

- Nhưng tôi e rằng hôm nay chúng ta không còn thời gian

nữa. Và các vị chắc có lẽ cũng rất bận rộn. Vì thế nếu không còn gì nữa — ông ta đứng lên và

cười - tôi nghĩ bây giờ chắc hẳn các vị muốn làm việc với Helene.

18

Chưa đầy sáu giây sau khi lao ra khỏi X/L, tôi gọi khẩn cấp cho Jill. Tôi tả lại cho cô ấy nghe về buổi gặp đầy bức dọc vừa rồi.

- Cậu cần lệnh khám nhà của toà án - Jill ngắt lời tôi - để vào được chỗ hồ sơ của Lighttower à?

- Đúng rồi, Jill, và tớ cần gấp, trước khi họ cho bọn nhãi ranh bên Arthur Andersen đến để dọn dẹp văn phòng.

- Cậu có gì chứng minh là hồ sơ trong máy tính của Lighttower khả nghi không?

- Cứ cho là mình hay nghi ngờ đi Jill, nhưng nếu thẳng cha mà tớ nói chuyện cứ như ngồi trên đồng lửa ấy thì cái ăng ten cảnh sát đằng sau tai tớ cứ kêu tung tung.

- Kêu thế nào hả Lindsay? - Jill rúc rích.

- Kêu tung tung, tôi nói kiên quyết hơn - Nào Jill, tớ không có thời gian để đùa đâu.

- Chả lẽ mọi cử động không bình thường của họ đều có nghĩa là họ đang che giấu một điều gì đấy à?

Tôi bắt đầu cảm thấy bức mình - Cậu không có ý định giúp tớ phải không?

- Tớ không thể giúp cậu được, Lindsay. Mà nếu tớ có giúp cậu thì bất cứ thứ gì cậu tìm thấy cũng không thể buộc tội họ được. Này, tớ có thể thử thương lượng với họ xem sao.

- Jill, tớ đang điều tra một vụ ám sát hết sức phức tạp.

- Thế thì nếu tớ là cậu, tớ sẽ thử tìm cách gây áp lực theo đường khác.

- Cậu nói thử xem nào.

Jill cười hô hô - Theo như tớ biết thì cậu có một vài người bạn là phóng viên mà..

- Cậu muốn nói là có thể họ sẽ sẵn sàng hợp tác hơn nếu công ty họ bị bôi nhọ một chút trên trang nhất của tờ Thời sự?

- Đấy, Linds... tôi nghe tiếng Jill khúc khích.

Đột nhiên có tiếng bíp từ di động của tôi.

Cappy Thomas gọi - Trung úy, tôi cần cô quay về căn cứ, có tin khẩn. Chúng tôi đã lần được dấu vết của người giữ trẻ.

19

Hai người đàn bà đang ngồi ở phòng thẩm vấn số 1 khi tôi về. Họ là chủ một công ty tư vấn dịch vụ giữ trẻ, Cappy nói với tôi như vậy. "Trông trẻ là một hạnh phúc!".

- Chúng tôi gọi khi nghe được tin về những gì xảy ra - Linda Ciborne người mặc áo len casomia màu hồng giải thích - Chúng tôi giới thiệu Wendy Raymore cho công việc này.

- Cô ấy có vẻ như rất phù hợp với công việc - Cộng sự của bà ta, Judith Herten xen vào. Judith lôi ra một tập hồ sơ màu vàng và đặt lên bàn. Bên trong là tập đơn xin việc của công ty, một số lá thư đề cử, một thẻ sinh viên của trường Berkeley California với một bức ảnh trên đó.

- Nhà Lightower rất quý cô ta, Linda nói.

Tôi nhìn vào bức ảnh nhỏ với khuôn mặt của Wendy Raymore. Cô ấy có mái tóc vàng và gò má cao, nụ cười rộng rạo rỡ. Tôi lật lại trong trí nhớ hình ảnh trước vụ nổ: cô gái mặc bộ áo liền quần đang đi. Đó có thể là cô ta.

- Chúng tôi lúc nào cũng kiểm tra các cô giữ trẻ rất cẩn thận. Wendy là một cục vàng. Cô ấy rất vui vẻ và hấp

dẫn, một cô gái trẻ dễ mến.

- Và nhà Lightower nói rằng em bé nhà họ rất quyến rũ cô ấy, cộng sự của bà ta nói thêm - Bao giờ chúng tôi cũng kiểm tra.

- Mấy lá thư tiến cử này, các chị cũng kiểm tra chứ?

Judith Herten lúng túng - Có thể chúng tôi đã không kiểm tra tất cả. Tôi đã kiểm tra ở trường để biết chắc là cô ta học tốt. Tất nhiên là chúng tôi có thẻ sinh viên của cô ta.

Tôi dán chặt mắt vào địa chỉ: 17 Đường Pelican, bên kia Vịnh ở Berkeley.

- Tôi nghĩ cô ta nói là cô ta không ở trong ký túc xá - Linda Cliborne nói - Chúng tôi đã gửi cho cô ta giấy xác nhận đến hòm thư ở bưu điện.

Tôi kéo Cappy và Jacobi ra ngoài - Tôi sẽ báo ngay cho sở cảnh sát Berkeley và Tracchio.

- Cô định làm thế nào? Cappy nhìn tôi và tôi biết ý của anh ta là - Cô định tóm con bé bằng cách nào?

Tôi nhìn vào bức ảnh.

- Bằng bất kỳ cách nào, tôi nói.

20

Bốn mươi phút sau chúng tôi đã ở đường Pelican ở Berkeley. Đó là một ngôi nhà tồi tàn màu xanh lơ được xây theo kiểu thời Victory trên một con phố với những ngôi nhà giống nhau và chỉ cách khuôn viên của trường đại học có vài bước chân. Hai chiếc xe tuần tra chặn đường từ hai phía. Một chiếc xe tải của Đội đặc công đậu song song. Tôi không biết những gì sẽ chờ đợi chúng tôi, nhưng tôi không muốn mạo hiểm.

Tất cả chúng tôi đều mặc áo chống đạn. 11 giờ 45. Cảnh sát Berkeley đã đặt cả ngôi nhà trong tầm kiểm soát. Họ nói ngoài một cô gái da đen đeo chiếc balô Berkeley California vừa đi vào nhà cách đây 30 phút thì không có ai khác ra khỏi nhà.

- Hãy đi tìm đứa bé bị mất tích, tôi nói với các đồng nghiệp.

Jacobi, Cappy và tôi bò sau hàng xe đậu trước ngôi nhà. Không có động tĩnh gì bên trong. Chúng tôi biết là nơi này có thể bị đặt mìn.

Hai thanh tra cảnh sát nhẹ nhàng đi tới hiên nhà. Một người trong đội đặc công chờ bên

ngoài với chất nổ phòng khi chúng tôi muốn phá cửa. Cảnh tượng yên ắng đến lạ lùng.

Tôi gạt đầu - Vào thôi.

- Mở cửa ra! cảnh sát San Francisco đây! - Cappy đập mạnh cửa.

Mắt tôi dán chặt vào cửa sổ để theo dõi bất kỳ động tĩnh nào. Chúng đã từng sử dụng đến bom. Tôi dám chắc chúng sẽ không ngần ngại mở cửa bằng một loạt súng. Nhưng không có gì cả.

Đột nhiên, tôi nghe có tiếng chân người ở bên trong đi về phía cửa, tiếng vặn ổ khóa. Và cửa mở toang, chúng tôi chĩa súng vào bất cứ ai vừa đứng sau cánh cửa.

Cô gái da đen mặc chiếc áo của trường Berkeley mà cảnh sát Berkeley đã thấy đi vào nhà. Cô ta nhìn đội đặc công và hét lên hoảng hốt.

- Wendy Raymore phải không? - Cappy quát, giật mạnh cô ta ra khỏi cửa.

Cô gái không thốt ra được lời nào. Cappy đẩy cô ta về phía người của đội đặc công đang đứng chờ. Cô gái run rẩy chỉ về phía cầu thang - Tôi nghĩ cô ấy đang ở trên kia.

Ba chúng tôi lao vào nhà. Hai phòng ngủ ở tầng trên mở toang và trống không. Không một bóng người. Cuối hành lang, một cánh cửa đóng chặt.

Cappy đập cửa - Wendy Raymore? Cảnh sát San Francisco đây!

Không có tiếng trả lời.

Tôi bắt đầu thấy sôi máu. Cappy nhìn tôi và kiểm tra lại súng. Jacobi cũng ở tư thế sẵn sàng. Tôi gạt đầu.

Cappy đập cửa. Chúng tôi tiến vào, chĩa súng quanh phòng.

Một cô gái mặc áo phong bật dậy. Trông cô ta choáng váng, đôi mắt còn ngái ngủ. Cô ta bắt đầu hét lên: Trời ơi, có chuyện gì thế?

- Wendy Raymore phải không? Cappy chĩa súng vào cô ta.

Khuôn mặt cô gái trắng bệch vì sợ, đôi mắt đảo qua đảo lại.

- Đứa bé đâu? Cappy hét.

Hồng rồi! Hồng hết cả rồi, tôi nghĩ.

Cô gái có mái tóc sẫm màu và nước da ngăm đen. Trông cô ta hoàn toàn không giống với những gì mà Dianne đã tả. Hay như trên tấm ảnh trong thẻ sinh viên của Wendy Raymor, cũng không phải là cô gái mà tôi đã thấy vội vã chạy khỏi vụ nổ. Tôi nghĩ tôi đã đoán được có chuyện gì xảy ra. Cô gái này đã đánh mất thẻ hoặc bị mất cắp. Nhưng giờ ai là người đang giữ tấm thẻ?

Tôi buông súng xuống. Chúng tôi đang đứng nhìn một cô gái khác.

- Đây không phải là người giữ trẻ, tôi nói.

21

Lucille Cleamón có 17 phút cho giờ ăn trưa để lau sạch nước sốt cà chua dính trên mặt Marcus, đưa cặp sinh đôi đến nhà trẻ và bắt xe buýt về cơ quan trước khi ông Darmon bắt đầu

cắt bớt số tiền lương 7,85 đô la một giờ (hay 13 xen một phút).

- Nào, Marcus - cô thở dài nói với đứa con 5 tuổi của mình, đang chìa cái khuôn mặt đầy nước sốt cà chua ra - Hôm nay mẹ không có thời gian đâu. Cô vỗ nhẹ vào chiếc somi trắng đã bắt đầu có vết tay dính sốt cà chua của nó, và khỉ ọ, các vết bẩn không chịu đi.

Cherisse nhướn người lên ghế - Cho con ăn kem đi mẹ.

- Không, không được. Mẹ không có thời gian. Cô nhìn đồng hồ và thấy tim mình như chọt nảy lên. Trời ơi.

- Nào, con. Lucille nhét suất ăn của chúng vào cái khay - Mẹ phải rửa ráy cho hai đứa thật nhanh.

- Mẹ ơi, đừng, đây là McSundae mà, Cherisse khóc.

- Con có thể tự mua McSundae hay bất cứ thứ gì con muốn nếu đó là tiền của con. Giờ thì hai đứa đi rửa mặt sạch sẽ đi. Mẹ phải đi rồi.

- Nhưng con sạch mà, Cherisse cãi

Cô kéo hai đứa ra khỏi bàn và vội vàng đi về phía nhà vệ sinh - ừ, nhưng em trai con trông chẳng khác nào vừa đi đánh trận vậy.

Lucille kéo hai đứa dọc hành lang tới nhà vệ sinh. Cô mở cửa nhà vệ sinh nữ. Đây là McDonald. Chẳng ai nói gì đâu. Cô bê Marcus lên trên bàn, thấm ướt cái khăn giấy và bắt đầu lau vết bẩn trên cổ áo nó.

Thằng bé đẩy ra.

- Nào con, con định làm loạn à, con phải nhận lỗi là đã làm bẩn chứ. Cherisse, con muốn đi tiểu à?

- Vâng ạ, con bé trả lời.

Nó là đứa biết giữ vệ sinh hơn. Cả hai đều lên 5 tuổi, nhưng Marcus thậm chí còn gần như không biết kéo khóa quần. Sốt cà chua trên áo có vẻ sạch hơn.

- Cherisse, Lucille hét, con có định leo lên bệ xí ngồi không đấy?

- Con không ngồi được, con bé trả lời

- Không ngồi được? Mẹ không có thời gian đâu nhé, tụt quần xuống và tè đi.

- Không được, mẹ ơi. Mẹ vào đây mà xem.

Lucille thở dài. Bất cứ ai thường nói thời gian luôn đứng về phía bạn chắc chắn chưa từng có con sinh đôi. Cô liếc nhanh vào gương, lại thở dài, chẳng có một giây nào cho bản thân cả. Cô cho Marcus xuống và đi vào chỗ Cherisse.

- Hết kiên nhẫn, cô nói - Nào, con kêu ca cái gì thế?

Con bé nhìn chằm chằm vào toilet.

- Trời ơi, Lucille bàng hoàng.

Trên bệ xí, gói trong một tấm chăn trong cái nôi bằng mây là một đứa bé mới có mấy tháng tuổi.

Khi làm công việc này có những lúc mọi việc có vẻ như đều thuận lợi. Tìm thấy đứa bé nhà Lighttower ở nhà hàng McDonald làm cho cả toà thị chính như được thở phào một cách nhẹ nhõm đầy biết ơn.

Tôi gọi cho Cindy và nhờ cô ấy một việc. Cô ấy nói hoàn toàn sẵn lòng tạo một chút áp lực lên X/L.

Vừa nói chuyện với Cindy xong, Charlie Clapper gõ cửa phòng tôi - Ngực đẹp nhỉ Boxer.

- Đây, kể cả với một gã như anh thì cũng là quá đấy nhé, tôi cười nói.

Clapper cười. Đội của anh ta vừa mất gần một ngày ở chỗ xảy ra vụ nổ. Trông anh ta kiệt sức.

- Đầu tiên là cho đôi mắt của em, cưng ạ, anh ta nói, quay đầu ra hiệu cho tôi đi theo - Cho đôi mắt của em trước, nó đẹp hơn của Tracchio nhiều.

- Em biết em được thế này là nhờ đâu mà.

Charlie đưa tôi xuống văn phòng của anh ta dưới toà thị chính. Niko ở đội phá bom cũng ở dưới đó, đang dựa vào cái ghế tựa bằng gỗ của Charlie và ăn đồ ăn Trung Quốc trong hộp giấy.

- Được rồi, chúng tôi đã chấp nối lại những ý niệm về thiết bị làm nổ - Charlie kéo ghế cho tôi ngồi. Trên một cái biển quảng cáo, có ai đó đã vẽ sơ đồ nhà Lighttower - vết tích của C-4 văng khắp nơi. Chỉ cần 2 lạng là đủ làm nổ tung một cái máy bay nhỏ ở trên trời, và theo tôi thì với quy mô của vụ nổ lần này lượng C-4 là gấp khoảng 5 lần từng ấy. Người làm việc này đã nhét nó vào đây và đã đặt nó vào một phòng nào đấy - anh ta lôi ra một cái túi thể thao Nike màu đen.

- Làm sao lại phát hiện được điều đó? tôi hỏi.

- Dễ thôi, Clapper cười. Anh ta lôi ra một mảnh nilông có hình logo của Nike - Chúng tôi tìm thấy nó dính trên tường.

- Liệu có dấu vân tay trên cái túi không? tôi hỏi đầy hi vọng.

- Xin lỗi nhé cưng - Clapper cười khúc khích - đây là cái túi.

- Nó được gây nổ bằng một thiết bị khá tinh vi, Niko giải thích - Vụ nổ được điều khiển từ xa. Ngòi nổ được gắn vào điện thoại di động.

- C-4 thường được bán lậu Lindsay à. Chúng ta có thể thử tìm ở những công trình xây dựng bị mất cắp, hoặc các kho thuốc nổ của quân đội bị mất, Charlie Clapper nói.

- Anh có thích các bé gái không, Charlie?

- Bé gái trên 18 tuổi thì thích lắm, Charlie nói, cười ngoác miệng - Để làm gì? Em đang gợi ý đấy à?

Nếu Clapper cao hơn, thon thả hơn và không có gia đình được 30 năm nay rồi thì rất có thể một ngày nào đó tôi cũng bị thuyết phục bởi những lời tán tỉnh của anh ta. Xin lỗi nhé, bé này ít tuổi hơn.

- Em bé nhà Lighttower? Charlie nhăn nhó.

Tôi gật đầu - Em muốn anh kiểm tra nó, Charlie ạ - Đứa bé, tấm khăn, cái nôi, bất cứ thứ gì

mà anh tìm được.

- Tôi thay tã lần cuối cùng là 30 năm trước - Clapper thở dài, nom có vẻ hơi bực mình - Nay tôi gần như đã quên.... Anh ta lôi ra cái túi có mã số đựng các tang chứng từ dưới một chồng giấy ở trên bàn - Có một căn phòng ở cuối hành lang gần phòng trẻ em. Có người đã ngủ ở đấy. Một người hiện vẫn còn sống.

Tôi nghĩ. Đó là người giữ trẻ.

- Cứ bình tĩnh, Charlie nói trước - Tất cả đều đã cháy thành than. Nhưng chúng tôi tìm thấy cái này cạnh giường.

Anh ta ném cho tôi cái túi nilông. Bên trong là một hộp nhỏ méo mó dài khoảng 3 inch.

Tôi cầm nó lên. Chịu không biết nó là thứ gì.

- Tất cả các thứ khác đã chảy ra hết. Clapper nhún vai. Anh ta lần mò trong chiếc áo khoác treo sau lưng ghế và moi ra một cái gì đó trông cũng gần gần như thế.

- Bình xịt cho người bị hen suyễn, Lindsay ạ. Anh ta tháo cái nắp hộp của mình và lắp gọn vào cái hộp lấy ra từ trong cái túi đựng tang vật. Anh ta ấn cái lọ hai lần. Hơi xịt ra không khí.

- Người ngủ trong phòng ấy bị hen.

23

Jill Bernhardt ngồi rất lâu trong phòng làm việc tối om khi tất cả mọi người đã ra về.

Bản tóm tắt hồ sơ của vụ kiện mở ra trước mặt, và cô bất chợt nhận ra rằng cô đã nhìn chăm chăm vào trang giấy đã mười phút rồi. Vào những buổi tối mà Rick không đi vắng hoặc không làm việc muộn, cô đã có thói quen ở lại phòng làm việc. Cô làm tất cả những gì có thể để tránh không phải gặp anh ta. Ngay cả những lúc cô không chuẩn bị cho phiên toà.

Jill Meyer Bernhardt. Một luật sư cực giỏi. Một người luôn đứng đầu.

Cô sợ không dám về nhà.

Cô chậm rãi xoa vết thâm tím trên cột sống, vết thâm mới nhất. Tại sao chuyện này lại xảy ra? Thường thì cô là người đứng ra làm đại diện cho những phụ nữ như thế này, chứ không phải là người che giấu sự thật của chính mình.

Một giọt nước mắt lăn dài xuống má. Đây là vào lúc mình bị sẩy thai, cô nghĩ. Đó là lúc mà việc này bắt đầu.

Nhưng không, những vấn đề với Rick đã bắt đầu từ trước đó rất lâu, cô biết. Khi cô vừa mới tốt nghiệp trường luật và Rick đang chuẩn bị kết thúc khoá MBA (*thạc sĩ quản trị kinh doanh*). Nó bắt đầu bằng chuyện chọn quần áo. Những bộ quần áo không hợp mắt anh ta hay những bộ làm lộ những vết sẹo của cô. Những buổi tiệc mà quan điểm của anh ta - về chính trị về công việc của cô, về bất cứ thứ gì - đều có vẻ như quan trọng hơn, có lý hơn những quan điểm của cô. Cô đã tự lừa dối mình là vì anh ta làm ra nhiều tiền hơn để có thể trả tiền nhà.

Không được đâu, Jill. Cô đã nghe thấy điều đó từ lần đầu mới gặp anh ta. Trời ơi, cô lấy tay chạm nhẹ lên mí mắt. Cô là cánh tay phải của ủy viên công tố. Cô còn muốn chứng minh điều gì

nữ chứ?

Điện thoại reo. Tiếng chuông đột ngột làm cô giật mình. Liệu có phải là Rick? Chỉ cần nghe giọng nói của anh ta cũng đủ làm cô lộn mửa. Cái giọng nghe thật là quan tâm và lo lắng nhưng khiến cô rùng mình: "Em yêu, em đang làm gì thế? Về nhà đi. Chúng mình sẽ chạy bộ".

May mắn đó là cú điện thoại của văn phòng ủy viên công tố từ Sacramento. Anh ta gọi lại về việc muốn xóa lời khai trước toà trong biên bản tại toà án. Cô chuyển cuộc gọi vào hộp thoại.

Cô đóng bản tóm tắt dày cộp lại. Đây là lần cuối, cô thề. Cô sẽ bắt đầu bằng cách nói với Lindsay. Cô cảm thấy rất khó chịu khi phải giấu cô ấy. Đằng nào thì Lindsay cũng vẫn nghĩ Rick là một thằng đểu. Cô ấy chẳng khờ dại gì.

Trong khi cô nhét các thứ vào trong cặp, chuông điện thoại lại reo. Lần này tiếng chuông đổ rất lạ, nó cứ như cửa ngang cô vậy.

Đừng trả lời, Jill. Cô đã gần ra đến cửa. Nhưng một điều gì đó bắt cô phải nhìn lại màn hình điện thoại. Số điện thoại quen thuộc hiện lên. Cô thấy miệng mình đắng ngắt. Chậm chậm, cô nhấc máy. "Bernhardt đây," cô thì thào, mắt nhắm nghiền.

- Lại làm việc muộn hả em yêu? Giọng nói của Rick như cửa vào tai cô. Nếu anh không biết vậy - anh ta nói, nghe như bị tổn thương - anh sẽ nghĩ là em sợ không dám về nhà.

24

Đêm hôm đó, George Bengosian gặp may.

Vừa lùn vừa hói, lại có một cái mũi to bè, Bengosian nhận thức được từ rất sớm là hẳn chẳng hề có khiếu với môn tiết niệu và nhận ra rằng sứ mệnh của hẳn là tập hợp những người bán bảo hiểm thất bại thành một tổ chức chăm sóc sức khoẻ khổng lồ. Hẳn cũng nhận thức được rằng hẳn không phải loại đàn ông có thể quyến rũ được một người phụ nữ đẹp bằng những bản dự báo doanh thu công ty và những câu chuyện tiểu lâm của hẳn chắc chắn là không thể quyến rũ được cô gái hấp dẫn làm phân tích hẳn gặp tại Hội thảo Ngân hàng Y tế Mỹ.

Chẳng khác nào hẳn đang sống trong giấc mơ của một ai đó. Mimi như bị hẳn thôi miên, và giờ hẳn đang đưa cô vào khách sạn. "Phòng hạng nhất, trên đó cảnh đẹp tuyệt", hẳn đùa.

George lặng tìm đường nét chiếc áo lót của cô khi hẳn mở cửa phòng, hẳn tưởng tượng bộ ngực đầy đặn của cô lắc nhẹ trước mặt, và đôi mắt mơ màng nhìn vào mắt hẳn. Có ảnh trên báo cáo tài chính cuối năm chỉ là để được thế này thôi mà.

- Chờ em một lát, Mimi nói, khẽ véo nhẹ vào cánh tay hẳn và đi vào nhà vệ sinh.

- Đừng lâu quá nhé, George bĩu môi.

Luống cuống, hẳn xé toạc lớp giấy gói chai rượu Roederer, được biếu không cho khách dùng phòng ở tầng thượng và rót vào hai cái ly. Cái dụng cụ đã 54 tuổi của hẳn đựng đầy trong quần chẳng khác nào một con cá nằm trong lưới. Sáng ngày mai hẳn sẽ bay tới Illinois tham dự một cuộc họp với Ủy ban Y tế, mà hẳn đã biết trước là sẽ diễn ra theo chiều hướng hoàn toàn khác kể từ sau khi hẳn đã bỏ những khách hàng nghèo và có nguy cơ sẽ đòi tiền bảo hiểm nhiều nhất khỏi danh sách. 140 nghìn gia đình sẽ bị loại ra ngoài, và điều này sẽ làm cho lợi

nhuận tăng lên.

Mimi đã quay trở ra, trông cô ta đẹp hơn bất cứ lúc nào. George đưa cho cô cái cốc.

- Uống mừng em, hấn nói - Thực ra thì uống mừng cả hai chúng ta. Uống mừng đêm nay.

- Uống mừng Hopewell - Mimi cười rạng rỡ và cụng ly - Nay anh có muốn thử cái này không? Cô đưa tay nắm cổ tay hấn - Cái này sẽ đảm bảo cho những dự báo doanh thu của anh rắn như đá vậy. Cô lôi một cái lọ nhỏ ra khỏi túi - Anh thè lưỡi ra.

George làm như cô nói, và cô nhỏ xuống hai giọt.

Đắng. Vị thật sắc, nó gần như làm hấn giật nảy người - Sao người ta không làm cái này với vị anh đào nhỉ?

- Một giọt nữa nào. Nụ cười của cô thật quyến rũ - Để em biết chắc là anh đã sẵn sàng cho em. Cho chúng ta.

George lại thè lưỡi ra. Con tim hấn đập loạn xạ.

Mimi nhỏ thêm một giọt nữa. Rồi nụ cười của cô thay đổi, lạnh lùng hơn. Cô túm lấy má hấn, dốc tuột cả cái lọ xuống.

Miệng George đầy cái thứ dung dịch đó. Hấn cố nhổ ra, nhưng cô kéo giạt đầu hấn ra phía sau và hấn nuốt. Hấn tròn mắt - Cái quái gì thế?

- Nó độc đấy, Mimi nói, nhét cái lọ vào trong túi - Một chất độc rất đặc biệt cho một người rất đặc biệt. Giọt đầu tiên đủ để giết chết ông chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ. Ông vừa nuốt một lượng đủ để đầu độc cả thành phố San Francisco.

Cốc sâmpanh của George rơi xuống vỡ tan tành trên sàn nhà. Hấn cố nhổ cái dung dịch ở trong bụng ra. Con đĩ này điên rồi. Chắc chắn nó đang lừa hấn. Nhưng rồi một cơn đau quặn lên trong bụng hấn.

- Đây là của tất cả những người mà ông đã từng làm hại trong suốt cuộc đời, ông Bengosian ạ. Ông chưa từng gặp họ, đó là những gia đình không còn lựa chọn nào khác mà chỉ biết trông chờ vào ông. Trông chờ vào Hopewell. Felicia Brown ư? Cô ấy đã chết vì một khối u mà đáng lẽ ra có thể chữa lành. Thomas Ortiz? Cái tên nghe như tiếng chuông ấy nhỉ? Nó sẽ kêu như chuông với nhóm quản lý rủi ro của ông. Anh ấy đã tự bắn mình vì đã cố trả tiền chữa bệnh ung thư não cho đứa con trai. Chúng ta gọi cái đó là “rửa sạch kết”. Có đúng là ông gọi nó như thế không, ông B?

Đột ngột bụng hấn quặn lên. Bọt sùi lên miệng hấn.

Hấn nhổ ra đầy áo, nhưng như có những móng vuốt sắc nhọn đang cào vào ruột gan hấn. Hấn biết chuyện gì đang xảy ra. Phổi hấn đang bị phù. Các bộ phận bắt đầu tê liệt. Hãy hét lên kêu cứu, hấn tự bảo bản thân mình. *Ra cửa đi*. Nhưng chân hấn kiệt sức và hấn quy xuống.

Mimi đang đứng đó, nhìn hấn với nụ cười ngạo nghễ. Hấn cố đi về phía cô. Hấn muốn đánh cô ta, bóp cổ, giết chết cô. Nhưng hấn không cử động được.

- Xin em... Đây không phải là trò đùa.

Cô quỳ xuống trước hấn - Cái cảm giác kết đã được rửa sạch thế nào hả ông Bengosian? Giờ hãy ngoan ngoãn mở miệng ra một lần nữa. Mở ra!

Bằng hết sức bình sinh, George cố hít không khí vào phổi, nhưng không được. Miệng hấn há

hốc. Lưỡi hẩn phình lên một cách quái dị. Mimi giữ một tờ giấy màu xanh ở trước mặt hẩn. Ít nhất thì hẩn cũng nghĩ là nó có màu xanh, nhưng mắt hẩn bị khúc xạ, mờ dần và không nhận biết màu sắc. Hẩn nhìn thấy mờ mờ hình cái biểu tượng của Hopewell.

Cô ta vo tờ giấy lại và nhét vào miệng hẩn - Cảm ơn đã đến với Hopewell, nhưng như trên tờ đơn đã viết, không được bảo hiểm!

25

Di động của tôi reo.

Vẫn đang đêm. Tôi bật dậy và liếc nhìn đồng hồ. Khỉ thật, mới 4 giờ sáng.

Loạng choạng, tôi dò dẫm tìm điện thoại, cố nhìn số máy hiện trên màn hình. Của Paul Chin - Này Paul, có chuyện gì thế? tôi lẩm bẩm.

- Xin lỗi Trung úy, tôi đang ở dưới khách sạn Clift. Tôi nghĩ cô nên xuống đây.

- Anh tìm thấy gì à? Một câu hỏi lúc 4 giờ sáng. Những cú điện thoại lúc 4 giờ sáng chỉ có một nghĩa.

- Ờ! tôi nghĩ là vụ nổ ở nhà Lighttower có vẻ phức tạp hơn đấy.

Tám phút sau - khi đã mặc quần bờ và áo ba lỗ, cào vài nhát lược lên tóc, tôi ngồi vào chiếc Explorer, phóng trên đường Vermont xuống Seventh, chạy vụt trong bóng đêm tĩnh lặng.

Ba chiếc xe cảnh sát cùng với một chiếc xe của nhà xác đang đỗ trước lối vào mới keng của khách sạn. Clift là một trong những khách sạn cũ tuyệt vời của San Francisco mới được tu bổ lại. Tôi giờ phù hiệu đi qua toán cảnh sát ở trước cửa, trở mắt nhìn cái ghế dài xa xỉ bọc da đà điệu và đôi sừng bò treo trên tường, một vài nhân viên khách sạn đang đứng xung quanh sưng sò, không biết phải làm gì. Tôi đi thang máy lên tầng trên, nơi Chin đang đợi.

- Tên của nạn nhân là George Bengosian. Một nhân vật rất quan trọng trong ngành y tế - Paul Chin giải thích trong lúc dẫn tôi vào phòng - Cô hãy chuẩn bị tinh thần nhé, tôi không đùa đâu.

Tôi nhìn vào thi thể được dựng vào chân bàn hội nghị ở trong căn phòng được bài trí một cách xa hoa.

Màu da của Bengosian đã biến sang một màu vàng xanh vì lượng oxy-huyết bị giảm. Mắt ông ta mở một cách méo mó như hai cái hố. Một thứ nước nhầy nhầy đặc sệt màu vàng chảy ra từ mũi ông ta và đông cứng lại một cách kỳ dị ở dưới cằm.

- Ông ta đã làm cái quái gì thế? - tôi lẩm bẩm nói với người nhân viên khám nghiệm tử thi đang cúi xuống ông ta - Ông ta vừa chiến đấu một mất một còn với người hành tinh khác à?

- Nom anh ta hoang mang hết sức - Tôi hoàn toàn chịu đấy.

- Anh có chắc đây là một vụ ám sát không? - Tôi quay sang Chin. - Có ai đó gọi cho lễ tân khách sạn lúc 2 giờ 45 phút sáng, anh ta nhún vai - gọi từ ngoài khách sạn. Nói rằng ở phòng trên tầng thượng có rác cần phải thu dọn.

- Nghe có vẻ đúng đấy, tôi khịt mũi.

- Đấy và cái này nữa, Chin nói, lôi ra một mảnh giấy vo tròn anh ta cầm qua lớp găng tay cao su - tôi tìm thấy trong miệng ông ta.

Trông nó giống như một tờ đơn.

Có biểu tượng màu trắng in nổi: Bảo hiểm y - Hopewell.

Đó là một bản tường trình phúc lợi y tế. Một số chỗ trông trong tờ đơn đã được điền. Đọc nó, sống lưng tôi bắt đầu ớn lạnh.

"Chúng tôi tuyên chiến với những kẻ tham lam và tham nhũng trong xã hội chúng ta. Chúng ta không thể ngồi nhìn và dung túng những kẻ đầy quyền thế, những kẻ chỉ vì là con ông cháu cha mà vênh váo ních đầy túi bằng cách bóc lột những người yếu thế, bị áp bức và nghèo đói. Thời đại của nạn phân biệt kinh tế đã chấm dứt. Chúng ta sẽ tìm ra bọn chúng, bất kể nhà của chúng có to đến đâu, các luật sư của chúng có tài giỏi đến đâu. Chúng ta ở trong nhà của chúng, ở nơi chúng làm việc. Chúng tôi tuyên bố, cuộc chiến không ở đâu xa mà ở ngay tại đây. Nó là cuộc chiến của chúng ta. Chúng tôi tuyên chiến!"

Khỉ thật. Tôi nhìn Chin. Đây không phải là một vụ ám sát. Đây là bản án tử hình. Một sự tuyên chiến. Anh ta đã nói đúng, vụ nổ của nhà Lighttower đã trở nên phức tạp hơn rất nhiều.

Dưới mảnh giấy ký tên: *August Spies*.

PHẦN HAI

26

Đầu tiên tôi gọi cho Claire.

Chúng tôi có khoảng một tiếng đồng hồ. Đó là tất cả quãng thời gian chúng tôi có trước khi vụ ám sát kỳ quái, nhìn qua tưởng như tình cờ này được biết đến trên khắp thế giới như một vụ giết người thứ hai trong cơn lốc khủng bố khiếp đảm này. Tôi phải biết Bengosian chết vì cái gì, và tôi phải biết thật nhanh.

Sau đó tôi gọi cho Tracchio. Vẫn chưa đến 5 giờ sáng. Người trực điện thoại đêm nối đường dây cho tôi.

- Lindsay Boxer đây, tôi nói. Anh nói anh muốn được thông báo ngay khi có vấn đề gì xảy ra.

- Ừ, tôi nghe tiếng ông ta lẩm bẩm, dò dẫm cạnh điện thoại.

- Tôi đang ở Khách sạn Clift. Tôi nghĩ chúng ta vừa tìm ra động cơ gây ra vụ nổ ở nhà Lighttower.

Tôi có thể tưởng tượng ra cái cảnh anh ta bật thẳng người dậy trong bộ pyjama, kính rơi xuống sàn nhà - Mấy tay ở X/L cuối cùng đã thú nhận rồi à? Vì tiền, đúng không?

- Không, tôi lắc đầu. Đó là một cuộc chiến.

Sau khi nói chuyện với Sếp, tôi nhìn quanh căn phòng khách sạn của Bengosian. Không có máu, không có dấu vết nào của một vụ ẩu đả. Một cốc rượu sâmpanh nằm trên cái bàn tròn. Một cốc khác bị vỡ nằm dưới chân Bengosian. Cái áo vét của ông ta vứt trên ghế dài. Một chai Roederer đã mở.

- Cô đi tìm hiểu xem ai đã lên đây cùng với ông ta, tôi nói với Lorraine Stafford, một trong số những thanh tra điều tra các vụ ám sát của tôi - Nếu chúng ta may mắn thì rất có thể ngoài hàng lang có đặt camera bảo vệ. Và cũng thử tìm hiểu xem trước đó vào buổi tối Bengosian đã làm những gì.

Chúng tôi tuyên chiến, mảnh giấy viết, với những kẻ tham lam và tham nhũng ...

Tôi thấy ớn lạnh. Nó sẽ lại tiếp tục xảy ra.

Tôi biết trong vòng vài tiếng đồng hồ nữa tôi phải tìm ra tất cả những gì có thể về Bengosian và về Bảo hiểm y tế Hopewell. Tôi không biết ông ta đã làm gì để bị giết như thế này.

Tôi cầm lên tay tờ giấy nhàu nát.

Chúng tôi sẽ tìm ra bọn chúng, bất kể nhà của chúng có to đến đâu, các luật sư của chúng có tài giỏi đến đâu. Chúng tôi ở trong nhà chúng, ở nơi chúng làm việc. Chúng tôi tuyên bố, cuộc chiến không ở đâu xa mà ở ngay tại đây. Nó là cuộc chiến của chúng ta.

Người là ai hả August Spies?

Khi hầu hết mọi người đã bật xem tin tức buổi sáng thì chúng tôi cũng đã được nghe tả về một cô gái dễ thương tóc nâu mặc bộ đồ vét (người gác cửa đêm) trông có vẻ rất say mê người đàn ông (người hầu bàn ở Masa) đi cùng với Bengosian vào phòng ông ta đêm qua.

Cô ta một là kẻ giết người hoặc là đồng phạm đã cho kẻ giết người vào phòng. Thêm một cô gái nữa mà chúng tôi đang tìm.

Tôi ngẩng lên khỏi đồng giấy tờ trên bàn và nhìn thấy Claire

- Cậu có rồi không, Lindsay? cô ấy hỏi.

Claire luôn lạc quan, vui vẻ, kể cả khi những vụ án tàn nhẫn nhất xảy ra, nhưng nhìn Claire, tôi biết là cô ấy không thích những gì cô ấy đã tìm thấy.

- Mình làm cậu phải dậy sớm quá, tôi nói.

Đôi mắt lo lắng của cô ấy như muốn nói, không, không sao.

- Mình đã làm công việc này cả chục năm nay rồi - Claire ngồi phịch xuống cái ghế ở trước bàn tôi và lắc đầu - Mình chưa từng nhìn thấy nội tạng của một tử thi nào như thế.

- Thật sao, tôi nói, nghiêng người ra phía trước.

- Mình cũng chẳng biết phải nói thế nào nữa - cô ấy nói - Như có keo ở trong người ông ta vậy. Phổi và huyết mạch hoàn toàn bị phá huỷ. Dạ dày bị chảy máu. Lá lách và thận bị hỏng hoàn toàn thoái hoá, Lindsay ạ - cô ấy nói và nhìn đôi mắt đờ đẫn của tôi.

Tôi nhún vai - Một loại thuốc độc hả Claire?

- Ừ, nhưng chất độc này mạnh hơn tất cả những thứ mình từng biết rất nhiều. Mình đã xem rất nhiều tạp chí chuyên khoa. Mình cũng đã từng chữa trị cho một đứa bé cũng bị xuất huyết và phù như vậy; bọn mình đã gọi nó là tác dụng ngoại ý rất hiếm khi xảy ra với dầu thầu dầu. Vì thế mình nghĩ đó có thể là thầu dầu. Nhưng không phải. Đây là rixin, Lindsay ạ! Rất dễ được sản xuất với số lượng lớn. Chất đậm lấy từ cây thầu dầu.

- Và chắc chắn là nó rất độc, đúng không?

- Cực kỳ độc hại. Mạnh hơn cyanid đến hàng ngàn lần, Claire nói - Rất dễ giấu. Chỉ cần một lượng nhỏ bằng đầu kim là đủ để tim cậu ngưng đập. Nó cũng có thể được hoà vào không khí, Lindsay ạ. Nhưng mình còn nghĩ là chỉ rixin thôi thì không gây hại đến mức đó được, trừ phi nó được dùng...

- Trừ phi nó được dùng thế nào?

- Trừ phi nó được dùng với một lượng khổng lồ đủ để làm quá trình huỷ hoại nhanh hơn gấp mười... năm mươi lần, Lindsay ạ. Rixin có thể làm chết người trong vòng vài tiếng đồng hồ, thậm chí là một ngày. Cậu có thể có những triệu chứng giống như bị sốt cao, đau bụng, phổi của cậu đầy nước. Tay này lên phòng vào lúc 11h30 và khoảng 3 giờ thì có người gọi. Ba tiếng đồng hồ.

- Bên mình tìm thấy một ly sâmpanh bị vỡ trên sàn nhà. Bọn mình đã đưa đi xét nghiệm. Họ có thể phân tích chất này, đúng không?

- Vấn đề phân tích không làm mình lo ngại, Lindsay ạ. Tại sao lại phải giết ông ta như thế khi chỉ cần một phần mười lượng chất độc ấy?

Tôi hiểu ý Claire muốn nói gì. Bất cứ ai giết ông ta cũng đã tìm hiểu rõ cả hai nạn nhân, cả hai vụ giết người đều đã được bố trí, sắp đặt. Và kẻ giết người đang có trong tay một loại vũ khí có thể giết người hàng loạt.

Chúng ta ở trong nhà của chúng, ở nơi chúng làm việc.... Chúng nói như vậy. Chúng có cái thứ chất độc đó. Chúng có thể sử dụng rixin với số lượng lớn nếu chúng muốn - Chúa ơi, chúng đang cảnh cáo chúng ta, Claire ạ. Chúng đang tuyên chiến.

28

Chúng tôi cho gọi tất cả tới. Đội y tế đặc nhiệm của thành phố. Văn phòng an ninh công cộng. Chi nhánh FBI trong thành phố. Đây không còn là những vụ giết người nữa mà là khủng bố.

Dấu vết của người giữ trẻ đã mờ dần. Jacobi và Cappy quay trở lại tay không sau khi đã rải ảnh cô ta ở tất cả các quán bar trong khắp khuôn viên trường đại học ở Vịnh. Nhưng tuy vậy có một điều đã mang lại kết quả: bài báo về X/L mà Cindy đã cho đăng trên tờ Thời sự. Hàng đoàn phóng viên xông vào văn phòng cộng thêm nguy cơ phải ra hầu tòa đã làm cho Chuck Zinn phải nhảu tôi là ông ta muốn thoả thuận. Một tiếng đồng hồ sau, ông ta có mặt trong văn phòng của tôi.

- Cô có thể kiểm tra những gì cô đã yêu cầu, Trung úy ạ. Thực ra tôi sẽ giúp cô. Mort đã nhận được rất nhiều e-mail trong mấy tuần vừa qua. Cả ban giám đốc đều nhận được nhiều thư. Không có bất cứ ai trong số chúng tôi nghĩ điều đó là nghiêm trọng cả nhưng chúng tôi cũng đã cử đội an ninh của công ty kiểm tra lại.

Zinn mở cái cặp da đắt tiền, đặt lên bàn tập hồ sơ màu cam và đẩy nó sang phía tôi - Tất cả thư từ đều nằm ở đây Trung úy ạ. Phân theo ngày nhận.

Tôi mở bộ hồ sơ ra và choáng váng.

Gửi Ban giám đốc Hệ thống X/L:

Ngày 15/02, Morton Lightoiuer, tổng giám đốc công ty các ông đã bán 762.000 nghìn cổ phiếu với tổng trị giá 3.175.000 đô la.

Cũng cùng ngày hôm đó, khoảng 256.000 cô đồng của chính công ty các ông bị thiệt hại, dẫn đến mức lỗ ròng cho năm ngoái là 187%.

35.341 trẻ em trên thế giới chết đói.

11.174 người ở đất nước này chết vì những căn bệnh mà khoa học cho là 'có thể được phòng' nếu được chăm sóc đúng cách.

Cũng ngày thứ tư đó, 4.233.768 bà mẹ trên khắp thế giới đã cho chào đời những đứa trẻ trong tình trạng nghèo đói và tuyệt vọng.

Trong vòng 24 tháng qua, các ông đã bán gần 600.000.000 cổ phiếu của công ty và mua nhà ở Aspen và Pháp, mà không trả lại cho thế giới bất cứ thứ gì. Chúng tôi yêu cầu tất cả số tiền có

được từ việc bán cổ phiếu trong tương lai sẽ được quyên góp vào những tổ chức chống đói nghèo và y tế thế giới. Chúng tôi yêu cầu ban giám đốc của X/L và ban giám đốc của tất cả các công ty khác phải nhìn quá tầm nhìn hạn hẹp trong những chiến lược bành trướng của họ để nhìn thấy những nơi trên thế giới đang bị chèn ép bởi sự phân biệt.

Đây không phải là một lời khẩn cầu. Đây là một yêu cầu. Hãy tận hưởng sự giàu có của mình, ông Lightoiver ạ. Caitlin bé bỏng của ông trông chờ vào ông.

Dưới bức thông điệp là chữ ký August Spies.

Tôi lướt qua tất cả những email còn lại. Mỗi email lại càng hung hăng hơn. Tội ác của thế giới càng được nêu rõ hơn.

Ông đang lừa chúng tôi đi, ông Lightouier ạ. Ban giám đốc đã không làm theo yêu cầu. Chúng tôi sẽ hành động. Caitlin bé bỏng của ông trông chờ vào ông.

- Tại sao ông lại có thể không đưa cho chúng tôi những thứ này? Tôi chăm chăm nhìn Zinn. Tất cả những việc này đều đã có thể được ngăn chặn.

- Nhìn lại tôi có thể hiểu tại sao sự việc lại diễn ra như vậy. Tay luật sư cúi đầu. Nhưng các công ty luôn nhận được những lời hăm dọa.

- Đây không chỉ là một lời hăm dọa - Tôi quăng đồng thư từ xuống bàn. Đây là tổng tiền, một sự ép buộc. Ông là luật sư, Zinn ạ. Việc họ nói đến con gái ông ta rõ ràng là một lời đe dọa. Ông đến đây để thoả thuận, ông Zinn. Tôi nói cho ông biết: chưa xong đâu. Cái tên ở trong email sẽ không được lọt ra bên ngoài. Nhưng chúng tôi sẽ cử người của chúng tôi đến để tìm hiểu xem những lá thư này từ đâu ra.

- Tôi hiểu. Tay luật sư gạt đầu ngượng ngập, đưa tập hồ sơ cho tôi.

Tôi liếc qua địa chỉ email. Cả hai đều được ký tên August Spies. Tôi đưa cho Jacobi - Anh nghĩ thế nào, Jacobi? Chúng ta có thể tìm được gì không?

- Chúng tôi đã cho người đi tìm rồi, Zinn hăng hái.

- Ông cho người đi tìm? - tôi nhìn lên, sững sờ.

- Chúng tôi là công ty an ninh mạng. Tất cả những địa chỉ này đều là của các nhà cung cấp dịch vụ email miễn phí. Không có địa chỉ của người sử dụng. Để mở tài khoản không cần gì cả. Người ta có thể đến thư viện, đến sân bay, bất cứ nơi nào truy cập được Internet và có thể mở email. Cái này được gửi từ một ki ốt ở sân bay Oakland. Cái này là từ Kinko gần Đại học Berkeley. Hai cái này gửi từ thư viện thành phố. Không thể tìm được người gửi.

Tôi chắc Zinn hiểu công việc của ông ta và ông ta có lý, nhưng có một việc làm tôi để ý. Kinko, thư viện, nơi ở thật của Wendy Raymore.

- Có thể chúng ta không biết họ là ai nhưng chúng ta biết họ ở đâu.

Thư viện nhân dân của Berkeley, Jacobi nói và khịt mũi. Ờ, được, tôi sẽ...

29

Tôi tranh thủ đi ăn trưa với Cindy Thomas. Cùng bàn luận tại quán Mỳ Lâu Năm ở vườn

Yerba Buena.

- Cậu có đọc tờ Thời sự số mới ra không? - Cô ấy hỏi, một miếng bánh bao nhân thịt tuột khỏi đĩa khi chúng tôi ngồi ở rìa cửa ở ngoài - Mình đã hạ gục X/L.

- Cảm ơn cậu, tôi nói. Mình nghĩ cậu không phải tiếp tục đâu.

- Được, bây giờ đến lượt cậu, đúng không, làm một cái gì đó cho mình?

- Cindy ạ, mình nghĩ là mình sẽ không được phép tiếp tục điều tra vụ án này, nhất là nếu có bất cứ điều gì lọt lên các trang báo.

- Ít nhất thì cũng nói cho mình biết - cô ấy nhìn thẳng vào tôi - là liệu hai vụ án này có liên quan gì đến nhau không?

- Điều gì làm cậu nghĩ là hai vụ án này liên quan đến nhau?

- Trời ạ, cô ấy phá lên cười - chỉ trong vòng hai ngày, hai doanh nhân nặng ký bị giết trong cùng một thành phố.

cả hai đều điều hành những công ty không lấy gì làm vẻ vang cho lắm.

- Hai kiểu ám sát hoàn toàn khác nhau - tôi vẫn giữ vững lập trường.

- Ồ thế à? Nhưng mặt khác, một người là chủ một công ty đã rút ruột cả hàng chục triệu đô la trong khi doanh thu của công ty ông ta tụt thảm hại, người kia dính líu tới hàng loạt các quan chức tìm cách lừa những người nghèo. Cả hai đều đã chết. Bị giết. Cậu hỏi cậu vừa hỏi là gì thế hả Linds? Cái gì làm mình nghĩ là hai vụ án này có liên quan ư?

- Ok - tôi thở hắt ra. Cậu biết thoả thuận của chúng mình rồi đấy. Không được tung lên báo bất kỳ điều gì mà không có sự đồng ý của mình.

- Có một ai đó đang tìm cách nhắm vào những người này, đúng không? - cô ấy không ám chỉ tới hai nạn nhân đã chết. Tôi biết cô ấy đang nói gì.

Tôi đặt hộp mỳ xuống - Cindy, cậu vẫn theo dõi khu vực Vịnh đúng không?

- Berkeley á? Đại loại là thế.

- Ý mình là cậu có biết rõ khu đó không. Có ai ở đó sẵn sàng làm loạn. Tôi hít một hơi dài và nhìn cô ấy đầy lo lắng - Làm loạn như kiểu vừa rồi ấy.

- Mình biết cậu muốn nói gì rồi, cô ấy nói lại, rồi nhún vai - Đúng là ở đó cũng có xảy ra những việc tương tự. Chúng mình đã quá quen với việc là người trong cuộc rồi, chúng mình đã quên mất cách nhìn ở một góc độ khác. Có những người ngày càng trở nên... mình biết nói thế nào nhỉ... chán nản. Có những người mà mong mỏi của họ chẳng ai biết tới.

- Mong mỏi kiểu gì? Tôi ép.

- Cậu không tin nổi đâu. Vì chúa, cậu là cảnh sát mà. Cậu cách xa những việc như vậy cả hàng triệu dặm, Lindsay ạ. Mình không nói là cậu không hề có lương tâm với xã hội, nhưng cậu sẽ làm gì nếu cậu đọc trong báo là 20% người dân không có bảo hiểm y tế hoặc những bé gái 10 tuổi ở Indonêxia phải khâu giày Nike để có được một đôla mỗi ngày. Cậu sẽ giở sang trang khác, cũng như mình thôi, Lindsay ạ, cậu phải tin mình nếu cậu muốn mình giúp cậu.

- Mình sẽ cho cậu một cái tên, tôi nói. Cái tên này sẽ không được xuất hiện trên báo. Cậu sẽ làm ngoài giờ làm việc. Bất cứ cái gì cậu tìm thấy, không được giấu diếm. Không có kiểu "tôi

phải bảo vệ nguồn tin". Cậu phải đến tìm mình đầu tiên. Chỉ mình thôi. Cậu đã rõ chưa?

- Rõ rồi, Cindy nói. Nào nói cho mình cái tên đấy đi.

30

"Tuyệt vời", Malcolm thì thào, mắt hấn nheo lại nhìn qua cặp kính phẫu thuật vào quả bom trên bàn bếp.

Hết sức bình tĩnh, hấn cuộn sợi dây thép mỏng màu đỏ và xanh nối trái bom vào ngòi nổ và đặt trái C-4 mềm như bún vào cái khung trong chiếc cặp.

- Phải để cái này nổ thì thật là tiếc! Hấn thở dài, tự khâm phục tác phẩm của mình.

Michelle đi vào trong phòng và run rẩy đặt tay lên vai Malcolm. Hấn biết cô ta sợ phát khiếp cái trò này - lắp đặt quả bom, dây điện và thuốc nổ tung toé khắp nhà.

- Bình tĩnh nào em yêu. Không điện, không nổ. Trong lúc này nó là vật an toàn nhất thế giới đấy.

Julia ngồi trên sàn nhà, xem tivi, bộ tóc giả màu nâu đã được vút đi sau khi hoàn thành nhiệm vụ đêm hôm trước. Trên tivi có đưa tin về vụ án mạng xảy ra ở Clift. "Nghe này". Cô ta vắn to tiếng.

- Trong khi cảnh sát còn chưa xác định liệu có mối liên hệ giữa cái chết của Bengosian và vụ nổ hôm chủ nhật trong ngôi nhà của một trùm tư bản nổi tiếng ở khu vực Vịnh hay không thì có một số nguồn tin cho rằng hai vụ án này có liên quan tới nhau, cảnh sát đang truy tìm một cô gái tóc nâu hấp dẫn khoảng 25 tuổi mà một số người nhìn thấy đã đi cùng vào khách sạn với George Bengosian.

Julia vắn nhỏ tiếng - Hấp dẫn à? Cô ta cười - Cưng ạ, chúng nó chẳng bao giờ tìm ra được đâu. Em nghĩ thế nào ? Cô ta đội bộ tóc giả lên đầu và uốn éo người làm dáng.

Michelle vờ cười, nhưng trong thâm tâm, cô thầm mong cô đã không ngớ ngẩn và để quên cái bình xịt cho người bị hen ở lại. ngôi nhà. Cô không giống Julia, giết người không ghê tay. Và bây giờ cô ta đang cười vì chuyện đó một cách hả hê.

- Mica, em yêu. Malcolm quay người lại - Anh cần em, em phải dũng cảm và đặt một ngón tay vào chỗ này. Hấn ta gắn cái ngòi nổ đã được bọc dây vào trái C-4 và nhét nó vào trong điện thoại di động - Đây là công đoạn tinh vi nhất đây. Anh chỉ cần em giữ sợi dây đỏ và xanh em yêu ạ, đừng để nó vắt ngang nhau... thì sẽ rất tệ đấy.

Mal lúc nào cũng chế giễu cô. Đúng là cái đồ Wisconsin, hấn thường cười nhạo. Nhưng cô đã chứng minh được bản thân mình. Cô đặt ngón tay vào sợi dây, cố tỏ ra dũng cảm. Cô đâu còn là con bé quê mùa nữa.

- Chẳng phải sợ đâu. Malcolm nháy mắt khi thấy cô lo lắng - Quan trọng hóa cái chuyện mấy sợi dây xanh đỏ là ở trong phim thôi. Còn bây giờ cái thật sự nguy hiểm là nếu anh không cắm mấy sợi dây này vào chuông mà vào cái pin của máy di động thì chúng ta sẽ nổ tung, xác văng ra từng mảnh đến tận Eau St Claire đấy. Đó là quê cô.

Ngón tay Michelle run lấy bầy. Cô không biết hấn đang đùa cô hay hấn nói thật.

"Xong". Cuối cùng Malcolm thở phào, kéo cặp kính lên trán. Hắn lặn xe đẩy lại - Có điện, như người ta vẫn bảo và nổ tung. Thối tung cả cái mái Toà thị chính. Thử nghĩ mà xem, được đấy. Em nghĩ mình có nên đưa ra để thử không? - hắn tiếp tục. Em nói sao? Michelle ngập ngừng - Nào, hắn nói và nhe răng cười. Trông em như vừa nhìn thấy ma ấy.

Hắn đưa cho cô một cái di động khác và nói - Anh đã lưu số vào đây rồi. Nó chỉ an toàn đến hồi chuông thứ tư thôi. Đừng để nó reo đến lần thứ tư. Lái đi em. Mặc kệ nó đi.

Michelle lắc đầu và đưa trả nó cho Malcolm. Mal chỉ cười nhả nhỏ.

- Nào, không phải sợ đâu. Không có điện nó không nổ đâu. Nó là thế mà.

Michelle thở dài và nhấn nút Gọi, chỉ để hắn thấy là cô có thể làm được. Một giây sau, cái điện thoại có trái bom bên trong kêu đến chói tai.

- Liên lạc được rồi. Malcolm nháy mắt.

Cô thấy ớn lạnh. Mal thật tự tin. Hắn đã lên kế hoạch này. Nhưng mọi việc có thể sẽ không suôn sẻ. Ở Trung Đông, những người đánh bom nổ tung bất cứ lúc nào.

Bíp. Mắt cô đổ dồn vào cái cặp. Hồi chuông thứ hai. Cô cô giữ bình tĩnh, nhưng tay cô run lấy bầy - Malcolm, em xin. Cô tìm cách trả lại di động - Anh thấy là nó hoạt động rồi đấy. Em không thích, van anh...

- Van cái gì hả Mica? Malcolm nắm cổ tay cô - Em không tin anh à?

Cái điện thoại có bom lại reo. Tiếng chuông thứ ba...

Michelle bắt đầu nổi đóa - Thôi đi, Mal. Cô dò dẫm tìm nút ngắt cuộc gọi.

Tiếng chuông tiếp theo sẽ là nó - Malcolm, em xin anh, anh làm em sợ.

Thay vì làm theo lời cô nói, Mal ghì chặt tay cô. Trong hoảng loạn cô không biết chuyện gì đang xảy ra - Trời ơi, Mal, nó chuẩn bị.

Bíp. Hồi chuông thứ tư.

Tiếng chuông chém ngang không gian. Michelle nhìn trừng trừng vào cái di động. Vào trái bom.

Nó bắt đầu rung. Ôi trời... Cô nhìn vào mắt Malcolm.

Có tiếng còi.

Không nổ. Không cháy. Chỉ có một tiếng cách sắc gọn trên cái ngòi nổ.

Malcolm cười nhả nhỏ. Hắn nhắc cái ngòi nổ hắn vừa tháo ra - Anh đã nói với em rồi, em yêu. Không có điện thì không nổ đâu. Em thấy sao? Anh nghĩ nó hoạt động tốt đấy chứ.

Michelle thở phào. Trong thâm tâm cô đang gào thét. Cô muốn tặng cho Malcolm một quả vào giữa mặt. Nhưng cô hoàn toàn kiệt sức. Mồ hôi chảy ướt đầm áo cô.

Malcolm lặn xe về phía trái bom - Em nghĩ anh sẽ làm cho cái thứ đồ tuyệt đẹp này nổ à? Hắn lắc đầu - Đến rồi, em yêu. Nó có sứ mệnh quan trọng phải hoàn thành. Quả bom này sẽ làm tung óc tất cả mọi người ở San Francisco.

Khoảng 7 giờ, tôi quay trở lại bàn làm việc. Đội của tôi đang rải rác khắp khu vực xảy ra vụ ám sát truy tìm những manh mối mà chúng tôi có. Cindy kiểm cho tôi một phiên bản của cuốn sách Tư bản ma quỷ. Cô ấy nói cuốn sách này sẽ cho tôi thấy rõ hơn cái chủ nghĩa cấp tiến sắp bắt đầu hoành hành.

Tôi lướt qua mục lục: "Sự thất bại của chủ nghĩa Tư bản Chủ nghĩa Apartheid kinh tế. Kinh tế học ma quái. Trận chiến cuối cùng của sự tham lam".

Tôi thậm chí không để ý thấy Jill đang đứng ở cửa. Tiếng gõ cửa của cô ấy làm tôi giật mình - John Ashcroft mà nhìn thấy cậu lúc này nhỉ. Trụ cột của bộ máy thi hành pháp luật....Cậu đang đọc Tư bản ma quỷ à?

- Môn học bắt buộc - tôi cười bối rối - để có thể tóm được một tên giết người hàng loạt với bằng đảng của hắn.

Cô ấy mặc một bộ đồ công sở màu đỏ lịch lãm và một cái áo khoác mỏng hiệu Burberry, một tập hồ sơ dày chắt cái cặp da của cô ấy - Mình nghĩ cậu cần uống một thứ gì đó.

- Đúng đấy - tôi nói, đặt cuốn sách xuống bàn - nhưng mình vẫn đang trong giờ làm việc. Tôi lấy túi đậu tương Szechuan ra mời cô ấy như để đền bù.

- Cậu đang làm gì đấy? cô ấy cười ngật nghéo. Định cầm đầu nhóm những nhà văn nổi loạn à?

- Hay đấy, tôi nói. Mình dám chắc cậu không biết điều này. Bill Gates, Paul Allen và Warren Buffet năm ngoái làm ra nhiều tiền hơn 30 quốc gia nghèo nhất thế giới và 1/4 dân số sống trên trái đất.

Jill mỉm cười - Mình rất mừng khi thấy một người với một công việc như cậu bắt đầu có lương tâm với xã hội đấy.

- Có một điều làm mình băn khoăn, Jill ạ. Cái túi để lại ở bên ngoài sau vụ nổ ở nhà Lightower. Mảnh giấy cuộn tròn trong miệng của Bengosian. Những người này rõ ràng là có động cơ. Nhưng họ đang cố tình trêu chọc chúng ta. Chơi trò này để làm gì nhỉ?

Cô ấy chỉnh lại chiếc giày màu đỏ - Mình không biết. Cậu là người sẽ bắt bọ chúng, cưng ạ. Mình chỉ tổng chúng vào tù thôi.

Chúng tôi im lặng trong giây lát - Mình chuyển đề tài được không?

- Đề tài đậu nành à, cô ấy nhún vai, nhặt một hạt đậu nành cho vào miệng.

- Mình không biết có ngớ ngẩn không nữa, nhưng hôm nọ mình hơi lo đây. Hôm chủ nhật ấy mà. Sau khi chúng mình chạy. Mình nhìn thấy mấy vết bầm trên tay cậu Jill ạ. Nó làm mình suy nghĩ.

- Nghĩ về cái gì? cô ấy hỏi.

Tôi nhìn vào mắt cô ấy - Mình biết mấy vết bầm ấy không phải vì cậu ngã vào cửa buồng tắm đâu. Jill ạ mình biết cảm giác ấy thế nào khi cậu phải thú nhận cậu cũng chỉ là người, như tất cả bao nhiêu người khác. Mình biết cậu đã muốn có con đến nhường nào. Rồi bố cậu mất. Mình biết cậu cố vờ là cậu có thể vượt qua tất cả. Nhưng có thể là một lúc nào đó cậu không thể. Cậu không nói những điều này với bất cứ một ai, kể cả với chúng mình. Vì vậy câu trả lời là

mình không biết gì về những vết bầm ấy cả. Cậu nói cho mình biết đi.

Cái nhìn buồn bã trong đôi mắt cô ấy bỗng trở nên yếu đuối như muốn nói điều gì. Tôi không biết mình có lẽ rồi không, nhưng mặc kệ, cô ấy là bạn tôi mà. Tất cả những gì tôi mong muốn là cô ấy được hạnh phúc.

- Có thể cậu đã đúng trong một chuyện, cuối cùng Jill nói. Có thể là mấy vết bầm ấy không phải là do mình ngã vào cửa buồng tắm thật.

32

Có những tội ác tàn nhẫn và không thể dung thứ được. Nhiều lúc những tội ác ấy làm cho tôi ghê tởm nhưng những động cơ của chúng thì lại hoàn toàn rõ ràng. Đôi lúc tôi thậm chí còn có thể hiểu. Rồi có những tội ác ngầm. Những tội ác mà bạn không bao giờ nhìn thấy. Cái kiểu tàn nhẫn dường như không làm tổn thương da thịt bạn nhưng lại siết chặt tâm can, cái tiếng nói yếu ớt trong mỗi con người chúng ta.

Đó là những tội ác thật sự làm tôi tự hỏi về công việc tôi đang làm.

Sau khi Jill kể cho tôi nghe về cô ấy và Rick, sau khi tôi lau nước mắt cho cô ấy và khóc với cô ấy như một người em gái, tôi ngơ ngác đi về nhà. Một tấm mạng đã che lấy khuôn mặt cô ấy, sự tủ nhục bị kìm nén mà tôi sẽ không thể nào quên. Jill, Jill của tôi.

Bản năng mách bảo tôi lái xe đến đó ngay tối hôm ấy và tổng cho hẵn một quả. Suốt quãng thời gian cái thằng đồn mạt bóng lộn tự cao tự đại đó đã hành hạ, đánh đập cô ấy.

Trong đầu tôi lúc bấy giờ chỉ có Jill, khuôn mặt của cô ấy, khuôn mặt của một đứa trẻ. Không phải của một Trợ lý trưởng của Văn phòng ủy viên Công tố, người đứng đầu lớp luật tại trường Stanford, người dường như luôn gặp may mắn trong cuộc sống. Người lạnh lùng tổng những kẻ giết người vào tù. Người bạn của tôi.

Tôi trần trọc cả đêm. Sáng hôm sau, phải cố gắng lắm tôi mới tập trung được vào vụ án. Đêm hôm đó, các kết quả xác nghiệm tử thi đã chứng minh cho những gì Claire nói là đúng. Đúng là George Bengosian đã nuốt phải rixin.

Tôi chưa bao giờ thấy không khí ở Tòa thị chính lại căng thẳng như buổi sáng hôm đó, khắp nơi toàn là các đặc vụ FBI mặc đồ sẫm màu và những người có thể lực trong giới truyền thông. Chỉ gọi cho Cindy và Claire thôi mà cũng như phải trốn qua cả một hệ thống an ninh.

- Mình phải gặp các cậu, tôi nói. Có chuyện quan trọng. Đến quán Susie trưa nay nhé.

Khi tôi đến quán cà phê yên tĩnh trên đường Bryant, Cindy và Claire đã ở đó rồi. Cả hai trông đầy căng thẳng.

- Jill đâu? - Cindy hỏi. Bọn mình nghĩ cô ấy đi cùng với cậu.

- Mình không gọi Jill, tôi nói và ngồi xuống đối diện với hai người bạn - Việc này có liên quan đến Jill.

- Được..., Claire gật đầu bối rối. Tôi bắt đầu kể cho họ nghe những nghi ngờ đầu tiên của tôi về những vết bầm tôi nhìn thấy trên người Jill khi chúng tôi cùng đi chạy. Tôi kể với họ tôi đã tưởng là sau khi cô ấy bị sẩy thai, có thể cô ấy đã tự hại mình.

- Không phải thế, đúng không? Cindy ngắt lời.

- Cậu có hỏi Jill không? Claire hỏi. Cái nhìn của cô ấy còn hơn cả nghiêm trọng. Tôi gật đầu, nhìn thẳng vào mắt cô ấy.

- Thế rồi sao...?

- Cô ấy báo là: “Thế nếu không phải là mình cố tình tự làm ra mấy vết tím ấy?”. Tôi thấy Claire đang dò xét tôi, cố đoán. Cindy chợt tỉnh và bắt đầu hiểu.

- Ôi trời, Claire lẩm bẩm - Vì Chúa, cậu không định nói là Rick...

Tôi gật đầu thừa nhận.

Im lặng bao trùm lên tất cả chúng tôi. Người bồi bàn đến. Chúng tôi lặng lẽ gọi đồ ăn. Khi người phục vụ đi khỏi, mắt chúng tôi gặp nhau.

- Thằng mất dạy - Cindy lắc đầu. Mình muốn cắt phếng cái đầu của nó đi.

- Mình cũng vậy, tôi đáp lại - cả đêm qua mình nghĩ thế.

- Bao lâu rồi? - Claire hỏi. Chuyện này xảy ra đã bao nhiêu lâu rồi?

- Mình thật sự không biết. Cô ấy khẳng khẳng nói là từ vụ sẩy thai. Khi cô ấy mất đứa bé, thằng cha kia buộc tội cô ấy - “Có thể mà cũng không làm được. Mày năng động lắm mà. Thậm chí mày cũng không làm được cái mà bất kỳ một người đàn bà nào cũng làm được. Đó là sinh con”.

- Chúng mình muốn giúp Jill quá, Cindy nói.

Tôi thở dài - Cậu có biết giúp thế nào không?

- Giúp cô ấy thoát khỏi hấn, Claire nói. Cô ấy có thể đến ở với một người trong số bọn mình. Cô ấy có muốn thế không?

Tôi không biết - Mình không dám chắc Jill nghĩ đến điều đó. Mình nghĩ trong lúc này cô ấy chỉ cảm thấy tủi nhục. Như thể cô ấy đã phản bội một ai đó. Có thể là chúng mình, cũng có thể là hấn. Nghe qua có thể vô lý, nhưng mình nghĩ cô ấy muốn chứng minh là cô ấy có thể là người vợ, người mẹ mà hấn mong muốn.

Claire gật đầu - Thế bọn mình sẽ đến nói chuyện với Jill chứ? Khi nào?

- Tối nay, tôi trả lời.

Tôi nhìn Claire - Tối nay, cô ấy gật đầu.

Đồ ăn được mang đến và chúng tôi ăn mà chẳng thấy ngon miệng chút nào. Không một ai hỏi về vụ án. Claire bất chợt lắc đầu - Sao dạo này cậu có nhiều thứ phải lo thế cơ chứ.

- Nói đến chuyện đó — Cindy lôi ra cái túi — Mình có cái này cho cậu. Cô ấy rút quyển sổ ra và xé một tờ giấy.

Roger Lemouz. Diuinelle Hall. 55510124.

- Tay này Đại học Berkeley. Khoa Ngôn ngữ học. Chuyên gia về toàn cầu hóa. Cậu chuẩn bị tinh thần là cách nhìn đời của hấn không giống với của cậu là mấy đâu.

- Cảm ơn cậu. Cậu kiếm cái này ở đâu thế? Tôi gấp mẫu giấy cất vào trong ví.

- Mình đã bảo cậu rồi, Cindy nói - cách đây cả triệu dặm.

Tôi cố không nghĩ đến chuyện của Jill và gọi đến văn phòng cho Roger Lemouz. Chúng tôi nói ngắn gọn và ông ta đồng ý gặp tôi.

Chỉ cần ra khỏi Tòa Thị chính là như được hít thở không khí trong lành. Trong những ngày này, tôi ít khi đến nơi này của Vịnh. Tôi đỗ chiếc Explorer gần sân vận động khỏi Đường Telegraph. Nặng chiếu xuống Quảng trường Sproul, sinh viên đeo ba lô và đi xăng đan ngồi đọc sách khắp nơi trên những bậc thang.

Văn phòng của Lemouz nằm trong Nhà Dwinelle, một ngôi nhà xây bằng bê tông hình hộp gần sân chính. "Mời vào, cửa đang mở" một thứ tiếng Anh đặc trưng của những người đến từ vùng Địa Trung Hải trả lời tiếng gõ cửa của tôi. Có vẻ rất trang trọng, có học. Anh quốc chẳng?

Giáo sư Lemouz ngồi ngả ra phía sau cái bàn bừa bộn trong một căn phòng nhỏ ngổn ngang sách và giấy, ông ta to lớn và ngăm đen, những lọn tóc đen xoã xuống trán, mặt ông ta tối sẫm lại.

- À, Thanh tra Boxer, ông ta nói. Cô ngồi đi, cứ tự nhiên. Xin lỗi cô vì khung cảnh xung quanh không được lộng lẫy cho lắm. Căn phòng có mùi mốc, mùi của những cuốn sách và khói thuốc. Một cái gạt tàn và một gói Rothmans không đầu lọc nằm trên bàn.

Tôi ngồi xuống cái ghế đối diện và lấy một cái danh thiếp ra đưa cho ông ta.

- Phòng điều tra các vụ giết người, Lemouz đọc, mím chặt môi, rõ ràng là điều này gây ấn tượng với ông ta - Tôi đoán là cô đến đây không phải vì muốn nhờ tôi giải thích một vấn đề ngớ ngẩn nào đó về ngôn ngữ chứ?

- Có thể điều này cũng sẽ khiến ông quan tâm, tôi nói. Ông biết những gì đang xảy ra ở Vịnh chứ?

Ông ta thở dài

- Vâng. Ngay cả một người luôn dí mũi vào sách thỉnh thoảng cũng để ý nhìn ra chỗ khác. Bị kích. Hoàn toàn phản tác dụng. Fanon đã từng nói: "Bạo lực tự nó là quan toà và bồi thẩm đoàn". Thế mà ta vẫn thấy điều này không hoàn toàn đáng kinh ngạc.

Sự đồng cảm giả tạo của Lemouz làm tôi ngứa tai - Ông có thể nói cho tôi biết ông có ý gì không?

- Tất nhiên, thưa bà Thanh tra, nếu như bà vui lòng nói cho tôi biết bà đến đây có việc gì?

- Tôi là Trung úy, tôi sửa cách xưng hô của ông ta. Tôi chỉ huy đội phá án. Và tôi được biết ông là người có thể cho tôi những thông tin trực tiếp về những gì đang xảy ra ở đây. Một cảnh tượng thuộc về ý thức hệ. Những người thấy làm nổ tung ba người lớn đang ngủ và gần như giết chết hai đứa trẻ vô tội cũng như tàn phá hệ mạch của một người là một hình thức chống đối chấp nhận được.

- Cái mà cô nói tới ở đây có lẽ là khuôn viên thanh bình của trường Berkeley chẳng? Lemouz nói.

- Cái mà tôi nói tới ở đây là bất cứ nơi nào có người có ý định làm những việc khủng khiếp

như vậy, ông Lemouz ạ.

- Giáo sư, ông ta trả lời. Giáo sư Ngôn ngữ Rôman - ông ta hơi mỉm cười - nếu cô đã muốn khách sáo.

- Ông nói ông không thấy những vụ ám sát này có gì đáng ngạc nhiên sao?

- Sao lại phải ngạc nhiên chứ? - Lemouz nhún vai. Một người bệnh có ngạc nhiên khi thấy mình bị ốm không nếu cả cơ thể anh ta đầy vết thương? Xã hội của chúng ta là bệnh hoạn, Trung úy ạ, và chính những người truyền bệnh nhìn xung quanh và nói: "Ai cơ, tôi á?"

- Cô có biết - ông ta nhướn lông mày - là những công ty đa quốc gia có doanh thu lớn hơn cả Tổng sản phẩm quốc nội của 90% những nước trên thế giới này không? Họ thay các chính phủ đảm nhiệm hệ thống an toàn xã hội trên thế giới.

- Tại sao thế - ông ta cười mỉa mai - chúng ta lớn tiếng chửi bới sự đồi bại của chủ nghĩa apartheid thì rất nhanh, nhưng chúng ta lại rất chậm khi gặp vấn đề về kinh tế. Đó là bởi vì chúng ta không nhìn bằng cái nhìn của những người bị áp bức. Chúng ta nhìn từ văn hóa của những kẻ mạnh. Những công ty. Trên tivi.

- Xin lỗi ông, tôi ngắt lời - nhưng tôi đến đây vì bốn án mạng khủng khiếp. Tính mạng của nhiều người đang bị đe dọa.

- Vâng đúng vậy Trung úy. Đó chính là điều tôi muốn nói. Có một cái gì đó trong tôi muốn túm lấy cổ áo Lemouz và lắc mạnh. Nhưng thay vì làm điều đó, tôi rút tấm ảnh trong tấm thẻ sinh viên của người giữ trẻ Wendy Raymore và một bức phác họa hình dạng người phụ nữ mà người ta nhìn thấy đi vào Khách sạn Clift với George Bengosian - Ông có biết bất kỳ ai trong số hai người phụ nữ này không, Giáo sư?

Lemouz gần như bật cười - Tôi giúp cô để làm gì chứ? Chính phủ là người dựng nên sự bất công này chứ không phải là hai người phụ nữ này. Cô làm ơn cho tôi biết, ai đã thật sự phạm tội? Hai người phụ nữ bị tình nghi — ông ta rút trang nhất của tờ Thời sự ra trước mặt tôi — hay những tấm gương sáng giá của hệ thống chúng ta?

Tôi nhìn chăm chăm vào bức ảnh của Lightower và Bengosian.

- Nếu những người này là tín hiệu cho thấy cuộc chiến đã bắt đầu, Lemouz cười - thì theo tôi, cứ để nó lộ ra. Cái câu nói của miệng thời nay là gì thế nhỉ, Trung úy? - Ông ta mỉm cười - Cái câu nói mà dân Mỹ "đạo đức" mới đây hay nói ấy? Hãy tấn công.

Tôi cầm những bức ảnh và bỏ vào cặp. Tôi đứng lên, cảm thấy mệt mỏi và như bị nhor bắn, rồi tôi bước ra khỏi phòng của tay Giáo sư ngôn ngữ Rôman trước khi tôi kịp nổi khùng.

34

Sự huênh hoang cao đạo của Lemouz cộng với nỗi chán chường là vụ án chưa đi đến đâu làm tôi cáu kỉnh suốt dọc đường về Tòa thị chính. Tôi vẫn diên tiết khi về đến văn phòng lúc hơn 6 giờ. Tôi gọi cho Cindy và hẹn cô ấy đến quán Susies. Có thể chúng tôi sẽ nghĩ ra được một cái gì đó trong lúc ăn quesadilla tôm hùm. Tôi cần những người bạn của mình.

Vừa nói chuyện với Cindy xong, Warren Jacobi bước vào phòng tôi

- Yank Sing, anh ta nói.

- Yank Sing?

- Nó hay hơn quesadilla nhiều. Đàn bà mà ăn đồ ăn tàu là sẽ thổ lộ hết. Dim sum. Cô nên biết điều đó, Trung úy ạ. Đến quán đó người ta sẽ bảo cho cô biết là món thịt gà rang muối gừng đã làm triệu nhà Tần sụp đổ.

- Cô vừa đi đâu về thế? - Anh ta ngồi xuống. Anh ta có cái gì đó cho tôi. Tôi biết cái điệu cười ranh mãnh này.

- Vừa ra ngoài lãng phí thời gian. Anh có tìm được cái gì không, ngoài lời khuyên về quán xá?

- Chúng tôi kiếm được cái này rất hay về cô nàng Wendy Raymore, anh ta nói và nhe răng cười.

Tôi bắt đầu cảm thấy hăng lên.

- Siêu thị Safeway ở khu vực Vịnh vừa gọi. Người thu ngân đêm nghĩ là anh ta đã nhận ra cô ấy. Trong siêu thị có hệ thống video. Anh ta nói bây giờ tóc cô ta đỏ và đeo kính râm. Nhưng cô ta bỏ kính ra lúc tính tiền và anh ta thề là anh ta đã nhận ra cô ta.

- Chỗ nào ở khu vực Vịnh cơ, Jacobi?

- Đường Harmon ở Oakland. Tôi thăm tưởng tượng ra khu ấy và cả hai chúng tôi cùng đi đến một phát hiện - Gần quán McDonald, nơi người ta tìm thấy bé Caitlin.

Ít nhất về mặt địa lý, mọi việc bắt đầu ăn khớp - Hãy cho dán ảnh cô ta ở tất cả các cửa hàng ở khu ấy.

- Tôi đã cho làm rồi, Trung úy ạ. Trong đôi mắt của Jacobi loé lên một cái gì đó làm tôi không khỏi nghĩ rằng anh ta vẫn còn điều gì chưa nói ra.

- Có rất nhiều người gọi đến, tôi nói, nhìn thẳng vào Jacobi - Cái gì làm cho anh nghĩ là lần này người gọi đã nhìn thấy đúng cô ta?

Anh ta nháy mắt - Cô ta mua một bình xịt cho những người bị hen.

35

Cindy, Claire và tôi đã uống hết mấy ly Corona và đĩa đồ nhắm khi Jill đến. Cô ấy treo áo và lo lắng chạy về phía chúng tôi, một nụ cười yếu ớt đầy bối rối hiện trên khuôn mặt cô ấy.

- Nào - Cô ấy nói, vút cái cặp xuống và ngồi phịch xuống cạnh Claire - Ai muốn đem mình ra đấu tố trước nào ?

- Đoàn kết, tôi nói. Đồ nhắm này... đây nữa... tôi nghiêng chỗ bia còn lại trong chai vào ly của cô ấy.

Tất cả chúng tôi cùng nâng cốc, Jill có vẻ hơi miễn cưỡng. Chúng tôi im lặng, ai cũng cố tìm xem nên nói gì. Chúng tôi đã gặp nhau như thế này mấy lần rồi? Đầu tiên là vì bốn người đàn bà với công việc vất vả cùng họp mặt lại để trao đổi thông tin, phá một vụ án.

- Uống mừng bạn bè, Claire nói. Những người bạn luôn vì nhau. Trong tất cả mọi chuyện, Jill

a.

- Mình phải uống ngay chứ không nước mắt nước mũi nhỏ hết vào ly đến nơi rồi, Jill nói, mắt cô bắt đầu rơm rớm lệ. Cô ấy uống một hơi hết một phần ba ly bia và thở sâu.

- Chẳng phải vòng vo tam quốc nữa đâu, đúng không? Các cậu đã biết ca rồi ?

Tất cả gật đầu.

- Điện thoại, điện báo. Jill nháy mắt về phía tôi.

- Nếu cậu bị tổn thương, tất cả bọn mình đều bị tổn thương, Claire nói - Và ngược lại cũng vậy.

- Mình biết vậy - Jill gật đầu. Mình nghĩ các cậu chắc chuẩn bị nói là mình không hợp với vai diễn một người vợ bị ngược đãi.

- Mình nghĩ điều duy nhất mà chúng mình muốn bây giờ là làm một hợp bia, tôi liếm môi và nói "cậu nói xem cậu cảm thấy thế nào?"

- Ừ. Cô ấy hít tiếp một hơi thở đầy khó nhọc - Đầu tiên là mình không bị ngược đãi. Bọn mình cãi nhau. Rick rất khỏe. Anh ta chưa bao giờ sử dụng đến nắm đấm với mình. Anh ta chưa bao giờ đánh vào mặt mình.

Cindy định phản đối nhưng Claire ngăn cô ấy lại.

- Mình biết điều ấy chẳng bào chữa hay thanh minh được gì. Mình chỉ muốn các cậu biết như vậy - Cô ấy cắn môi dưới - Mình nghĩ hiện giờ mình không thể tả nổi mình cảm thấy thế nào. Mình đã cố. Thường thì mình cảm thấy xấu hổ. Mình không dám thú nhận là mình lại là người bị như vậy.

- Việc này xảy ra đã bao nhiêu lâu rồi? Claire hỏi.

Jill ngả người ra phía sau và cười - Cậu muốn một câu trả lời thành thật, hay một câu trả lời mà mình vẫn tự nói với bản thân trong mấy tháng vừa qua? Câu trả lời thành thật là từ trước khi chúng mình kết hôn.

Tôi thấy mình bắt đầu nghiêng răng.

- Lúc nào cũng có một lý do nào đó. Lúc thì là quần áo của mình, lúc thì những gì mình mua để trang trí ngôi nhà làm anh ta không vừa mắt. Rick chẳng ngần ngại gì khi gọi mình là đứa ngu si cả.

- Ngu si? Claire há hốc miệng vì kinh ngạc - về mặt kiến thức thì cậu hơn hẳn anh ta mà.

- Rick không phải là thằng ngu, Jill nói. Anh ta chỉ không nhìn thấy rất nhiều khả năng thôi. Đầu tiên anh ta sẽ bóp chặt mình, chẳng hạn ở đây này, hai vai. Lần nào cũng vờ là không cố ý.

Một vài lần anh ta ném đồ khi anh ta đang lên cơn điên. Ví của mình. Một lần, mình nhớ — cô ấy phá lên cười - là miếng pho mát Asiago này.

- Tại sao? Cindy lắc đầu một cách hoài nghi - Sao anh ta lại đối xử với cậu như vậy?

- Vì mình đã trả tiền nhà muộn. Bởi vì mình mua một đôi giày quá đắt tiền khi kinh tế của bọn mình còn hạn hẹp - Cô ấy nhún vai. Bởi vì anh ấy có thể làm như thế.

- Những việc này xảy ra từ lúc bọn mình biết cậu à? - Tôi hỏi bàng hoàng.

Jill gật đầu - Mình đã giấu các cậu. Cô hầu bàn mang đến đĩa quesadilla và trong căn phòng

vang lên một bài hát của Shania Twain - Cứ như là các cậu đang hối lộ mình ấy nhỉ. Cô ấy chấm một miếng quesadilla vào guacamole (*Một loại sốt làm từ quả bơ*) và bật cười - Một hình thức thẩm vấn mới.

- Vâng, tôi có biết chỗ trốn của Osama Bin Laden nhưng phải cho tôi thêm cái món này nữa thì tôi mới nói..

Chúng tôi lặng lẽ cười. Jill lúc nào cũng biết cách làm cho chúng tôi vui - Nó chẳng bao giờ bắt nguồn từ những việc lớn, cô ấy nói - Toàn là những việc cón con. Trong những việc lớn, mình thật sự cảm thấy chúng mình tâm đầu ý hợp. Chúng mình đã trải qua biết bao nhiêu thứ. Nhưng những việc cón con... Mình nhận lời đi ăn tối với những người mà anh ta không thích. Mình quên không bảo người giúp việc sửa lại cái áo cho anh ấy. Anh ấy làm mình cảm thấy mình như một đứa trẻ ngốc nghếch và tầm thường.

- Cậu chẳng tầm thường chút nào, Claire nói.

Jill đập nhẹ tay vào mí mắt và cười - Những người bạn của tôi.... Nếu mình có bắn thẳng đều đấy thì các cậu cũng sẽ tán dương mình.

- Chúng mình cũng đã nghĩ đến chuyện đó rồi, Cindy nói.

- Các cậu có biết thật sự là mình cũng vậy không ? Jill lắc đầu - Về chuyện ai sẽ là luật sư biện hộ cho mình. Nay, mình nghĩ mình hơi cường điệu mọi việc quá rồi đấy.

Tôi hỏi - Nếu một người phụ nữ rơi vào hoàn cảnh tương tự đến gặp cậu thì cậu sẽ khuyên cô ấy thế nào ? Giờ cậu là Jill, uỷ viên công tố chứ không phải là Jill, một người vợ. Cậu sẽ nói thế nào ?

- Mình sẽ nói với cô ấy mình sẽ đập tờ đơn kiện vào móng hân nhanh đến mức nó sẽ dính chặt vào đất gĩa cho đến tận lần sau hân đi cầu, cô ấy nói và phá lên cười.

Tất cả chúng tôi cùng bật cười.

- Cậu nói cậu cần thêm thời gian, tôi nói với Jill. Hôm nay chúng mình không đến đây để ngay lập tức làm thay đổi cuộc sống của cậu. Nhưng mình biết, cậu vẫn ở lại với hân vì cậu cảm thấy cậu có trách nhiệm của một người vợ. Mình muốn cậu hứa, Jill ạ. Hân chẳng cần phải dùng đến năm đấm. Chỉ cần một vụ xô xát nữa thôi là mình sẽ đến và tự tay gói ghém đồ đạc của cậu. Đến chỗ mình, đến chỗ Claire hay Cindy... à không đến chỗ Cindy.... ở đấy bừa bộn bẩn thỉu lắm. Nhưng cậu có nhiều lựa chọn đấy, cưng ạ. Mình muốn cậu hứa, lần sau hân chỉ cần dọa cậu thôi là cậu đi ngay.

Khuôn mặt Jill sáng ngời, đôi mắt xanh sắc sảo lấp lánh. Có cái gì đó làm tôi nghĩ tôi chưa bao giờ thấy cô ấy đẹp đến thế. Lọn tóc trên trán cô ấy quăn nhẹ xuống đôi bờ mi.

- Mình hứa, cuối cùng cô ấy nói và cười bên lên.

- Thật đấy, Cindy ép.

Jill giơ tay lên - Những nữ ma thiện của Highland Park, xin thề với những người chị em là không bao giờ phản bội, bằng không, mặt tôi sẽ mọc đầy trứng cá, xin thề.

- Nghe được đấy, Claire nói.

Jill cầm tay chúng tôi đặt lên giữa bàn - Mình yêu các cậu, cô ấy nói.

- Bọn mình yêu cậu, Jill ạ.

- Nào, bây giờ gọi đồ ăn được chưa, cô ấy nói. Mình như vừa trải qua lại một kỳ thi sát hạch môn luật vậy. Mình đói muốn chết đây.

36

Có thể là do tôi không ngủ được, trần trọc cả đêm vì cái thằng cha mất dạy — luôn là người đầu tiên biến đi khi một trong những tên bạn hấn muốn đi chơi golf, và giả vờ là người chồng nịnh đầm, tình cảm khi ở ngoài nơi công cộng — đang làm thương tổn một trong những cô gái sắc sảo nhất thành phố, một người mà tôi rất quý mến.

Dù là gì đi nữa, ý nghĩ về Rick cũng làm tôi bút rút suốt sáng hôm sau, khiến tôi không thể ngồi đó, trả lời điện thoại, và tập trung vào vụ án được nữa.

Tôi với lấy cái túi - Nếu Tracchio có tìm tôi, nói với ông ấy một tiếng sau tôi sẽ quay lại.

Mười phút sau tôi đỗ xe trước số nhà 160 Beal, một trong những toà nhà chọc trời ở khu Lower Market, đầy những công ty kiểm toán và văn phòng luật, nơi Rick làm việc.

Trong suốt lúc đi thang máy lên tầng 32 tôi tức giận đến phát điên lên, gần như thở hồng hộc. Tôi đẩy cánh cửa công ty Bắc đấu, cô nhân viên tiếp tân xinh xắn sau cái bàn cười nhìn tôi.

- Rick Bernhardt, tôi nói, chìa phù hiệu cảnh sát ra trước mặt cô ta. Tôi không chờ cô ta gọi mà lao thẳng vào văn phòng nằm trong góc mà một lần tôi đã tới cùng Jill. Rick đang ngồi du đưa trong ghế, mặc áo phông Lacoste màu xanh nõn chuối và quần kaki, gọi điện thoại. Chẳng hề ngừng cuộc gọi, anh ta nháy mắt và ra hiệu cho tôi ngồi xu ống nhô. Tao thấy mày nháy mắt rồi, thằng bọm ạ.

Tôi chờ hấn hết cuộc gọi công việc, cơn giận trong tôi lại càng bùng bùng khi nghe anh ta điệu đà nói cái câu sáo rỗng đã được lạm dụng đại loại như "Nghe như là cậu định làm đại dương sôi sục đấy nhỉ anh bạn".

Cuối cùng anh ta cũng kết thúc cuộc gọi và quay tròn trong cái ghế - Lindsay, anh ta nói, nhìn tôi như thể hấn không biết có chuyện gì xảy ra.

- Thôi đi Rick, anh biết tại sao tôi lại đến đây mà.

- Không, tôi không biết. Hấn lắc đầu, rồi biểu hiện của hấn như thay đổi hấn - Có chuyện gì với Jill à?

- Anh biết mà, tôi phải cố gắng lắm mới khỏi nhào qua cái bàn này và tọng cái điện thoại thẳng vào họng anh ta. Jill đã nói hết cho bọn tôi rồi. Tất cả chúng tôi đều biết.

Anh ta nhún vai một cách vô tội, bắt chéo đôi chân mang giày hiệu Bass W(‘ejuns trước mặt tôi - Biết gì cơ?

Tôi đã nhìn thấy những vết bầm. Jill nói cho chúng tôi biết điều gì đnng xảy ra.

- Ồ - anh ta ngã người ra phía sau và nhướn lông mày lên - hôm qua Jill có nói là sẽ ra ngoài ăn tối với mấy người

- Anh ta liếc nhìn đồng hồ. Này, tôi rất muốn ngồi lại và kể cho cô nghe một số điều vớ vẩn trong quan hệ riêng tư của chúng tôi, nhưng 12h ở dưới tiền sảnh tôi có....

Tôi cúi đầu qua cái bàn. Nghe đây, nghe cho rõ vào. Tôi đến để nói rằng anh hãy chấm dứt

đi ngay hôm nay. Anh chỉ cần chạm vào cô ấy... cô ấy chỉ cần gãy một cái móng tay mà không nói cho bọn tôi biết lý do tại sao... thậm chí nếu cô ấy đến cơ quan với khuôn mặt u sầu, thì tôi sẽ kiện anh vì tội hành hung. Anh hiểu chưa hả Rick?

Khuôn mặt anh ta không để lộ điều gì, lấy tay nghịch lên mái tóc quăn ngắn và cười - Trời ạ, Lindsay, ai cũng bảo là cô ghê gớm lắm nhưng đúng là tôi không thể tưởng tượng nổi đấy... Jill không có quyền kéo cô vào chuyện này. Tôi biết việc này với một người có nghề nghiệp như cô, nói chung... nhìn qua không được hay ho cho lắm... nhưng chúng tôi là vợ chồng. Dù có xảy ra bất cứ chuyện gì cũng là chuyện của chúng tôi thôi.

- Không chỉ còn là chuyện của anh và Jill nữa đâu - Hành hung là một tội nghiêm trọng. Tôi bắt những người như anh đấy.

- Jill sẽ không bao giờ làm chứng buộc tội tôi, anh ta nói, rồi cau mày - Trời ơi, muộn quá rồi... Nếu cô không phiền, Lindsay, họ đang chờ tôi dưới nhà.

Tôi đứng lên. Tôi không thể tưởng tượng được hẳn sẽ phản ứng như thế này. Chúng tôi đang nói về Jill kia mà - Tôi muốn làm cho anh hiểu, tôi nói. Anh chỉ cần làm cô ấy có một vết bầm nữa thì anh sẽ không cần phải lo về việc liệu Jill có ra làm chứng buộc tội anh hay không đâu. Anh chạy bộ, đi làm về muộn và lấy xe ở nhà xe, anh nghe một tiếng động làm anh giật mình....Anh nên giật mình đi Rick ạ.

Tôi ra cửa, gần như không rời mắt khỏi anh ta. Rick ngồi đó, đung đưa, nửa kinh ngạc, nửa giận dữ - Thế nào, làm sôi đại dương là thế nào hả Rick?

37

Cindy Thomas ngồi bên bàn làm việc tại tờ Thời sự, cảm thấy khá bồn chồn. Cô vắn nắn lọ nước ép đào Fruitopia và hóp một ngụm. Sau đó cô giở tờ báo ra và nhìn lướt qua trang đầu. Một trong những bài báo của cô được đăng trên cột bên phải. Dòng tit in đậm: VỤ ÁM SÁT THỨ HAI LÀM CẢNH SÁT ĐIỀU TRA LẠI VỤ TRƯỚC.

Cô gõ vào máy tính để xem email. Cindy kích chuột vào Internet Explorer và email của cô xuất hiện.

Có 12 thư mới.

Cô thấy có một email của Aaron, bạn trai cũ mà cô đã chia tay từ 4 tháng trước. *Có vé đi xem Pumpkinseed Smith ở nhà thờ, 8:0 P.M, 22 tháng 05. Em có đi được không ?* Pumpkinseed Smith là một trong những tay chơi kèn co hay nhất ! *Tất nhiên là em đi được.* Cindy viết lại - *Kể cả nếu có phải nghe cả một bài thuyết trình của anh.*

Cô đọc rất nhanh những lá thư còn lại. Một lá thư hồi âm của một nhà nghiên cứu đang tìm hiểu về Lighttower và Bengosian. Thằng đểu này đã đến toà, tranh thủ được 46 tổ quyền đại diện của những người làm chính sách đã bị thôi việc trong vòng 2 năm qua. Đúng là tởm lợm.

Cô đang định xóa bức thư cuối cùng từ một địa chỉ lạ, nhưng dòng tit làm cô chú ý. Đầu đề của bức thư viết TIẾP THEO SẼ LÀ CÁI GÌ.

Cindy nhấp chuột vào bức thư để chuyển nó vào hộp thư rác. Cô uống ừng ực lọ nước ép.

Đừng hỏi tại sao chúng tôi biết cô hoặc liên hệ với cô. Nếu cô muốn làm một việc tốt, đây sẽ là cơ hội cho cô.

Cindy kéo ghế đến sát màn hình.

Những bi kịch của tuần trước chỉ là bước đầu của những gì sắp diễn ra.

Các Bộ trưởng tài chính trên khắp thế giới sẽ gặp mặt vào tuần sau để chia nốt những gì còn lại của nền kinh tế giới tự do sau khi có Breton Woods - nói đúng hơn là những gì mà họ còn chưa chiếm đoạt một cách man rợ. (Breton Woods - Hội thảo Tài chính và Tiền tệ tổ chức vào năm 1944 tại Brutton W(K)ds, nơi ký kết hiệp ước Bretton Woods, mở đầu cho sự ra đời của Ngân hàng Thế giới (WB) và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).

Cứ ba ngày chúng tôi sẵn sàng giết một con lợn hút máu đầy thế lực trừ phi chúng tỉnh ngộ và vạch mặt cái uirux toàn cầu là hệ thống doanh nghiệp đã trói buộc những đồn tộc bất lực trong lời nói dối vĩ đại là thương mại sẽ làm cho họ tự do; đã biến những chị em của chúng ta thành nô lệ trong cảnh tù tội của những xí nghiệp của những công ty đa quốc gia, đã cướp những khoản tiết kiệm của người lao động Mỹ vào thị trường chứng khoán, không là gì khác ngoài một mưu đồ này trong đây tham nhũng.

Chúng tôi không còn là những tiếng nói cô lập nữa. Chúng tôi là cả một đội quân, cũng đáng sợ và có thể vươn xa như những thế lực ma quái.

Cindy chớp mắt bàng hoàng, gần như cứng đờ người lại. Không lẽ đây là một trong những trò đùa trên mạng. Một người nào đó thích đùa chăng?

Cô nhấn lệnh in, dọn dẹp bàn làm việc, đặt tai nghe của điện thoại lên cổ và tiếp tục đọc.

Lý do chúng tôi chọn cô là vì những kênh thông tin thông thường của hệ thống thông tin đại chúng cũng tham nhũng và vị kỷ chẳng khác nào những công ty đa quốc gia sở hữu chúng. Cô có là một phần của hệ thống tham nhũng không? Điều đó sẽ lộ ra sớm thôi.

Chúng tôi yêu cầu những nhân vật quan trọng sắp có mặt ở San Francisco tuần tới, G-8, làm nên một trang sử mới. Hãy tháo bỏ gông cùm. Hãy xoá nợ. Đấu tranh vì tự do chứ không vì lợi nhuận. Hãy lật đổ những cỗ máy của thực dân. Mở cửa cho những nền kinh tế trên thế giới.

Chừng nào những việc này còn chưa xảy ra, chúng tôi sẽ vẫn lên tiếng. Cứ ba ngày, một con lợn tể lại chết.

Cô biết cô phải làm gì, cô Thomas ạ. Đừng lãng phí thời gian tìm nguồn gốc bức thư này. Trừ phi cô không muốn chúng tôi tiếp tục liên hệ.

Miệng Cindy khô rang. Có thật không đây? Có ai đang xía vào chuyện này?

Cô kéo xuống phía cuối trang. Cô lại cứng đờ người trong vài giây.

Trên email là chữ ký August Spies

38

Quay trở lại bàn làm việc, tôi có một tin nhắn của sếp Tracchio và một tin nhắn của Jill.

- Và báo Thời sự đang đợi, cô thư ký Brenda gọi.

- Báo Thời sự?

Tôi ngẩng lên và nhìn thấy Cindy, đang ngồi trên chông tài liệu ở ngoài hành lang. Cô ấy đứng lên khi thấy tôi đi lại, nhưng lúc này tôi không có thời gian cho cô ấy.

- Cindy, bây giờ mình không nói chuyện được. Mình xin lỗi, mình có buổi họp.

- Không - cô ấy ngắt lời, chặn tôi lại. Mình có cái này muốn cậu xem, Lindsay ạ. Việc này gấp hơn.

- Mọi việc ổn cả chứ?

- Không đâu. Cô ấy lắc đầu.

Tôi khoá cửa phòng và Cindy lôi một mảnh giấy từ trong ba lô ra. Trông giống như một e-mail.

- Cậu ngồi xuống đi, cô ấy nói. Cô đặt tờ giấy lên trước mặt tôi và ngồi xuống bên cạnh - Đọc đi.

Nhìn vào mắt cô ấy tôi biết có chuyện chẳng lành.

- Mình nhận được e-mail này lúc sáng, cô ấy giải thích - Mình có tên trên trang web của tờ Thời sự. Mình không biết ai gửi cho mình hoặc tại sao họ lại gửi cho mình Chỉ có điều bây giờ mình đang phát điên lên đây.

Tôi bắt đầu đọc.

Đừng hỏi tại sao chúng tôi biết cô hoặc liên hệ với cô... Càng đọc tôi càng thấy nó khủng khiếp. Cứ ba ngày chúng tôi lại sẵn sàng giết một con lợn hút máu đầy thế lực... Tôi ngẩng lên.

- Cậu đọc tiếp đi, Cindy nói.

Tôi cúi xuống và đọc nốt phần còn lại, cố đoán xem liệu bức thư này có thật không. Khi đọc đến cuối, tôi biết là có thực.

August Spies.

Lồng ngực tôi thắt nện lại. Tôi chợt hiểu tất cả những điều này có nghĩa gì. Chúng đang bắt làm con tin thành phố này. Đây là khủng bố. G-8. Đích nhắm của chúng. Hội nghị lần thứ 10 — còn 9 ngày nữa. Các Bộ trưởng tài chính của những quốc gia công nghiệp hàng đầu thế giới sẽ đến San Francisco.

- Những ai biết về bức thư này? tôi hỏi.

- Hai đứa mình, Cindy nói - Và bọn chúng.

- Chúng muốn cậu đăng những đòi hỏi của bọn chúng, tôi nói - Chúng muốn lấy tờ Thời sự làm bước đệm cho chúng - Tôi đang nghĩ về tất cả những khả năng có thể xảy ra. Cái này sẽ làm cho Tracchio phát cuồng lên mất.

Chúng đã bắt đầu đếm ngược. Cứ ba ngày. Hôm nay là thứ năm. Tôi biết e-mail này phải được giao cho đúng người. Và nếu tôi giao nó, vụ án này sẽ không phải là của tôi nữa. Nhưng có một việc mà tôi phải làm trước tiên.

- Chúng ta có thể thử tìm nguồn gốc của địa chỉ e-mail, Cindy nói - Mình biết một tin tặc.

- Sẽ chẳng tìm ra đâu, tôi nói - Cậu nghĩ đi, tôi ép. Tại sao bọn chúng lại liên hệ với cậu ? Có biết bao nhiêu phóng viên khác ở tờ Thời sự. Phải có một lý do nào đó.

- Có thể bởi bài viết của mình có liên quan đến câu chuyện. Có thể bởi vì mình là người

Berkeley. Nhưng đây là việc của -0 năm về trước, Lindsay ạ.

- Có thể đây là một ai đó từ thời đấy chẳng ? Một người quen của cậu? Có thể là gã ngu Lemouz?

Chúng tôi nhìn nhau - Cậu muốn mình làm gì? - Cuối cùng Cindy hỏi.

- Mình không biết... Chúng đã liên hệ. Tôi quá biết bọn giết người, tôi hiểu là khi chúng muốn liên hệ với bạn, khi bạn có thể làm bất cứ điều gì để ngăn chặn một tội ác rùng rợn kế tiếp, bạn phải nói chuyện với chúng.

- Mình nghĩ mình muốn cậu trả lời bọn chúng, tôi nói.

39

Tất cả đều có vẻ đang hướng về phía Vịnh. Nguồn gốc của những tin nhắn trên mạng. Nơi người ta tìm thấy đứa bé nhà Lightower. Lemouz. Tấm thẻ sinh viên bị mất cắp của Wendy Raymore. Thời gian tiếp tục trôi. Cứ ba ngày lại có một nạn nhân mới...

Tôi đã mệt mỗi khi phải ngồi chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra. Một toán đặc vụ FBI xuống, truy tìm nguồn gốc, phân tích, mổ xẻ bức e-mail mà Cindy nhận được. Đã đến lúc phải chuyển vụ án này cho họ, bất cứ người nào đã gây ra những vụ án mạng khủng khiếp này.

Jacobi và tôi cho gọi Joe Santos và Phil Martelli, hai cảnh sát Berkeley, phụ trách Đội Phố Intel. Santos đã ở trong ngành từ những năm 60 — những vụ cướp phá, những vụ giết người, ông là một trong những người đã từng kinh qua tất cả những điều này. Martelli trẻ hơn, đi lên từ đội chống ma túy.

- Về cơ bản, tất cả các tổ chức ngó ngẩn sẽ có mặt - Santos nhún vai. Anh lấy một viên kẹo bạc hà bỏ vào miệng. Sẽ có BLA, IRA, *(một số tổ chức cực đoan)*, dân Ả Rập, diễn đàn tự do, tự do hóa thương mại. Tất cả những ai có mục đích cá nhân đều đến đây trong dịp này.

- Nghe nói, sẽ có một số bọn nổi loạn xuống từ Seattle để gây rối trong thời gian có G-8, những nhân tài về kinh tế, tất cả những bậc anh tài, Martelli tiếp.

Tôi lấy cặp hồ sơ vụ án ra, những bức ảnh khủng khiếp của căn nhà Lightower và Bengosian - Đây không phải là một toán biểu tình bình thường Phil ạ.

Martelli quay sang nhìn Santos cười. Anh ta hiểu ngay - Có đạo, anh ta nói, chúng tôi theo dõi một thằng cha đang gây rắc rối cho PG và E. Pacific Gas và Electric. Hai công ty chuyên ăn chặn dân thường. Từ vụ Enron, không ai ở California không nghĩ là mình bị những công ty này ăn chặn.

- Ai mà chẳng ác cảm với hai công ty này, Jacobi nói - tôi cũng thế thôi.

- Thằng cha này không chỉ dừng lại ở chỗ bêu xấu các dịch vụ của những công ty này, hắn còn biểu tình trước trụ sở công ty, rải truyền đơn xúi giục mọi người không trả tiền điện. Hắn tự gọi tổ chức của hắn là Sáng kiến năng lượng của những người tự do. Chúng tôi hiểu là tay này rất căm phẫn, Santos nói.

Martelli tiếp tục câu chuyện - Thằng cha điên rồ này lúc nào cũng mang theo một cái túi vải rất to. Chúng tôi tưởng trong đó hắn đựng toàn truyền đơn. Một hôm người của chúng tôi

khám túi của hắn. Thằng cha có một máy phóng tên lửa M49 trong đó. Lần nữa chúng tôi khám nhà hắn. Trong đó có lựu đạn, C-4, ngòi nổ. Sáng kiến năng lượng của những người tự do. Chúng định làm cho cái công ty chết tiệt đó nổ tung.

- Joe, tôi nói, chuyển đề tài, anh nói là bọn cực đoan sẽ xuống đây để làm loạn cuộc gặp của G-8 à? Đó có thể là điểm khởi đầu.

- Tôi còn có cái này hay hơn... Santos lại bỏ thêm một viên kẹo bạc hà vào mồm và nhún vai. Một trong những nguồn tin mật của chúng tôi cho biết hôm nay có một cuộc biểu tình. Trước chi nhánh của Ngân hàng Mỹ, ở Shattuck. Nghe nói vài tay đầu sỏ cũng sẽ có mặt. Cô có muốn đích thân đến đó xem không? Xin mời cô đến với cơn ác mộng của chúng tôi.

40

Hai mươi phút sau, chúng tôi dừng lại khoảng 2 ngã tư cách toà nhà chi nhánh của Ngân hàng Mỹ trong xe của Santos và Martelli. Khoảng 100 người biểu tình đang tụ tập trước cửa chi nhánh, phần lớn trong số họ cầm những tấm biển viết nguệch ngoạc: CUNG TIỀN TỰ DO LÀ DẤU HIỆU CỦA NGƯỜI DÂN TỰ DO, một tấm biển viết. Một tấm biển khác mang dòng chữ, HÃY LÀM CHO WTO NHIỄM HIV.

Một trong số những người tổ chức cuộc biểu tình mặc áo phông và quần jeans rách đứng trên nóc một chiếc SUV đen, đang hét to vào loa - Ngân hàng Mỹ bắt những bé gái làm nô lệ trong sự áp bức. Ngân hàng Mỹ hút máu nhân dân!

- Những người này đang biểu tình chống cái quái gì thế? Jacobi hỏi - Tiền thế chấp à?

- Ai mà biết được, Santos trả lời. Lao động trẻ em ở Guatemala, WTO, những công ty lớn, tầng ozon chết tiệt. Một nửa trong số này chắc là những người nghèo chúng chọn ra khi họ xếp hàng nhận phúc lợi xã hội và mua chuộc bằng thuốc lá. Tôi quan tâm đến mấy tay cầm đầu.

Anh ta lôi máy chụp ảnh ra và bắt đầu làm nhanh mấy kiểu ảnh của những người trong đám đông. Khoảng 10 người cảnh sát đứng thành vòng tròn giữa toà nhà ngân hàng và đám biểu tình, cúi đầu đeo lưng lẳng bên hông.

Những gì Cindy nói với tôi bắt đầu vang lên trong đầu: *Trong sự no ấm, bạn sẽ chỉ giở sang trang khác khi bạn đọc về những người bất hạnh hoặc những người nghèo, hoặc về những quốc gia chậm phát triển đang ngập trong nợ.* Nhưng có những người không thể giở sang trang khác. Cách xa cả triệu dặm. Giờ nó đang ở ngay đây.

Một người khác chọt nhảy lên chiếc SUV. Mắt tôi tròn tròn. Đó là Lemouz. Không thể tưởng tượng nổi.

Vị giáo sư cầm loa và bắt đầu hét - Ngân hàng Thế giới bao gồm những ai? Đó là một nhóm gồm 16 tổ chức thành viên trên khắp thế giới. Một trong những thành viên chính là Ngân hàng Mỹ. Ai đã cho Morton Lightower vay tiền? Ai đứng ra bảo hiểm cho những cổ phiếu của hắn? Ngân hàng Mỹ các bạn ạ!

Không khí trong đám đông đột nhiên thay đổi hẳn - Những thằng khốn này phải bị giải quyết! một người phụ nữ nói. Một sinh viên bắt đầu hô khẩu hiệu: "Ngân hàng Mỹ. Ngân hàng Mỹ. Hôm nay người đã giết bao nhiêu cô gái?".

Tôi nhìn thấy mầm mống của bạo loạn bắt đầu lan ra. Một đứa nhỏ ném mạnh một cái chai vào cửa kính của ngân hàng. Đầu tiên tôi nghĩ đó là Molotov, nhưng không thấy nổ.

- Nhìn xem chúng ta đang phải giải quyết những gì ở đây? Santos nói. Vấn đề là ở chỗ, không phải lúc nào họ cũng sai.

- Khỉ ạ, họ không sai, Jacobi tham gia vào.

Hai cảnh sát lao vào đám đông tìm cách bắt đứa trẻ vừa ném chai nhưng những người biểu tình đứng sát lại không cho họ vào. Rồi có tiếng hét, mọi người ngã xuống. Tôi thậm chí không thể nói được tất cả bắt đầu từ góc nào.

- Khỉ ạ - Santos buông máy ảnh xuống. Dễ thành bạo động lắm đấy.

Một cảnh sát tung dùi cui lên và một đứa trẻ tóc dài ngã khụy xuống. Nhiều người bắt đầu ném các đồ vật, chai lọ, đá. Hai trong số những người kích động bắt đầu gây lộn với cảnh sát, cảnh sát kéo họ ngã xuống và chọc bằng dùi cui.

Lemouz vẫn tiếp tục gào lên trong loa - Nhìn xem chính phủ phải dùng tôi biện pháp gì kìa - đàn áp bà mẹ và trẻ em.

Tôi ngồi yên xem như thế là quá đủ - Họ đang cần trợ giúp, tôi nói và mở cửa xe.

Martelli giữ tôi lại - Để chúng tôi đi, chúng tôi sẽ làm cho xong vụ này.

- Tôi cũng xong rồi, tôi nói, tháo khẩu súng buộc ở chân. Sau đó tôi chạy băng qua đường, Martelli theo sau.

Cảnh sát bị chen lấn và bị ném bằng những mảnh vỡ - Lũ lộn! Đồ quốc xã!

Tôi len qua đám đông. Một người đàn bà lấy miếng vải ôm mảng đầu bị chảy máu. Một người khác bế trên tay một đứa nhỏ đang gào khóc, chạy khỏi nơi nguy hiểm. Lạy chúa, ít ra cũng còn có ai có chút ít lý trí.

Giáo sư Lemouz chăm chăm nhìn tôi - Nhìn xem cảnh sát đối xử thế nào với tiếng nói phản đối kìa! Chúng mang súng đến!

- Kìa, bà Trung ụy, ông ta nói, cười toe toét từ nơi ông ta tự biến thành sàn diễn của mình - vẫn đang cố tìm cách học hỏi đấy à. Thế hôm nay cô đã học được gì thế?

- Ông đã dàn dựng lên tất cả những thứ này, tôi nói, muốn bắt giam ông ta vì tội làm rối loạn - Lúc đầu đây chỉ là một cuộc biểu tình yên ổn. Ông đã khuấy động nó lên.

- Thật đáng xấu hổ, đúng không? Một cuộc biểu tình yên ổn sẽ chẳng bao giờ lên được mặt báo. Nhưng nhìn kìa... Ông ta chỉ vào một chiếc xe thùng của đài truyền hình đang đi tới. Một người phóng viên nhảy ra, và một người quay phim vừa chạy vừa quay.

- Tôi theo dõi ông đấy, Lemouz ạ.

- Cô làm tôi thấy vinh dự quá đấy, Trung ụy ạ. Tôi chỉ là một giáo sư hèn mọn của một bộ môn không hợp thời. Chúng ta đúng là nên đi uống nước cùng nhau. Tôi muốn thế lắm. Nhưng cô thứ lỗi cho tôi nhé. Tôi đang có một vụ đàn áp của cảnh sát cần phải giải quyết.

Ông ta cúi chào, nở một nụ cười ngạo mạn làm tôi muốn sồn gai ốc, rồi bắt đầu lấy tay vẩy, tiếp tục kích động đám đông và ngân nga: Ngân hàng Mỹ. Ngân hàng Mỹ. Hôm nay mày đã bắt bao nhiêu em gái phải làm nô lệ?

Charles Danko bước vào tiền sảnh xám xịt đến âm đạm của toà nhà hành chính thành phố. Bên tay trái là nơi kiểm tra an ninh, hai tay bảo vệ lộn xộn đang kiểm tra túi và cặp. Những ngón tay hằn nắm chặt tay cầm của chiếc cặp da.

Tất nhiên, giờ tên hắn không phải là Danko. Giờ hắn là Jeffrey Stanzer. Trước đó hắn đã từng là Michael O'Hara. Và Daniel Browne. Hắn đã từng có biết bao nhiêu tên trong những năm qua, đổi tên bất cứ lúc nào hắn cảm thấy sắp bị phát hiện. Tên thì kiểu gì cũng thay thế được, dễ như là làm bằng lái xe mới vậy. Cái không thay đổi là niềm tin chôn sâu trong tâm hồn hắn. Rằng việc hắn đang làm đây là hết sức quan trọng. Rằng đó là điều hắn nợ những người mà hắn yêu quý, những người đã chết vì một lý do nào đó.

Nhưng điều đáng sợ là không một điều nào là thật cả. Bởi vì Charles Danko không tin vào bất cứ điều gì khác ngoài sự hận thù đang đốt cháy tâm can hắn.

Hắn dò xét những người bảo vệ đang thi hành nhiệm vụ, nhưng điều này chẳng có gì mới. Hắn đã nhìn thấy rất nhiều lần rồi. Hắn bước tới cái bục và bắt đầu dốc hết đồ vật trong túi ra. Trong mấy tuần vừa qua, hắn đã làm thế này nhiều đến mức thậm chí hắn có thể đến làm việc trong toà nhà này. *Cặp để sang bên kia*, hắn lẩm bẩm trước cả khi họ kịp nói.

- Cặp để sang bên kia, tay bảo vệ nói, dọn cái bàn dùng để kiểm tra các đồ vật. Anh ta búng nhẹ cái kẹp để mở nắp cặp.

- Mưa à? anh ta hỏi Danko lúc hắn đưa cặp qua máy chiếu X-quang.

Danko lắc đầu, tim hắn thoáng hụt một nhịp. Mal lần này đã hoàn thành một kiệt tác, nó được gắn chặt vào lớp vải lót. Vả lại mấy thằng cha lười chảy thây này thì làm sao có thể tìm thấy trái bom kể cả khi người ta có bảo cho chúng là có bom.

Danko bước qua máy dò kim loại và một tiếng bíp phát ra. Hắn vỗ cái áo khoác, dốc ngược dốc xuôi và làm ra vẻ ngạc nhiên khi người ta rút nó ra khỏi túi áo đang phồng lên của hắn.

- Di động, hắn nói và cười ngượng ngập - Cái thứ này mà không reo thì tôi cũng chẳng biết là có nó nữa.

- Di động của tôi chỉ reo khi mấy đứa trẻ ở nhà gọi, người bảo vệ vui tính cười.

Thật dễ dàng. Lũ này đúng là ngái ngủ. Lại còn một đồng thiết bị đề phòng ở xung quanh chúng nữa chứ. Người bảo vệ thứ hai đẩy cái cặp của hắn xuống cuối bàn. Thế là hắn đã ở trong cái gọi là toà nhà Tư pháp.

Hắn sắp sửa cho cả toà nhà nổ tung! Hắn sẽ giết tất cả những người ở đây. Không hối tiếc cũng chẳng ăn năn.

Danko đứng đó một lát, nhìn những người trông thật vội vã đang chạy ngược xuôi, làm hắn liên tưởng tới những ngày tháng hèn kém, cái cuộc sống lặng lẽ, đơn giản mà hắn đã để lại phía sau. Lòng bàn tay hắn bắt đầu chảy mồ hôi. Chỉ một vài phút nữa thôi họ sẽ biết hắn có thể đánh vào bất cứ nơi nào. Vào đúng tâm quyền lực của chúng, vào đúng nơi chúng đang mở các cuộc điều tra.

Chúng ta sẽ tìm ra bọn chúng, bất kể nhà của chúng có to đến đâu, các luật sư của chúng có

tài giỏi đến đâu.

Những gì hắn đang mang theo người đủ để làm nổ tung cả một tầng nhà.

Hắn bước vào thang máy chật cứng người và nhấn nút tầng ba. Trong thang máy là những người vừa đi ăn trưa về. Cảnh sát, điều tra viên từ văn phòng ủy viên công tố, những con tốt của chính phủ. Có gia đình và chó mèo, xem tivi, có thể họ cảm thấy họ không phải chịu trách nhiệm. Nhưng có. Thậm chí cả người đàn ông dọn vệ sinh. Tất cả bọn chúng đều có tội, mà nếu không có tội thì cũng có sao?

- Xin lỗi, Danko nói khi thang máy lên tầng ba, chen qua hai ba người khác để đi ra. Hai cảnh sát mặc đồng phục đi ngang qua hắn ở ngoài hành lang. Hắn không hề chùn bước. Thậm chí hắn còn cười với họ. Thật dễ dàng.

Trụ sở của Ủy viên Công tố, cảnh sát, điều tra.

Họ để cho hắn bước vào! Lũ ngu!

Chúng muốn cho tất cả thấy cả vụ G-8 này hoàn toàn nằm trong tầm kiểm soát của chúng. Hắn sẽ cho chúng thấy rằng chúng chẳng biết gì.

Danko hít một hơi thở sâu và dừng lại trước phòng 350. Dòng chữ trên đó viết PHÒNG ĐIỀU TRA CÁC VỤ GIẾT NGƯỜI.

Hắn đứng đó một lát, nhìn như thể hắn đã đến đúng chỗ. Nhưng rồi hắn quay người đi về phía thang máy.

- Diễn tập, hắn nói trong khi bước vào thang máy đi xuống.

Có công mài sắt có ngày nên kim. Rồi sẽ...

Bùm! Thân ái, August Spies.

PHẦN BA

42

Khi tôi rời khỏi Berkeley quay về văn phòng đã là 4 giờ. Tình cờ tôi gặp Brenda, thư ký của tôi ngoài hành lang - Cô có hai tin nhắn của Trợ lý uỷ viên công tố Bernhardt, nhưng đừng mừng vội. Sếp đang chờ cô trên phòng.

Khi tôi gõ cửa phòng Tracchio, cuộc họp của Đội Đặc nhiệm trong trường hợp khẩn cấp đã bắt đầu. Tôi không hề ngạc nhiên khi nhìn thấy Tom Roach từ chi nhánh FBI San Francisco. Họ tham gia vào mọi việc kể từ lúc có bức e-mail của Cindy. Cả Gabe Carr, Phó thị trưởng phụ trách an ninh và Rick Fiori, quan hệ báo chí cũng có mặt.

Và một người đứng quay lưng về phía tôi mà tôi không nhận ra là ai: ngăm đen, mái tóc nâu dày, vạm vỡ. Tay này rõ ràng là người của đội phụ trách về sự kiện G-8.

Tôi gật đầu chào mấy người tôi biết, liếc nhanh qua tay lạ mặt.

- Cô có muốn cập nhật cho các vị đây thông tin không hả Trung úy? Sếp hỏi.

- Tất nhiên, tôi gật đầu và nói. Bụng tôi quặn lại. Tôi thật sự không chuẩn bị cho một bài thuyết trình. Tôi có cảm giác tôi đang bị chơi khăm, đúng kiểu của Tracchio.

- Rất nhiều điều cho thấy Berkeley là cái ổ, tôi giải thích. Tôi trình bày những điểm then chốt mà chúng tôi đang điều tra. Wendy Raymore, cuộc biểu tình hôm nay, Lemouz.

- Cô nghĩ là tay này có nhúng tay vào à? - Tracchio hỏi - Ông ta là giáo sư đúng không?

- Tôi đã kiểm tra lại ông ta nhưng không thấy gì ngoài một vài cuộc biểu tình không được phép và bị bắt vì chống cự lại, tôi nói - Cả hai cái này đều không đủ chứng cứ để có thể buộc tội ông ta. Ông ta vô hại. Hoặc là ông ta rất thông minh.

- Có tìm được gì về C-4 không? Tracchio hỏi. Tôi có cảm giác như ông ta đang cố đánh bóng bản thân lên trước mặt tay đặc vụ FBI mặc bộ comlê sẫm. Tay quái nào thế nhỉ?

- Đây là việc của ATF (*Đội chống rượu lậu, thuốc lá và vũ khí*). Tôi nói

- Và những người liên hệ với chúng ta từ những địa điểm Internet công cộng, ông ta nói.

- Ông muốn chúng tôi làm gì? Cho phong toả tất cả những địa điểm công cộng có máy tính trong khu vực Vịnh à? Tôi hỏi - Ông có biết có bao nhiêu điểm như thế không?

- 2179 điểm, tay FBI mặc comlê đột nhiên xen vào. Hắn mở một tập giấy. 2179 điểm công cộng cô thể truy cập Internet trong khu vực Vịnh, còn tùy thuộc vào việc ta định nghĩa những điểm này như thế nào. Trường đại học, thư viện, quán cà phê, sân bay. Đã có tính cả hai trung tâm tuyển quân ở San Jose, nhưng tôi không nghĩ là chúng thử ở đó, chẳng biết thế thì có làm cho tổng số giảm đi chút nào không.

- Có đấy, tôi nói khi cuối cùng bắt gặp ánh mắt anh ta. - Thế là tổng số bắt đầu giảm đi đấy.

- Xin lỗi. Anh ta xoa lên thái dương và cười mệt mỏi - Tôi vừa bay từ Madrid về 20 phút trước, định bụng sẽ xem lại một số vấn đề an ninh cho hội nghị G-8 tuần sau. Giờ tôi đang không hiểu liệu có tình cờ đang ở trong Đại chiến thế giới thứ ba hay không.

- Lindsay Boxer, tôi nói.

- Tôi biết cô là ai - FBI nói - Cô điều tra vụ đánh bom nhà thờ La Salle Heights năm ngoái. Người của Bộ Tư pháp có để ý đấy. Cô nghĩ chúng ta có thể ngăn bọn chúng hoạt động trong tuần sau không?

- Ngăn? - Nghe như chuyện viễn tưởng.

- Đừng đùa nữa, Trung úy ạ. Ở đây sẽ có hội nghị của những nhà đứng đầu về tài chính của thế giới. Thêm vào đó an toàn của thành phố bị đe dọa và đúng như sắp cô đã nói, chúng ta không còn nhiều thời gian.

Sự thẳng thắn của tay này làm tôi thích. Khác hẳn với cái kiểu Washington thông thường.

- Mọi việc được chuẩn bị ổn cả chứ? Gabe Carr, Phó thị trưởng hỏi.

- Ổn không? - Anh chàng Washington nhìn quanh phòng - Các khu vực được đảm bảo an toàn, đúng không? Chúng ta có đủ lực lượng chứ hả sắp?

- Bất cứ người nào mặc đồng phục cảnh sát là của anh trong tuần tới. Mắt Tracchio sáng rõ.

Tôi đằng hắng - Thế cái e-mail mà chúng tôi nhận được? Chúng ta sẽ làm gì với nó?

- Cô muốn làm gì với nó, Trung úy? - Anh chàng Washington hỏi.

Cô hòng tôi khô ran - Tôi muốn trả lời cái email đó, tôi nói - Tôi muốn bắt đầu đối thoại. Tìm ra những địa điểm nơi chúng trả lời e-mail. Xem chúng có để lộ ra điều gì không. Chúng ta càng nói thì càng có khả năng chúng lộ diện...

Một khoảng khắc im lặng khó chịu kéo dài và tôi hi vọng tôi được tiếp tục theo sát vụ án.

- Trả lời đúng lắm - Tay đặc vụ FBI nháy mắt về phía tôi - Không cần phải cường điệu hóa đâu, tôi chỉ muốn biết tôi đang làm việc với ai thôi. Joe Molinari, anh ta nói, mỉm cười và đưa cho tôi danh thiếp.

Đọc nó, tôi lấy hết sức để không thay đổi sắc mặt, tim tôi đập mạnh, có thể là thậm chí đập mấy cái liền.

Cục An ninh quốc gia, tấm danh thiếp viết. Joseph P. Molinnari. Phó Cục trưởng.

"Khỉ ạ, thằng cha này ở tận trên ấy!"

- Hãy bắt đầu đối thoại với lũ mất dạy, Phó Cục trưởng nói.

43

Đầu tôi vẫn đang ong lên từ cuộc gặp với Molinnari khi tôi quay lại phòng làm việc. Trên đường, tôi rẽ qua chỗ Jill.

Người lau dọn vệ sinh đang hút bụi ngoài hành lang, nhưng vẫn còn đèn.

Có tiếng nhạc từ CD của Eva Cassidy khe khẽ trong căn phòng. Tôi nghe tiếng Jill đang thu

thanh vào cái máy thu nhỏ.

- Này - Tôi gõ cửa. Tôi cô làm cho mình trông thật ngượng ngập, biết lỗi - Mình biết là cậu có nhắn tìm mình. Nếu mình kể cho cậu nghe ngày hôm nay mình đã phải trải qua những gì chắc cậu cũng không tha lỗi cho mình đâu nhỉ.

- Mình biết ngày của cậu bắt đầu thế nào rồi, Jill nói một cách lạnh băng.

Đáng lắm!

- Này, mình nghĩ cậu cáu mình là phải thôi - tôi bước vào, đặt tay lên cái ghế dựa cao.

- Cậu có thể nói là lúc đầu mình hơi bức thật, Jill nói.

- Thế bây giờ?

- Bây giờ... Mình nghĩ cậu có thể gọi là tức phát điên lên được, Lindsay ạ.

Trên gương mặt cô ấy không hề biểu lộ chút gì là cô ấy đang đùa. Jill thật sự rất biết làm người khác cảm thấy sợ.

- Cậu đang hành hạ mình đấy, tôi nói, và ngồi vào ghế. Mình biết những gì mình làm là vượt quá tất cả mọi giới hạn.

Jill phá lên cười chế giễu - Mình nghĩ là cái đoạn thuê sát thủ đi khử chồng mình đúng là hơi quá thật - thậm chí cả với một người như cậu, Lindsay ạ.

- Không phải là sát thủ, tôi chữa lại - Chỉ là đánh què giò thôi. Nhưng đi sâu vào chi tiết làm gì. Mình biết nói gì? Cậu lấy phải một thằng hoàn toàn mất dạy. Tôi kéo ghế ra sát bàn - Nhìn này, Jill, mình biết là mình sai. Mình không đến đấy để dọa hấn. Mình đến là vì cậu. Nhưng thằng cha vừa ngu vừa mất dạy.

- Có thể thằng cha đó không thích để việc của bọn mình bị đem ra bàn tán rồi lại nói cho hấn biết. Những gì mình nói với cậu là chuyện riêng tư giữa hai đứa mình thôi, Lindsay ạ.

- Cậu nói đúng - Tôi thừa nhận - Mình xin lỗi.

Dần dần, những đường hằn đầy tức giận trên lông mày cô ấy giãn ra. Cô ấy kéo ghế ra khỏi bàn và lăn đến chỗ tôi, đầu gối chúng tôi gần như chạm nhau.

- Này Lindsay à, mình lớn rồi. Để mình tự giải quyết việc của mình. Trong trường hợp này cậu là bạn mình chứ không phải là cảnh sát.

- Mọi người cũng bảo với mình như thế.

- Thế thì cậu phải nghe mình, cưng ạ, vì cậu là bạn của mình chứ không phải là Airborne 101 (đơn vị máy bay chiến đấu của quân đội Mỹ). Cô ấy cầm tay tôi và siết chặt - Bình thường bạn bè nghe nhau, mời nhau đi ăn trưa, có thể làm mối cho một đồng nghiệp dễ thương... Còn lao vào phòng của chồng bạn và dọa đánh què giò hấn... mấy trò đó... kẻ thù mới làm, Lindsay ạ.

Tôi bật cười. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy lấp lánh ánh cười xuyên qua tảng băng trên mặt Jill. Chỉ thấp thoáng.

- OK, với tư cách là một người bạn, cậu và thằng cha mất dạy thế nào rồi kể từ lúc hấn đâm cậu? - Tôi phì cười một cách không tự nhiên.

Jill cười, nhún vai - Mình nghĩ là bọn mình ổn... Bọn mình đang nghĩ đến chuyện đến gặp chuyên gia tâm lý.

- Chuyên gia tâm lý duy nhất mà Rick cần là một luật sư để buộc tội hắn.

- Cậu là bạn. mình, cậu nhớ chưa... Thôi không sao, chẳng nào cũng có những việc quan trọng hơn để nói. Có chuyện gì trong thành phố này thế?

Tôi kể cho cô ấy nghe về bức thư mà Cindy vừa nhận được buổi sáng và về chuyện nó đã làm cho toàn bộ vụ án loạn lên thế nào - Cậu có biết tay nào ở bên chống khủng bố tên là Joe Molinari không?

Jill nghĩ: Mình nhớ có một Joe Molinari làm ủy viên công tố ở New York. Điều tra cực đỉnh. Đã từng điều tra vụ đánh bom vào toà tháp đôi. Trông cũng được. Mình nghĩ sau đó anh ta xuống Washington làm gì đó.

- "Làm gì đó" là làm Phó Cục trưởng Cục An ninh quốc gia và chỉ huy vụ án của mình.

- Thì có làm sao nào, Jill nói. Mình đã nói là ngoại hình anh ta trông cũng được chưa nhỉ?

- Cậu thôi đi, tôi đỏ mặt.

Jill vênh mặt. Bình thường cậu có để ý đến mấy tay ở Cục điều tra liên bang đâu.

- Bởi vì phần lớn trong số bọn họ chỉ là những gã háo danh tìm cách thăng tiến nhờ vào những manh mối và nguồn thông tin của bọn mình. Nhưng tay Molinari này thì có vẻ khác. Có lẽ cậu nên giúp mình...

- Ý cậu là giúp cậu tìm hiểu xem anh ta làm việc có tốt không? Jill cười, mắt sáng lên đầy tinh quái - Hay là tìm hiểu xem chàng đã có gia đình chưa? Mình nghĩ là Lindsay bị chàng Đặc vụ này hớp mất hồn rồi.

- Phó Cục trưởng - tôi nhăn mũi.

- Ô... chàng khá nhí - Jill gật đầu tán thưởng - Lại còn đẹp trai nữa, đúng không? Cô ấy lại toe toét, cả hai chúng tôi cùng phá lên cười.

Một lát sau, tôi cầm tay Jill - Mình xin lỗi vì những gì mình đã làm, Jill ạ. Mình sẽ chết mất nếu vì thế mà cậu phải thêm rắc rối. Mình không thể hứa là mình sẽ chỉ đứng yên nhìn, ít ra là không hoàn toàn. Cậu là bạn chúng Bình, Jill ạ, và chúng mình lo cho cậu phát sốt lên được. Nhưng mình hứa...mình sẽ không động vào hắn đâu. Trừ phi cậu muốn thế.

- Giao kèo rồi đấy nhé - Jill gật đầu. Cô ấy siết mạnh tôi - Mình biết cậu lo cho mình, Lindsay ạ. Và thật sự là mình quý cậu vì điều ấy. Nhưng cậu hãy để mình giải quyết theo cách của mình. Và lần sau để nằm đấm ở nhà nhé.

- Vâng, tôi cười.

44

Với một người Thuy Sĩ thì Gerd Propp đã bị lấy khá nhiều thói quen và sở thích Mỹ. Một trong số đó là đi câu cá hồi. Trong căn phòng tại Khách sạn Thống đốc ở Portland, Gerd vui thích trải lên cái giường đôi cái áo đi câu hiệu Ex Officio hắn vừa sắm, cùng với mỗi bắt cá hiện đại và một cái lưỡi câu.

Công việc của hắn, với tư cách là một nhà kinh tế của OECD đóng tại Geneva có thể được

nhiều người cho là cứng nhắc và buồn tẻ nhưng đã cho hắn cơ hội đi Mỹ mỗi năm vài lần và cho hắn quan hệ với những người cùng một niềm đam mê cá hồi bạc và sinúc như hắn.

Và đó chính là nơi mà ngày mai Gerd sẽ đến, dưới danh nghĩa là để kết thúc bài thuyết trình của hắn trước cuộc gặp mặt của G-8 ở San Francisco tuần tới.

Hắn cho tay vào cái áo vét đánh cá mới tinh và ngẩng nhìn bản thân trong gương. Trông mình cũng chuyên nghiệp ra phết! Hắn chỉnh lại cái mũ và ưỡn ngực ra trong cái áo vét, Gerd cảm thấy phấn khích và đầy nam tính chẳng khác nào một nhân vật chính trong một bộ phim của Hollywood.

Có tiếng gõ cửa. Người hầu phòng, hắn nghĩ, vì hắn đã nhấn ở dưới lễ tân khách sạn mang báo lên phòng cho hắn.

Khi mở cửa, hắn ngạc nhiên nhìn thấy một thanh niên hoàn toàn không mặc đồng phục khách sạn nhưng mặc áo khoác lông cừu và đội mũ che một phần khuôn mặt.

- Herr Propp? chàng thanh niên hỏi.

- Vâng? - Gerd đeo kính lên - Có chuyện gì thế?

Trước khi hắn kịp nói thêm bất cứ điều gì, Gerd nhìn thấy bàn tay phóng thẳng ra phía hắn. Nắm lấy cổ hắn, lôi hết không khí trong người hắn ra. Rồi hắn bị đẩy ngã ụch xuống sàn nhà.

Gerd cố lắc mạnh đầu như để lấy lại tỉnh táo. Kính không còn trên mặt. Hắn cảm thấy máu đang chảy ra từ mũi - Trời ơi, có chuyện gì thế?

Người thanh niên bước vào phòng và đóng cửa lại đằng sau. Bất thành linh một vật màu sẫm bằng kim loại xuất hiện trong tay anh ta. Gerd đờ người. Mắt hắn không nhìn rõ lắm nhưng không thể nhầm được. Kẻ đột nhập đang cầm một khẩu súng.

- Ông là Gerhard Propp? - Người thanh niên hỏi - Kinh tế gia trưởng của OECD ở Geneva? Đừng tìm cách chối cãi.

- Vâng, Gerd lắp bắp - Quyền gì anh đột nhập vào đây và...

- Quyền của trăm nghìn trẻ em đang chết mỗi năm ở Etiopia, chàng thanh niên ngắt lời - vì những căn bệnh có thể được phòng chống một cách dễ dàng, nếu số tiền nợ họ phải trả không bằng 6 lần mức tiền họ bỏ ra cho các dịch vụ y tế.

- C-c-cái gì?, Gerd lắp bắp.

- Bằng quyền của những bệnh nhân AIDS ở Tanzania - chàng thanh niên tiếp tục - 14 những người bị chính phủ bỏ rơi vì họ quá bận bịu với việc trả nợ cho các ông và những thằng chó giàu sụ đã nhấn họ xuống bùn.

- Tôi chỉ là một nhà kinh tế, Gerd nói. Tay này nghĩ là hắn đã làm gì?

- Ông là Gerhard Propp. Kinh tế gia trưởng của OECD, sứ mệnh của ông là tiếp tục đẩy mạnh mức độ mà các nước giàu trên thế giới tước đoạt nguồn tài nguyên của các nước nghèo để chuyển chúng thành rác của những thằng giàu - Anh ta lấy cái gối đặt trên giường - Ông là nhà thiết kế của MAI.

- Anh hiểu sai rồi, Gerd nói và hoảng loạn. Các hiệp định đã đưa những nước lạc hậu này đến với thế giới hiện đại. Chúng đã tạo việc làm và những thị trường xuất khẩu cho những dân tộc không có cơ hội cạnh tranh.

- Không, ông nhầm rồi! Chàng thanh niên hét lạnh lốt. Anh ta bước sang và bật ti vi - Tất cả những gì mà chúng đem đến là sự tham lam, đói nghèo và cướp bóc. Và những cái vớ vẩn trên ti vi này.

Chương trình CNN được bật lên, những bản tin kinh tế quốc tế, dường như rất phù hợp với hoàn cảnh. Gerd tròn mắt nhìn kẻ đột nhập quỳ xuống bên cạnh, cùng lúc đó trên tivi nói đồng real của Brazil lại đang có nguy cơ mất giá.

- Anh đang làm gì thế? - Gerd hỗn hển. Mắt hắn muốn bật khỏi con ngươi.

- Tôi chuẩn bị làm cái điều mà cả ngàn người phụ nữ đang mắc AIDS sắp trở thành mẹ muốn làm, ông Tiến sĩ ạ.

- Tôi xin anh - Gerd cầu khẩn - Xin anh... anh đang mắc một sai lầm rất lớn.

Kẻ đột nhập cười khẩy. Anh ta liếc nhìn những thứ trên giường - A, tôi thấy là ông thích đánh cá. Tôi có thể sử dụng mấy thứ này đây.

45

7h30 sáng hôm sau tôi đến văn phòng và ngạc nhiên khi nhìn thấy Phó Cục trưởng Molinari đang đứng gọi điện thoại sau bàn làm việc của mình. Có chuyện gì đó đã xảy ra.

Anh ta ra hiệu cho tôi đóng cửa. Theo suy đoán của tôi, anh ta đang gọi cho văn phòng của mình ở miền Đông để lấy thông tin cho vụ án. Có một chồng tài liệu trên đùi anh ta và thỉnh thoảng anh ta lại ghi chép gì đó. Tôi có thể đoán ra một vài điều: 9mm và kế hoạch hành trình.

- Có chuyện gì thế? - Tôi hỏi khi anh ta bỏ máy.

Anh ta khoát tay mời tôi ngồi - Có án mạng ở Portland. Một người Thuy Sĩ bị bắn trong khách sạn. Một nhà kinh tế. Ông ta đang chuẩn bị đến Vancouver sáng hôm nay để đi câu.

Không muốn lộ vẻ chán nản nhưng chúng ta đã có hai án mạng và các nhà lãnh đạo của thế giới đang căng mắt 9 theo dõi từng bước chuyển của chúng ta - - Xin lỗi, tôi nói -

Cái này thì liên quan gì đến chúng ta?

Molinari mở một tập hồ sơ anh ta đang cầm, một tập ảnh hiện trường vụ án mà anh ta đã nhận được qua fax.

Trên những bức ảnh là một thi thể có vẻ đang mặc áo câu cá có hai lỗ bị đạn bắn. Áo sơ mi của ông ta mở toang và trên bộ ngực để trần dường như có mấy chữ nguệch ngoạc: MAI.

- Nạn nhân là một nhà kinh tế, Trung úy ạ, Molinari nói, - làm việc cho OECD. Anh ta nhìn tôi và cười sít môi - Thế là quá rõ rồi còn gì.

Tôi ngồi xuống, ruột gan rối bời. Rõ ràng là án mạng thứ ba. Tôi nghiên cứu tập ảnh kỹ hơn. Nạn nhân bị bắn vào ngực và phát súng kết liễu vào trán. Một lưỡi câu to nằm trong túi tang vật. Những chữ cái nguệch ngoạc trên ngực nạn nhân. MAI - Những chữ này với anh có nói lên điều gì không?

- Có, Molinari nói, gạt đầu và đứng lên - Tôi sẽ nói với cô trên máy bay.

Cái máy bay mà Molinari thu xếp cho chúng tôi là Gulfstream G-3, trên thân máy bay có ba màu đỏ, trắng và xanh cùng với dòng chữ CHÍNH PHỦ HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ. Phó Cục trưởng rõ ràng là ở trên máy bay như ở nhà.

Đây là lần đầu tôi ngồi trên một phi cơ trong khu riêng biệt. Khi cánh cửa đóng lại và động cơ máy bay bắt đầu khởi động ngay lúc chúng tôi ngồi xuống, tôi không thể giấu được cảm giác rùng mình - Đi lại thế này thì đúng là thích thật, tôi nói với Molinari. Anh ta không hề phản đối.

Chuyến bay đến Portland mất khoảng hơn một tiếng đồng hồ. Molinari gọi điện thoại trong mấy phút đầu. Khi anh ta bỏ máy, tôi muốn nói chuyện.

Tôi mang những bức ảnh hiện trường vụ án ra - Anh có định nói cho tôi biết cái này có nghĩa là gì không. MAI?

- MAI là một hiệp ước mật, anh ta giải thích - được thoả thuận vài năm trước bởi những nước giàu trong WTO. Hiệp ước này nói rộng quyền cho các công ty lớn đến mức mà đôi khi chúng thay thế cả các chính phủ. Một số người nghĩ là nó đã mở ra một mùa săn các nền kinh tế nhỏ.

Hiệp ước này bị bãi bỏ vào năm -998 bởi một chiến dịch của những người dân trên khắp thế giới, nhưng tôi được biết là OECD, tổ chức mà Propp làm việc, đang muốn soạn thảo lại hiệp ước này và đưa ra sử dụng lại. Cô thử đoán xem ở đâu?

- Tại cuộc gặp gỡ của G-8 tuần sau?

- Ừ... Thêm vào đó — anh ta mở cái cặp - tôi nghĩ cô sẽ cần mấy thứ này. Anh ta đưa tôi tập hồ sơ, chính là tập tài liệu Intel từ vụ Seattle mà tôi đã từng yêu cầu. Trên mỗi tập tài liệu là dấu TUYỆT MẬT, SỞ HỮU CỦA FBI.

- Cô giữ kín nhé, Phó Cục trưởng nháy mắt - Tôi sẽ gặp ít nhiều rắc rối nếu chúng lọt ra ngoài.

Tôi lướt qua tập hồ sơ về Seattle. Một vài tài liệu là của những người đã có tiền án tiền sự - từ kích động một vụ nổi loạn đến chống đối bắt giữ và tàng trữ vũ khí trái phép. Những hồ sơ còn lại là của những sinh viên bị bắt cùng. Robert Alan Rich đã có hồ sơ trong Interpol vì đã kích động bạo loạn tại một hội nghị của Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Gstaad. Terri Ann Gates bị bắt vì đã gây hoả hoạn. Anh chàng bị đuổi học khỏi trường Reed với khuôn mặt hốc hác, tóc buộc túm sau gáy và cái tên là Stephen Hardaway cướp nhà băng ở Spokane.

- Bom điều khiển từ xa, rixin - tôi nghĩ thành lời - Công nghệ tân tiến thật. Những thứ này có đủ để chúng tấn công không?

Molinari nhún vai - Một ai đó có thể liên hệ với một tổ chức khủng bố. Công nghệ có thể mua được mà. Hoặc có thể chúng ta đang phải tìm một con thỏ trắng.

- Con thỏ trắng? Như máy bay Jefferson?

- Đây là cái tên chúng tôi đặt cho những tội phạm trốn một thời gian dài. Như những Người thời tiết trong thập kỷ 60. Phần lớn trong số họ đã quay trở lại với xã hội. Họ có gia đình, công ăn việc làm tử tế. Nhưng vẫn còn một vài người chưa chịu bỏ cuộc.

Cửa buồng lái mở và một phi công nói chúng tôi chuẩn bị hạ cánh. Tôi nhét tập hồ sơ vào

cặp, Molinari đã gây ấn tượng với tôi vì đã đáp ứng yêu cầu của tôi rất nhanh.

- Cô có còn câu hỏi nào không? - Anh ta hỏi, cài chặt dây an toàn - Thường là sẽ có cả một đại đội những viên chức FBI bám theo tôi lúc chúng ta hạ cánh.

- Chỉ có một thôi - Tôi cười - Anh muốn tôi gọi anh thế nào? Phó Cục trưởng nghe như là lãnh đạo nhà máy thủy điện ở Ucraina ấy.

Anh ta cười - Trong công việc thì thường “thưa ngài” là ổn đấy. Nhưng bình thường thì tôi thích “Joe” hơn.

Anh ta nhìn tôi cười - Thế cô đã cảm thấy dễ xưng hô hơn chưa hả Trung úy?

- Để xem đã, thưa ngài.

47

Trên đường từ sân bay tư nằm ở ngoại ô Portland về khách sạn Governor trong trung tâm thành phố chúng tôi được hộ tống bởi cảnh sát. Governor là một khách sạn cũ được phục chế và vụ ám sát này là điều kinh khủng nhất đã xảy ra ở đây.

Khi Molinari đang hội ý với giám đốc FBI khu vực, tôi đi gặp Hannah Wood, Thanh tra của đội điều tra các vụ ám sát Portland và đồng sự của cô ấy, Rob Stone.

Molinari cho tôi thời gian đi đến xem hiện trường, thật khủng khiếp. Rõ ràng là Propp đã để cho kẻ tấn công vào phòng. Nhà kinh tế bị bắn ba phát - hai phát vào ngực và một phát xuyên qua đầu, viên đạn nằm dưới sàn. Nhưng Propp cũng đã bị chém mấy nhát, có lẽ là bằng một con dao có răng cưa vẫn đang nằm trên sàn.

- Đội hình sự tìm được cái này - Hannah cho tôi xem một cái túi có chứa một viên đạn 9mm det. Một lưỡi câu lớn đựng trong túi cũng được đưa đến.

- Có dấu vân tay không? - tôi hỏi.

- Có một số ở nắm đấm cửa. Có lẽ là của Propp. Lãnh sự quán Thụy Sĩ đã liên hệ với gia đình ông ta Hannah nói.

- Tối hôm qua ông ta ăn tối với một người bạn và 7h sáng hôm nay chuẩn bị bay đến Vancouver. Ngoài ra không có điện thoại hay khách nào tới cả.

Tôi đeo găng tay, mở cái cặp nằm trên giường của Propp và lục tìm trong đám giấy tờ. Một vài quyển sách nằm rơi vãi xung quanh, phần lớn là các sách chuyên môn.

Tôi đi vào buồng tắm. Túi đựng đồ cá nhân nằm trên bàn. Không có gì để tìm. Không có dấu vết bị lục lọi.

- Nếu cô nói cho chúng tôi biết cần phải tìm gì thì dễ hơn đấy Trung úy ạ, Stone nói.

Tôi không thể. Cái tên August Spies chưa được tung ra ngoài. Tôi tập trung vào những bức ảnh của hiện trường được dán vào gương. Đó là một cảnh tượng kinh hoàng. Máu ở khắp nơi. Rồi lời cảnh cáo: MAI

Những tên sát nhân đã có nghiên cứu, tôi nghĩ. Chúng muốn diễn. Chúng có sân khấu rồi. Vậy bài diễn thuyết đâu?

- Nghe này, Trung úy - Hannah nói một cách khó nhọc - Không khó phát hiện ra rằng cô và Phó Cục trưởng làm gì ở trên này. Cái điều kinh khủng đang xảy ra ở San Francisco? Có liên quan đến nhau, đúng không?

Trước khi tôi kịp trả lời, Molinari bước vào cùng với đặc vụ Thompson - Thấy đủ chưa? Anh ta hỏi.

- Nếu được, thưa ông - đặc vụ FBI rút di động ra - tôi sẽ báo cho ban chống khủng bố ở Quantico là kẻ giết người đang tiếp tục hành động.

- Được không trung úy, cô đồng ý chứ? Molinari quay sang tôi.

Tôi lắc đầu - Không, tôi nghĩ là không.

Đặc vụ FBI kinh ngạc nhìn tôi - Cô nói lại xem nào, Trung úy

- Tôi nghĩ anh nên đợi. Tôi nói, nhấn mạnh từng từ - Tôi không nghĩ vụ án này có liên quan tới mấy vụ kia. Nhưng bây giờ thì tôi gần như là chắc chắn.

48

Cái chớp mắt của tay đặc vụ FBI có thể làm cả cái trần nhà sụp xuống. Molinari không để lộ điều gì cả. Trông anh ta có vẻ sẵn sàng nghe những gì tôi nói.

- Cô có ý thức được ông ta làm nghề gì không ? Và nhất là tại sao ông ta lại đến đất nước này không? Đặc vụ Thompson hỏi.

- Tôi có ý thức được, tôi trả lời.

- Và tuần sau ông ta sẽ thuyết trình ở đâu?

- Tôi đã được thông báo rồi - tôi nói. Hết như anh thôi.

Thompson hướng một nụ cười tự mãn về phía Molinari

- Thế nghĩa là đây chỉ là một thằng sát nhân điên cuồng khác tình cờ cũng nhắm vào G-8?

- Ừ - tôi nói. Đó chính xác là điều tôi nghĩ đấy.

Thompson cười và mở nắp máy di động. Anh ta bắt đầu nhấn số.

Molinari giữ tay anh ta lại - Tôi muốn nghe những điều Trung úy muốn nói.

- OK... Trước hết, hiện trường vụ án này hoàn toàn khác với những vụ án kia. Thứ nhất, tay này là đàn ông, điều đó là rõ ràng từ sức mạnh hấn dùng để đánh gục Propp xuống sàn. Nhưng đó không phải là điều tôi muốn nói. Đó là thể lực của người bị nạn.

- Hai vụ giết người trước là tách biệt - tôi chỉ vào bức ảnh hiện trường vụ án dán vào gương - Lần này riêng tư và kịch tính hơn. Nhìn vào những nhát đâm. Tên giết người đã làm thi thể biến dạng. Hấn dùng súng và dao.

- Cô muốn nói là giữa việc làm nổ tung một ai đó, hay đổ chất độc vào họng người nào và cái này là có sự khác biệt à? Thompson nói.

- Anh đã bao giờ phải bóp cò súng khi thi hành nhiệm vụ chưa hả Đặc vụ?

Anh ta nhún vai, nhưng mặt đỏ dần lên - Chưa... thì sao?

Tôi lôi tấm ảnh của Propp xuống - Liệu anh có làm thế này được không?

Chàng đặc vụ có vẻ lưỡng lự.

- Một tên giết người khác, một tính cách khác - Molinari xen vào. Tay này có thể là một tên điên tàn bạo.

- Được, rồi còn thời điểm nữa. Email hôm qua cho thấy là cứ ba ngày sẽ có một nạn nhân mới. Thế tức là chủ nhật. Quá sớm.

- Rất có thể là tay này tiện có nạn nhân, đặc vụ FBI nói - Cô không định nói là cô tin lời một tên giết người khủng bố chứ?

- Tôi đang nói chính là cái đó đấy, tôi nói. Tôi đã biết quá đủ về những tên giết người để có thể hiểu chúng. Có một giao kèo mà chúng cam kết với chúng ta. Nếu chúng ta không tin chúng thì chúng ta tin những thông điệp chúng gửi cho chúng ta làm gì? Làm sao chúng ta có thể khẳng định đó là một nhóm sau những hành động này.

Thompson nhìn Molinari để xin giúp. Mắt Molinari nhìn sang tôi - Cô còn cái sàn nhà nữa, Trung úy à.

- Điều quan trọng nhất là - tôi nói - không có chữ ký. Cả hai vụ ám sát ở San Francisco đều để lại thư có ký tên. Hẳn muốn chúng ta biết đó là hẳn. Sự khéo léo của hẳn là rất đáng khâm phục. Cái ba lô giả làm một quả bom thứ hai để lại bên ngoài ngôi nhà. Mẫu đơn của công ty Bengosian được nhét vào mồm nạn nhân.

Tôi nhún vai nhìn Molinari - Ông có thể đưa bất kỳ vị tiến sỹ hoặc một chuyên gia pháp lý nào của FBI hay của Hội đồng bảo an quốc gia tới đây.... nhưng thay vào đó ông đưa tôi đến đây. Và tôi nói, đây không phải là hẳn.

49

Tôi sẵn sàng gọi điện - Đặc vụ FBI gật đầu với Molinari, hoàn toàn lơ đi những gì tôi vừa nói. Tôi thật sự sôi sục.

- Tôi chỉ muốn mọi việc rõ ràng thôi, Trung úy à, Molinari nói và nhìn tôi - Cô nghĩ là có một tên sát nhân khác, một tên bắt chước, hành động à.

- Có thể là bắt chước. Cũng có thể là một nhóm tách biệt. Hãy tin tôi, ước gì tôi có thể nói đây là vụ án thứ ba vì như thế này thì chúng ta có một vấn đề lớn hơn nhiều.

- Tôi không hiểu, Phó Cục trưởng cuối cùng chớp mắt.

- Nếu như đây không phải là tên sát nhân kia - Tôi nói - Vậy thì khủng bố đã bắt đầu lan rộng. Tôi nghĩ đó chính là cái điều đã xảy ra.

Molinari gật đầu chậm rãi - Tôi sẽ gọi cho văn phòng, đặc vụ Thompson ạ, để họ xử lý những vụ án này một cách biệt lập. Ít nhất là trong thời điểm này.

Đặc vụ Thompson thở dài.

- Trong lúc đó, chúng ta vẫn còn vụ án cần phải giải quyết. Người đàn ông bị ám sát này, Phó Cục trưởng búng ngón tay. Anh ta nhìn quanh phòng, cái nhìn dừng lại ở Thompson - Có ai

phản đối không?

- Không, thủ trưởng, Thompson nói, nhét di động vào lại trong túi áo khoác.

Tôi sững sờ. Molinari đã đứng ra bên vực tôi. Ngay cả Hannah Wood cũng phải ngơ ngác nhìn về phía anh ta.

Sau đó cả ngày chúng tôi ở văn phòng của FBI ở Portland. Chúng tôi phỏng vấn người mà Propp định gặp ở Vancouver và người bạn kinh tế gia ở Bang Portland. Molinari cũng nhắc đến tôi trong hai cuộc nói chuyện điện thoại với các thanh tra của văn phòng ông ta ở Washington, ủng hộ quan điểm của tôi cho rằng đây là vụ án mạng bất chước và có thể là khủng bố đang lan rộng.

Khoảng 5h, tôi sực nhớ là mình không thể ở đây nữa. Có một vài vụ khá quan trọng cần sự có mặt của tôi ở nhà. Brenda thông báo cho tôi là có chuyến bay về San Francisco vào lúc 6h30.

Tôi gõ cửa cái hộp khối màu xám được phủ thảm mà Molinari dùng làm văn phòng - Nếu anh không cần tôi ở đây nữa, tôi nghĩ là tôi sẽ đi về nhà. Được làm đặc vụ FBI một ngày khá là vui.

Molinari cười - Tôi đã hi vọng cô sẽ ở lại thêm vài tiếng nữa và ăn tối với tôi.

Đứng đó, tôi phải cố gắng vờ như những lời nói của anh ta không làm tôi quan tâm, bất kể cái nguyên tắc của tôi về các chàng FBI. Tôi tò mò. Ai không tò mò cơ chứ?

Nhưng tôi cũng nghĩ ra một vài lý do tại sao tôi không nên. Chẳng hạn như mấy vụ án mà tôi đang phụ trách. Và thực tế là Molinari là người có thể lực thứ hai trong cả nước trong hệ thống an ninh quốc phòng. Và trừ phi tôi hiểu nhằm cái tín hiệu của cơ thể đang râm ran chạy dọc sống lưng tôi, bỏ về trong khi đang điều tra một vụ án quan trọng như thế này thì chẳng gây ấn tượng gì tốt đẹp cả.

- Có một chuyến bay về San Francisco vào 11h tối nay, Molinari nói - Tôi hứa sẽ đưa cô ra sân bay đúng giờ. Nào Lindsay.

Khi tôi lại một lần nữa đắn đo, anh ta đứng dậy - Này, nếu cô không tin An ninh quốc phòng ... thì cô còn tin được ai đây?

- Hai điều kiện, tôi nói.

- Được, Phó Cục trưởng đồng ý - Nếu tôi có thể.

- Hải sản, tôi nói.

Molinari bắt đầu cười - Tôi nghĩ tôi biết đúng một chỗ...

- Và không có đặc vụ FBI.

Molinari cười ngả ra phía sau - Điều đó thì tôi hoàn toàn có thể đảm bảo.

50

"Đúng một chỗ" hoá ra là một quán tên là Catch, dưới phố Vine, trông giống như phố Union ở San Francisco với những quán ăn sang trọng và những cửa hàng xinh xắn. Người hầu bàn đưa chúng tôi đến một cái bàn yên tĩnh ở tít phía cuối.

Molinari hỏi anh ta có thể gọi rượu nho cho tôi không và gọi một chai pinot đen của vùng Oregon. Anh ta tự gọi mình là một người của gia đình và nói cái làm cho anh ta nhớ nhất từ một cuộc sống bình thường là chỉ ở nhà và lằng xằng trong bếp.

- Anh nghĩ là tôi sẽ tin anh sao? Tôi cười.

Anh ta cười phá lên - Tôi nghĩ cũng đáng để cô thử tin lắm chứ.

Khi rượu nho được mang đến, tôi nâng ly và nói - cảm ơn anh hôm nay đã ủng hộ tôi.

- Không có gì để cô phải cảm ơn cả, Molinari nói. Tôi nghĩ là cô có lý.

Chúng tôi gọi đồ ăn, rồi nói về đủ mọi thứ ngoại trừ công việc. Anh ta thích thể thao - điều này với tôi không vấn đề gì - nhưng lại còn thích cả âm nhạc, lịch sử, phim cổ. Tôi thấy mình vừa cười vừa nghe, thời gian trôi qua thật nhẹ nhàng và trong chốc lát, tất cả những điều kinh khủng dường như cách xa cả triệu dặm.

Cuối cùng, anh ta nhắc đến vợ cũ và cô con gái đang ở New York.

- Tôi tưởng tất cả những nhân vật cấp vụ đều có một cô vợ bé nhỏ ở nhà, tôi nói.

- Chúng tôi là vợ chồng trong 15 năm, chia tay đã được 4 năm rồi. Isabel ở lại New York còn tôi đến làm việc ở Washington. Đầu tiên chỉ là làm ngắn hạn. Nhưng cuối cùng — anh ta mỉm cười băng khuâng — cũng giống như tất cả mọi việc khác, tôi sẽ làm khác nếu tôi có cơ hội làm lại từ đầu. Cô thì sao, Lindsay?

- Tôi đã từng kết hôn, tôi nói. Rồi tôi bỗng thấy mình kể cho Molinari nghe chuyện của tôi, về việc tôi lấy chồng ngay sau khi học xong, ly hôn sau đó 3 năm. Lỗi của anh ấy? Của tôi? Có gì khác đâu? Vài năm trước tôi có quen một người... Nhưng không thành.

- Những việc đó xảy ra - anh ta nói và thở dài - có lẽ thế lại hơn.

- Không, tôi nói lặng lẽ - Anh ấy mất khi đang làm việc.

- Thế sao? Molinari nói. Tôi biết anh ta cảm thấy hơi lúng túng. Rồi anh ta làm một điều thật đáng yêu. Anh ta chỉ đặt tay lên mu bàn tay tôi - không sờ sảng, không vô duyên - và khẽ siết bàn tay tôi. Rồi anh ta bỏ tay ra.

- Sự thật là tôi không đi đâu chơi mấy, tôi nói và ngược mắt lên. Rồi để cứu vãn bầu không khí, tôi phì cười - Đây là bữa tối tuyệt vời nhất mà tôi từng được mời.

- Với tôi cũng thế, Molinari cười.

Di động của anh ta chợt reo. Anh lần trong túi áo - Xin lỗi...

Bất kỳ người đó là ai thì anh ta cũng là người nói rất lắm - Tất nhiên, vâng, thưa ngài... Molinari nhắc đi nhắc lại. Phó Cục trưởng mà cũng có sếp. Rồi anh ta nói - Tôi hiểu. Tôi sẽ báo cáo lại ngay khi tôi có thông tin. Vâng, thưa ngài, cảm ơn ngài.

Anh ta cất di động vào lại trong túi áo - Washington... anh ta xin lỗi.

- Washington, tức là Cục trưởng Cục An ninh Quốc phòng? Tôi thấy thú vị khi thấy Molinari phải nghe mệnh lệnh.

- Không. Anh ta lắc đầu và tiếp tục ăn cá - Washington tức là Nhà trắng. Vừa rồi là điện thoại của Phó Tổng thống của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Ông ta sẽ đến tham dự G-8.

Lẽ ra tôi phải ngắt ngảy thán phục.

- Nếu tôi không phải là Trung úy điều tra các vụ giết người - tôi nói, có thể là tôi sẽ tin anh. Phó tổng thống vừa mới gọi?

- Tôi có thể bấm 169 và gọi lại cho cô xem, Molinari nói. Nhưng tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu đặt niềm tin vào nhau hơn.

- Có phải đó chính là điều mà tối nay chúng ta đang làm không - Tôi hỏi, cười căm ghét bản thân.

Tôi không biết điều gì đang xảy ra nhưng trong đầu tôi như có tiếng trống của bài hát "Ánh sáng của tình yêu đôi ta". Trên trán tôi mồ hôi bắt đầu toát ra. Áo len tôi đang mặc như cửa vào da thịt. Molinari làm tôi liên tưởng tới Chris Raleigh.

- Tôi hi vọng chúng ta bắt đầu tin tưởng nhau, cuối cùng anh ta nói - Thôi bây giờ đừng nói chuyện đấy nữa, Lindsay.

- A, à, vâng thưa ngài, tôi nói

Anh ta thanh toán tiền, rồi giúp tôi mặc áo khoác. Tôi vô tình chạm nhẹ vào cánh tay anh ta và cảm thấy như bị điện giật. Tôi liếc nhìn đồng hồ, đã 9:30. Còn 40 phút nữa là phải có mặt ở sân bay để kịp chuyến bay về nhà.

Ra ngoài, chúng tôi đi bộ một đoạn dọc phố Vine. Tôi không thật sự để ý tới cửa hàng trên phố lắm. Đêm lạnh nhưng rất dễ chịu. Tôi đang làm gì ở đây thế? Cả hai chúng tôi đang làm gì thế này?

- Lindsay này - Molinari cuối cùng dừng lại và đứng đối mặt với tôi - Tôi không muốn nói một điều gì không phải phép... Tôi không chắc tôi muốn anh ta nói gì - Lái xe của tôi ở ngay đằng kia nếu cô muốn. Nhưng 6 giờ sáng mai cũng có chuyến bay mà.

- Anh nghe này... - tôi muốn chạm vào cánh tay anh ta, nhưng tôi đã không làm thế. Tôi cũng không biết tại sao tôi lại không làm vậy.

- Joe thôi - anh ta nói.

- Joe, tôi cười - Đây có phải cái điều anh đã nói là nên làm khi không phải thi hành nhiệm vụ không?

Anh ta cầm túi cho tôi và nói - Anh chỉ nghĩ là thật đáng hổ thẹn nếu để lỡ một dịp tuyệt vời như thế này.

Tôi có tin anh ta, tôi nghĩ. Tất cả mọi thứ ở Joe Molinari đều cho tôi cảm giác tin cậy. Và rõ ràng là tôi có thích anh ta. Nhưng tôi vẫn không chắc chắn làm thế có đúng không, và trong lúc này đó là điều quan trọng nhất đối với tôi.

- Em nghĩ em sẽ để cho anh nghĩ là em khó tính hơn con người thật của em — tôi cần môi — và sẽ bay chuyến bay lúc 11 giờ.

- Anh hiểu - Anh ta gật đầu. Nếu em thấy làm như thế là không đúng.

- Không phải là làm như vậy là không đúng - Lần này tôi chạm tay anh ta - Chỉ có điều là em không thích cái chính quyền của anh... - Molinari phá lên cười. Nói chính xác thì điều này cũng

không quá đáng lắm.

Anh ta lại cười - Muộn rồi đấy, anh ta nói. Anh cũng có một số việc phải làm. Hẹn gặp em thật sớm.

Rồi Molinari vẫy tay gọi xe tới. Chiếc Lincoln đen tiến lại. Người lái xe chạy ra mở cửa xe cho tôi vẫn còn ngơ ngác không biết mình làm thế có đúng không, tôi bước vào xe.

Đột nhiên tôi chợt tỉnh và kéo kính xe xuống - Này, em còn không biết em bay chuyến nào.

- Điều đó anh đã lo cho em rồi, Molinari nói. Anh vẫy tay và vỗ vào thành xe. Chiếc xe bắt đầu chuyển bánh.

Ra đến xa lộ, tôi nhắm mắt lại và nhớ lại một ngày đã qua, nhưng chủ yếu là nhớ lại bữa tối với Molinari. Một lát sau, người lái xe nói: "Đến nơi rồi, thưa bà".

Tôi nhìn ra ngoài và thấy chúng tôi dừng lại ở một nơi rất xa ngoài sân bay. Tôi kinh ngạc. Trên đường bay là chiếc Gulfstream G-3 đã chở tôi đến đây sáng hôm nay.

52

Jill đã lên kế hoạch. Và trong thâm tâm cô nghĩ tất cả diễn ra tốt đẹp.

Cô về sớm và nấu một trong những món ăn mà Rick thích, thịt gà hầm rượu nho. Thật ra, ngoài món trứng luộc thì đó là món ăn duy nhất mà cô biết nấu - hay ít ra cảm thấy đủ tự tin để có thể nấu.

Có thể đêm nay họ sẽ bàn xem quan hệ của họ sẽ tiến triển thế nào. Một người bạn của cô đã cho cô tên của một bác sỹ tâm lý và Rick đã hứa là lần này anh ta sẽ cùng cô đến đó.

Cô đang luộc rau trong nồi và chuẩn bị đổ rượu nho vào khi Rick về. Nhưng khi lên cầu thang, cái nhìn của anh ta như xuyên suốt khắp người cô - Nhìn này, anh ta nói - Trông cứ như là đang đóng phim hạnh phúc gia đình ý nhỉ.

- Em đang cố, Jill nói. Cô đang mặc quần jeans bó sát người và một chiếc áo phông màu hồng cổ chữ V, và tóc cô để xoã đúng kiểu mà hấn thích.

- Chỉ có một thứ là sai. Rick quăng tờ báo hấn đang cầm xuống - Tôi đi ra ngoài.

Jill cảm thấy ruột gan rối bời - Tại sao? Nhìn em đi, Rick. Em đã trải qua quá nhiều vấn đề.

- Frank muốn đuổi cổ anh - Rick vớ tay lấy một quả đào trong giỏ hoa quả. Có cái gì đó trong hấn cảm thấy gần như hả hê, vui thích vì hấn đã làm hỏng cả buổi tối.

- Ngày mai đến văn phòng anh gặp Frank được không? Em đã nói với anh rồi, em có chuyện cần nói với anh. Anh nói đồng ý đi. Em đã nấu bữa tối rồi.

Anh ta cắn quả đào và cười phá lên - Một hôm em về nhà trước 8 giờ tối và nghĩ ra chuyện đóng vai Alice trong phim Nhà Brady, và anh phải rút bỏ kịch bản của mình à?

- Đây không phải là kịch bản Rick ạ.

- Em muốn nói chuyện - anh ta lại cắn vào quả đào — cứ nói đi. Nếu chẳng may em có quên thì đôi giày Manohlo Blahnik em đi là anh trả tiền đấy. Thời buổi này, chỉ có một thứ quý hơn một Nữ hoàng băng giá muốn được tình tự là một hợp đồng kinh tế đầy hứa hẹn thôi em ạ. Và

anh chọn hợp đồng.

- Anh tàn nhẫn quá. Jill nhìn hấn trừng trừng. Cô cố gắng kiềm chế - Em đã rất cố làm một điều gì đó dễ chịu.

- Dễ chịu thật đấy chứ - Hấn nhún vai, lại cắn một miếng đào. Và nếu em làm nhanh lên có thể em vẫn còn kịp mời một trong số những cô bạn của em đến cùng chia sẻ khoảnh khắc đặc biệt này với em đấy.

Cô nhìn thấy bóng mình trong cửa sổ, bỗng nhiên cô cảm thấy thật ngớ ngẩn - Anh là một thằng đều khủng khiếp.

- Ai... Rick rên rỉ.

Jill quăng cái muôi xuống, mớ bắn tung toé trên bàn.

- Em đang trang trí cho cái bàn đá 5.000 đôla đấy.

Rick nói.

- Quỷ tha ma bắt anh đi, Jill gào lên, mắt cô bắt đầu ầng ậng nước - Nhìn xem em đã cố làm những gì cho anh. Tất cả rơi xuống. Cô còn cố níu kéo cái gì nữa cơ chứ - Anh coi thường tôi, chỉ trích tôi. Anh làm tôi cảm thấy tôi như cái giẻ rách. Anh muốn đi hả, anh đi đi... Đi khỏi cuộc đời tôi. Đàng nào thì tất cả mọi người cũng nghĩ là tôi có điên mới cố níu kéo một cuộc sống như thế này.

- Tất cả mọi người... Cô nhìn thấy sự ác độc trong ánh mắt anh ta. Rick túm lấy tay cô và bóp mạnh, đẩy cô ngã xuống sàn - Mày để cho mấy con đàn bà đây lái mày. Tao là người lái mày. Tao, Jill ạ...

Jill càng cố ghì nước mắt - Anh cút đi, Rick. Hết rồi!

- Khi nào tao bảo hết thì mới hết, hấn nói, dí sát vào mặt cô - Đến lúc tao làm cho cuộc đời của mày khốn nạn quá rồi thì mày cầu tao đi. Và tao sẽ đi, Jill ạ. Cho đến lúc đấy, nó sẽ cứ như thế này. Chưa xong đâu, bé ạ... Mọi việc mới đang bắt đầu, đang ở màn khởi động.

- Cút, cô nói và đẩy anh ta ra.

Hấn giơ nắm đấm, nhưng cô chẳng hề nao núng. Lần này thì không. Cô thậm chí còn không chớp mắt. Anh ta vung tay như định đánh nhưng Jill vẫn đứng yên.

- Cút đi, Rick - cô giận dữ.

Mặt hấn trắng bệch - Được thôi, hấn nói và nhặt một quả đào từ giỏ ra, cạo vào áo rồi cười mãn nguyện nhìn đồng hồ ở bếp.

- Nhớ giữ đồ ăn thừa lại nhé.

Cánh cửa dưới nhà vừa đóng, Jill oà khóc. Thế đấy! Cô không biết cô có nên gọi cho Claire hay Lindsay không. Có một việc cô phải làm đầu tiên.

Cô lôi cuốn danh bạ Những trang vàng ra và tìm qua các trang giấy, điên cuồng bấm số điện thoại đầu tiên mà cô tìm thấy.

Tay cô run lấy bầy nhưng lần này cô không còn đường lui. Làm ơn nhắc điện thoại lên...

- May quá, cô nói khi cuối cùng cũng có tiếng trả lời điện thoại.

- Công ty làm khoá Hãy bảo vệ...

- Bên anh có thay khoá nhanh không? Jill hỏi, quyết định còn ướm ướt nước mắt - Tôi cần thay khoá tại nhà ngay bây giờ.

53

Trên máy điện thoại đèn nhấp nháy báo có tin nhắn. Cuối cùng hơn một giờ sáng tôi mới về đến nhà.

Tôi vút áo khoác lên thành ghế và cởi áo len, nhấn nút nghe lại trên máy điện thoại.

5:28. Jamie, bác sỹ thú y của Martha: Tôi đã chữa xong cho nó rồi, cô có thể qua đón vào buổi sáng.

7:05. Jacobi: Chỉ gọi để kiểm tra thôi.

7:-6. Jill: Giọng cô ấy run run. Mình cần nói chuyện với cậu, Lindsay ạ. Mình thử gọi vào di động cho cậu nhưng không được. Gọi cho mình bất cứ lúc nào cậu về đến nhà.

11:15. Lại là Jill: Lindsay, cậu gọi cho mình ngay nhé, mình vẫn còn thức.

Có chuyện. Tôi nhấn số của cô ấy và Jill nhắc điện thoại sau hồi chuông thứ hai - Mình đây. Mình vừa ở Portland về. Có chuyện gì không?

- Mình không biết, cô ấy nói. Cô ấy dừng lại - Mình tổng cổ Rick ra ngoài rồi.

Suýt nữa thì tôi làm rơi điện thoại xuống sàn nhà - Cậu làm thế thật à?

- Lần này là vĩnh viễn. Hết rồi, Lindsay ạ.

- Ôi - Tôi nghĩ đến việc cô ấy đã phải chịu đựng suốt tối, chờ đến lúc tôi về - Anh ta làm gì cậu?

- Mình không muốn nói chuyện ấy bây giờ - cô ấy nói - chỉ muốn nói là sẽ không như thế nữa. Mình đuổi hắn ra ngoài rồi Lindsay ạ. Mình đã thay ổ khoá.

- Cậu cho hắn ra đường rồi à? Ôi! Thế giờ hắn ở đâu?

Jill cười sặc sụa - Mình chẳng biết. Hắn ra ngoài khoảng 7 giờ và khi hắn về lúc 11h30, mình nghe hắn đập cửa. Cả 10 năm ngó ngẩn vừa rồi cũng đáng chỉ để nhìn thấy khuôn mặt hắn khi chìa khoá hắn không mở được cửa. Ngày mai hắn sẽ đến lấy đồ.

- Cậu đang ở một mình à? Cậu có gọi cho ai không?

- Không, cô ấy trả lời. Mình chờ cậu, chờ bạn của mình.

- Mình sẽ đến chỗ cậu ngay, tôi nói.

- Không, cô ấy nói. Mình vừa uống thuốc ngủ. Mình muốn đi ngủ. Ngày mai mình phải đến toà.

- Mình hạnh diện vì cậu lắm, Jill ạ.

- Mình cũng hạnh diện vì mình. Cậu sẽ không thấy phiền toái nếu một vài tuần tới mình sẽ muốn cầm tay cậu chứ?

- Không có bàn tay nào mình muốn cầm hơn bàn tay của cậu. Mình sẽ ôm cậu thật chặt, cưng ạ. Cậu đi ngủ đi. Và mình cho cậu một lời khuyên của cảnh sát: Khoá chặt cửa vào.

Tôi cúp điện thoại, sắp 2 giờ sáng, nhưng tôi chẳng quan tâm. Tôi muốn gọi cho Claire hoặc

Cindy và báo tin cho họ.

Cuối cùng Jill đã đá thẳng chó rồi!

54

- Này, Trung úy, - Cappy Thomas gọi tôi khi tôi đến cơ quan sáng hôm sau - Leeza Gibbons đang chờ máy. Chương trình giải trí buổi tối? Cô ấy hỏi cô có đi ăn trưa với cô ấy được không.

Tôi thật sai lầm khi gọi cho Jacobi từ máy bay tối hôm trước, và có lẽ đã kể cho anh ta quá nhiều chi tiết về ngày hôm qua. Có tiếng khúc khích khắp phòng.

Tôi lấy nước nóng vào cốc mang về bàn. Có tín hiệu nhấp nháy trên điện thoại. Tôi nhấn nút.

- Nghe này, Trung úy - giọng của Jacobi — Tôi và bà xã định đến Big Island vào tháng 7 này. Cô nghĩ cô có thể mượn hộ G-3 không?

Tôi tắt điện thoại, dốc một túi chè Gừng đỏ vào cốc.

- Này Trung úy, điện thoại! Cappy lại hét lên.

Lần này tôi nhắc máy và cúi kính xả - Này, tôi không ngủ với anh ta, tôi không cần đi phản lực, và trong khi mấy thằng cha các anh đang gãi con c... ở đây, tôi thì phải điều tra một vụ án.

- Mình nghĩ là phải cập nhật thông tin lại thật, Cindy cười.

- Ôi trời... tôi hạ giọng, mặt trắng bệch.

- Cậu có tin hay không thì tùy, nhưng mình không gọi để làm cậu bực mình. Mình có tin.

- Mình cũng có tin - tôi nói và nghĩ đến Jill. Cậu nói trước đi. Giọng Cindy nghe rất khẩn cấp nên tôi không nghĩ cô ấy định nói về Jill.

- Cậu sắp nhận được fax đấy.

Đúng lúc đó Brenda gõ vào cửa sổ phòng tôi, và đưa cho tôi bản fax mà Cindy vừa chuyển.

Một email mới.

- Sáng nay mình đến cơ quan thì nhận được cái này trên máy, Cindy nói.

Tôi bật trở lại với thực tế. Lần này địa chỉ email là Morion Delgado@hotmail.com.

Mẫu tin chỉ có một dòng: *Vụ ở Portland không phải do chúng tôi làm.* Phía dưới ký tên *August Spies.*

55

"Mình phải mang cái này lên", tôi nói, bật dậy khỏi ghế, gần như giằng cái điện thoại ra khỏi tường. Tôi đang trên đường lên phòng Tracchio thì chợt nhớ tôi đã quên không nói cho Cindy biết về Jill. Mọi việc giờ đang diễn ra quá nhanh.

- Ông ấy đóng cửa, thư ký của ông ta nói. Cô chờ thì hơn.

- Cái này không chờ được, tôi nói và đẩy cửa vào. Tracchio đã quen với việc tôi cứ xông xộc

bước vào.

Ông ta ngồi quay mặt về phía tôi bên cái bàn họp. Bên cạnh là hai người nữa. Một người là Tom Roach, đặc vụ FBI.

Tôi gần như vấp ngã khi nhìn thấy người kia là Molinari.

Tôi cảm thấy như mình vừa va đầu vào tường, bật ra và rung lên như ở trong phim hoạt hình Roadrunner.

- Đúng là gặp lại sớm thật, Trung úy ạ, Molinari nói và đứng dậy.

- Vâng, đúng là anh có nói thế. Em tưởng anh có công chuyện quan trọng ở Portland?

- Tôi có. Nhưng xong rồi. Và giờ ở đây chúng ta có một kẻ giết người cần phải bị bắt, đúng không?

Tracchio nói - Chúng tôi vừa định gọi cho cô, Lindsay ạ. Phó Cục trưởng đã thông báo với tôi cô đã làm việc rất tốt ở Portland.

- Ý ông ấy muốn nói việc nào? Tôi liếc nhìn sang Molinari.

- Tất nhiên là Vụ ám sát Propp rồi. ông ta mời tôi ngồi xuống. Anh ấy nói thuyết tội phạm của cô đã giúp phá án rất tốt.

- OK - tôi đưa cho Tracchio email của Cindy - thế thì anh sẽ rất thích cái này.

Tracchio lướt qua trang giấy. Ông ta đưa cho Molinari - Cái này vẫn gửi cho đúng cô phóng viên đó của tờ Thời sự à? Ông ta hỏi.

- Có vẻ các cô liên lạc với nhau thường xuyên đấy nhỉ - Molinari nói khi đọc email. Chúng ta có thể tận dụng việc này. Anh ta mím môi - Tôi vừa hỏi sếp của cô xem cô có thể làm việc trực tiếp với chúng tôi được không. Chúng tôi cần người. Tôi cần một phòng làm việc. Chúng tôi muốn ở ngay tại nơi nóng nhất, Trung úy ạ. Có thể là ngay tại phòng của đội cô nếu được. Tôi nghĩ vậy là hay nhất.

Mắt chúng tôi gặp nhau. Tôi biết đây không phải là trò chơi. Đây là vấn đề an ninh quốc phòng.

- Chúng tôi sẽ tìm một phòng cho ngài, ở chỗ nóng nhất.

56

Molinari đợi tôi ở ngoài sảnh, và khi Roach vừa vào thang máy, tôi quay sang nhìn anh ta trách móc. "Sớm quá nhỉ?"

Anh ta đi thang bộ cùng tôi xuống văn phòng - Này anh có cả một chi nhánh FBI ở trên đó để lo mọi việc. Nhiều vấn đề liên quan đến chính trị lắm. Em biết không.

- Đẳng nào thì em cũng rất mừng là anh ở đây, tôi nói, giữ cửa vào hành lang cho anh ta - Em chưa có dịp cảm ơn anh về việc cái máy bay. Cảm ơn anh.

Tôi đưa Molinari vào phòng của đội, dọn dẹp một phòng nhỏ để anh ta có thể làm việc. Anh ta nói với tôi anh ta đã từ chối một căn phòng tiện nghi và riêng tư hơn trên tầng năm cạnh phòng sếp.

Có An ninh Quốc phòng cùng làm việc mật thiết với chúng tôi không phải là tồi, nhưng Jacobi và Cappy nhìn tôi chẳng khác nào tôi thông đồng với kẻ địch. Trong vòng hai tiếng đồng hồ anh ta đã tìm ra nguồn gốc của email cuối cùng: một quán Internet cafe có tên gọi là KGB bar ở Hayward được sinh viên trong khu vực Vịnh rất ưa chuộng.

Và cả ai là Marion Delgado - địa chỉ email cuối cùng.

Molinari đặt fax lấy trong máy tính của FBI lên bàn tôi. Câu chuyện điện báo cũ, với một bức ảnh thô của một đứa trẻ đang cười toét, răng thưa, mặc áo nông dân và cầm một hòn gạch trong tay. "Marion Delgado. Cậu bé 5 tuổi năm 1967 đã làm một đoàn tàu bị trật bánh vì đã đặt một hòn gạch lên đường ray.

- Có lý do nào làm anh nghĩ điều này quan trọng trong việc điều tra vụ án không? - Tôi hỏi.

- Marion Delgado là một tiếng nói tập hợp phong trào cách mạng trong những năm 60 - Molinari nói - Một cậu bé 5 tuổi đã đứng lên và chặn một đoàn tàu. Cái tên này đã trở thành mật mã để cản trở việc giám sát các hoạt động tình báo. FBI đặt máy nghe trộm điện thoại, tìm cách thâm nhập những người dự báo thời tiết. Họ đã thu thập hàng trăm tin nhắn của Marion Delgado.

- Anh muốn nói là một trong số những người dự báo thời tiết đứng đằng sau vụ này à?

- Anh nghĩ cũng nên lục tìm lại tên những thành viên của nhóm này.

- Hay đấy, tôi nói trong lúc mở ngăn bàn lấy súng. Trong lúc đó, anh có muốn đi cùng em đến kiểm tra KGB bar không?

57

Trong lịch sử của những quán rượu chui phản văn hóa, một cảnh sát bước vào được hoan nghênh chẳng khác nào một cán bộ nhân sự của Hiệp hội tự do dân chủ Mỹ bước vào một cuộc gặp của bọn đầu trọc, Bar KGB là một ví dụ điển hình khác, ở đó có những thanh niên bị đuổi học ngồi ngả ngón ở trước màn hình máy tính bên dãy bàn gỗ thông hẹp. Thêm vào đó là một đám bắt hảo hỗn tạp phì phèo thuốc lá tại quầy bar. Đầu tiên chẳng có gì làm tôi chú ý.

- Anh chắc là không vấn đề gì chứ? - Tôi thì thảo hỏi Molinari - Anh mà bị đánh đập mặt ở đây thì khó giải thích với mọi người lắm đấy.

- Tôi đã từng là ủy viên công tố ở New York, Molinari nói và tiến tới phía trước - Anh yêu cái trò này.

Tôi đi đến quầy rượu, sau quầy là một tay mặt choắt mặc áo phong hờ vai, và buộc một đuôi tóc rất dài sau đầu. Sau khi bị lờ đi khoảng 15 giây, tôi nghiêng người ra phía trước và nhìn vào hắn - Chúng tôi tình cờ rẽ vào đây và không biết liệu có ai muốn ủng hộ hội chúng tôi đi làm sứ mệnh ở Chad không?

Hắn chẳng thèm nhếch mép. Hắn rút cho một tay da đen đội mũ Châu Phi có chỏm ngồi cách đó hai ghế.

- Được rồi, chúng tôi là cảnh sát - tôi giơ phù hiệu — anh bắt mẽ tôi rồi.

- Xin lỗi, chúng tôi là một câu lạc bộ tư, tay phục vụ quầy rượu nói - Vào đây phải có thẻ hội

viên.

- Này, chẳng khác nào Costco nhỉ, tôi nói, liếc nhìn Molinari.

- Ờ, giống hệt Costco - Tay phục vụ nhe răng.

Molinari cúi người ra phía trước, tóm lấy mớ tóc buộc túm của thằng cha khi hắn cúi xuống khui chai bia. Anh ta rút cái phù hiệu bạc có dòng chữ An ninh quốc phòng và ấn vào mặt gã - Tao muốn mày nghe cho rõ. Tao nhắc điện thoại và khoảng mười giây sau, một đồng đặc vụ liên bang sẽ lao vào đây và kiểm tra chỗ này. Quanh đây tao thấy chỗ máy tính này cũng trị giá khoảng 15-20000 đôla, và mày biết lũ cớm này chúng nó vụng về thế nào rồi đấy. Thế nên tao có vài câu hỏi cần mày trả lời.

Thằng cha nhìn Molinari - Anh thấy thế nào hả Sáu chai?

Người da đen đội mũ có chòm cất tiếng nói - Trong trường hợp này tôi nghĩ là chúng tôi có thể miễn thẻ hội viên lần này.

Anh ta quay sang đối diện chúng tôi, một nụ cười vui vẻ xuất hiện dưới chòm mũ, nói giọng Anh - Amir Kamor. Sáu chai chỉ muốn giữ cho quán tiếng tăm mà quán vốn có thôi. Không cần phải hăm dọa quá thế đâu. Xin phép cho tôi được mời cô và ông đây vào văn phòng được không?

"Sáu chai?" tôi liếc nhìn tay phục vụ quầy rượu và tròn mắt - Nghe thú vị nhỉ.

Ở cuối quán là một phòng nhỏ chật hẹp riêng biệt chỉ lớn hơn cái bàn một chút. Trên tường dán đầy áp phích và các thông báo, những cuộc biểu tình, bạo loạn vì người nghèo, tự do cho Đông Timo, AIDS ở Châu Phi.

Tôi đưa cho Amir Kamor danh thiếp của tôi và anh ta gật đầu ra chiều vị nể - Cô và ông nói có một vài câu hỏi.

- Tối hôm qua ông có ở đây không, ông Kamor? - tôi bắt đầu - Khoảng 10 giờ?

- Tối nào tôi cũng ở đây, Trung úy ạ. Cô biết cái nghề bán đồ ăn và rượu rồi đấy. Luôn phải có mặt tại quầy thu ngân.

- Có một email được gửi từ đây, vào khoảng 10 giờ 3 phút.

- Tối nào chẳng có email từ đây gửi đi. Người ta sử dụng chỗ chúng tôi như một nguồn giải bày những ý tưởng. Đó là những gì chúng tôi làm. Chỗ giải bày những ý tưởng.

- Ông có cách nào biết được ai đã đến đây không? - Có ai đó bất thường không?

- Tất cả những người đến đây đều bất thường. Kamor nhe răng. Không ai thấy lời nói đùa của ông ta hài hước - Cô nói khoảng 10 giờ à... Đông lắm. Có thể nếu cô nói cho tôi biết cô đang tìm ai hay người đó đã làm gì thì tôi sẽ giúp được.

Tôi rút tấm ảnh của Wendy Raymore và bức phác họa người đàn bà đã đi cùng George Bengosian ra. Kamor nhìn chúng, trán ông ta nhú lại. Ông ta thở dài - Có thể tôi đã thấy họ mà cũng có thể không. Khách hàng của chúng tôi đến rồi lại đi.

- Được, vậy còn những người này? - tôi chuyển hướng, lấy ra những tấm ảnh trong dữ liệu của FBI từ Seattle. Từng bức ảnh một, anh ta liếc qua, chỉ khẽ lắc đầu.

Rồi tôi để ý thấy anh ta nhìn kỹ hơn và chớp mắt - Ông nhận ra ai...

- Chỉ tưởng vậy thôi, ông ta nói và lắc đầu - Tôi nghĩ là không. Thật đấy.

- Không, ông đã nhận ra ai đó. Ai vậy?

Tôi trải những tấm ảnh lên bàn ông ta.

- Bà nhắc lại cho tôi biết, thưa bà Trung úy, Kamor nói. Tại sao tôi lại phải giúp cảnh sát thế nhỉ? Đất nước của các bà được xây dựng trên nền tảng của tham nhũng và tham lam. Với tư cách là những người thi hành luật pháp, bà cũng là một phần của nền tảng này.

- Tôi nghĩ là còn cái này nữa, Molinari nói. Anh ta dí sát mặt mình vào khuôn mặt hoảng hốt của Kamor. Tôi không cần biết làm thế nào ông sang được đây, nhưng ông cũng nên biết là việc này sẽ bị đưa ra xét xử. Chúng tôi không nói đến che giấu bằng chứng đâu ông Kamor ạ, chúng tôi nói đến phản quốc và đồng mưu khủng bố. Ông làm ơn hãy nhìn những bức ảnh một lần nữa.

- Hãy tin tôi, ông Kamor, tôi nói, nhìn vào mắt ông ta - Ông không muốn phải dính vào những việc như thế đâu.

Tĩnh mạch trên cổ ông ta bắt đầu nổi cộm lên. Ông ta cúi xuống nhìn những bức ảnh một lần nữa - Có thể...tôi

không biết... ông ta lẩm bẩm.

Sau một thoáng chần chừ, ông ta rút ra một cái - Bây giờ trông anh ta rất khác. Tóc anh ta ngắn hơn, trông không híppi nữa. Anh ta có râu. Anh ta đã đến đây.

Stephen Hardaway. Biệt hiệu là Morgan Bloom. Còn gọi là Mal Caldwell.

- Anh ta có đến đây thường xuyên không? Chúng tôi có thể tìm anh ta ở đâu? Điều này rất quan trọng.

- Tôi không biết - Kamor lắc đầu - Tôi nói thật. Tôi nhớ anh ta có đến đây một vài lần. Tôi nghĩ anh ta là người miền Bắc.

- Còn cái này nữa... - Kamor thú nhận - Cái này các ông sẽ nhớ nếu lần sau cô và ông đây còn lao vào đây và doạ tước quyền của tôi.

Anh ta rút một cái ảnh khác ra. Một khuôn mặt khác mà anh ta biết - Người này tôi nhìn thấy tối qua.

Chúng tôi chăm chăm nhìn vào Wendy Raymore, người giữ trẻ.

58

Vào xe chưa đầy năm giây, tôi đã siết chặt tay Molinari một cách phấn chấn. Phó Cục trưởng hay không Phó Cục trưởng, anh ta đã xử sự thật tuyệt.

- Khá đấy, Molinari - Tôi không nhịn được cười - *Quanh đây tao thấy chỗ máy tính này cũng trị giá khoảng 15-20000 đôla, và mày biết lũ cóm này chúng nó vụng về thế nào rồi đấy...*

Mắt chúng tôi gặp nhau, và đột nhiên tôi lại cảm nhận được sự bối rối và sức hút. Tôi nổ máy.

- Em không biết anh định làm gì - tôi nói - nhưng em nghĩ là mình nên bắt đầu điều quân.

Molinari gọi cho văn phòng của anh ta để hỏi về tên của Hardaway và những biệt danh của hắn. Chúng tôi nhanh chóng nhận được câu trả lời. Hồ sơ của hắn ở peattle có đầy đủ chi tiết tiền án tiền sự. Tàng trữ vũ khí, ăn cắp súng, cướp nhà băng. Đến sáng mai chúng tôi sẽ biết tất cả mọi điều về hắn.

Tôi sực nhớ ra chưa thấy Jill gọi - Em phải gọi điện, tôi nói với Molinari, nhấn di động để gọi cho cô ấy.

Cô ấy để máy nhắn - Xin chào, đây là ủy viên công tố Jill Bernhardt...

Khỉ ạ. Jill thường vẫn mang di động theo người.: Nhưng tôi nhớ cô ấy nói là cả ngày hôm nay sẽ ở toà - Mình là Lindsay đây. Hai giờ chiều rồi. Cậu ở đâu thế? - Tôi định sẽ nói thêm nữa nhưng còn có Molinari - Gọi cho mình nhé. Mình muốn biết tình hình cậu thế nào.

- Có chuyện gì à? - Molinari hỏi khi tôi tắt máy.

Tôi lắc đầu - Một người bạn... Cô ấy mới đuổi chồng ra khỏi nhà đêm hôm qua. Bọn em định nói chuyện. Chồng cô ấy là một thằng đều.

- Thế thì cô ấy gặp may rồi - Molinari nói - có bạn thân là cảnh sát.

Ý nghĩ đó làm tôi phấn chấn. Jill may mắn có người bạn là cảnh sát. Tôi định sẽ gọi cho về văn phòng cho cô ấy nhưng cô ấy chắc chắn sẽ gọi cho tôi khi bật máy - Cô ấy chắc chắn sẽ ổn thôi.

Chúng tôi đi lên dốc đến cầu Vịnh. Tôi cũng chẳng cần phải dùng đến còi cảnh sát vì gần như chẳng có mấy xe cộ trên đường vào thành phố - Thẳng tiến, tôi nói - Cuối cùng chúng ta cũng gặp may.

- Lindsay này... - Molinari quay sang tôi, giọng anh thay đổi - Em nghĩ sao nếu hôm nay anh mời em đi ăn tối?

- Ăn tối? tôi nghĩ một giây và quay sang anh ta - Em nghĩ cả hai chúng ta đều biết đây không phải là một ý hay.

Molinari gật đầu cam chịu, như thể ý kiến của tôi đã thắng - Nhưng đằng nào thì cũng phải ăn... - Anh ta cười.

Nắm chặt vô lăng, tôi cảm thấy lòng bàn tay bắt đầu chảy mồ hôi. Trời ạ. Có hàng trăm lý do tại sao làm thế là không đúng. Nhưng kệ xác, chúng tôi cũng phải sống chứ.

Tôi nhìn Molinari và cười - Chúng ta phải ăn.

59

Email cuối làm Cindy như muốn nhảy nhót. Rồi cũng đến lúc cô là một phần của câu chuyện chứ không chỉ viết về nó.

Và cô cảm thấy hơi sợ. Ai có thể trách cô được vì những chuyện đang xảy ra. Nhưng lần đầu tiên trong cả sự nghiệp, cô cũng cảm thấy mình đang làm được một điều gì đó. Và điều này làm cô hồi hộp. Cô hít một hơi thở dài và nhìn vào màn hình máy tính.

Vụ ở Portland không phải do chúng tôi làm, mẩu tin đã nói vậy.

Nhưng tại sao chúng lại không nhận vụ giết người? Tại sao chỉ có mẩu tin chối bỏ mà không còn gì hơn?

Để tách biệt bản thân chúng. Để phân biệt hành động của chúng với kẻ giết người bất chước. Điều đó là quá rõ ràng.

Nhưng cơn quặn lên trong dạ dày nói với cô là còn có một điều gì nữa.

Có thể là cô hơi vội. Nhưng nếu như - chỉ hoàn toàn ngoài lẽ - nếu như cái đang diễn ra không phải là một sự phủ nhận, mà là một điều gì khác - Một lương tâm.

Không, điều đó thật điên rồ, cô nghĩ. Những người này đã làm nổ tung ngôi nhà của Morton Lightower cùng vợ con ông ta ở bên trong. Bọn chúng đã đổ chất độc ghê gớm vào họng Bengosian. Nhưng bọn chúng cũng đã cứu Caitlin.

Còn một điều gì đó... Cô nghi ngờ người liên lạc với cô có thể là đàn bà. Cô ta đã nói đến "những người chị em trong cảnh nô lệ". Và cô ta đã tìm cô để liên lạc. Trong thành phố còn thiếu gì những phóng viên khác. Tại sao lại là cô?

Cindy nghĩ nếu có một điều gì là nhân đạo trong con người này, có thể cô sẽ với được. Cô có thể chạm vào đó. Phát hiện ra một điều gì đó. Một cái tên, một nơi nào đó. Có thể đó chính là người giữ trẻ đã viết, và có thể cô ta có một trái tim.

Cindy bẻ đốt ngón tay và đặt lên bàn phím. Đây rồi...

Cô gõ lên máy :

"Hãy nói cho tôi biết, tại sao cô lại làm những điều này - Tôi nghĩ cô là một người đàn bà. Có đúng không? Có những cách khác hay hơn để đạt được mục đích của cô hơn là giết hại những người mà thế giới nghĩ là vô tội. Cô có thể tận dụng tôi. Tôi có thể đưa tin. Xin cô... tôi đã nói với cô là tôi lắng nghe. Tôi đang lắng nghe... Hãy sử dụng tôi. Xin cô... Đừng giết người nữa".

Cô đọc lại. Thật khó mà lay chuyển được cô ta.

Ngập ngừng một lát, cô cảm thấy nếu cô gửi bức thư, cô sẽ thực sự sẽ là một phần của sự kiện, là cả cuộc đời cô sẽ thay đổi.

- Tạm biệt, cô thì thảo tạm biệt cuộc sống cũ - cuộc sống của một người chỉ ngồi nhìn một cách thụ động và viết. Cô nhấn nút GỬI.

60

Sau đó cả ngày tôi còn rất nhiều việc. Tôi gặp Tracchio trong khoảng một tiếng đồng hồ và cho Jacobi cùng Cappy đến các quán bar trong khu vực Berkeley mang theo ảnh của Hardaway. Cứ một lát đầu óc tôi lại xao nhãng và tim tôi đập mạnh hơn khi nghĩ đến buổi tối. Nhưng như Joe Molinari đã nói, chúng tôi cũng phải ăn chứ.

Sau đó khi nằm trong bồn tắm ở nhà, hít một hơi dài mùi oải hương, tôi gột rửa lớp bụi bẩn của ngày hôm đó và một nụ cười tội lỗi hiện lên trên gương mặt tôi - Em ngồi đây, với một ly Sancerre, rạo rục như cô gái trong buổi hẹn hò đầu.

Tôi vội vàng đi dọn dẹp căn nhà, sắp xếp lại giá sách, xem lại con chim đang quay trong lò, cho Martha ăn, dọn bàn ăn nhìn ra phía Vịnh. Rồi tôi chợt nhớ là Jill vẫn chưa gọi. Điên thật, vẫn quấn khăn tắm trên người với mái tóc ướt nhoét, tôi lại gọi cho cô ấy - Mình bắt đầu thấy

lo rồi đấy. Nào gọi cho mình đi. Mình muốn biết cậu thế nào... Tôi chuẩn bị gọi cho Claire để xem cô ấy có nói chuyện với Jill không thì có tiếng chuông cửa.

Chuông cửa trước. Khỉ ạ, mới có 7:45.

Molinari đến sớm.

Tôi quần thêm một cái khăn lên đầu và điên loạn nháy lò cò quanh phòng — tắt bớt đèn, lấy thêm một ly rượu nho. Rồi cuối cùng tôi cũng ra cửa trước - Ai đấy?

- An ninh Quốc phòng đây, Molinari nói.

- Ừ, anh đến sớm đấy, An ninh Quốc phòng ạ. Đã có ai nói với anh là anh phải bấm chuông ở cửa dưới chưa?

- Thường thì chúng tôi phớt lờ mấy thứ đó.

- Được, em sẽ để anh vào, nhưng anh không được nhìn. Tôi không thể tưởng tượng được là tôi đang đứng đó, quanh người chỉ quần khăn tắm - Em mở cửa đây.

- Anh nhắm mắt rồi.

- Anh nên nhắm mắt. Martha chạy đến cạnh tôi - Em có một chú chó rất trung thành...

Tôi quay khoá, từ từ mở cửa.

Molinari đứng đó, áo khoác vắt ngang vai. Một bó hoa thủy tiên trên tay. Mắt mở to.

- Anh đã hứa rồi mà. Tôi lùi lại, đỏ mặt như.

- Em đừng đỏ mặt. Molinari đứng đó và cười - Em thật tuyệt.

- Đây là Martha, tôi nói - Mà phải ngoan đấy, Martha, không Joe sẽ cho mày vào trại chó ở Guantanamo. Tao đã nhìn thấy anh ta làm việc này rồi.

- Này, Martha - Molinari ngồi xuống. Anh xoa vào sau tai nó cho đến lúc nó nhắm nghiền mắt - Mày cũng tuyệt lắm, Martha.

Molinari đứng dậy và tôi quần khăn tắm chặt hơn vào người. Anh tím tím.

- Em có nghĩ Martha sẽ bức mình nếu anh nói là anh muốn nhìn thấy những gì ở dưới khăn không?

Tôi lắc đầu, và cái khăn quần tóc rơi xuống nền nhà - Thế nào?

- Anh tưởng tượng khác cơ, Molinari nói.

- Hai người nói chuyện với nhau đi, tôi nói và quay đi - Em đi mặc quần áo. Có rượu nho trong tủ lạnh, vodka và whisky ở trên bàn. Và có một con chim trong lò nếu anh muốn phết dầu lên.

- Lindsay, Molinari nói.

Tôi đứng lại - Vâng?

Anh ta tiến một bước đến chỗ tôi. Tim tôi ngừng đập - trừ cái phần đang đập loạn xạ không thể kiểm soát nổi.

Anh đặt tay lên vai tôi. Tôi thấy mình run lên, rồi tôi thấy mình nhẹ nhàng nằm gọn trong vòng tay anh. Khuôn mặt anh gần mặt tôi - Lúc này em nói là con chim trong lò quay bao nhiêu lâu thì xong?

- 40 phút - Từ sợi tóc nhỏ nhất trên đầu tôi cũng đang dựng ngược lên - Khoảng thế.

- Tệ quá, Molinari cười - Nhưng cũng đành vậy.

Và anh hôn tôi. Môi anh mạnh mẽ, và khi anh vừa chạm môi tôi, cơn nóng truyền khắp người tôi. Tôi thích nụ hôn

của anh và tôi hôn lại. Anh đưa tay xuống dọc lưng tôi và ôm tôi sát vào người. Tôi thích vòng tay của anh nữa. Trời ạ, tôi thích anh ta.

Khăn tắm rơi xuống sàn nhà.

- Em phải cảnh báo anh - tôi nói - Martha là một hiểm họa nếu có ai có ý đồ bất chính này.

Anh liếc nhìn Martha. Nó đang cuộn tròn - Anh không nghĩ là anh có ý đồ bất chính.

61

Joe Molinari đối diện với tôi, và tấm ga trải giường nát nhàu xung quanh chúng tôi. Tôi để ý thấy là anh còn đẹp trai hơn khi anh ở trên tôi như thế này. Mắt anh xanh sẫm và sáng rực.

Thật khó có thể tả hết tôi cảm thấy tuyệt vời thế nào, thật tự nhiên, thật đúng. Cơn rung mình chày một cách bất ngờ dọc sống lưng tôi nhưng thật dễ chịu. Đã hai năm rồi tôi không cảm thấy thế này và lần này thật là, thật là.... Khác. Tôi không biết nhiều về Molinari. Ngoài lúc làm việc thì anh ta thế nào? Ở nhà anh ta ra sao? Sự thật là lúc này tôi không quan tâm. Tôi chỉ cảm thấy hạnh phúc. Thế là đủ.

- Bây giờ có thể không phải là lúc để hỏi về cuộc đời sống riêng của anh ở miền Đông thế nào? Molinari hít một hơi - cũng đơn giản thôi... Thường thì anh hay có quan hệ với đồng nghiệp và cấp dưới mà anh gặp mỗi lần có vụ án mới - Anh cười.

- Nào - Tôi ngồi dậy - Đây là một câu hỏi chính đáng sau khi quan hệ.

- Anh đã ly hôn, Lindsay ạ. Thỉnh thoảng anh cũng có người nọ người kia khi thời gian cho phép - Anh vuốt mái tóc tôi - Nếu em muốn hỏi là có hay như thế này không...?

- Thế này là thế nào?

- Em biết đấy. Thế này, như mình bây giờ - Molinari quay lại đối diện với tôi - Để không còn nghi ngờ gì nữa, anh ở đây lúc này là vì cái khoảnh khắc em bước vào phòng họp hôm đó, anh... chuông bắt đầu reo. Và từ lúc ấy, điều duy nhất làm anh ấn tượng hơn khả năng làm việc của em là trông em thật đẹp khi anh kéo cái khăn tắm tuột khỏi người em.

Tôi thở sâu và nhìn vào đôi mắt rất xanh ấy - Anh phải đảm bảo anh không phải là một thằng đểu, Joe Molinari.

Tôi đột nhiên bật dậy - Ôi trời, bữa tối.

- Quên con gà đi - Molinari cười và kéo tôi lại gần hơn - Không cần phải ăn.

Có tiếng chuông. Còn gì nữa đây?

Ý nghĩ đầu tiên của tôi là mặc kệ nó. Tôi chờ điện thoại tự động chuyển vào hộp thoại.

Khi có tiếng, giọng của Claire cất lên, nghe rất khẩn cấp - Lindsay, mình lo lắng. Nếu có nhà cậu nhắc máy đi. Linds.

Tôi chớp mắt, rồi lặn đến cái bàn và dò dẫm tìm điện thoại - Claire. Có chuyện gì thế?

- May quá cậu ở nhà - Giọng cô ấy đầy căng thẳng, khác hẳn với mọi ngày - Chuyện của Jill. Mình đang ở nhà cô ấy, Lindsay. Cô ấy không có ở đây.

- Hôm nay cô ấy ở toà mà. Cậu đã thử đến văn phòng chưa? Có thể cô ấy làm việc muộn.

- Tất nhiên mình đến văn phòng rồi - Claire bật lại - Hôm nay Jill chưa hề đến cơ quan.

62

Tôi đứng bật dậy, lúng túng nhưng cũng lo. Vô lý - Cô ấy nói cô ấy sẽ đến toà mà, Claire, mình dám chắc.

- Đúng là cô ấy phải đến toà, Lindsay ạ. Nhưng cô ấy không đến. Họ tìm cô ấy cả ngày hôm nay.

Tôi dựa lưng vào đầu giường. Khi tôi nghĩ đến việc Jill bỏ việc mà không gọi điện lên cơ quan báo, tôi bắt đầu thấy nghi.

- Thế chẳng giống Jill chút nào, tôi nói.

- Không, Claire trả lời - chẳng giống Jill chút nào.

Tôi bỗng cảm thấy lo - Claire, cậu có biết có chuyện gì không? Rick thì sao?

Claire trả lời - Không, cậu nói gì cơ?

- Cậu cứ ở đấy, tôi nói.

Tôi đặt điện thoại và ngồi thừ ra một giây - Em xin lỗi, Joe, em phải đi.

Vài phút sau tôi lái xe hết tốc độ trên đường 23 xuống Bpastro. Tôi lường đến mọi khả năng : Jill đang suy sụp. Cô ấy cần không gian. Có thể cô ấy đã về nhà bố mẹ. Bất cứ khả năng nào cũng có thể xảy ra. Nhưng Jill không bao giờ, không bao giờ không đến toà.

Cuối cùng tôi cũng đỗ trước căn nhà của cô ấy ở Công viên Buena Vista. Điều đầu tiên tôi để ý tới là chiếc 535 màu xanh ngọc của cô ấy vẫn đỗ trước cửa.

Claire ngồi trước cổng và chúng tôi ôm lấy nhau - Cô ấy không trả lời - Cô ấy nói - Mình bấm chuông, dấm cửa.

Tôi nhìn quanh nhưng không thấy ai - Mình rất ghét phải làm việc này. Rồi tôi đập vỡ một ô kính ở cửa trước và xông vào nhà. Tôi nghĩ là Rick cũng có thể vào nhà một cách dễ dàng.

Ngay lập tức, chuông báo động reo vang. Tôi biết mã số, 63442, số đăng ký nhân sự của Jill. Tôi nhấn số, cố nghĩ xem chuông báo động vẫn reo có phải là dấu hiệu tốt không.

Tôi ấn công tắc đèn và gọi Jill?

Rồi tôi nghe tiếng sửa của Mất Rắn. Chú chó nâu chạy từ trong bếp ra.

- Này, cậu bé - Tôi vỗ vào lưng nó. Nó có vẻ vui mừng khi nhìn thấy người quen - Mẹ đâu? - Tôi hỏi. Tôi biết một điều. Jill không bao giờ bỏ nó. Rick thì cô ấy có thể bỏ, nhưng Mất Rắn thì không.

- Rick ? Tôi gọi khắp nhà - Lindsay và Claire đây.

Jill vừa sửa lại nhà năm ngoái. Ghế tựa có hoa tiết, tường màu xanh lá cây, ghế da dài với bàn uống cà phê. Căn nhà tối tăm và tĩnh lặng. Chúng tôi kiểm tra các phòng. Không có tiếng trả

lời. Không có Jill.

Claire thở hắt ra và nói - Mình bắt đầu thấy sờn tóc gáy rồi đấy.

Tôi gật đầu và ôm lấy vai cô ấy - Mình cũng vậy - Tôi nói - Mình sẽ lên kiểm tra tầng trên. Chúng mình sẽ lên kiểm tra tầng trên.

Lên cầu thang, tôi không thể bỏ ra ngoài đầu ý nghĩ về một tay Rick điên dại lao từ trong một phòng nào đấy ra như ở trong phim kinh dị dành cho bọn trẻ choai choai - Jill.. Rick? Tôi lại gọi to và rút súng ra đề phòng.

Vẫn không có tiếng trả lời. Trong buồng ngủ không có ánh đèn. Cái giường rộng vẫn ngăn nắp. Vật dụng cá nhân và đồ trang điểm của Jill vẫn ở trong buồng tắm.

Lần cuối tôi nói chuyện với cô ấy là khi cô ấy sắp đi ngủ. Tôi đang đi ra ngoài hành lang thì tôi nhìn thấy nó.

Cái cặp của Jill. Jill không bao giờ đi đâu mà không mang theo “văn phòng di động” của cô ấy. Đúng là một trò đùa liên tiếp. Ngay cả khi đi tắm nắng ngoài bãi biển Jill - cũng không quên mang cặp theo.

Tôi lấy một cái giẻ để lót và nhẹ nhàng cầm quai cặp nhấc lên. Tôi gặp Claire ở ngoài hành lang. Cô ấy đã kiểm tra những phòng khác.

- Không có gì...

- Mình thấy không ổn, Claire ạ. Xe cô ấy vẫn để ở nhà. Mắt tôi nhìn vào cái cặp - cái này... Cô ấy ngủ ở nhà, Claire ạ. Nhưng sau đó không đi làm.

63

Tôi không biết làm thế nào để liên lạc được với Rick.

Đã muộn rồi — ai mà biết được anh ta hiện đang ở đâu. Và Jill mất tích mới chỉ có một ngày. Cô ấy có thể xuất hiện và cáu kỉnh vì chúng tôi đã lo lắng thái quá. Không làm được gì nữa ngoài việc chờ đợi và lo lắng, và trong trường hợp của tôi thì ân hận.

Tôi gọi cho Cindy và cô ấy đến sau 15 phút. Claire gọi cho Edmund và nói cô ấy sẽ không về nhà.

Chúng tôi ngồi ở nhà Jill, co quắp trên ghế sofa. Rất có thể cô ấy đã thay đổi ý định và đi gặp Rick ở đâu đó.

Khoảng 11 giờ di động của tôi reo. Nhưng đó chỉ là Jacobi, gọi điện để báo là ở những quán bar ở Berkeley không một ai thừa nhận là có nhận ra Hardaway. Rồi chúng tôi ngồi đấy trong im lặng. Tôi cũng chẳng nhớ chúng tôi tiếp đi lúc nào.

Tôi dậy vài lần trong đêm, nghĩ là tôi nghe thấy tiếng động - Jill à? Nhưng không phải cô ấy.

Buổi sáng, đầu tiên tôi về nhà. Joe đã dọn dẹp giường chiếu và căn hộ. Tôi gọi lên văn phòng báo tôi sẽ lên cơ quan muộn.

Một tiếng sau tôi có mặt ở văn phòng của Rick ở Trung tâm Tài chính. Tôi đậu chiếc Explorer ngay ngoài phố. Trong lúc đi qua cánh cửa của văn phòng, tôi không thể kiềm chế

được cơn giận đang bốc ngùn ngụt trong người.

Rick ngồi ngay ở đó, tại quầy tiếp tân. Hắn gần như choán hết cả quầy, đang uống cà phê, chân hắn gác lên một cái ghế.

- Cô ấy đâu? tôi nói. Tôi phải làm hắn bất ngờ lắm vì cà phê bắn tung lên cái áo phong Lacoste hồng của hắn.

- Cái quái gì thế, Lindsay, Rick giơ tay lên.

- Văn phòng của mày - tôi nói, nhìn chòng chọc vào hắn.

- Ông Bernhardt? - cô tiếp tân dò hỏi.

- Không sao đâu, Stacy, Rick nói. Cô ấy là một người bạn.

Ngay khi vừa bước vào phòng làm việc của hắn, tôi đập

mạnh cửa - Cô điên à, Lindsay? Rick nói.

Tôi đẩy hắn xuống ghế - Tao muốn biết giờ này cô ấy ở đâu, Rick.

- Jill? - hắn lật bàn tay và trông thực sự bối rối.

- Thôi đi, thằng khốn nạn. Jill bị mất tích. Cô ấy không đi làm. Tao muốn biết giờ cô ấy ở đâu.

- Tôi chịu không biết, Rick nói - Cô nói thế nghĩa là sao, mất tích ư?

- Hôm qua cô ấy có phiên toà, Rick - tôi nói, không kiềm chế được nữa - và cô ấy không đến. Liệu Jill có làm thế không? Tối hôm qua cô ấy cũng không về nhưng ô tô của cô ấy vẫn ở nhà. Và cái cặp của cô ấy. Có một ai đó đã vào nhà.

- Tôi nghĩ các dữ kiện của cô có vẻ hơi bị bóp méo đấy

Trung úy ạ - Rick cười khinh bỉ - đêm trước Jill đã tống cổ tôi ra khỏi nhà. Rồi cô ấy đã cho thay hết ổ khoá của Pháo đài Bernhardt.

- Đừng có đùa với tao, Rick. Tao muốn biết mày đã làm gì. Lần cuối mày nhìn thấy cô ấy là khi nào?

- Khoảng 11 giờ đêm hôm đó, tôi nhìn thấy Jill qua cửa sổ phòng khách của căn nhà của chính mình, lúc tôi đang đấm cái cửa khi gió để cố tìm cách vào trong nhà.

- Cô ấy nói sáng hôm qua mày đến để lấy đồ.

Cơn tức giận ánh lên trong mắt hắn - Cái quái gì thế này ? Chết vấn à?

- Tao muốn biết tôi thứ 6 mày ở đâu — tôi trừng trừng nhìn hắn - và tất cả những gì mày làm sáng thứ 7 trước khi mày đi làm.

- Có chuyện gì vậy? Tôi có cần luật sư không hả Lindsay?

Tôi không trả lời câu hỏi của hắn, chỉ quay đi và ra khỏi phòng. Tôi hi vọng Rick không cần đến một luật sư.

của bản thân, tôi lại nghĩ, *tôi đã nhìn thấy đôi mắt này rồi.*

Khi đang làm nhiệm vụ. Trên gương mặt những ông bố bà mẹ và những người vợ khi người thân của họ bị mất tích. Sự hoảng loạn không lời khi một điều gì đó khủng khiếp xảy ra nhưng còn chưa ai biết chắc chắn. Cứ bình tĩnh, chúng tôi nói với họ. *Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra, vẫn còn chưa muộn.*

Và đó chính là điều tôi nói với bản thân khi lái xe về văn phòng. Cứ bình tĩnh, Lindsay. Jill có thể sẽ xuất hiện bất cứ lúc nào...

Nhưng nhìn vào kính chiếu hậu, tôi không thể không nghĩ, *cũng vẫn đôi mắt ấy.*

Về lại toà thị chính, tôi gọi cho Ingrid Baros, người giúp việc của Jill nhưng cô ta đang đi họp phụ huynh cho con. Tôi cử Lorraine và Chin đi suốt dọc phố nhà Jill ở công viên Buena Vista để xem có ai để ý thấy điều gì đáng ngờ không. Tôi thậm chí còn cho dò tìm những số điện thoại mà Jill đã gọi đi và gọi vào di động của cô ấy.

Một ai đó chắc chắn đã gọi cho cô ấy. Một ai đó chắc chắn đã nhìn thấy cô ấy. Thật vô lý là cô ấy hoàn toàn biến mất. Jill không thuộc loại người hay biến mất.

Tôi cố tập trung vào tài liệu của Stephen Hardaway mà chúng tôi nhận được trong ngày. FBI đã tìm hẩn cả mấy năm nay, và tuy hẩn không ở trong danh sách những kẻ bị truy nã, nhưng hẩn cũng đủ gây nghi ngờ.

Hẩn lớn lên ở Lansing, Michigan. Học xong trung học, hẩn sang miền Tây vào học ở Đại học Reed ở Portland. Đó là lúc hẩn bắt đầu tham gia vào hệ thống. Hồ sơ của Oregon cho thấy hẩn đã bị bắt vì đã tấn công ở một cuộc biểu tình chống lại WTO ở Đại học Oregon. Hẩn bị nghi ngờ là có tham gia vào vụ cướp nhà băng ở Eugene và Seattle. Rồi năm 99, hẩn bị bắt ở Arizona vì đã tìm cách mua chất nổ từ một thành viên của một băng đảng mà sau này bị phát hiện là ATF. Và vào thời điểm đó, Stephen Hardaway mất tăm. Khi toà xét xử, hẩn đã vắng mặt. Nghe đồn hẩn có liên quan đến một loạt các vụ cướp có vũ trang ở Washington và Oregon. Vì vậy chúng tôi biết là hẩn có vũ khí, nguy hiểm và có khuynh hướng làm cho mọi thứ nổ tung.

Trong vòng hai năm vừa rồi không có một từ nào nói đến hẩn.

Khoảng 5 giờ, Claire gõ cửa phòng tôi - Mình phát điên lên mất, Lindsay ạ. Hãy đi uống cà phê với mình đi.

- Mình cũng đang phát điên lên đây - Tôi nói - và vớ lấy cái túi xách - Có lẽ chúng mình nên rủ cả Cindy nữa, tôi nói.

- Không cần đâu, cô ấy nói và chỉ xuống cuối hành lang - Cô ấy đây rồi.

Ba chúng tôi đi xuống căng tin dưới tầng một. Lúc đầu chúng tôi chỉ ngồi đó và lấy thìa ngoáy đồ uống, im lặng dày đặc như sương mù tháng 6.

Cuối cùng tôi hít một hơi thở sâu - Mình nghĩ tất cả bọn mình đều phải thừa nhận là Jill không phải tự dưng lại biến mất. Có chuyện gì đó đã xảy ra. Càng xác định sớm thì càng chóng tìm ra điều gì đã xảy ra.

- Mình vẫn cứ nghĩ là phải có một cách giải thích nào đó, Claire nói - Ý mình là, mình biết Rick. Bọn mình đều biết. Hẩn không phải là một người chồng lý tưởng, nhưng mình không thể tin được hẩn có thể làm một chuyện như vậy.

- Ờ, thế thì cậu cứ tiếp tục nghĩ đi - Cindy nói và nhăn mặt - Đã hai ngày rồi đấy.

Claire nhìn tôi - Cậu có nhớ cái lần Jill đi từ Atlanta về đây và phải qua Salt Lake City và chúng mình ngồi chờ máy bay ở ngoài sân bay, cô ấy nhìn tuyết trên những rặng núi và nói - Kệ xác, mình phải ra ngoài kia! - Cô ấy bỏ chuyển bay, thuê ô tô và trượt tuyết cả ngày không?

- Ừ, mình có nhớ, tôi nói, ý nghĩ đó làm tôi buồn cười. Rick có công chuyện làm ăn gì đó cần cô ấy giúp, văn phòng của hắn tìm cách liên lạc với cô ấy, và Jill thì ở đâu? Trên độ cao 11 nghìn feet, trong bộ đồ trượt tuyết đi thuê, trên thiên đàng tuyết và tận hưởng ngày đẹp nhất trong cuộc đời cô ấy.

Hình ảnh đó mang đến cho khuôn mặt của tất cả chúng tôi nụ cười, một nụ cười đầy nước mắt.

- Cho nên mình nghĩ thế đấy - Claire cầm lấy một cái khăn ăn và lau mắt - Mình nghĩ cô ấy đang trượt tuyết. Mình cần phải tin là cô ấy đang trượt tuyết, Lindsay ạ.

65

Tôi hôm ấy Cindy Thomas ở lại làm việc muộn, khi chỉ còn một vài cộng tác viên của báo Metro đang vây quanh cảnh sát. Sự thật là cô còn biết đi đâu?

Việc này làm Jill chết lặng và tất cả họ cũng vậy.

Tin đã lọt ra bên ngoài. Một trợ lý ủy viên công tố bị mất tích. Tổng biên tập hỏi cô có muốn viết về vụ này không. Ông ta biết họ là bạn. "Vẫn còn chưa chắc chắn", cô cáu kỉnh, "Viết lên báo sẽ làm cho việc này trở thành chắc chắn. Làm cho nó có thật".

Lần này nó không xảy ra với một ai đó.

Cô nhìn bức ảnh họ chụp mà cô dính vào tấm ngăn nơi cô ngồi. Cả bốn bọn họ, ở địa chỉ quen thuộc, quán Susie, góc của họ, sau khi họ kết thúc vụ án cô dâu chú rể. Vài ly margarita làm cho họ không còn biết đang tuôn ra những gì. Jill nom như một nhà vô địch. Công việc và người chồng đầy thể lực. Cô ấy chưa bao giờ hé răng nửa lời...

- Nào, Jill - Cindy thì thảo, cảm thấy mắt mình đang long lanh nước. Hãy vượt qua. Hãy bước qua cửa ải này.

Cho bọn mình thấy khuôn mặt tươi cười của cậu. Mình đang cầu nguyện đây, Jill. Bước qua cánh cửa này đi.

Đã hơn 11 giờ. Không có gì xảy ra cả. Chỉ là cô đang cố giữ hi vọng. *Về đi, Cindy. Đêm rồi. Mà chẳng làm được gì nữa đâu.*

Người quét dọn đang hút bụi nháy mắt nhìn cô - Làm việc muộn hả cô Thomas?

- Vâng, cô thở dài - Đốt mỡ đêm. Cuối cùng cô cho đồ vào túi và vào lại máy tính lần cuối cùng trước khi cô tắt máy.

Một email mới xuất hiện trên màn hình.

Chẳng cần mở nó ra Cindy cũng biết là của ai.

Cô biết đã đến lúc. Cô biết chúng đã cảnh báo cứ ba ngày sẽ có một nạn nhân. Hôm nay là

chủ nhật. Thời khắc của August Spies đã tới.

"Cô đã được cảnh báo", mẩu tin bắt đầu. "Nhưng cô đã quá ngạo mạn và không chịu nghe".

Ôi trời ơi. Một tiếng kêu nhỏ phát ra từ họng cô. Cô cuộn thanh cuộn trên màn hình, đọc bức thư khủng khiếp, chữ ký ở cuối thư làm cô ớn lạnh.

August Spies đã lại hành động.

66

Tối hôm đó tôi mới về đến nhà trong tình trạng kiệt sức và trắng tay. Tôi đứng nghĩ ngợi một lát ở chân cầu thang ngoài nhà. Buổi sáng, Jill sẽ chính thức được xếp vào danh sách những người bị mất tích và tôi sẽ phải mở một cuộc điều tra việc mất tích của một trong những người bạn thân nhất của mình.

- Anh nghĩ là em sẽ muốn biết - một giọng nói ở phía trên làm tôi sững sờ - anh nghe tin khi còn ở Portland.

Tôi nhìn lên và thấy Molinari, anh đang ngồi trên bậc thang trên cùng.

- Họ tìm thấy một người thư ký ở Portland đã nói cho bạn trai của cô ấy biết Propp sẽ đi đâu. Họ tìm được tay này. Một tay cực đoan. Nhưng anh nghĩ là điều này tối nay không làm em vui lên là mấy.

- Em vẫn tưởng anh là một người quan trọng, Molinari - tôi nói, quá trống rỗng và mệt mỏi để có thể biểu lộ tôi mừng đến thế nào khi nhìn thấy anh ấy - Sao lúc nào anh cũng đến trông coi em thế ?

Anh đứng lên - Anh không muốn em có cảm giác là em có một mình.

Bỗng nhiên tôi không còn kiểm chế được nữa. Cửa đập nước đã vỡ tung, rồi anh xuống và ôm tôi. Molinari ôm chặt lấy tôi khi những giọt nước cứ tuôn trào xuống má. Tôi thấy xấu hổ khi để anh nhìn thấy tôi như vậy, tôi muốn anh thấy tôi mạnh mẽ nhưng tôi không tài nào ngăn được những giọt nước mắt.

- Em xin lỗi, tôi nói, cố lấy lại bình tĩnh.

- Không, - anh vuốt tóc tôi - với anh em không cần giấu gì cả. Em cứ để thế. Không có gì phải xấu hổ cả.

- Có chuyện gì đó đã xảy ra với Jill! Tôi muốn hét lên, nhưng tôi sợ phải ngẩng mặt lên.

- Anh cũng xin lỗi. Anh ôm chặt lấy tôi rồi anh bóp nhẹ vai và nhìn vào đôi mắt sưng mọng của tôi - Anh làm ở Bộ tư pháp - anh nói và chùi những giọt nước mắt của tôi - khi Tòa tháp đôi bị tấn công. Anh biết những người đã chết - Những người lãnh đạo cứu hoả, John O'Neil ở ban an ninh của trung tâm thương mại. Anh đã là một trong những người chỉ huy Đội đặc nhiệm, nhưng khi những cái tên của những người mà anh từng biết, từng làm việc được đưa tới, anh không còn chịu đựng được nữa. Anh đi vào nhà vệ sinh. Anh biết chưa có gì chắc chắn cả. Nhưng anh ngồi xuống và anh đã khóc. Không có gì phải xấu hổ cả.

Tôi mở khoá cửa và chúng tôi đi vào nhà. Molinari pha trà cho tôi trong lúc tôi cuộn tròn trên ghế, để Martha nằm trên đùi. Tôi không biết mình sẽ làm gì nếu chỉ có một mình. Anh đến

chỗ tôi và rót trà vào cốc cho tôi. Tôi nép mình vào người anh, trà làm tôi ấm lên, cánh tay anh quàng qua vai tôi. Và chúng tôi ngồi như thế rất lâu. Anh đã nói đúng - chẳng có gì để xấu hổ cả.

- Cảm ơn anh, tôi áp vào ngực anh.

- Cảm ơn gì cơ? Vì anh biết pha trà à?

- Chỉ cảm ơn, thế thôi. Vì anh đã không đều cán. Tôi nhắm mắt. Trong một lúc, tất cả những gì xấu xa đã ở lại bên ngoài, xa khỏi phòng khách của tôi.

Có tiếng chuông điện thoại. Tôi không muốn trả lời. Một khoảnh khắc, tôi cảm thấy đang ở cách xa hàng triệu dặm và tôi thích cái cảm giác ích kỷ ấy.

Rồi tôi chợt nghĩ, biết đâu đó là Jill thì sao?

Tôi chớp lấy điện thoại và giọng nói của Cindy vang lên - Lindsay, ơn chúa. Có một chuyện kinh khủng đã xảy ra.

Cả người tôi cứng đờ. Tôi ôm lấy Molinari - Có tin của Jill à?

- Không - cô ấy đáp. Mà là của August Spies.

67

Tôi nghe Cindy đọc lá thư cuối cùng với một cảm giác ghê tởm và náo nùng. *"Cô đã được cảnh báo",* trong email viết - *"Và với sự ngạo mạn điển hình của cô, cô đã xem thường bọn tôi. Cô đã không nghe. Chúng tôi không ngạc nhiên. Cô chưa bao giờ nghe cả. Vì vậy chúng tôi lại hành động".*

Lindsay, phía dưới lại ký tên August Spies.

- Lại có một vụ giết người, tôi nói và quay sang Molinari. Rồi tôi chào Cindy.

Toàn bộ email nói chúng tôi sẽ tìm thấy thứ chúng tôi tìm ở 333 phố Harrison, dưới cầu tàu ở Oakland. Đã chính xác là ba ngày kể từ khi Cindy nhận được bức thư đầu tiên. August Spies đã giữ đúng lời đe dọa.

Tôi ngắt máy và gọi cho Đội đặc nhiệm khẩn cấp. Tôi muốn cảnh sát ra ngay hiện trường và chặn đường đến cảng Oakland. Tôi không biết vụ này chúng đã tiến hành thế nào hay có bao nhiêu sinh mạng nên tôi gọi cho Claire và nói cô ấy cùng đến đây luôn.

Molinari đã mặc áo khoác và đang gọi điện. Tôi mất khoảng một phút để chuẩn bị - Đi thôi, tôi nói khi đã đứng ở cửa - anh cũng có thể đi cùng với em.

Chúng tôi hú còi xuôi theo đường số 3 xuống cầu. Giờ này phố xá gần như vắng tanh. Chúng tôi đi thẳng tuột qua cầu Vịnh.

Trên radio bắt đầu có tín hiệu nhận tin. Cảnh sát Oakland đã gọi cho 911. Molinari và tôi lắng nghe xem hiện trường vụ án như thế nào : cháy, nổ, nhiều nạn nhân?

Qua khỏi cầu, tôi đi vào phố 880, bằng lối ra của cảng. Một trạm kiểm soát của cảnh sát đã được dựng lên, hai chiếc xe tuần tra đang nhấp nháy đèn. Chúng tôi tiến vào và tôi nhìn thấy chiếc uw màu mận của Cindy. Cô ấy đang tranh luận với một trong số những người cảnh sát.

- Vào đi! Tôi hét lên với cô ấy. Molinari chìa thẻ với một tay cảnh sát trẻ đang tròn mắt nhìn

- Cô ấy đi cùng chúng tôi.

Từ đoạn dốc chỉ còn một đoạn ngắn là xuống đến cảng. Phố Harrison ở ngay phía bên phải cầu tàu. Cindy kể cô ấy nhận được email thế nào. Cô ấy mang theo một bản in và Molinari đọc nó khi chúng tôi lái xe.

Càng gần đến cảng, đèn xanh và đỏ nhấp nháy ở khắp nơi, như thể tất cả lực lượng cảnh sát của Oakland đều có mặt ở đây - Nào, chúng ta ra thôi.

Ba chúng tôi ra khỏi xe và chạy về phía một cái nhà kho cũ xây bằng gạch có ghi số 333. Giàn giáo vẫn đứng trong đêm. Những côngtenơ hàng đầy khắp nơi. Cảng Oakland là nơi chứa hầu hết hàng hoá vận chuyển của khu vực Vịnh.

Tôi nghe có ai đó gọi tên mình. Claire chạy ra khỏi xe

và chạy về phía chúng tôi - Có gì không?

- Mình chưa biết, tôi nói.

Cuối cùng tôi nhìn thấy đội trưởng cảnh sát phụ trách khu vực mà tôi đã từng có dịp làm việc cùng bước ra khỏi ngôi nhà - "Gene!" tôi chạy về phía anh ta. Tôi chẳng cần phải hỏi cũng biết có chuyện gì đang xảy ra.

- Nạn nhân bị ném xuống tầng một. Một phát súng bắn vào sau đầu.

Một phần trong tôi đau đớn, một phần khác lại cảm thấy nhẹ nhõm. Ít ra thì cũng chỉ có một người.

Chúng tôi chạy lên cầu thang bằng sắt, Claire và Cindy theo sau. Một cảnh sát Oakland định ngăn chúng tôi lại nhưng tôi giơ phù hiệu cho anh ta xem và đi qua. Một thi thể nằm trên sàn nhà, được phủ bởi một tấm vải dầu đầy máu - Khỉ ạ, tôi nói - Lũ khốn. Hai người cảnh sát và đội khám nghiệm tử thi đang cúi xuống nạn nhân.

Có một mảnh giấy được gắn vào tấm vải dầu. Một vận đơn tàu.

- "*Các người đã được cảnh báo*", tôi đọc to. "*Một đất nước phạm tội sẽ phải chịu đựng những tội ác của chính nó. Những thành viên G-8, hãy thức tỉnh. Hãy từ bỏ những chính sách thuộc địa. Còn ba ngày nữa. Chúng tao có thể đánh vào bất cứ nơi nào và bất kỳ lúc nào. August Spies*".

Cuối trang giấy, tôi nhìn thấy dòng chữ in đậm: *Hãy chuyển cái này cho toà án.*

Cả người tôi chết lặng. Sự kinh hoàng như cuốn lấy tôi. Trong giây lát tôi như bị tê liệt. Tôi nhìn Claire và thấy khuôn mặt cô ấy nhăn nhó đau đớn.

Tôi đẩy người nhân viên khám nghiệm tử thi sang một bên và quỳ thụp xuống. Vật đầu tiên tôi nhìn thấy là cổ tay của nạn nhân và chiếc vòng màu xanh ngọc nhẫn hiệu David Yurman mà tôi biết rất rõ.

- Ôi, không - tôi hỗn hển - không, không, không...

Tôi lật miếng vải dầu.

Đó là Jill.

PHẦN BỐN

68

Nhìn lại, tôi chỉ nhớ loáng thoáng những gì xảy ra sau đó. Tôi biết tôi đứng đó, không ý thức được mình đang nhìn thấy gì: gương mặt tuyệt đẹp của Jill giờ đã trở nên vô hồn. Mắt cô ấy nhìn thẳng, trong veo, gần như bình thản. "Ôi, không, không... Tôi cứ nhắc đi nhắc lại".

Tôi biết mình đang loạn choạng, và một ai đó giữ lấy tôi. Giọng nói của Claire, đứt quãng: "Ôi trời ơi, Lindsay..."

Tôi không tài nào rời mắt khỏi gương mặt Jill. Máu chảy ra từ khoé miệng cô ấy. Tôi chạm vào tay cô ấy. Cô ấy vẫn đeo nhẫn cưới.

Tôi nghe tiếng Cindy khóc, và Claire ôm lấy cô ấy. Tôi nhắc đi nhắc lại. Không thể là Jill được. Cô ấy đâu có liên quan gì tới August Spies?

Rồi tất cả mọi việc như bị mây mù che phủ. Tôi tự nhắc mình. Đây là hiện trường vụ án, Lindsay, một vụ ám sát. Tôi muốn cứng rắn vì Claire và Cindy, vì tất cả những người cảnh sát đứng xung quanh. Tôi hỏi - Có ai thấy cô ấy được đưa vào đây như thế nào không? - Tôi nhìn quanh - Tôi muốn cả khu vực này phải được xét hỏi. Một ai đó có thể nhìn thấy có xe đi vào.

Molinari cố kéo tôi đi, nhưng tôi gạt anh ra. Tôi phải lục tìm nơi này, tìm cho ra cái gì đó. Bao giờ cũng có cái gì đó, một sai lầm nào đó mà bọn chúng mắc phải. Thằng khốn, August Spies... Đồ khốn nạn.

Rồi Jacobi bỗng xuất hiện, cả Cappy, thậm chí cả Tracchio. Đội điều tra của tôi - Để đấy cho chúng tôi, Cappy nói. Cuối cùng tôi cũng để họ đảm đương.

Tôi bắt đầu hiểu là chuyện này có thật. Những ánh đèn xe cảnh sát, nó không chỉ là ảo ảnh trong tâm trí tôi. Jill đã chết. Cô ấy bị giết, không phải bởi Rick mà bởi August Spies.

Tôi nhìn họ đưa cô ấy đi. Bạn của tôi. Tôi nhìn Claire giúp họ chuyển cô ấy vào trong chiếc xe nhà táng và chở đi, còi hú inh ỏi. Joe Molinari cố hết sức an ủi tôi, nhưng rồi anh ấy phải quay trở lại toà thị chính.

Rồi hiện trường vụ án lắng xuống, Claire, Cindy và tôi ngồi xuống bậc thềm của ngôi nhà bên cạnh trong mưa phùn. Chúng tôi không nói với nhau lời nào. Trong đầu tôi vang lên những câu hỏi mà tôi không thể trả lời: Tại sao? Tại sao lại như vậy? Đây là một trường hợp khác! Tại sao Jill lại có liên quan đến mọi việc?

Tôi không biết chúng tôi ngồi trên bậc thềm trong bao lâu. Những tiếng nói vội vã, ánh đèn sáng loáng. Cindy thút thít. Claire đang ôm cô ấy. Tôi quá xúc động để có thể nói được bất cứ điều gì, tôi nắm chặt tay, hỏi đi hỏi lại một câu hỏi - Tại sao?

Một ý nghĩ cứ ám ảnh tôi. Giá mà tôi đến nhà Jill ngay đêm hôm đó. Những việc này sẽ không...

Tiếng chuông bỗng phá vỡ sự im lặng. Di động của Cindy. Cô ấy nhắc máy, giọng run lên -

Vâng? - Cô ấy nín thở - Tôi đang ở tại hiện trường.

Đó là cuộc gọi từ Metro.

Bằng một giọng nói ngập ngừng, cô ấy tả lại chi tiết những gì đã xảy ra.

- Vâng, có vẻ như đây là một phần của chiến dịch khủng bố. Nạn nhân thứ ba... - Cô tả lại vị trí, email mà cô nhận được tại toà báo, thời gian.

Rồi Cindy dừng lại. Tôi có thể nhìn thấy nước mắt ứa đầy mắt cô ấy. Cô ấy cắn môi, như sợ sẽ bật nói - Vâng, nạn nhân đã được nhận dạng. Tên cô ấy là Bernhardt...Jill - Cô ấy đánh vần từng chữ.

Cô ấy cố nói thêm một điều gì nữa, nhưng họng cô ấy nghẹn lại. Claire ra với cô ấy. Cindy thở sâu, chùi mắt - Vâng, cô ấy nói và gật đầu - Cô Bernhardt là Trợ lý trưởng của Ủy viên công tố San Francisco...

Rồi, cô ấy thì thào - Cô ấy cũng là bạn tôi.

69

Tôi biết đêm ấy tôi sẽ không tài nào ngủ được. Tôi không muốn về nhà.

Và tôi ở lại hiện trường cho đến lúc tất cả mọi người đã về hết; rồi khoảng một tiếng đồng hồ sau tôi đi khắp những con phố vắng vẻ của cảng, tìm kiếm một người nào đó, một công nhân làm ca đêm, một người lang thang, bất cứ một ai đã có thể nhìn thấy kẻ đã ném Jill vào đây. Tôi lái xe vòng quanh, sợ đi lên cơ quan, sợ phải về nhà, hồi tưởng lại cảnh tượng khủng khiếp, nước mắt tuôn dài trên má. Lật tấm vải dầu lên - nhìn thấy Jill!

Tôi lái cho đến lúc chiếc xe dường như biết nơi tôi muốn đến. Tôi phải đi đâu đây? Ba giờ đêm. Tôi thấy mình có mặt tại nhà xác.

Tôi biết Claire sẽ có ở đó. Bất kỳ là giờ nào cô ấy cũng có thể làm việc vì đó là điều có thể giúp cô ấy không sụp đổ. Trong bộ đồ phẫu thuật màu xanh, trong phòng mổ.

Jill được đặt nằm trên bàn mổ. Dưới ánh đèn gay gắt mà tôi đã từng nhìn thấy biết bao nhiêu nạn nhân.

Cô gái thân yêu của tôi.

Tôi nhìn qua kính, nước mắt lăn dài xuống má. Tôi nghĩ trong chuyện này trên một khía cạnh nào đó có lỗi của tôi.

Cuối cùng tôi đẩy cánh cửa kính. Trong phòng, Claire đang khám nghiệm tử thi.

- Cậu xuống đây làm gì - Lindsay, cô ấy nói khi nhìn thấy tôi nhưng cô ấy kéo tấm vải phủ lên vết thương của Jill.

- Mình phải xuống chứ, Claire - Tôi cứ đứng đó. Tôi không định đi nhưng tôi cần phải nhìn thấy việc này.

Claire nhìn vào khuôn mặt sưng húp vì khóc của tôi. Cô ấy gật đầu, khẽ mỉm cười - Thế thì hãy làm cái gì đó có ích và đưa cho mình que thăm ở trên cái khay kia.

Tôi đưa cho Claire cái cô ấy cần và đưa mu bàn tay chạm vào đôi má lạnh lẽo của Jill. Sao

đây không phải là một giấc mơ nhỉ?

- Xương chậu bên phải bị tổn thương nặng - Claire nói vào micro cài trên ve áo - do chấn thương bên phải gây ra bởi một phát súng, vết thương không gây chết. Lượng máu bị mất ở não thất là tối thiểu. Lạ thật..., cô ấy lẩm bẩm.

Tôi gần như không lắng nghe. Mắt tôi vẫn nhìn xoáy vào Jill.

- Có vết thuốc súng cháy ở vùng tóc và cổ cho thấy vũ khí loại nhỏ bắn ở cự ly gần, Claire tiếp tục.

Cô ấy xê dịch thi thể. Phía sau não của Jill hiện lên trên màn hình.

Không thể nhìn được nữa. Tôi quay đi.

- Bây giờ tôi sẽ lấy ra một vật trông giống như mảnh vỡ của một viên đạn nhỏ từ não thất bên trái - Claire tiếp tục - Có vết gãy nặng, điển hình của chấn thương kiểu này, nhưng... bị sưng tấy rất lạ... - tôi nhìn Claire khi cô ấy cho que thăm và rút ra viên đạn dẹt rồi thả nó xuống cái đĩa.

Cơn giận điên người làm tôi căng thẳng. Trông nó giống như một 221 dẹt và dính đầy máu của Jill.

- Có cái gì đó không ổn, Claire nói một cách hoang mang và ngẩng lên nhìn tôi - Chỗ này thường phải có tuỷ xương sống. Mô não không bị sưng tấy, rất ít máu.

Rồi tính chuyên nghiệp của Claire chợt bừng tỉnh - Tôi sẽ mở khoang ngực, cô ấy nói vào mic - Lindsay, cậu nhìn đi chỗ khác đi.

- Có gì không ổn à, Claire? Có chuyện gì thế?

- Có gì đó không khớp - Claire lật thi thể, lấy dao mổ ra. Rồi cô ấy rạch một đường thẳng dọc ngực Jill.

Tôi quay đi bởi không muốn nhìn thấy Jill như thế.

- Tôi đang làm giải phẫu ức đòn - Claire nói vào mic - Mở phần phổi. Màng phổi mềm, mô... thoái hóa, lỏng... Bây giờ tôi mở màng ngoài tim... Tôi nghe thấy Claire thở dài.

- Khỉ ạ.

Tim tôi bắt đầu đập loạn xạ. Tôi chăm chăm nhìn vào màn hình - Claire, có chuyện gì vậy? Cậu nhìn thấy gì?

- Cậu đứng nguyên đó - Cô ấy giơ tay. Cô ấy đã nhìn thấy một cái gì đó khủng khiếp. Cái gì vậy?

- Ôi, Lindsay, cô ấy thì ào và cuối cùng nhìn tôi - Jill không chết vì bị bắn.

- Cái gì!

- Không có dấu hiệu bị sưng tấy, máu không bị rỉ ra - Cô ấy lắc đầu - Cô ấy bị bắn sau khi đã chết.

- Cậu nói gì, Claire?

- Mình không dám chắc — cô ấy ngẩng lên - Nhưng nếu mình phải đoán... Mình nghĩ là rixin.

Có một cái gì đó đáng sợ khi phải gặp mặt với Charles Danko. Thậm chí ở cả một nơi sang trọng như Khách sạn Huntington ở San Francisco. Danko phù hợp với mọi nơi. Hắn mặc một cái áo khoác bằng vải tuyết, một áo sơ mi và cravat sọc.

Một cô gái đi cùng với hắn, xinh đẹp, tóc xù màu đỏ nhạt. Hắn luôn muốn làm cho người ta có cảm giác không phải đề phòng. Cô gái ấy là ai?

Mal được báo sẽ phải mặc comlê và thậm chí là đeo cravat, nếu hắn có thể đào đầu ra một cái. Hắn đào được, và hắn thấy thật nực cười — màu đỏ nhạt và có hoạ tiết: những chiếc kèn.

Danko đứng một cách trang trọng và bắt tay Mal, lại một trong những cử chỉ xa cách của hắn. Hắn vẫy tay chỉ quanh phòng ăn - Còn chỗ nào an toàn hơn để chúng ta có thể gặp nhau không ? Trời ơi, khách sạn Huntington!

Hắn ta nhìn cô gái và cả hai cùng cười, nhưng hắn không giới thiệu cô ta.

- Rixin - Malcolm nói - quá thông minh. Một ngày tuyệt vời - chúng ta đã tóm được Bengosian! Chúng ta có thể làm loạn nơi này. Quái quỷ thật, chúng ta có thể quét sạch cái hang ổ của bọn tư bản này trong vòng một phút. Hãy đến chỗ Mark và kiểm thêm một trăm thùng giàu hút máu nữa. Hãy cầm lấy xe đẩy và làm cho bất cứ ai chúng ta gặp phải chết.

- Được, đặc biệt là bởi vì tôi có thể làm nó cô đặc lại.

Malcolm gật đầu, nhưng nom hắn lúng túng - Tôi tưởng tất cả những cái này là vì G-8?

Danko lại quay sang nhìn cô gái. Họ cùng chia sẻ một nụ cười hạ cô. Nó là đứa quái nào thế? Nó biết những gì?

- Tầm nhìn của anh hạn chế quá, Mal. Chúng ta đã nói về chuyện này rồi. Hơn bất cứ thứ gì khác, đây là để cho mọi người khiếp đảm. Và chúng ta sẽ dọa bọn chúng, tin tôi đi. Rixin sẽ làm được chuyện đó. Nó làm cho vi khuẩn bệnh than trở thành thứ chỉ làm hại được các con thú nuôi ở nông trường.

Hắn ta nhìn trừng trừng vào Malcolm - Anh có hệ thống phân phối cho tôi không? Cho rixin?

Malcolm thôi không nhìn hắn - Có.

- Có còn đủ chất nổ không?

- Chúng ta có thể làm cho Huntington bắn tung ra khỏi bản đồ. Cả Mark nữa - Cuối cùng Malcolm cũng tự cho phép mình nở một nụ cười ngượng ngập - Được rồi, cô ta là ai thế?

Danko ngửa người ra sau và cười phá lên - Cô ấy là Bít cô gái rất thông minh, cũng giống như anh. Cô ấy là vũ khí bí mật. Bây giờ biết thế đã. Một người lính nữa - p nói, rồi nhìn vào mắt cô gái - Luôn luôn có người lính, Malcolm ạ. Điều đó bây giờ sẽ làm cho tất cả bọn chúng phát khiếp lên.

Michelle nghe có tiếng ở phòng bên cạnh. Mal đã đi gặp Danko về. Julia nháy mắt lên như thể cô ta vừa trúng xổ số. Nhưng Michelle cảm thấy thật kinh khủng.

Cô biết họ đã làm một việc khủng khiếp. Vụ ám sát cuối cùng không làm cô thấy yên ổn. Cô trợ lý uỷ viên công tố xinh đẹp và vô tội ấy. Cô đã vút bỏ được hình ảnh của Charlotte Lightower và người giúp việc chết trong vụ nổ, và tìm được sự an ủi rằng ít nhất thì những đứa trẻ đã được cứu sống. Lightower, Bengosian - bọn chúng tham lam và là những kẻ khốn nạn có tội.

Nhưng cô gái này, cô ấy đã làm gì để lọt vào danh sách? Có phải là bởi vì cô ấy làm việc cho chính phủ? Mal đã nói gì nhỉ? Lần này chỉ là để cho hay thôi, để cho chúng thấy là chúng ta dám làm. Nhưng Michelle không thực sự tin điều đó. Luôn luôn có một kế hoạch mà Mal che giấu.

Cô trợ lý uỷ viên công tố biết cô ấy sẽ chết ngay từ lúc chúng đẩy cô vào trong xe tải. Nhưng cô ấy không hề đầu hàng. Michelle thấy cô ấy thật dũng cảm. Tội ác thực sự là cô chẳng hề biết tại sao cô ấy lại phải chết! Họ không hề cho cô ấy biết lý do.

Cửa kẹt mở và Mal lọt vào phòng. Cái nhìn chiến thắng trên khuôn mặt hắc làm Michelle rùng mình. Hắc nằm xuống cạnh cô, sặc mùi thuốc lá và rượu - Có chuyện gì xảy ra với cô bé của tôi thế?

- Hôm nay em không muốn, Michelle nói. Cô bắt đầu thấy tức ngực.

- Hôm nay không? - Mal nhe răng.

Michelle ngồi dậy - Em chỉ không hiểu. Tại sao lại là cô ấy ? Cô ấy đã làm gì ai?

- Thực ra thì bất kỳ ai trong số bọn chúng đã làm gì? - Mal vuốt tóc cô - Một ông chủ tồi, em yêu ạ. Cô ta đại diện cho một chính phủ tồi tệ ủng hộ cho những tội phạm cướp bóc thế giới. Đó là những gì cô ta đã làm, Michelle ạ. Cô ấy là xe tăng ở Iraq. Cô ấy là kết hợp của cả Grumman, Dow và WTO. Đừng đánh giá sai lệch chỉ vì em thấy cô ta xinh xắn.

- Họ nói trên tivi là cô ấy cho bọn giết người vào tù. Cô ấy thậm chí còn truy tố một số giám đốc có dính líu đến những vụ bê bối.

- Anh đã bảo em đừng có tin những gì nghe thấy trên tivi, Michelle. Nhiều khi những người làm việc tốt cũng phải chết. Em nhớ lấy điều đó.

Cô ta ném về phía hắc một cái nhìn khiếp đảm. Cơn ho trong ngực ngày càng tăng. Cô sờ soạng trên giường để tìm bình xịt mới, nhưng Mal chặn tay cô lại - Em nghĩ sao, Michelle? Chúng ta làm những việc này chỉ để khử vai tên tử phú thôi ư? Cuộc chiến của chúng ta là với chính phủ mà Chính phủ là rất hùng mạnh. Nó không lăn đùng ra chết dễ thế đâu.

Michelle cố thở. Trong khoảnh khắc đó cô ý thức được là cô khác với Mal, khác với tất cả bọn họ. Hắc gọi cô là cô bé, nhưng hắc đã nhầm. Một cô bé không làm những chuyện khủng khiếp mà cô đã làm. Cô lại thở khó nhọc - Em cần bình xịt, Mal, em xin anh.

- Còn anh cần biết là anh có thể tin em được không, cưng ạ. Hắc cầm cái bình xịt lên và ngoắc vào tay như một món đồ chơi.

Hơi thở của cô ngày càng nặng nề, đứt quãng. Và Mal dọa dẫm cô thế này càng làm cho nó tệ thêm. Cô không biết hắc dám làm những gì - Anh có thể tin em, Mal. Anh biết điều đó mà, cô thì thạo.

- Anh biết, Michelle, nhưng anh không lo vì bản thân anh. Ý anh là chúng ta làm việc cho một người khác, có đúng không cưng? Charles Danko không để gì tha thứ cho ai đâu. Danko đủ gớm để có thể tiêu diệt bất cứ ai. Ông ta là một thiên tài.

Cô với lấy cái bình xịt từ tay Mal và ấn hai lần, xịt dòng nước vào phổi.

- Em biết rixin hay ở chỗ nào không? - Mal cười. Nó có thể vào huyết quản của em bằng cả trăm cách khác nhau - hấn nhấn ngón trỏ hai lần, như thể hấn đang nhấn một bình xịt tương tượng vậy. Hấn cười - "Xịt, xịt".

Mắt hấn ánh lên một tia sáng mà cô chưa bao giờ nhìn thấy - Chà, bây giờ thì nó làm cho phổi em ổn rồi chứ, đúng không cung? Xịt, xịt.

72

Sáng hôm đó cả toà thị chính ồn ào hỗn loạn chẳng khác nào nhà thương điên. Từ khi đi làm tôi chưa bao giờ thấy mọi người khiếp đảm đến như vậy.

Một trợ lý ủy viên công tố bị giết hại. Nạn nhân số ba của August Spies.

Khoảng 6 giờ sáng, người của liên bang đầy khắp nơi : FBI, Bộ tư pháp, ATF và phóng viên chen chúc trong căn phòng đưa tin ở tầng năm tại cuộc họp báo. Trang nhất của tờ *Từ Người thẩm tra* đưa tít chính: *Ai sẽ là người tiếp theo?*

Tôi đang xem lại một trong những báo cáo từ vụ ám sát Jill thì có tiếng gõ cửa của Joe Santos và Phil Martelli làm tôi ngạc nhiên - Chúng tôi thành thật rất lấy làm tiếc khi nghe tin cô Bernhardt - Santos nói và bước vào.

- Tôi gạt giấy tờ sang một bên và gạt đầu cảm ơn - Các anh thật tử tế là đã đến đây.

Martelli nhún vai - Thật ra, chúng tôi đến đây không phải vì việc ấy, Lindsay ạ.

- Chúng tôi đã quyết định lần tìm mọi dấu vết về Hardaway trong hồ sơ của bên chúng tôi - Santos nói và ngồi xuống. Anh ta rút ra một phong bì - Chúng tôi nghĩ nếu hấn có đến đây, với những gì hấn đã làm, hấn sẽ sống ở chỗ khác.

Santos lôi một tập ảnh đen trắng từ trong phong bì ra - Đây là một cuộc biểu tình mà chúng tôi theo dõi. Ngày 22 tháng 10. Sáu tháng trước.

Những bức ảnh chụp cảnh toàn bộ đám đông, không tập trung vào bất kỳ người nào. Rồi một khuôn mặt được khoanh tròn. Mái tóc màu hung, cằm nhỏ, râu thưa. Mặc áo khoác bảo hộ lao động, quần bò, khăn dài tới gối.

Máu tôi bắt đầu sôi lên. Tôi quay nhìn lại bảng treo trong phòng và so sánh với những bức ảnh của FBI chụp 5 năm trước.

Stephen Hardaway.

Thằng chó đã ở đây 6 tháng trước.

- Đến đoạn này là bắt đầu thú vị đấy - Phil Martelli nháy mắt.

Anh ta đưa ra một vài bức ảnh nữa. Một cuộc biểu tình khác. Lại là Hardaway. Lần này đứng cạnh hấn là một người tôi nhận ra.

Roger Lemouz.

Hardaway quàng vai ông ta.

Nửa tiếng sau tôi có mặt trên đường Durant tại cổng phía nam của trường đại học. Tôi chạy vào toà nhà Dwinelle, nơi Lemouz có văn phòng.

Giáo sư có ở đó, mặc áo khoác bằng vải tuyết và sơ mi trắng, đang tiếp một cô sinh viên có mái tóc đỏ.

- Cuộc vui đã tàn rồi, tôi nói.

- A, bà Trung ury - Ông ta cười. Với cái giọng Eton hay Oxford hay bất cứ cái giọng quái gì - Tôi vừa mới đàm luận với Annette đây về những câu nói của Foucault trong việc vẫn những thể lực đã từng đàn áp giai cấp trong lịch sử giờ cũng đang ảnh hưởng đến bình đẳng giới.

- Rồi, lớp học đã kết thúc, Cô bé ạ. Tôi nhìn cô sinh viên rồi nói - trong mười giây nữa tôi không muốn nhìn thấy cô ở đây. Cũng đúng ngần đấy thời gian để cô ta thu gom sách vở và ra khỏi phòng. Khi đã gần ra khỏi phòng, cô ta trở ngón giữa lên về phía tôi. Tôi cũng đáp lại tấm thịnh tình của cô ta.

- Tôi thật mừng là lại được gặp cô - Lemouz có vẻ không để ý đến cách cư xử vừa rồi của hai chúng tôi và đẩy lùi ghế - Theo tin tức đáng buồn tôi được nghe trên ti vi sáng nay thì tôi sợ vấn đề đã chuyển sang tầm chính trị chứ không chỉ đơn thuần là bình đẳng giới.

- Tôi nghĩ tôi đã đánh giá sai về ông đấy, Lemouz - Tôi vẫn đứng - Tôi tưởng ông chỉ là một kẻ phiến động kiêu ngạo rẻ tiền, nhưng hoá ra ông lại là một con cò thật sự trong ván bài.

Lemouz bắt chéo chân và cười ngạo mạn nhìn tôi - Tôi không nghĩ là tôi hiểu ý cô.

Tôi rút phong bì có tập ảnh của Santos ra.

- Điều làm tôi phát điên nhất Lemouz ạ, là tôi chính là người tránh cho ông mọi sự phiền nhiễu từ phía Cục An ninh quốc gia. Tôi sẽ tổng ông cùng với những bài phát biểu ngoài công chúng của ông vào xà lim nếu lần sau tôi còn thấy ông như thế.

Lemouz ngả người ra sau ghế và vẫn cười ngạo mạn - Cô đang dọa tôi đấy hả? Tại sao vậy Trung ury.

- Ai bảo là tôi đang dọa ông?

Thái độ của ông ta chợt thay đổi. Ông ta không biết tôi biết những gì về ông ta. Tôi thích điều đó.

- Cái mà tôi thấy hay - Lemouz lắc đầu - là cái Hiến pháp mà tất cả đều ca ngợi hoàn toàn mù loà với những người có tôn giáo hoặc có nguồn gốc khác biệt nhưng lại thật có lợi cho một số những MBA *(thạc sĩ Quản trị kinh doanh)* tham lam và một cô trợ lý ủy viên công tố xinh đẹp.

Tôi vờ như không nghe thấy những gì ông ta vừa nói.

- Có cái này tôi muốn ông xem, giáo sư Lemouz ạ.

Tôi mở phong bì và trải tập ảnh của FBI trong đó có có ảnh của Stephen Hardaway lên bàn.

Lemouz nhún vai - Tôi không biết anh ta. Có thể tôi đã nhìn thấy anh ta... Tôi không biết ở đâu. Anh ta là một sinh viên ở đây à?

- Ông không nghe tôi nói, Lemouz ạ - tôi ném ra một tấm ảnh khác. Một cái khác nữa. Rồi lại

một cái khác. Những bức ảnh do Santos và Martelli chụp. Trên đó Hardaway đứng với ông ta, một tay khoác vai vị giáo sư - Tôi tìm thấy anh ta ở đâu, Lemouz? Ở đâu?

Ông ta lắc đầu - Tôi không biết. Những bức ảnh này có từ lâu lắm rồi. Tôi nghĩ anh ta là một giáo sư bị tạm giữ sau vụ 11/9. Mùa thu năm ngoái, anh ta có tham gia vào một số vụ bạo loạn. Từ đó tôi không nhìn thấy anh ta nữa. Tôi thật sự không biết người này.

- Chưa đủ, tôi ép.

- Tôi không biết. Đó là sự thật, Trung úy ạ. Anh ta là người miền Bắc nếu tôi không nhầm. Eugene hay Seattle gì đó. Anh ta có tham gia một thời gian nhưng sau đó anh ta có vẻ chán.

Lần này thì tôi tin Lemouz - Hồi đó anh ta lấy tên là gì?

- Không phải là Hardaway. Malcolm gì đó. Malcolm ÍDenis thì phải. Tôi không biết bây giờ anh ta ở đâu. Tôi chịu.

Có một phần trong tôi thích được nhìn thấy Lemouz lúng túng như thế này - Tôi muốn biết một điều nữa. Và cái này chỉ tôi với ông biết với nhau thôi. Được không? Lemouz gật đầu - Tất nhiên.

- Cái tên August Spies. Ông có biết không?

Lemouz chớp mắt. Mặt ông ta đã lấy lại thần sắc - Họ tự gọi mình như thế à?

Tôi ngồi xuống và kéo ghế sát vào ông ta. Chúng tôi chưa từng tung cái tên này ra bao giờ. Và ông ta biết. Nhìn mặt ông ta tôi biết.

- Hãy nói cho tôi biết, Lemouz. August Spies là những ai?

74

- Thế cô đã bao giờ nghe về vụ Thảm sát Haymarket chưa? - ông ta hỏi tôi, làm như tôi là một trong số những sinh viên của ông ta vậy.

- Ông muốn nói đến vụ ở Chicago? - tôi nói.

- Khá lắm, Trung úy - Lemouz gật đầu - Cho đến giờ, ở đó vẫn còn một bức tượng để ghi nhớ ngày 1/5 năm 1886 đã có một cuộc biểu tình lớn của công nhân ở đường Michigan. Cho đến thời điểm đó, trong lịch sử của nước Mỹ, đó là cuộc tập hợp lớn nhất của những người lao động. 80 nghìn công nhân, phụ nữ và cả trẻ em. Cho đến tận hôm nay, 1/5 vẫn là ngày quốc tế lao động được kỷ niệm trên toàn thế giới, ở tất cả mọi nơi, tất nhiên - ông ta cười khẩy, trừ ở Mỹ.

- Ông nói ngắn gọn thôi. Tôi không cần những yếu tố chính trị.

- Cuộc biểu tình rất hoà bình ở Lemouz tiếp tục những ngày tiếp theo, càng nhiều công nhân đình công và tham gia biểu tình. Rồi đến ngày thứ ba, cảnh sát bắn vào đoàn biểu tình. Hai người chết. Ngày hôm sau một cuộc biểu tình khác lại được tổ chức tại quảng trường Haymarket. Phố Randolph và Des Plaines.

- Những phát biểu đầy giận dữ làm chính phủ phát điên. Thị trưởng thành phố ra lệnh cho cảnh sát giải tán đám đông. 176 cảnh sát Chicago sát cánh tiến ra quảng trường và dùng dùi

cui đàn áp đoàn biểu tình. Rồi cảnh sát sử dụng đến súng. Khi tất cả chấm dứt, 7 cảnh sát và 4 người biểu tình đã chết.

- Cảnh sát cần phải thí tốt, vì vậy họ cho bắt 8 lãnh tụ của công nhân, trong số đó có cả những người thậm chí còn không có mặt trong cuộc biểu tình ngày hôm đó.

- Câu chuyện của ông sẽ dẫn đến cái gì?

- Một trong số đó là một thầy giáo tên là August Spies. Tất cả họ đều bị truy tố và treo cổ. Về sau, người ta biết được là Spies thậm chí còn không có mặt ngày hôm đó ở Haymarket. Ông ta nói khi đứng dưới giá treo cổ. "Nếu các người nghĩ là đem treo cổ chúng ta các người có thể dập tắt phong trào lao động thì cứ việc treo cổ chúng ta. Đắt dưới chân các người đang sụp đổ. Hãy để tiếng nói của nhân dân lên tiếng".

Lemouz nhìn sâu vào mắt tôi - Một khoảnh khắc gần như không được ghi nhận trong lịch sử của đất nước cô, Trung úy ạ, nhưng lại là điều sẽ truyền cảm hứng. Và nó đã truyền cảm hứng.

75

Sẽ nhiều người phải chết. Thực tế là rất rất nhiều người.

Charles đang ngồi vờ đọc tờ *Người thẩm tra* dưới đài phun nước khổng lồ trong trung tâm Rincon gần phố Market, gần cầu Vịnh. Bên trên hần, luồng nước cao 85 feet đang xả một cách ngoạn mục xuống một cái bể nông.

Người Mỹ thích cảm giác kinh hoàng, hần nghĩ - họ thích cảm giác đó trong những bộ phim, trong nghệ thuật và thậm chí cả trong những trung tâm mua bán - Vậy thì ta sẽ cho chúng cảm giác kinh sợ. Ta sẽ làm chúng kinh sợ trong nỗi kinh hoàng của cái chết.

Hôm nay ở đây sẽ rất đông đúc, Danko biết điều đó. Những nhà hàng trong trung tâm Rincon đang chuẩn bị cho bữa trưa. Khoảng một ngàn người hoặc có thể còn hơn thế từ các công ty luật và các công ty môi giới bất động sản và tư vấn tài chính trong Quận Tài chính sẽ đến ăn trưa.

Thật đáng tiếc là đã đến lúc rồi, Charles Danko nghĩ và thở dài, hối tiếc như một kẻ đã chờ thật lâu cái khoảnh khắc này. Trung tâm Rincon là một trong những nơi mà hần thích nhất ở San Francisco.

Hần không để ý đến người đàn ông da đen ăn mặc lịch sự vừa đến cạnh hần và đang đứng đối diện với đài phun nước. Hần biết anh ta là cựu chiến binh từ chiến tranh vùng Vịnh. Chán nản, phụ thuộc, tuy còn có vẻ khá trẻ khỏe, sung sức.

- Mal nói tôi có thể gọi ông là Giáo sư - Người đàn ông da đen nói, khoé miệng chỉ khẽ mấp máy.

- Anh là Robert? Danko hỏi.

Người đàn ông gật đầu - Robert là tôi.

Một người đàn bà bắt đầu chơi chiếc đàn piano khổng lồ ở giữa sân. Ngày nào cũng vậy, từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa. Bản nhạc từ vở opera Bóng ma trong nhà hát bắt đầu tràn ngập không gian rộng lớn.

- Anh biết anh phải tìm ai chứ? Danko hỏi.

- Tôi biết, người đàn ông đáp quả quyết - Tôi sẽ làm công việc của tôi. Anh không cần phải lo về tôi. Tôi là một người lính cừ.

- Phải đúng người, Danko nói. Anh sẽ nhìn thấy anh ta bước vào quảng trường lúc khoảng 12 giờ 20. Anh ta sẽ đi ngang qua, có thể sẽ thả vài đồng lẻ cho người chơi piano. Rồi anh ta sẽ đi tới Yank Sing.

- Anh có vẻ hết sức chắc chắn là anh ta sẽ tới.

Cuối cùng, Danko nhìn người đàn ông và cười - Anh nhìn thấy dòng nước kia không, Robert - Nó rơi xuống từ một độ cao chính xác là 85,5 feet. Tôi biết điều này vì tôi đã ngồi - đây rất lâu, tôi đã tính chính xác cái góc của một đường thẳng vô hình kéo từ giữa bể và cái góc đồng vị bên phải đây. Từ đó có thể dễ dàng ngoại suy chiều cao. Robert, anh có biết đã bao nhiêu ngày tôi ngồi đây và nhìn cái đài phun nước này không? Anh đừng lo, anh ta sẽ tới.

Charles Danko đứng dậy. Hắn bỏ lại sau lưng cái cặp - Cảm ơn anh, Robert. Anh đang làm một việc rất dũng cảm. Một việc mà chỉ ít người ca ngợi anh. Chúc anh may mắn, người bạn của tôi. Hôm nay anh là một người hùng. Và anh cũng đang phục vụ cho mưu đồ của tôi.

76

Một buổi trưa nặng nề, lắc rắc mưa phùn trên công viên Highland, Texas, chúng tôi đưa Jill về nơi an nghỉ cuối cùng. Trước đây tôi đã từng phải nói lời vĩnh biệt với những người mà tôi yêu mến. Nhưng tôi chưa bao giờ cảm thấy trống rỗng và tê liệt đến vậy. Và cũng chưa bao giờ cảm thấy bị phản bội.

Nhà thờ được xây theo kiểu hiện đại bằng khung kính với một điện thờ dốc thẳng đứng đầy ánh sáng. Giáo sĩ là phụ nữ, và Jill chắc sẽ thích điều này. Tất cả đều bay đến đây. Sếp Tracchio, ủy viên công tố Bennett Sinclair. Một vài đồng nghiệp. Claire, Cindy và tôi. Một nhóm bạn học từ thời trung học và đại học mà Jill vẫn giữ liên hệ qua từng ấy năm. Tất nhiên cả Rick cũng ở đó, mặc dầu tôi không thể nào mở miệng ra nói chuyện với anh ta.

Chúng tôi ngồi xuống và bản Aria từ vở Turandot, vở opera mà Jill từng yêu thích nhất được hát bởi một đội hợp xướng địa phương.

Bennet Sinclair nói một vài lời. Ông ta ngợi khen Jill là ủy viên công tố tâm huyết nhất trong số nhân viên của ông - Người ta nói là cô ấy cứng rắn. Và đúng như vậy.

Nhưng không cứng rắn đến độ cách cư xử của cô ấy thiếu sự tôn trọng và lòng nhân đạo. Phần lớn trong số chúng ta đã mất đi một người bạn tốt. - Ông ta mỉm cười - nhưng thành phố San Francisco đã mất đi một luật sư giỏi.

Một người bạn học ở Stanford giờ lên một bức ảnh của Jill chụp cùng đội bóng của trường đã từng lọt vào vòng chung kết quốc gia, và làm cho tất cả bật cười khi nói họ rất nhanh chóng nhận ra ai là người thông minh nhất qua những câu nói đùa của Jill.

Tôi đứng dậy và nói ngắn gọn - Tất cả đều biết Jill Meyer Bernhardt là người tự tin, luôn chiến thắng và đứng đầu lớp luật. Người có những lý lẽ thuyết phục nhất trong tất cả những ủy viên công tố. Người đã ngự trị trên đỉnh cao của ngọn tháp thiêng liêng - tôi nói - Tôi biết cô ấy

là tất cả những điều này, nhưng trên hết là một người bạn mà tâm nguyện thầm kín nhất là có một đứa con. Đó là Jill mà tôi yêu quý nhất, đó mới thật sự là Jill.

Claire chơi đàn cello. Cô ấy chậm rãi lên bục diễn và ngồi đó một lát, rồi cả đội hợp xướng cùng hoà vào tiếng nhạc buồn của bài hát *Những vòng tay yêu dấu*, một trong những bài hát mà Jill thích nhất. Bao nhiêu lần chúng tôi ca hát bài hát ấy, trong những buổi hẹn sau khi đi làm về ở quán Susie, ngâm nga sau khi đã say mềm vì những ly margarita. Tôi nhìn Claire nhắm nghiền mắt, và nhịp rung của cây đàn cello cộng với những giọng ca nhẹ nhàng đúng là cách tốt nhất để tỏ lòng tôn kính với Jill.

Khi đến đoạn nhạc kết, những người hộ tang nâng quan tài, và gia đình Jill miễn cưỡng đứng lên đi theo.

Khi họ đứng lên, một vài người trong số chúng tôi bắt đầu vỗ tay. Lúc đầu chậm, rồi khi đoàn người đi qua tất cả, từng người một cùng vỗ tay theo.

Khi quan tài đã được đem gần ra đến cửa, những người hộ tang dừng lại và đứng yên trong vài giây, như để đảm bảo là Jill nghe được sự bày tỏ lòng tôn kính với cô ấy.

Tôi nhìn Claire. Nước mắt chảy xuống mặt tôi nhiều đến mức tôi nghĩ là nó sẽ không bao giờ hết. Tôi muốn hét lên, *Tiến lên, Jill*, Claire nắm tay tôi, rồi Cindy nắm tay kia.

Và tôi nghĩ - *Mình sẽ tìm ra thẳng khốn, Jill ạ. Cậu hãy yên nghỉ.*

77

Cindy về đến nhà thì đã quá nửa đêm. Mắt sưng mọng và thân thể tê cóng, cô không biết liệu cô có bao giờ hết cảm thấy đau đớn vì mất Jill không.

Cô biết cô sẽ không ngủ được. Hộp thoại trên máy điện thoại nhấp nháy. Cô đã đi vắng cả ngày. Cô sẽ kiểm tra xem có nhận được email mới nào không, có lẽ làm vậy cũng có thể giúp cô thôi không nghĩ đến Jill trong giây lát.

Cô đi tới máy tính và tìm trang chủ của tờ Thời sự. Tin chính trong ngày là về rixin. Nguyên nhân về cái chết của Jill đã lộ ra ngoài. Cái chết của cô ấy, cùng với của Bengosian, đã làm cho cả thành phố điên đảo. Sao lại có thể kiếm được rixin một cách dễ dàng như vậy? Triệu chứng khi bị nhiễm độc là gì? Nhớ rixin có trong nguồn nước sạch? Có thuốc giải không? Nó sẽ làm cho bao nhiêu người ở San Francisco có thể chết?

Cô đang chuẩn bị chuyển sang đọc email thì trên màn hình báo có ai đó muốn chat với cô. Hotwax1199.

- *Đừng mất thời gian lần tìm người có nickname này, trên đó viết.*

Cindy sờn tóc gáy.

- *Cũng không cần phải ghi chép lại. Nó là của một cậu bé học lớp sáu ở Dublin, Ohto. Cậu ta thậm chí còn không biết là đã bị lấy mất. Tên cậu ấy là Marion Delgado, tin nhắn tiếp tục. Người đã biết ta là ai chưa?*

- *Tôi biết. Cindy trả lời. Tôi biết các người là ai. Các người là lũ khốn đã giết Jill của tôi. Các người liên hệ với tôi để làm gì?*

- *Sẽ có một vụ nữa, câu trả lời hiện lên. Ngày mai. Không như trước. Sẽ có rất nhiều người vô tội phải chết. Những người hoàn toàn vô tội.*

- *Ở đâu? Cindy viết và bồn chồn chờ đợi. Xin hãy nói cho tôi biết ở đâu!*

- *Cuộc gặp của G-8 phải bị huỷ bỏ, phía bên kia đáp lại. Người bảo người muốn giúp, vậy hãy giúp đi, khỉ ạ. Những người này, chính phủ, chúng phải trả nợ cho những tội ác của chúng. Giết hại người vô tội chỉ vì dầu lửa. Những công ty đa quốc gia vô đạo đức luôn bóc lột những người nghèo khắp nơi trên thế giới. Người đã nói người muốn những thông điệp của ta được chuyển đi. Giờ người có cơ hội. Hãy làm cho những tên ăn cướp và giết người ngừng những hành động tội ác của chúng lại.*

Rồi một lát im lặng. Cindy không chắc người ở phía bên kia có còn đó không. Cô không biết phải làm gì tiếp đó.

Những dòng chữ lại hiện lên màn hình,

- *Hãy để chúng ý thức được những hành động tội ác của chúng. Đó là cách duy nhất để ngăn chặn những vụ giết người.*

Còn ẩn chứa một điều gì đó nữa, Cindy nghĩ thầm.

Người viết đang cố giải bày. Có thể là một thoáng ăn năn, hoặc lý trí, còn ghìm lại sự điên cuồng.

- *Tôi dám chắc các anh muốn dừng sự điên rồ này lại. Cindy viết. Xin hãy nói cho tôi chuyện gì sẽ xảy ra. Sẽ không ai phải chịu đau đớn cả.*

Không có gì. Không thấy trả lời.

- *Khỉ ạ! Cindy gõ mạnh vào bàn phím. Chúng chỉ lợi dụng cô để chuyển được tin tức đi.*

Cô viết:

- *Tại sao Jill Bernhardt phải chết? Cô ấy đã gây nên tội ác gì? Ăn cắp dầu lửa? Toàn cầu hoá? Cô ấy đã làm gì?*

Cả 30 giây trôi qua. Rồi một phút. Cindy dám chắc người ngồi bên kia đã đi mất. Lẽ ra cô không nên nổi khùng lên như thế. Việc này quan trọng hơn cơn giận và nỗi buồn của cô.

Cuối cùng cô gục đầu xuống bàn trước màn hình máy tính. Khi ngẩng lên, cô không tin nổi mắt mình. Trên màn hình những dòng chữ mới hiện lên.

Jill Bernhardt không liên quan đến G-8. Lần này khác những lần trước. Lần này là vì lý do cá nhân, dòng chữ viết.

78

Một điều gì đó đang sắp sửa xảy ra hôm nay. E-mail của Cindy chứng minh cho điều đó. Kẻ viết thư cho cô ấy chưa bao giờ nhầm lẫn, chưa bao giờ chỉ sai đường hoặc nói dối.

Đó là một cảm giác kinh tởm, bất lực khi nhìn thấy bình minh và biết là bất chấp tất cả những nguồn lực của chính phủ Mỹ, tất cả những sự cẩn trọng hết sức, những cảnh báo và cảnh sát đầy trên đường phố, từng đấy năm phá án của tôi... August Spies hôm nay sẽ tấn công.

Chúng tôi không thể làm bất cứ một điều gì để ngăn những tên giết người.

Trong ánh bình minh, tôi đi đến Trung tâm chỉ huy trong trường hợp khẩn cấp, một trong những "địa điểm bí mật" trong một ngôi nhà màu xám tím tận ngoài khu Hunters Point. Đó là một căn phòng lớn đầy màn hình và các thiết bị liên lạc công nghệ cao. Tất cả đều đang rất khẩn trương. August Spies sẽ hành động ở đâu?

Joe Molinari có mặt ở đó. Thị trưởng, Tracchio, giám đốc Cứu hoả và Đội cấp cứu đặc nhiệm, tất cả chen chúc quanh cái "bàn chiến tranh".

Claire cũng ở đó. Lời cảnh báo cuối cùng làm mọi người cuống lên vì lần này chúng rất có thể sẽ dùng rixin trên diện rộng. Molinari đã cho gọi một chuyên gia về chất độc.

Trong đêm chúng tôi đã quyết định công bố cái tên Hardaway và hình của hắn với giới báo chí. Cho đến tận lúc này chúng tôi vẫn chưa tìm ra được nơi cư trú của hắn, và tình hình đang ngày càng xấu đi. Giờ không chỉ là một vụ giết người mà là an toàn của toàn xã hội. Chúng tôi biết chắc chắn Hardaway có liên quan đến những vụ việc này và hắn ta hết sức nguy hiểm.

Chương trình tin tức buổi sáng bắt đầu. Khuôn mặt của Hardaway xuất hiện trên tin chính của ba kênh truyền hình. Chẳng khác nào đứng nhìn ngày tận thế sắp đến trong một bộ phim kinh dị, nhưng khủng khiếp hơn nhiều - cái ý nghĩ là bất cứ lúc nào một quả bom cũng có thể nổ trong thành phố hoặc chất độc có thể được phân tán, thậm chí có thể bởi một chiếc máy bay.

Khoảng 7 giờ, một vài người tự cho là đã nhìn thấy Hardaway bắt đầu gọi điện đến. Một nhân viên bán hàng chắc chắn rằng anh ta đã nhìn thấy hắn ở Oakland tại một chợ đêm hai tuần trước. Những người khác gọi đến từ Spokane, Albuquerque, thậm chí cả từ New Hampshire. Ai biết được là ai trong số họ nói thật ? Nhưng tất cả đều được kiểm tra lại.

Molinari đang nói chuyện với một ai đó tên là Ronald Kull của WTO.

- Tôi nghĩ chúng ta phải cho ra một cái gì đó đại loại như là thông cáo - Cục phó gây sức ép - Không phải là nhận tội, nhưng có thể nói là tổ chức đang xem xét những lời than phiền, nếu chúng có biểu hiện tạm ngừng bạo lực. Làm thế sẽ câu được thời gian. Có thể sẽ cứu được mạng sống của dân thường. Có lẽ rất nhiều mạng sống.

Anh ta có vẻ đã đạt được một thoả thuận và nói anh ta sẽ thảo một nội dung. Nhưng nội dung này sẽ phải được thông qua, trước tiên là bởi Washington, sau đó là bởi WTO.

Toàn những thủ tục hành chính quan liêu. Thời gian thì cứ trôi. Một thảm họa sắp sửa bùng ra bất cứ lúc nào.

Đến lúc đó, như trong email đã nói, nó đã xảy ra.

Vào 8:42, tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ quên cái khoảnh khắc ấy của ngày hôm đó.

79

"Những học sinh uống nước ở vòi phun nước ở Trường tiểu học ở Redwood City bị ngộ độc....". Đó là những từ đầu tiên làm lạnh toát người mà chúng tôi nghe thấy.

Mỗi con tim trong căn phòng như ngừng đập vào cùng một lúc. 8:42. Trong chớp nhoáng,

Molinari nổi máy với Hiệu trưởng trường tiểu học. Tất cả phải được sơ tán ngay lập tức. Claire cũng đang cố tìm cách liên lạc để cho xe cứu thương đến chở những học sinh bị ốm.

Chưa bao giờ tôi thấy những con người ưu tú nhất của thành phố hoàn toàn hoảng loạn đến thế. Molinari hướng dẫn hiệu trưởng một cách kỹ càng: "Không ai được chạm vào nước cho đến khi chúng tôi đến. Phải cho học sinh ra khỏi trường ngay lập tức".

Anh lệnh cho một đội FBI đi trực thăng xuống Redwood City. Chuyên gia chất độc xen vào những người đang nói.

- Nếu là rixin - anh ta nói - chúng ta sẽ có thể thấy những cơn co giật, co thắt phế quản, với những triệu chứng như bị cúm nặng.

Claire được chuyển máy nói chuyện với một y tá của trường. Cô ấy tự giới thiệu và nói: "Tôi muốn chỉ tả một cách chi tiết những triệu chứng mà các em học sinh đang mắc phải.

- Tôi không biết là cái gì - một giọng nói hoảng loạn vọng lại. Bọn trẻ tự nhiên thấy mệt, có triệu chứng nôn mửa. Cặp nhiệt độ thấy lên đến 40°C. Đau bụng, nôn ọe.

Một trong những chiếc trực thăng đã bay đến trường học và đang lượn trên trường quay phim từ phía trên. Các giáo viên đang dẫn học sinh chạy ra khỏi trường. Những phụ huynh hoảng loạn cũng đã có mặt.

Đột nhiên, một thông báo khác xuất hiện trên sóng radio. Một công nhân ngắt xỉu tại một công trường ở San Leandro. Đó là ở phía bên kia của Vịnh. Họ không biết đó là do bị nhồi máu cơ tim hay bị ngộ độc.

Trong lúc chúng tôi cố bám sát tình hình, một bản tin nhanh choán lấy một trong số những màn hình ở trong phòng: - *"Tin nóng... ở Redwood City, một trường tiểu học đã được sơ tán sau khi các em học sinh được đưa vào bệnh viện vì có triệu chứng nôn mửa, có lẽ liên quan đến một loại chất độc. Điều này rất có thể cảnh báo một hoạt động khủng bố..."*

- Còn thông báo nào nữa về tình hình sức khỏe ở trường học không? Molinari nói vào micro.

- Chưa, Hiệu trưởng trả lời. Cả trường đã được đưa đi sơ tán. Máy bay trực thăng vẫn còn lượn trên trường.

Bỗng nhiên một bác sỹ từ đội cấp cứu cho chúng tôi một tin mới - Nhiệt độ của bọn trẻ là từ 39 - 40°C độ - bác sỹ trả lời - Nôn mửa cấp tính và khó thở. Tôi không biết nguyên nhân. Tôi chưa bao giờ gặp phải tình trạng như thế này.

- Anh hãy cho kiểm tra mũi và họng để xem có bị tổn thương hay không - chuyên gia chất độc chỉ đạo - Và chụp X-quang ngực. Tìm xem có hiện tượng bị ngấm chất độc không.

Claire tiếp lời - Chức năng phổi thế nào ? Hơi thở ? Hoạt động của phổi?

Tất cả chờ đợi đầy lo lắng - Có vẻ ổn cả, bác sỹ trả lời.

Claire nắm lấy tay Molinari - Anh nghe này, tôi không biết nguyên nhân của vụ này là gì, nhưng tôi không nghĩ đây là do rixin, cô ấy nói.

- Làm sao cô dám chắc như vậy?

Claire có căn cứ - Rixin tấn công qua việc huỷ hoại các tế bào mạch. Tôi đã nhìn thấy hậu quả. Phổi đã có thể bắt đầu bị tàn phá. Hơn nữa, thời kỳ ủ bệnh của rixin là từ 4 đến 8 tiếng

đồng hồ, đúng không, Tiến sỹ Taub? - cô ấy hỏi người chuyên gia chất độc đang trên máy điện thoại.

Tay chuyên gia đồng tình đầy đố kỵ.

- Như vậy có nghĩa là bọn trẻ phải bị nhiễm độc từ nửa đêm. Nếu như phổi không thấy có triệu chứng gì thì tôi nghĩ là không phải do nguồn nước. Tôi không biết đây có phải là do khuẩn tụ cầu hoặc do chất độc strychnin...Tôi không nghĩ đó là rixin.

Thời gian trôi qua rất chậm khi các bác sỹ tại Redwood City làm những xét nghiệm chẩn đoán đầu tiên.

Một đội bác sỹ cấp cứu đã có mặt tại hiện trường ở San Leandro. Họ thông báo lại là người công nhân xây dựng bị nhồi máu cơ tim và đã được ổn định - Một cơn nhồi máu cơ tim, họ nhắc lại.

Vài phút sau, Redwood City hồi âm lại. Kết quả chụp X-quang cho thấy phổi của các em học sinh không bị huỷ hoại - "Xét nghiệm máu cho thấy có dấu vết của khuẩn tụ cầu chất độc vi khuẩn ruột B".

Tôi nhìn sắc mặt của Claire.

- Thế có nghĩa là quái gì? Thị trưởng Fiske hỏi.

- Vậy có nghĩa là chúng bị nhiễm trùng khuẩn tụ cầu nặng, cô ấy nói, thở hắt ra. Rất nghiêm trọng và dễ lây, nhưng không phải là rixin.

80

Trung tâm Rincon đầy người vào buổi trưa. Hàng trăm người trò chuyện trong bữa trưa, lướt qua những trang thể thao, đi lại với những chiếc túi mua từ Gap hoặc Office Max. Đơn giản là nghỉ ngơi dưới những tia nước khổng lồ rơi xuống từ một mái nhà trắng lệt.

Người đánh đàn piano đang chơi một bài hát của Mariah Carey. "Người anh hùng đang tới...". Nhưng không một ai có vẻ để ý đến âm nhạc hay người chơi đàn. Khỉ ả, anh ta chơi thật dở.

Robert ngồi đọc báo, tim hần đập hỗn loạn. Không còn thời gian để suy nghĩ hay tranh luận nữa, hần nghĩ. Không còn phải chờ đợi một sự thay đổi nữa. Hôm nay hần sẽ làm thay đổi. Có Chúa chứng giám, hần là một trong số những người bị bóc lột. Vào bệnh viện dành cho cựu chiến như đi chợ. Phát điên lên vì những trận chiến, rồi bị bỏ rơi. Đó chính là điều làm hần trở thành người cực đoan.

Hần lấy chân chạm nhẹ vào cái cặp da, chỉ để biết là vẫn còn đó. Hần nhớ đến điều hần đã nhìn thấy trên tivi, một vở kịch về cuộc nội chiến Nam Bắc. Một người nô lệ được tự do rồi nhập ngũ để chiến đấu cho miền Bắc. Anh ta đã chiến đấu trong những cuộc chiến đẫm máu nhất. Sau một trận chiến, anh ta tình cờ nhìn thấy người chủ cũ của mình bị thần kinh và bị thương trong số những người tù của miền Nam. "- Chào ông chủ - người đầy tớ đi lại và nói - Tình thế bây giờ có vẻ bị đảo ngược hết cả rồi".

Đó là điều Robert nghĩ khi hần ngồi nhìn những luật sư và chủ nhà băng không một chút

ngờ vực kia ngồi ăn bữa trưa. *Tình thế bây giờ đảo ngược hết cả rồi.*

Qua đám đông, người đàn ông mà Robert đang đợi bước vào sảnh - ông ta có mái tóc muối tiêu. Máu hắn dồn lên mặt. Hắn đứng lên, nắm chặt quai cặp, mắt nhìn vào người đàn ông — con mồi hôm nay của hắn.

Đã đến lúc, hắn tự nói với bản thân, tất cả những lời nói hoa mỹ và những lời thơ, những bài thuyết giáo được chuyển thành hành động. Hắn ném tờ báo xuống. Khu vực xung quanh đài phun nước chật cứng. Hắn đi tới chỗ đặt đàn piano.

Người có sợ phải hành động không? Có sợ bắt đầu chiến dịch không?

Không, Robert nói, Tôi đã sẵn sàng. Tôi đã sẵn sàng hàng năm nay.

Hắn dừng lại cạnh cây đàn và chờ đợi. Người chơi đàn bắt đầu chơi một bản nhạc mới của Beatles. "Một điều gì đó". Đúng là thứ rác rưởi của bọn da trắng.

Robert mỉm cười với anh chàng tóc đỏ bánh chọe ngồi chơi đàn. Hắn lấy một tờ bạc trong ví và nhét vào cái bát.

Cảm ơn. Người chơi đàn gật đầu.

Robert gật đầu lại, gần như bật cười vì sự thân tình giả tạo rồi hắn đặt cái cặp cạnh chân đàn piano. Hắn đưa mắt tìm con mồi - cách đó 30 feet - và hờ hững đá vào cái cặp dưới cây đàn. *Cầm lấy, lũ chó!*

Robert bắt đầu chậm rãi đi ra theo cửa phía Bắc. Xong rồi bé ạ. Đó là điều mà hắn đã chờ đợi. Hắn sờ trong túi áo để lấy chiếc di động đánh cắp. Con mồi của hắn chỉ cách 50 feet. Robert rẽ ra cửa và đứng nhìn vào.

Người đàn ông có mái tóc muối tiêu dừng lại nơi cây đàn, đúng như Giáo sư nói. Ông ta rút một tờ bạc ra khỏi ví. Phía sau lưng ông ta, đài phun nước cao 80 feet đang xả nước xuống từ trần nhà.

Robert đẩy cửa, bước ra khỏi toà nhà, và nhấn hai nút đã cài sẵn trên bàn phím điện thoại di động — G-8

Rồi cả thế giới như nổ tung thành khói lửa, và Robert cảm thấy một sự hài lòng tột đỉnh trong cả cuộc đời hắn. Đây là trận chiến mà hắn muốn chiến đấu.

Hắn không nhìn thấy vụ nổ nhưng nghe tiếng cả toà nhà toàn bê tông và kính ầm ầm đổ xuống sau lưng.

- Hãy bắt đầu cuộc cách mạng, cưng... Robert mỉm cười.

Tình thế bây giờ đảo ngược hết cả rồi...

81

Có tiếng quát to trong phòng Trung tâm chỉ huy khẩn cấp. Một trong số những người theo dõi tin tức từ lực lượng cảnh sát giạt tung tai nghe ra. "Vừa có một vụ nổ bom ở Trung tâm Rincon!"

Tôi quay sang Claire và cảm thấy như mất hồn. Trung tâm Rincon là một trong những nơi

đẹp nhất của thành phố, nằm trong lòng Quận Tài chính, trụ sở của các cơ quan chính phủ, những văn phòng thương mại và hàng trăm căn hộ. Thời gian này trong ngày sẽ rất đông. Có bao nhiêu người đã thiệt mạng?

Tôi không ngồi chờ điện của cảnh sát gọi tới thông báo về tổn thất và có bao nhiêu người thiệt mạng. Tôi bước ra khỏi Trung tâm chỉ huy khẩn cấp và Claire chỉ theo sau tôi một bước. Chúng tôi chui vào chiếc xe cứu thương của cô ấy. Chúng tôi mất khoảng 15 phút để đến trung tâm thành phố và tìm cách len qua cả một mê cung giao thông ùn tắc, những chiếc xe cứu hoả, và người qua đường đang đứng lại xem chung quanh khu vực bị bom.

Thông báo trên đài cho biết bom nổ ở khu vực sân, nơi có đông người nhất vào buổi trưa.

Chúng tôi để xe tại góc phố Beale và Folsom rồi bắt đầu chạy. Chúng tôi có thể nhìn thấy khói bốc lên từ phía trung tâm Rincon và một vài toà nhà lân cận. Chúng tôi phải đi đến cửa dẫn từ phố Steuart, chạy qua Red Herring, khách sạn Harbor Court và Y.

- Lindsay, tệ quá, tệ quá - Claire rên lên.

Điều đầu tiên làm tôi chú ý là mùi thuốc nổ nồng nặc. Cửa kính bên ngoài hoàn toàn bị tiêu hủy. Nhiều người ngồi ở vỉa hè, ho, chảy máu, bị những mảnh kính nổ văng vào người, đang cố thở ra khói từ phổi. Những người sống sót vẫn tiếp tục được đưa ra ngoài. Như vậy có nghĩa là điều tệ hại nhất còn ở bên trong.

Tôi hít một hơi dài - Đi nào. Cẩn thận nhé, Claire.

Tất cả bị phủ bởi một lớp bồ hóng đen và nóng. Khói đậm thẳng vào phổi tôi. Cảnh sát đang cố dọn dẹp để lấy chỗ trong khi lính cứu hoả phun nước vào những đám lửa vẫn còn lác đác.

Claire quỳ xuống bên một người đàn bà có khuôn mặt bị cháy và đang hét lên là không nhìn thấy gì. Tôi đi qua họ, tiến sâu vào trong. Một vài thi thể nhăn nhúm ở gần Cột Mưa, nơi vẫn đang tiếp tục xả nước vào một cái bể xây dưới sàn nhà. *Những người này đã làm gì? Đây là ý tưởng của họ về một cuộc chiến tranh chẳng?*

Những cảnh sát giàu kinh nghiệm đang hét vào điện thoại cầm tay, nhưng tôi nhìn thấy những người trẻ hơn chỉ đứng xung quanh, mắt ầng ầng nước.

Ở giữa sân, mắt tôi dừng lại ở một đồng gỗ cháy và dây đang chảy - có lẽ là những gì còn lại của một cây đàn Épiano. Tôi nhìn thấy Niko Magitakos ở đội phá bom đang cúi xuống xem xét. Tôi không bao giờ quên được vẻ mặt anh ta lúc đó. Một điều khủng khiếp như vậy cầu chúa đừng bao giờ xảy ra.

Tôi chạy lại chỗ Niko.

- Nơi bị đặt bom - anh ta nói, ném một miếng gỗ đã cháy thành than xuống đồng gỗ còn lại - Lũ chó má, Lindsay, Mọi người đang ngồi ăn trưa ở đây.

Tôi không phải là chuyên gia về bom, nhưng tôi có thể thấy khoảng tròn của vụ nổ ở những chiếc ghế, cây, vị trí những nạn nhân bị nổ tung từ giữa sân.

- Hai nhân chứng nói họ nhìn thấy một người đàn ông da đen ăn mặc lịch sự. Hắn đặt một chiếc cặp dưới chân cây đàn rồi bỏ đi. Tôi đoán vụ này cũng giống vụ ở Marina. C-4, điều khiển bằng điện. Có thể từ một cái điện thoại.

Một phụ nữ mặc đồng phục của đội phá bom chạy lại, tay cầm một vật trông giống như một

mảnh của chiếc cặp da bị nổ tung.

- Để ý nhé - Niko chỉ đạo - Nếu tìm được quai cặp, có thể sẽ có cả dấu vân tay.

- Khoan đã, tôi nói khi cô ta bắt đầu đi. Cái mà cô ta tìm được là một miếng da rộng ở nắp cặp. Hai chữ vàng được in hằn trên miếng da. AS.

Một cảm giá nôn nao bắt đầu trào lên trong tôi. Chúng đang trêu đùa và nhạo báng chúng tôi. Tất nhiên tôi biết những chữ này có nghĩa là gì.

A.s. - August Spies.

Di động của tôi reo và tôi nhắc máy. Cindy ở đầu dây bên kia.

- Cậu có ở đó không, Lindsay? Cậu có ổn không?

- Mình đang ở đây. Có chuyện gì thế?

- Chúng tự nhận đã đánh bom. Có người gọi điện đến toà báo. Tay đó tự nhận là August Spies. Hắn nói: "Còn ba ngày nữa, sau đó hãy cẩn thận!". Hắn nói lần này chỉ là để thử thôi.

82

Cuối cùng tôi cũng chợt nhận ra rằng đã hai đêm rồi tôi không ngủ lấy một tiếng.

Tôi cũng bắt đầu cảm thấy mình đang bỏ qua một điều gì đó quan trọng trong vụ án. Tôi dám chắc.

Tôi gọi cho cả Cindy và Claire. Tôi đã quá tập trung vào việc tìm cho ra Hardaway, nên đã bỏ qua một việc khác.

Claire mất cả ngày trong nhà xác với nhiệm vụ khủng khiếp là cố nhận dạng những nạn nhân từ vụ nổ Trung tâm Rincon. Cho đến giờ, có 16 nạn nhân và sẽ còn nhiều người nữa. Cô ấy đồng ý gặp vài phút tại quán Susie ở ngay đối diện, góc quen thuộc của chúng tôi.

Lúc đi sang đường để đến quán cà phê Susie, tôi có thể cảm nhận được sự lo lắng trên nét mặt của mọi người. Claire và Cindy chờ tôi ở trong.

- Điều chúng nói về Jill là chìa khoá - Tôi nói ý tưởng mới của mình khi chúng tôi uống trà.

- Chúng nói cô ấy là người của chính phủ, Claire nói, - có vẻ không hiểu.

- Không phải lần đấy. Email của Cindy cơ. Trong đó viết - Lần này không giống những lần trước...

- Lần này là lý do cá nhân - Cindy tiếp lời tôi.

- Cậu có nghĩ là Jill có liên hệ cá nhân với tay này?

Claire chớp mắt - Tức là sao cơ?

- Mình không biết mình đang nghĩ gì. Chỉ có điều là những nạn nhân này được chọn rất chính xác. Không có bất kỳ vụ giết người nào ngẫu nhiên cả. Vậy tại sao chúng lại giết Jill? Chúng đã theo dõi cô ấy. Chúng đến nhà và đưa cô ấy đi. Lighttower, Bengosian... Có một cái gì đó liên kết Jill với hai người này.

- Có thể là một trong những vụ án của cô ấy? - Cindy rùng mình. Claire có vẻ không chắc

chấn.

Chúng tôi im lặng trong chốc lát rồi tôi nhìn quanh. Im lặng đã đưa chúng tôi đến cùng một chỗ. Chiếc ghế trống bên bàn.

- Thật lạ khi ngồi đây - Claire nói, thở hắt ra - bàn về vụ này mà không có Jill mà để nói về cô ấy.

- Jill sẽ giúp chúng ta, tôi nói khẽ.

Tôi nhìn cả hai người. Một tia sáng mới loé lên trong mắt họ.

- Được, Claire nói và gật đầu - làm thế nào?

- Chúng ta sẽ lục tìm lại những vụ án cũ của cô ấy - tôi nói - Mình sẽ tìm cách liên hệ với người của Sinclaire để cùng tham gia.

- Và chính xác chúng mình sẽ tìm cái gì? Cindy tròn mắt.

- Cậu có email đấy. Một cái gì đó rất cá nhân - Tôi nói - Cũng giống như vụ án này đôi với chúng mình. Hãy nhìn những gương mặt ở đây và ở ngoài kia. Một ai đó phải chặn lũ chó má này lại, lũ sát nhân.

83

Bennett Sinclaire giới thiệu tôi với Wendy Hong, một công tố viên trẻ trong ban ông ta và với April, trợ lý của Jill. Chúng tôi yêu cầu xem lại những vụ án mà Jill từng đảm nhiệm trong vòng 8 năm qua. Tất cả!

Đó là một núi giấy tờ, được mang lên trong xe đẩy từ phòng lưu trữ tư liệu luật và chất thành cả đống những chồng hồ sơ dày, buộc chặt trong phòng Jill.

Và chúng tôi bắt đầu.

Ban ngày, tôi vẫn tiếp tục điều tra, cố tìm cách lần ra dấu vết của Hardaway. Nhưng đêm đến, và tất cả những lúc rỗi rãi khác mà tôi có được, tôi xuống dưới nhà và lục tìm trong đống hồ sơ. Claire và Cindy cũng tham gia. Trong đêm, dường như trong cả toà nhà chỉ có ánh đèn trong phòng Jill là còn sáng.

Lần này là vì lý do cá nhân. Câu nói vang lên bên tai chúng tôi.

Nhưng chúng tôi không tìm thấy gì. Quá nhiều thời gian bị lãng phí.

Nếu không có mối liên hệ nào giữa Jill và August Spies - cũng sẽ không có gì trong hồ sơ của cô ấy. Thế nó ở đâu? Nó phải ở đâu đó.

Cuối cùng chúng tôi chất những tập hồ sơ cuối cùng vào xe để trả lại cho phòng tư liệu.

- Về nhà đi - Claire nói với tôi, bản thân cô ấy cũng kiệt sức - Về ngủ đi - Cô ấy cố đứng dậy, khoác áo rồi đặt tay lên vai tôi và bóp mạnh - Chúng ta sẽ tìm ra cách khác, Lindsay ạ. Sẽ có cách khác.

Claire nói đúng. Tôi cần một giấc ngủ sâu hơn bất kỳ thứ gì, ngoài một bồn nước nóng để tắm. Tôi đã đánh cược quá nhiều vào cái này.

Tôi lên phòng mình một lần nữa, rồi lần đầu tiên trong nhiều ngày, tôi thu dọn để về nhà đi

ngủ. Tôi ngồi vào chiếc Explorer và bắt đầu đi xuống Brannan để về Potrero. Tôi dừng lại ở đèn giao thông và cảm thấy hoàn toàn trống rỗng.

Đèn chuyển sang màu xanh. Tôi ngồi đó và biết rằng tôi sẽ không về nhà.

Tôi rẽ phải và đi về hướng đường 16 để đến công viên Buena Vista. Không phải vì trong đầu tôi chợt nảy ra một sáng kiến nào đó.... mà chỉ vì không có gì làm thì đúng hơn.

Có một cái gì đó liên kết họ với nhau. Tôi dám đảm bảo điều đó. Tôi chỉ chưa tìm ra mà thôi.

Chỉ có một người trong đội tuần tra đang gác ngôi nhà của Jill khi tôi đến. Tấm băng ở hiện trường giăng dài ngăn cầu thang lên gác.

Tôi đưa cho người lính gác trẻ tuổi ở cửa xem thẻ cảnh sát, cậu ta có lẽ mừng vì ít ra cũng có một sự thay đổi trong ca tuần đêm. Rồi tôi bước vào nhà.

84

Một cảm giác thật sự đáng sợ đến khi tôi chợt nghĩ có lẽ tôi không nên làm thế này. Đi trong ngôi nhà tôi đã từng đến nhiều lần, biết rằng Jill đã chết. Nhìn thấy những đồ vật của cô ấy: cái ô Burberry, chén đựng đồ ăn của Matt rỗng, chồng báo mới, tôi cảm thấy thật cô đơn và nhớ cô ấy hơn bao giờ hết.

Tôi đi vào bếp và nhìn qua những đồ vật đặt trên bàn. Tất cả đều như lúc cô ấy đi. Một mảnh giấy ghi lại cho Ingrid, người giúp việc. Một vài tờ bạc. Nét chữ quen thuộc của Jill. Chẳng khác nào cô ấy vẫn còn ở đây.

Tôi lên trên gác và bước về phía cuối hành lang vào phòng làm việc của Jill. Đó là nơi cô ấy đã làm việc và bỏ rất nhiều thời gian ở đó. Chỗ của Jill.

Tôi ngồi xuống bàn làm việc và hít mùi hương của cô ấy. Jill có một cái đèn bàn bằng đồng - tôi bật nó lên. Có vài bức thư nằm rải rác trên bàn. Một bức của chị cô ấy, Peth. Một vài bức ảnh: Jill, Rick và Matt Rắn ở Moab.

Mày đang làm gì ở đây thế, Lindsay? Tôi lại tự hỏi. Mày hi vọng sẽ tìm thấy gì? Một chữ ký của August Spies à? Đừng có điên.

Tôi mở một ngăn bàn. Hồ sơ. Vật dụng gia đình. Những chuyến đi, sổ tính điểm của hãng hàng không.

Tôi đứng dậy và bước đến giá sách. Chuyến đi của Narivhal, Sự trừng phạt, truyện của Eudora Welty. Jill lúc nào cũng rất biết chọn sách. Tôi chẳng biết cô ấy tìm đâu ra thời gian để đọc. Nhưng bằng cách nào đó cô ấy vẫn đọc.

Tôi cúi xuống, mở một ngăn tủ dưới giá sách và tìm thấy một chồng ảnh. Từ những chuyến đi, đám cưới của chị cô ấy. Có những bức ảnh chụp từ khi cô ấy tốt nghiệp.

Trông Jill kìa: tóc uốn quăn, gầy gơ xương, nhưng khoẻ. Chúng làm tôi bật cười. Tôi ngồi trên sàn gỗ và xem lướt qua. Trời ơi, mình nhớ cậu quá.

Tôi nhìn thấy một tập xếp cẩn thận, buộc lại bằng dây thun. Tôi mở ra. Những gì trong đó làm tôi ngạc nhiên. Thư, ảnh, những mẫu tin được cắt ra từ báo. Có một sổ thông báo từ thời

Jill còn học trung học. Thiếp cưới của bố mẹ cô ấy.

Và một tập giấy đầy những mẫu báo. Tôi lướt qua. Phần lớn là về bố cô ấy.

Bố cô ấy là một uỷ viên công tố, ở đây và một thời gian ở Texas. Jill nói với tôi rằng ông hay gọi đùa cô ấy là Thượng viện bé nhỏ của ông. Ông vừa mất mấy tháng trước và rõ ràng là Jill rất nhớ ông. Phần lớn những bài báo viết về những vụ án mà ông đã tham gia hoặc những chức vụ mà ông được bổ nhiệm.

Tôi nhìn thấy một bài báo đã ố vàng. Tên của tờ báo làm tôi bất ngờ.

Người thẩm tra San Francisco. 17/09/1970

Đầu đề bài báo viết NGƯỜI ĐƯỢC BỔ NHIỆM LÀM UỶ VIÊN CÔNG TỐ TRONG VỤ ĐÁNH BOM CỦA QUÂN ĐỘI QUỐC GIA ĐEN (BNA).

Quân đội Quốc gia đen. Đó là một tổ chức cực đoan từ những năm 60. Chuyên cướp và tấn công có vũ trang.

Tôi đọc qua bài báo. Tên của người uỷ viên công tố làm tôi ớn lạnh.

Robert Meyer.

Bố của Jill.

85

Một tiếng đồng hồ sau tôi bấm chuông cửa nhà Cindy. 2h30 sáng. Tôi nghe tiếng mở khóa và cánh cửa chậm rãi mở. Cindy đứng nhìn tôi trong áo ngủ Niners, mắt lơ dờ. Có lẽ tôi đã đánh thức cô ấy dậy từ một giấc ngủ sâu nhất của cô ấy trong ba ngày vừa qua.

- Phải thật sự có chuyện đấy nhé, cô ấy nói khi đóng lại cửa.

- Có chuyện thật, Cindy. Tôi chìa bài báo của tờ Người thẩm tra ra trước mặt cô ấy - Mình nghĩ mình đã tìm ra Jill liên quan thế nào đến vụ này rồi.

15 phút sau chúng tôi đi trong chiếc xe Explorer của tôi trên những đường phố tối đen, vắng lặng của thành phố, xuống toà soạn báo Thời sự ở đường 5 và Mission.

- Mình còn không biết là bố Jill đã từng làm việc ở đây, Cindy nói rồi ngáp dài.

- Cụ bắt đầu ở đây khi mới ra trường, trước khi chuyển đến Texas. Ngay sau khi Jill sinh ra.

Khoảng 3 giờ sáng, chúng tôi đến bàn làm việc của cô ấy. Ánh sáng trong phòng tin mờ mờ, mấy tay phóng viên nghiệp dư trẻ phụ trách tin đêm bị bắt gặp đang chơi bài trên máy tính.

- Kiểm tra chất lượng làm việc đêm - Cindy nói, mặt thẳng tưng - Các cậu vừa trượt.

Cô ấy kéo ghế ra trước màn hình máy tính và bật máy. Cô gõ một vài từ khoá vào cơ sở dữ liệu của tờ Thời sự: Robert Meyer. BNA. Rồi gõ phím Enter.

Có một vài bài viết được tìm thấy ngay lập tức. Chúng tôi lướt qua rất nhiều bài viết không liên quan gì đến khủng bố và hoạt động của BNA trong những năm 60. Rồi chúng tôi tìm thấy nó.

UỶ VIÊN CÔNG TỐ ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO VỤ ĐÁNH BOM GÂY CHẾT NGƯỜI CỦA BNA.

Một loạt các bài báo từ 09/1970.

Chúng tôi lật lại từ ngày đó, và đây rồi! FBI, CẢNH SÁT BẤT NGỜ ĐỘT KÍCH VÀO THÀNH TRÌ CỦA BNA. BỐN NGƯỜI CHẾT.

Đó là những tháng ngày của bọn cực đoan năm 60. Những vụ biểu tình chống chiến tranh Việt Nam, Sinh viên ủng hộ Xã hội dân chủ bạo loạn tại Quảng trường Sproul ở Berkeley. Chúng tôi tìm xem một vài bài báo nữa. BNA có tổ chức một vài vụ cướp nhà băng và rời xe tải Brink. Một người bảo vệ, một con tin, và hai cảnh sát bị giết trong vụ cướp. Hai thành viên của BNA có tên trong danh sách 10 tội phạm nguy hiểm nhất bị truy nã.

Chúng tôi xem tất cả những gì mà tờ Thời sự có trong cơ sở dữ liệu. Nơi ẩn náu của BNA bị đột kích bất ngờ đêm ngày 06-12-1969. FBI bao vây ngôi nhà trên một phố vắng ở Berkeley dựa trên thông tin từ một nguồn tin bí mật. Họ xông đến và nhả súng.

Năm tên cực đoan trong nhà bị giết. Trong số những người chết có Fred Whitehouse, thủ lĩnh của nhóm và hai phụ nữ.

Có một thanh niên da trắng bị bắn chết trong vụ đột kích, một sinh viên học tại Berkeley đến từ Sacramento từ một gia đình thuộc tầng lớp trung lưu. Gia đình và bạn bè cam đoan là cậu ta thậm chí còn không biết sử dụng súng. Cậu ta chỉ là một cậu bé duy tâm bị bắt trong cuộc biểu tình chống một cuộc chiến tranh phi lý.

Không ai biết tại sao cậu ta lại có mặt trong ngôi nhà. William Billy Danko là tên cậu ta.

86

Một bồi thẩm đoàn được triệu tập để điều tra vụ bắn phá tại nơi ẩn náu của BNA. Vụ án được chuyển cho một uỷ viên công tố trẻ có nhiều triển vọng. Robert Meyer. Bố của Jill.

Tại phiên toà, bồi thẩm đoàn không tìm được một bằng chứng nào cho thấy cảnh sát đã phạm luật, cảnh sát đưa ra lý lẽ là những người bị giết có trong danh sách truy nã của FBI, tuy điều này là không đúng với trường hợp của Billy Danko. Đặc vụ FBI đưa ra vũ khí tàng trữ bị tịch thu trong vụ đột kích: Uzis, lựu đạn, hàng đồng đạn dược. Một khẩu súng được tìm thấy trong tay Fred Whitehouse - tuy những người đồng tình cho là cảnh sát đã dựng chuyện.

- Được - Cindy nói một mỗi và lùi ghế ra khỏi màn hình - từ đây chúng ta sẽ làm gì?

Trong dữ liệu còn có một bài báo từ năm 1971, một năm sau, trong tạp chí chủ nhật của tờ Thời sự.

- Các cậu có phòng tư liệu dưới nhà đúng không?

- Ừ, có. Dưới nhà có một phòng tư liệu.

Đã gần 4 giờ sáng. Chúng tôi bật đèn trong phòng tư liệu, và ở đó chẳng có gì khác ngoài những giá sách bằng sắt đầy lưới và thùng chứa tin.

Tôi cau mày, mất hết hứng - Cậu biết cái hệ thống này không hả Cindy?

- Tất nhiên là mình biết - cô ấy trả lời - Cậu đến đây vào giờ làm việc bình thường và hỏi tay ngồi ở cái bàn đằng kia - Chúng tôi chia nhau ra và tìm trong những giá sách chật cứng. Cindy không chắc những tài liệu ở đây có cũ đến thế không; cái mà chúng tôi cần có thể chỉ có trên

phim.

Cuối cùng tôi nghe tiếng cô ấy reo - Mình tìm thấy cái này!

Tôi tìm đường qua những dãy giá sách tối tăm đi về hướng có tiếng cô ấy. Khi tìm thấy Cindy, cô ấy đang lôi một bịch các sổ tạp chí cũ từ trong một cái thùng to bằng nhựa. Chúng được xếp theo năm.

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trên sàn xi măng lạnh, ánh sáng gần như không đủ để đọc.

Nhưng rồi chúng tôi cũng nhanh chóng tìm thấy bài báo mà chúng tôi cần. Đó là một bài viết có tên gọi: "Điều gì đã thật sự xảy ra ở đường số 5, phố Hope".

Theo bài báo, cảnh sát đã dựng lên toàn bộ hiện trường để trừ khử những kẻ nổi loạn. Họ nhận được một nguồn tin mật. Đó là một vụ thảm sát chứ không phải một vụ bắt giữ. Có lẽ các nạn nhân lúc đó còn đang ngủ trên giường.

Rất nhiều bài báo tập trung vào nạn nhân da trắng trong cuộc đột kích. FBI tuyên bố hắn là một người dự báo thời tiết và buộc cho hắn tội đánh bom ở một văn phòng của Raytheon, một nhà sản xuất vũ khí. Bài báo của tờ Thời sự mâu thuẫn với tất cả những tuyên bố của FBI về Danko làm cho hắn thật sự có vẻ là một nạn nhân vô tội.

Đã 4 giờ sáng. Tôi bắt đầu cảm thấy chán nản và bức bối. Cindy và tôi dường như cùng lúc phát hiện ra điều đó.

Theo tiến trình của vụ án. Một điểm nổi lên là BNA và người dự báo thời tiết sử dụng biệt hiệu khi chúng liên lạc với nhau. Fred Whitehouse có biệt hiệu là Bobby Z, theo tên một con báo đen đã từng bị bắt chết. Leon Mickens lấy biệt hiệu là Vlad - Vladimir Ilyich Lenin. Joanne Crow là Sasha, một phụ nữ đã tự tử trong cuộc chiến với chính quyền ở Chilê.

- Cậu thấy chưa, Cindy? Tôi nhìn cô ấy trong ánh đèn mờ.

Cái tên mà Billy Danko chọn cho hắn là August Spies.

Jill đã chỉ đường cho chúng tôi.

87

Có ánh đèn trong phòng Molinari — ánh đèn duy nhất trong cả Tòa thị chính vào lúc 6 giờ sáng.

Anh ấy đang gọi điện thoại khi tôi bước vào. Khuôn mặt anh sáng lên thành một cái gì đó như nụ cười méo mó, mừng rỡ, nhưng mệt mỏi. Mấy ngày hôm nay chẳng có ai ngủ cả.

- Anh vừa trấn an sếp - anh nói, đặt điện thoại xuống và cười - là ở đây còn lâu mới nguy hiểm bằng những nơi khác, ví dụ như Chechnya. Nói với anh là em có tìm được một cái gì đó đi, bất cứ cái gì.

Tôi lấy ra mẫu báo đã ố vàng, được gấp lại mà tôi tìm thấy trong phòng làm việc của Jill.

Molinari cầm mẫu báo, UỶ VIÊN CÔNG TỔ ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀO VỤ ĐÁNH BOM GÂY CHẾT NGƯỜI CỦA BNA

- Anh gọi chúng là gì nhỉ, Joe ? Bọn cực đoan từ những năm 60 mà anh nói là vẫn còn tồn tại mà chưa bị phát hiện ấy?

- Thở trắng à? - Anh nói.

- Thế nếu nhóm đó không phải là chính trị? Nếu động lực của chúng là một cái gì đó khác? Hoặc có thể có động cơ chính trị nhưng còn điều gì đó khác nữa?

- Động cơ cho cái gì hả Lindsay?

Tôi đưa ra bài báo cuối cùng, từ phụ san tạp chí chủ nhật, giờ sang phần nói về tên bí danh của Billy Danko, được khoanh tròn màu đỏ: August Spies.

- Chúng lại vào cuộc và gây ra các vụ ám sát. Đây có thể là một cách để trả thù. Em còn chưa biết hết tất cả. Nhưng chắc chắn là còn một cái gì đó nữa.

Trong vài phút, tôi nói qua lại cho Molinari về tất cả những gì chúng tôi tìm được - đến đoạn uỷ viên công tố Robert Meyer, bố của Jill.

Molinari chớp mắt một cách thần thờ. Anh nhìn tôi như thể tôi bị điên. Và nghe có vẻ điên thật. Bất cứ điều gì tôi có đều trái ngược lại với cuộc điều tra, với những tuyên bố của bọn giết người, với lý trí của tất cả những người thi hành luật pháp ở đất nước này.

- Em định làm gì với những thứ này, Lindsay? - Cuối cùng anh hỏi.

- Chúng ta phải tìm ra bất cứ thứ gì về những người ở trong ngôi nhà ấy. Em sẽ bắt đầu từ Billy Danko. Gia đình hẳn ở Sacramento. FBI có lưu giữ hồ sơ về vụ này, đúng không? Bộ tư pháp, bất cứ nơi nào. Em cần biết tất cả những gì mà FBI biết.

Molinari lắc đầu chậm rãi. Tôi chợt nhận ra tôi đang đòi hỏi quá nhiều. Anh nhắm mắt lại một giây và ngả người ra sau ghế. Khi anh mở mắt, tôi nhìn thấy anh thoáng cười - Anh biết lý do tại sao anh nhớ em rồi, Lindsay ạ.

Đối với tôi đó là sự đồng tình.

- Cái mà anh không biết - anh kéo ghế - là điều đó bắt nguồn từ những triển vọng mà chúng ta có với nhau sau khi không còn làm với nhau nữa.

- Em cũng nhớ anh, tôi nói.

88

San Francisco hỗn loạn theo kiểu mà tôi chưa từng thấy. Những tin tức dường như không ngừng. Mà chúng tôi thì đang ở đâu? Tôi sợ là chưa đến được đủ gần tới bọn giết người.

Thuyết của tôi là phải tìm cho ra cách để kết nối những nạn nhân khác tới những vụ giết người mới xảy ra. Tôi dám chắc có mối liên quan.

- Bengosian là người Chicago. Như vậy dường như không có liên quan gì mấy. Nhưng tôi nhớ Lighttower đã từng học ở Berkeley. CLO của ông ta đã nói với chúng tôi như vậy khi chúng tôi đến công ty ông ta sau khi ông ta bị giết.

Tôi gọi cho Dianne Aronoff, em gái của Mort Lighttower và gặp cô ta ở nhà. Chúng tôi nói chuyện và tôi phát hiện ra rằng anh trai cô ta đã từng là thành viên của SDS . Năm 1969, năm thứ ba của ông ta ở Berkeley, ông ta đã xin nghỉ học.

1969 là năm xảy ra vụ đột kích ở phố Hope. Điều đó có nghĩa gì không? Rất có thể.

Khoảng 1 giờ, Jacobi gõ vào cửa sổ phòng tôi - Tôi nghĩ chúng tôi đã tìm được bố của cái tay Danko của cô rồi đấy.

Jacobi và Cappy bắt đầu tra trong danh bạ điện thoại, rồi so địa chỉ với một trường trung học địa phương. Cha của Danko vẫn còn ở Sacramento. vẫn là địa chỉ từ năm 1969. Có một người đàn ông nghe điện thoại khi Cappy gọi. Dập máy ngay lập tức khi thanh tra nhắc đến cái tên Billy Danko.

- Có văn phòng FBI ở dưới đây - Jacobi nhún vai - Đúng không nào?

- Đây. Tôi nhảy lên, ném chìa khoá của chiếc Explorer vào tay anh ta - Anh lái.

89

Đường nào cũng phải mất 2 tiếng đồng hồ theo xa lộ 80 để đến Sacramento, chúng tôi cho chiếc Explorer chạy tốc độ 75 dặm một giờ qua cầu Vịnh. Và một tiếng 50 phút sau chúng tôi chúng tôi đến trước một căn nhà khá cũ kỹ, một trang trại theo kiểu những năm 50. Chúng tôi cần phải tìm được một điều gì đó ở đây, rất cần.

Căn nhà lớn nhưng lồi thối, một cái dốc cỏ đã úa và một lô đất có rào xung quanh ở phía sau. Tôi nhớ lại là cha của Danko là một bác sỹ. 30 năm trước đây có thể đã là một trong những ngôi nhà đẹp nhất trong phố.

Tôi tháo kính râm ra và gõ cửa. Phải mất một lúc mới có tiếng trả lời, và tôi cảm thấy rất bồn chồn, nếu nói một cách nhẹ nhất.

Cuối cùng một ông cụ ra mở cửa và nhìn chúng tôi chòng chọc. Tôi có thể thấy ông ta có cái mũi và cái cằm nhọn - giống như trong bức ảnh chụp Billy Danko trên tờ Thời sự.

- Các người là mấy đứa ngu vừa mới gọi điện đây à ? - nhìn chúng tôi một cách đề phòng - Tất nhiên là đúng rồi.

- Tôi là Trung úy Lindsay Boxer - tôi nói - còn đây là thanh tra điều tra các vụ giết người Warren Jacobi. Chúng tôi vào liệu có phiền không?

- Có, ông ta nói, nhưng ông ta vẫn mở toang cánh cửa

- Tôi không có gì để nói với cảnh sát cả nếu đó là về con trai tôi, ngoài chấp nhận lời xin lỗi của họ về vụ ám sát nó.

Ông ta đưa chúng tôi qua những dãy hành lang mốc meo, tường tróc ra từng mảng đến một căn phòng nhỏ. Có vẻ như ông ta sống một mình.

- Chúng tôi chỉ hi vọng được hỏi ông một vài câu hỏi về con trai ông - Jacobi nói.

- Hỏi đi. Danko gieo mình xuống ghế bành - Đáng ra phải hỏi từ 30 năm trước kia. William là một thằng bé ngoan, một thằng bé tuyệt vời. Chúng tôi nuôi dạy nó biết tự chủ trong suy nghĩ, và nó rất tự chủ, tự lựa chọn cách suy nghĩ đúng theo lương tâm - những lựa chọn mà sau này đã được minh chứng là đúng đắn. Mất thằng bé đã làm tôi mất tất cả. Vợ tôi... Ông ta gật đầu về phía một bức chân dung đen trắng có hình một người đàn bà trung niên.

- Tất cả.

- Chúng tôi rất lấy làm tiếc vì những gì đã xảy ra - Tôi ngồi trên mép của chiếc ghế bành đã ố màu - Chúng tôi không đến để làm ông thêm đau buồn. Chắc hẳn ông biết những việc vừa rồi xảy ra ở San Francisco. Rất nhiều người đã chết.

Danko lắc đầu - 30 năm rồi mà các người còn không để cho nó yên nghỉ.

Tôi liếc mắt nhìn Jacobi. Sẽ khó khăn đây.

Tôi bắt đầu nói về Jill, về việc chúng tôi tìm thấy mối liên hệ giữa bố cô ấy và vụ đột kích ở ngôi nhà phố Hope. Rồi chuyện một trong số những nạn nhân cũng có liên quan tới trường Berkeley và những vụ bạo loạn của sinh viên.

- Tôi không có ý định nói cho hai người biết phải làm việc như thế nào, hai thanh tra ạ — Carl Danko mỉm cười — nhưng tôi nghe có vẻ nhiều giả thuyết điên rồ quá đấy.

- Con trai ông đã từng có một biệt danh - tôi nói - August Spies. Và đây là cái tên mà những kẻ gây ra những vụ ám sát này đang sử dụng.

Carl Danko cười hô hố đầy giễu cợt đưa tay với cái tẩu. Có vẻ như tất cả những việc này làm ông ta thấy nực cười.

- Ông có biết ai có thể dính vào những vụ này không? - Tôi ép - Một trong số những người bạn của Billy? Có thể một ai đó gần đây đã có liên hệ với ông.

- Bất cứ ai đang làm những việc này, cầu Chúa phù hộ cho nó. Carl Danko lau cái tẩu - Sự thật là, các người đã mất thời gian khi đến đây. Tôi hoàn toàn không thể giúp các người. Và kể cả nếu có thể...Tôi hi vọng các người có thể hiểu tại sao tôi lại không sẵn lòng giúp cảnh sát San Francisco. Bây giờ xin hai người hãy rời khỏi nhà tôi.

Jacobi và tôi đứng lên. Tôi bước về phía cửa, cầu chúa có một phép màu xảy ra trước khi tôi ra khỏi căn nhà. Tôi dừng lại trước bức ảnh của vợ ông ta. Rồi tôi để ý đến một bức ảnh nằm bên cạnh.

Đó là một bức ảnh chụp cả gia đình.

Có một cái gì đó làm tôi tập trung vào những gương mặt.

Còn một người con trai khác.

Trẻ hơn. Có thể là 16 tuổi. Giống hệt người mẹ. Cả bốn người đang cười, không một chút lo lắng vào một ngày có lẽ là nắng đẹp trong một quá khứ xa vời.

- Ông còn một người con trai nữa. Tôi quay sang Danko.

- Charles... ông ta nhún vai.

Tôi cầm bức ảnh lên - Có lẽ chúng tôi nên nói chuyện với cậu ta. Cậu ta có thể biết một điều gì đó.

- Chắc là không - Danko nhìn tôi chằm chằm - Nó cũng chết rồi.

90

Vào xe, tôi gọi cho Cappy - Tôi muốn anh tìm cho tôi mọi thứ về Charles Danko. Sinh ở Sacramento, 1953-1954, có thể đã chết. Đó là tất cả những gì mà tôi hiện có. Anh cố tìm càng

về thời gian trước đây càng tốt. Nếu tay này đã chết, tôi muốn có giấy chứng nhận.

- Tôi sẽ làm ngay - Cappy nói - Cùng lúc, tôi có cái này cho cô. George Bengosian, Trung úy ạ. Cô nói đúng, anh ta đã từng học tại trường Đại học Chicago. Nhưng đó là sau khi anh ta được chuyển từ trường Berkeley. Bengosian ở Berkeley năm 1969.

- Cảm ơn Cappy, tuyệt lắm. Cứ thế nhé. Bây giờ chúng tôi đã có ba người - Jill, Lighttower và Bengosian - những người có liên quan tới vụ đột kích gây chết người trong ngôi nhà ở phố Hope. Và biệt danh August Spies có liên quan đến Billy Danko.

Tôi còn chưa biết mình sẽ làm gì. Đúng như Danko nói, đó là một mớ những giả thuyết.

Trong lúc Jacobi lái xe về lại thành phố, cuối cùng tôi cũng chớp mắt đi trong chốc lát. Đó là giấc ngủ say nhất mà tôi có trong ba ngày vừa qua. Khoảng 6 giờ chúng tôi về đến Toà thị chính - Nếu cô định hỏi - Jacobi nói - có, cô có ngáy.

- Rừ rừ - tôi đánh chính - tôi chỉ kêu rừ rừ thôi.

Trước khi về lại văn phòng, tôi muốn đến chỗ Molinari.

Tôi chạy lên tầng trên và lao vào phòng anh. Một cuộc họp đang diễn ra. Gì thế này?

Sếp Tracchio đang ngồi bên bàn ông ta. cả Tom Roach của FBI và Strickland, người chịu trách nhiệm về an ninh của G-8.

- Lighttower đã ở đó, tôi thông báo, không kiềm chế được sự khích động - Ở Berkeley — vào thời điểm xảy ra vụ đột kích BNA. Cả George Bengosian nữa. Tất cả bọn họ đã ở đó.

- Anh biết, Molinari nói.

91

Chỉ mất một giây tôi đã đoán ra - Anh đã tìm được tài liệu của FBI về BNA?

- Còn hơn thế nữa - Molinari nói - Chúng tôi tìm thấy một trong những đặc vụ FBI đã chỉ huy vụ đột kích ở phố Hope.

- William Danko đã từng là thành viên của Weathermen. Em có thể tin điều đó. Người ta nhìn thấy hắn có mặt ở văn phòng của Grumman, bị đánh bom vào tháng 9 năm 1969. Biệt danh của hắn, August Spies, có trong danh sách điện thoại của người dự báo thời tiết. Thăng bé không vô tội đâu, Lindsay ạ. Hắn đã dính vào vụ giết người.

Molinari đưa ra một tập giấy màu vàng có nét chữ của anh - FBI đã bắt đầu theo dõi hắn ba tháng trước khi vụ đột kích được tiến hành. Có một vài người nữa không phải là sinh viên tham gia vào vụ này. FBI đã sử dụng một trong số những người này, anh ta đã trở thành một nguồn tin mật. Thật đáng kinh ngạc là lời hăm dọa bỏ tù 25 năm trong nhà tù liên bang đã phá một sự nghiệp đầy triển vọng.

- Bengosian! - tôi nói, người nóng bừng và cảm thấy mọi việc ăn khớp.

Molinari gật đầu - Họ đã sử dụng Bengosian, Lindsay ạ. Đó là lý do họ vào được ngôi nhà trên phố Hope đêm hôm ấy. Bengosian đã phản bội những người bạn của mình. Em nói đúng — và còn một người nữa.

- Lighttower, tôi nói đầy hy vọng.

- Ông ta đã từng ở cùng phòng với Danko, Molinari trả lời. Trường quyết định đàn áp những sinh viên tham gia vào SDS. Có thể đúng vào lúc đó Lighttower quyết định đi ra nước ngoài trong một học kỳ.

- Và một trong số những đặc vụ FBI dẫn đầu vụ đột kích, có mặt trong ngôi nhà vào buổi sáng hôm đó đã được thăng chức, ở lại FBI 20 năm nữa, vừa nghỉ hưu ở ngay tại San Francisco này. Tên ông ta là Frank T. Seymour. Cái tên có làm em ngạc nhiên không?

- Có, có ngạc nhiên, nhưng nó không làm tôi phấn khởi mà chỉ có cảm giác nôn nao.

Frank T. Seymour là một trong những người bị giết trong vụ nổ ở Trung tâm Rincon.

92

Đêm đã xuống và Michelle thích đêm hôm nay. Cô có thể xem bộ phim Simpsons, chiếu trước khi có Những người bạn. Cười một chút, như hồi những việc này chưa xảy ra, như hồi cô còn là đứa bé ở Eau Claire.

Họ phải rời khỏi căn hộ ở Oakland nơi họ đã sống 6 tháng vừa qua và vừa chuyển đến nhà của Julia ở Berkeley.

Và họ cũng không thể đi ra ngoài được nhiều như trước nữa. Tình hình đang quá căng thẳng. Thỉnh thoảng cô nhìn thấy trên tivi ảnh của Mal, chỉ có điều là những bản tin trên đó gọi anh là Stephen Hardaway. Robert cũng dọn đến ở cùng. Bốn người họ ở đây. Và có thể là Charles Danko cũng sẽ đến sớm. Ông ta có kế hoạch cuối cùng, trận kết, mà Mal đã hứa là sẽ làm tất cả nổ tung óc. Nó sẽ rất lớn.

Michelle tắt tivi và đi xuống nhà. Mal đang lom khom bên cạnh đồng dây, lắp đặt trái bom cuối cùng. Hắn nói hắn có kế hoạch đưa em bé này vào trong. Chỉ cần đứng cùng chỗ với trái bom chết tiệt cũng đủ làm cô phát điên lên.

Cô đến đằng sau lưng hắn - Mal, anh có muốn ăn gì không? Để em đi làm cái gì cho anh nhé.

- Em không thấy anh đang làm việc à, Michelle - Cầm cẩu thì đúng hơn là trả lời. Hắn đang nối một sợi dây đỏ vào cái chân bàn bằng gỗ mà cô biết là sẽ được cho vào cái ngòi nổ.

Cô đặt tay lên vai hắn - Em cần phải nói chuyện với anh, Mal ạ. Em nghĩ em muốn đi.

Mal đứng thẳng người lên. Hắn bỏ kính ra khỏi đầu, gạt lọn tóc dẫm mồ hôi khỏi mặt.

- Em muốn đi? Mal nói và nhìn cô, như thể hắn thấy thích thú - Và em định đi đâu? Nhảy lên xe buýt và đi về nhà? Về lại Wisconsin? Ghi tên vào trường đại học Wisconsin sau khi đã làm nổ tung nhiều người ở một thành phố lớn?

Nước mắt bắt đầu ầng ậng trong mắt Michelle. Dấu hiệu để lộ sự yếu đuối, cô biết. Đó là sự ủy mị chết người.

- Đừng, Mal.

- Em là một sát nhân đang bị truy nã, cưng ạ. Người giữ trẻ bé nhỏ đáng yêu đã làm cho những đứa trẻ nổ tung. Em quên rồi à?

Bỗng nhiên cô nhìn thấy mọi việc rõ ràng. Rất nhiều việc. Rằng kể cả nếu họ làm việc này, công việc cuối cùng này, Mal cũng sẽ không bao giờ đi với cô. Đêm đến, mỗi lần nhắm mắt lại, cô lại nhìn thấy những đứa bé nhà Lightower ngồi ở bàn ăn sáng và mặc quần áo chuẩn bị đi học. Cô biết cô đã làm những việc khủng khiếp. Bất kể cô mong muốn đến mức nào, Mal nói đúng, cô không có nơi nào để đi cả. Cô là người giữ trẻ giết người. Cô sẽ luôn luôn là như vậy.

- Nào, thôi đi em - Mal nói, giọng đột nhiên trở nên nhẹ nhàng - Cho đến lúc em còn ở đây, em có thể giúp anh, cưng ạ. Anh cần ngón tay xinh xinh của em đặt vào sợi dây này. Em nhớ nhé, không việc gì phải sợ.

Hắn nhắc điện thoại - Không có điện thì không nổ, đúng không ? Chúng ta sẽ là những người hùng, Michelle. Chúng ta sẽ cứu thế giới thoát khỏi những người xấu xa. Họ sẽ không bao giờ quên chúng ta.

93

1 giờ sáng, nhưng ai mà ngủ được?

Molinari bước vào phòng của đội phá án. - Tôi đang xem tin tức với Paul Chin. Anh nhìn tôi và thở dài - Charles Danko.

Anh rút một cái phong bì màu xanh ra đặt lên bàn trước mặt tôi. Trên phong bì có dấu THÔNG TIN MẬT, FBI - Họ phải lục tìm mãi mới thấy hắn đấy.

Tôi thấy máu mình như đông lại. Tôi nổi da gà. Có nghĩa là chúng tôi sắp tìm ra hắn rồi?

- Hắn học ở trường Đại học Michigan - Molinari nói - Bị bắt hai lần vì hạnh kiểm xấu và kích động bạo loạn. Bị tóm ở New York năm 1973 vì tàng trữ vũ khí trái phép. Ngôi nhà hắn ở trên đó một buổi chiều bỗng nổ tung. Phút này ở đây, phút sau đã biến mất.

- Nghe đúng là giống cậu bé của chúng ta đây.

- Hắn bị truy nã từ khi liên quan tới vụ đánh bom Lầu năm góc năm 1972. Một chuyên gia về chất nổ. Sau khi ngôi nhà ở New York nổ, hắn biến mất. Không ai biết hắn có còn trong nước hay không. Đơn giản là Charles Danko đã biến mất 30 năm nay. Thậm chí không ai truy tìm hắn.

Một con thỏ trắng, tôi nói.

Anh rút ra một tập giấy ghi năm 1974 và một trang fax một áp phích truy nã đen trắng của FBI. Trên khuôn mặt già hơn của đứa trẻ mà tôi đã nhìn thấy trong bức ảnh ở nhà Danko.

- Hắn đây - Molinari nói - Giờ làm thế quái nào để tìm được hắn.

94

Trung úy! Tôi nghe có tiếng gõ mạnh lên kính. Tôi bật dậy. Đồng hồ chỉ 6:30 sáng. Tôi đã ngủ quên trong lúc chờ Molinari thông báo thêm tin tức về Danko.

Paul Chin đứng ở cửa - Trung úy, cô nhắc điện thoại đường dây số 3 lên. Ngay lập tức...

- Danko? Tôi chớp mắt cho tỉnh hẳn.

- Còn hay hơn thế nữa. Chúng tôi tìm được một người đàn bà ở Wisconsin nghĩ là con gái bà ta có quan hệ với Stephen Hardaway. Tôi nghĩ bà ta biết bây giờ con gái bà ta ở đâu!

Chỉ trong chớp mắt tôi tỉnh hẳn ngủ, Chin quay lại bàn làm việc của anh ta và bật máy thu thanh lên. Tôi nhắc máy.

- Trung úy Lindsay Boxer đây, tôi nói. Người phụ nữ bắt đầu như thể bà ta đang dờ câu chuyện với Chin, giọng bà ta bồn chồn, có vẻ là của một người ít học. Vùng Trung tây.

- Lúc nào tôi cũng bảo với nó là cái thằng đó không hay ho gì đâu. Nó nói thằng đấy thông minh lắm. Thông minh thông minh cái đầu tôi ấy... Lúc nào nó cũng muốn làm những việc tốt, Michelle của tôi. Nó là dễ bị lợi dụng lắm. Tôi đã bảo nó rồi, "Cứ đi học ở một trường công lập đi. Con sẽ là bất cứ ai con muốn".

- Con gái bà tên là Michelle à? - tôi lấy bút - Họ là..?

- Fanteuil. Đúng rồi, Michelle Fanteuil. Bà ta đánh vần từng chữ cho tôi viết.

Tôi nguệch ngoạc viết cái tên - Bà cứ nói cho chúng tôi những gì bà biết.

- Tôi đã nhìn thấy thằng đấy rồi - bà ta tả lại - Cái thằng ở trên tivi. Cái thằng mà tất cả đang tìm. Con Michelle nhà tôi dính vào nó. Tất nhiên hồi đó tên nó không phải là Stephen. Con bé gọi nó là gì nhỉ? Malcolm à? Mal. Chúng nó lái xe về đây rồi đi về miền Tây. Tôi nghĩ nó là người Portland hay Washington gì đó. Nó xúi con bé làm mấy cái trò biểu tình. Tôi còn chả hiểu những cái ấy là gì. Tôi đã cố răn đe nó.

- Bà có chắc là đúng người bà nhìn thấy trên tivi không? Tôi gắng hỏi.

- Tôi chắc - Tất nhiên tóc nó bây giờ để khác. Và nó cũng không có râu. Tôi biết.

Tôi ngắt lời - Lần cuối bà nói chuyện với con gái là khi nào, Bà Fanteuil?

- Tôi không nhớ, có lẽ ba tháng trước. Bao giờ cũng là nó gọi. Nó không bao giờ để lại số điện thoại. Nhưng lần cuối nghe giọng nó có vẻ lạ lắm. Nó bảo cuối cùng nó cũng một việc tốt. Nó bảo tôi đã nuôi dạy nó tốt và nó yêu tôi. Tôi nghĩ có lẽ con bé có chữa, thế đấy.

Tất cả đều ăn khớp. Nhưng gì chúng tôi biết về Hardaway và theo sự mô tả của tay chủ quán KGB Bar - Bà có cách nào liên lạc được với con gái không?

- Tôi có địa chỉ, tôi nghĩ đây có thể là của bạn nó. Tôi cũng có địa chỉ hòm thư. Michell nói tôi có thể gửi đồ vào đó nếu tôi muốn. Hòm thư số 3-3-3-8, trên phố Broad Oakland, California.

Tôi liếc nhìn Chin, cả hai chúng tôi cùng nguệch ngoạc viết. Chúng tôi phải báo cho FBI đến gặp bà ta ở Wisconsin. Lấy một tấm ảnh của cô gái. Trong lúc đó, tôi yêu cầu bà ta tả con gái bà ta cho tôi nghe.

- Tóc vàng, mắt xanh - Bà ta ngập ngừng - Michelle lúc nào cũng xinh, nó thừa hưởng được từ tôi. Tôi không biết tôi có làm đúng không. Nó chỉ là một đứa trẻ, Trung úy ạ.

Tôi cảm ơn bà ta đã gọi. Và nói với bà ta tôi sẽ đảm bảo để con gái bà ta được đối đãi tử tế nếu chẳng may cô bé có dính líu vào những vụ này, tuy tôi dám chắc là cô ta có liên quan.

- Tôi sẽ nối máy để bà nói chuyện với một người khác - tôi nói với bà ta, nhưng trước đó, tôi cần biết thêm một việc nữa - Một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu tôi, liên quan đến cái ngày đầu tiên ấy. - Con gái bà có bị bệnh về đường hô hấp không?

- Sao cơ, có - bà ta nói dừng lại - nó bị hen, Trung uý ạ. Lúc nào cũng phải có bình xịt theo người từ khi nó lên 10.

Tôi nhìn sang Chin qua tấm kính - Tôi nghĩ chúng ta vừa tìm thấy Wendy Raymore.

95

Cũng như mọi ngày, Cindy Thomas đi đến cơ quan bằng xe buýt ở phố Market, nhưng hôm đó cô linh cảm có một điều gì đó sắp xảy ra. Bằng cách này hoặc cách kia. August Spies đã hứa như vậy.

Sáng nay trên xe đông nghịt người, chỉ còn chỗ đứng. Phải đi hết hai bến cô mới tìm được chỗ ngồi. Cô rút tờ Thời sự ra như mỗi buổi sáng và nhìn lướt qua trang nhất. Một tấm ảnh của thị trưởng Fiske, đứng cạnh là Phó giám đốc Molinari và Tracchio. Cuộc gặp của G-8 vẫn là một chủ đề nóng hổi. Bài báo của cô về sự liên quan của Billy Danko nằm ở cột phải phía cuối trang.

Một cô gái tóc ngắn, nhuộm đỏ, mặc bộ áo liền quần và áo len móc đi qua. Cindy nhìn lên, có cái gì đó ở cô gái làm cô thấy quen quen. Cô gái có ba cái khuyên trên tai trái và đội mũ nồi có hình tượng hoà bình của những năm 60. Xinh xắn, tuy theo kiểu của người lang thang.

Cindy liếc nhìn ra ngoài, cô biết là họ vừa đi qua những cửa hàng của phố Market. Người đàn ông ngồi cạnh đứng lên đi xuống ở bến Van Ness.

Cô gái mặc bộ áo liền quần chen vào ngồi bên cạnh cô.

Cindy mỉm cười và giở sang trang khác. Có rất nhiều bài báo về G-8. Cô gái mặc bộ áo liền quần có vẻ đang ngó vào trang báo của cô.

Rồi mắt cô gái gặp mắt Cindy - Họ sẽ không chịu dừng bước đâu.

Cindy cười lấy lệ, cô chẳng có tâm trí nào bắt chuyện trước 8 giờ sáng. Lần này cô gái không để cô kịp nhìn đi nơi khác.

- Họ sẽ không dừng lại đâu, cô Thomas ạ. Tôi đã cố rồi. Tôi đã làm như cô bảo và đã cố.

Cindy cứng đờ người. Tất cả mọi thứ trong người cô dường như ngừng hoạt động. Cô nhìn vào khuôn mặt cô gái. Cô ta già hơn so với khi mới thoát nhìn - khoảng 25 gì đó. Cindy định hỏi tại sao cô gái lại biết tên mình, nhưng ngay lúc đó tất cả mọi việc đã trở nên rõ ràng.

Đó là người mà cô nói chuyện trên Internet. Đó là cô gái đã nhúng tay vào vụ giết Jill. Có lẽ là người giữ trẻ.

- Nghe tôi nói này. Tôi trốn ra ngoài, họ không biết tôi đang ở đây. Có một cái gì đó khủng khiếp sắp xảy ra - cô gái nói - Tại cuộc gặp G-8. Một quả bom nữa. Hay còn tệ hơn. Tôi không biết chính xác ở đâu, nhưng sẽ rất lớn, lớn nhất. Rất nhiều người sẽ chết. Bây giờ cô hãy cố ngăn họ lại.

Tùng thối thọt trong người Cindy cứng lại. Cô không biết cô nên làm gì. Nắm lấy cô gái, hét lên hay ra lệnh dừng xe? Tất cả những người thi hành luật pháp trong thành phố đều tìm cô gái này. Nhưng một cái gì đó ngăn Cindy lại - Tại sao cô lại nói cho tôi nghe những điều này? - Cô hỏi.

- Tôi xin lỗi, cô Thomas - Cô gái chạm vào tay Cindy - vì tất cả những người ấy - Eric, Caitlin. Cô luật sư - Tôi biết chúng tôi đã làm những việc khủng khiếp, ước gì tôi quay ngược lại được thời gian. Nhưng không thể.

- Cô phải ra đầu thú. Cindy nhìn cô gái. Cô liếc nhìn xung quanh, sợ một trong số những hành khách nghe được lời nói vừa rồi. - Họ biết cô là ai.

- Tôi có cái này cho cô - Cô gái lờ đi lời khẩn cầu của cô và cô gái ấn vào tay Cindy một mảnh giấy gấp đôi - Bây giờ tôi không biết làm cách nào để ngăn họ lại trừ cái này. Tôi ở lại chỗ họ thì hơn. Ngộ nhỡ họ có thay đổi kế hoạch.

Xe buýt đến bến ở trung tâm Metro Civic. Cindy giở tờ giấy cô gái vừa đưa cho cô.

- Cô đọc : *722 Phố 7, Berkeley.*

- Trời ơi, Cindy kinh ngạc. Cô gái đã nói cho cô biết chỗ ẩn náu của chúng. Cô gái đột ngột đứng lên, đi về phía cửa xe. Cửa sau mở rít lên.

- Cô không thể quay về đó được! Cindy hét lên.

Cô gái quay lại, nhưng vẫn tiếp tục đi.

- Khoan đã! Cô hét - Đừng quay lại đó!

Cô gái có vẻ ngạc nhiên và bối rối. Cô lưỡng lự trong một giây - Tôi không thể - cô gái nói - tôi không làm khác được - Rồi cô ta vội vàng ra khỏi xe.

Cindy bật dậy khi cửa xe đóng lại, giật mạnh sợi dây báo hiệu, hét lên với người lái xe để mở cửa. Khẩn cấp ! Khi cô lao được ra ngoài, Michelle Fanteuil đã biến mất vào đám đông buổi sáng.

Ngay lập tức Cindy gọi cho Lindsay - Mình biết bọn chúng ở đâu! Mình có địa chỉ.

96

Đạo quân tấn công lớn nhất trong lịch sử thành phố được hình thành quanh ngôi nhà tồi tàn màu trắng tại số 722 phố 7, Berkeley: Đội phản ứng nhanh của San Francisco, các đạo quân Berkeley và Oakland, đặc vụ FBI và An ninh quốc phòng.

Cả khu vực bị chặn lại không cho xe cộ ra vào. Dân cư trong những ngôi nhà gần đó được dần chuyển đi. Đội phá bom đã sẵn sàng. Những chiếc xe cứu thương được đưa đến.

Một chiếc Chevy màu xám đi tới đỗ trước ngôi nhà 20 phút trước. Có người trong nhà.

Tôi đứng gần Molinari, anh đang gọi điện cho Washington. Chỉ huy đội đặc nhiệm, Joe Szerbiak, chịu trách nhiệm chỉ huy toàn bộ đội hình.

- Chúng ta sẽ tiến hành thế này - Molinari nói, quỳ xuống sau chiếc xe tuần tra dùng để làm vật phòng thủ cách ngôi nhà khoảng 30 thước - Chúng ta sẽ gọi. Cho chúng cơ hội đầu hàng. Nếu chúng không đầu hàng — anh gạt đầu về phía Szerbiak — thì đến lượt anh.

Kế hoạch là bắn các bình hơi cay vào để ép chúng ra. Nếu chúng đi ra một cách bình thường, tức là tự nguyện, chúng tôi sẽ bắt chúng nằm xuống và bắt chúng.

Còn nếu chúng đi ra không bình thường? Joe Szerbiak hỏi, khoác áo chống đạn.

Molinari nhún vai - Nếu chúng bắn ra, thì ta phải trả đũa.

Con át chủ bài mà chúng có là chất nổ. Chúng tôi biết bọn chúng có bom. Việc xảy ra ở trung tâm Rincon hai hôm trước làm tất cả phải suy nghĩ.

Cả đội hình đã sẵn sàng. Các thiện xạ đã vào vị trí. Một đội ở trong chiếc xe bọc sắt đã sẵn sàng xông vào. Cindy Thomas cũng có mặt cùng chúng tôi. Cô gái ở trong nhà có vẻ tin tưởng cô ấy. Michelle, có lẽ là người giữ trẻ Wendy Raymore.

Tôi bồn chồn và nóng nảy. Tôi muốn việc này kết thúc. Chấm dứt đổ máu, đơn giản là kết thúc.

- Anh có nghĩ là bọn chúng biết chúng ta đang ở ngoài này không? Tracchio theo dõi ngôi nhà từ phía sau của chiếc xe có radio.

- Nếu chúng còn chưa biết, Molinari nói - thì chúng sẽ biết. Anh nhìn vào Szerbiak - Đội trưởng, anh có thể gọi chúng.

97

Trong ngôi nhà 722 phố 7, tất cả đang phát cuồng.

Robert, người cựu chiến binh vớ lấy cây súng trường, núp mình dưới cửa sổ trước và xem xét tình hình bên ngoài - Có cả một đạo quân ngoài kia! Nhìn đâu cũng thấy cảnh sát!

Julia đang hét và xử sự như một mụ điên - Tôi đã bảo các người rút khỏi nhà tôi! Tôi đã bảo các người rút đi! Cô ta nhìn về phía Mal - Anh định làm gì bây giờ? Chúng ta sẽ làm gì?

Mal có vẻ bình tĩnh. Hắn bước đến cửa sổ, nhìn hé qua tấm rèm rồi bước sang phòng bên cạnh và quay trở lại, tay đẩy một cái cặp màu đen - Có lẽ là chết, hắn trả lời.

Con tim của Michelle dường như đập cả nghìn nhịp trong một giây. Bất cứ lúc nào, những người đàn ông có vũ khí, mặc đồng phục cũng có thể lao vào. Cô vừa sợ vừa xấu hổ. Cô biết cô đã phản bội những người bạn của mình. Đã làm chấm dứt tất cả những gì họ đã từng đấu tranh. Nhưng cô đã giúp họ giết hại đàn bà và trẻ em, và bây giờ cô có thể chấm dứt sự chết chóc.

Đột nhiên chuông điện thoại reo. Tất cả quay lại trong một giây, mắt dán vào điện thoại. Tiếng chuông nghe như tiếng còi báo động.

- Nhắc nó lên - Robert nói với Mal - Mà muốn chỉ huy. Nhắc nó lên.

Mal bước lại. Bốn, năm hồi chuông. Cuối cùng hắn nhắc điện thoại.

Hắn nghe một giây. Khuôn mặt hắn không biểu lộ nỗi sợ hãi hay ngạc nhiên. Hắn thậm chí còn nói với họ tên của mình - Stephen Hardaway, hắn nói đầy kiêu hãnh.

Rồi hắn nghe một lúc lâu - Tôi nghe thấy rồi, hắn trả lời. Hắn bỏ ống nghe xuống, cố nhin và nhìn quanh - Bọn chúng nói cho chúng ta cơ hội cuối cùng. Bất cứ ai muốn đi ra ngoài thì nên đi ngay bây giờ.

Cả căn phòng chết lặng. Robert đang ở bên cửa sổ, Julia dựa lưng vào tường. Mal cuối cùng có vẻ bị sốc và không thốt ra được lời nào. Michelle muốn oà lên khóc vì cô đã đẩy họ vào tình thế này.

- Không, chúng sẽ không động được vào người tôi đâu, Robert nói. Hắn cầm khẩu súng trường lên, quay lưng về phía cửa bếp, nhìn ra chiếc xe đỗ ở trước cửa.

Hắn nháy mắt, như thay cho một lời vĩnh biệt. Rồi hắn giật mạnh cửa và chạy ra khỏi nhà.

Cách chiếc xe khoảng 4 feet, hắn giơ súng, nổ một tràng dài về phía cảnh sát. Có hai tiếng nổ to. Chỉ có hai. Robert dừng lại. Hắn bỏ nòng, nét mặt hắn đầy ngạc nhiên, vết máu đỏ loang trên ngực hắn.

- Robert ! Julia hét lên. Cô ta lấy nòng súng đập vỡ cửa sổ và bắt đầu bắn điên loạn. Rồi cô ta bị bật ngược trở lại và không động đậy.

Bỗng một cái bình màu đen lặn vào qua cửa sổ trước. Hơi cay bắt đầu trào ra. Rồi một cái bình khác. Khói cay bắt đầu bao phủ căn phòng, cào vào phổi Michelle.

- Ôi, Mal, cô kêu lên và nhìn về phía hắn. Nhưng hắn đứng đó, không máy may sợ hãi.

Trên tay hắn cầm điện thoại di động.

- Anh không ra ngoài đấy đâu, hắn nói.

- Em cũng không. Cô lắc đầu.

- Em đúng là một cô bé dũng cảm, Mal cười.

Cô nhìn hắn ấn bốn số. Một giây sau cô nghe tiếng chuông reo. Nó phát ra từ cái cặp.

Rồi hồi chuông thứ hai.

Thứ ba...

- Nhớ đấy — Mal hít sâu - không điện, không nổ. Đúng không, Michelle?

98

Khi ngôi nhà nổ tung, chúng tôi đang quỳ sau một chiếc xe cảnh sát, chỉ cách đó chưa đầy 100 feet. Những tia sáng màu cam loé lên khi những ô cửa sổ nổ tung. Rồi ngôi nhà như bay lên khỏi nền móng, khói lửa bốc lên từ mái nhà.

- Nằm xuống! Molinari hét lên - Tất cả nằm xuống! Vụ nổ làm chúng tôi ngã nhào ra sau. Tôi kéo Cindy đang đứng bên cạnh xuống nền đất, che cho cô ấy khỏi lực cháy từ vụ nổ và những mảnh vỡ từ ngôi nhà.

Chúng tôi nằm đó khi ngọn lửa dần rút đi. Có tiếng kêu - Cút thật! và "Ổn cả chứ?".

Chúng tôi đứng lên chậm rãi - Ôi, Trời... Cindy rên lên. Nơi mới một giây trước là ngôi nhà màu trắng thì giờ chỉ còn khói, lửa và một cái hố của những bức tường bị nổ tung.

- Michelle, Cindy lẩm bẩm, nào, Michelle. Chúng tôi đứng nhìn ngọn lửa bùng lên khi có cơn gió thổi qua đám cháy.

Còi cứu hoả bắt đầu hú. Tin tức phát qua radio tràn ngập không gian. Tôi nghe cảnh sát bắt đầu hét vào điện thoại cầm tay: "Vừa có vụ nổ lớn tại 772 phố 7...".

- Có thể cô bé không ở trong đó. Cindy lắc đầu, vẫn nhìn chăm chăm vào ngôi nhà đổ nát.

Tôi ôm lấy cô ấy - Chúng đã giết Jill, Cindy à.

Sau đó, khi những người lính cứu hoả đã dập tắt đám cháy chỉ còn lại đồng than đang bốc khói và đội cứu thương đang đi khắp nơi để đánh dấu những thi thể đã hoá than, tôi tự mình đi xem xét xung quanh.

Đã hết chưa? Mọi hiểm hoạ có còn không? Có bao nhiêu người ở trong đó? Tôi không biết. Có lẽ là bốn hoặc năm. Hardaway có lẽ đã chết. Charles Danko có trong đấy không? August Spies?

Claire đến. Cô ấy quỳ xuống trước những thi thể được phủ, nhưng những gì còn lại bị cháy đến mức không thể nhận ra được nữa.

- Mình cần tìm một người đàn ông da trắng - Tôi nói với cô ấy - khoảng 50 tuổi.

- Nhiều lắm thì mình có thể nói được là có lẽ có bốn người - cô ấy nói - Người đàn ông da đen đã bị bắn trước nhà. Ba người kia ở trong nhà. Hai trong số họ là nữ, Lindsay ạ.

Joe Molinari đến chỗ tôi. Anh vừa thông báo cho Washington về những gì xảy ra.

- Em ổn chứ? - Anh hỏi.

- Chưa hết đâu, tôi nói và nhìn về phía những thi thể đã cháy.

- Danko? Anh nhún vai - đội cứu thương sẽ nói cho chúng ta biết nhiều hơn. Nhưng kiểu gì thì mạng lưới băng đảng của hắn cũng đã không còn. Cả quả bom nữa. Hắn còn có thể làm được gì?

Giữa đồng hoang tàn, tôi nhận ra một cái gì đó - một cái mũ nôi. Có một cái gì đó gần như khô hài về nó. Tôi với tay ra cầm lấy nó.

- Hãy để nhân loại lên tiếng - tôi nói với Molinari, tay cầm mũ nồi.

Có một biểu tượng ở trên đó.

99

Charles Danko lang thang trên những đường phố của San Francisco và nghĩ về việc vừa xảy ra ở Berkeley, nơi những người bạn của hắn đã chết vì lý tưởng, tử vì đạo giống như William ngày nào.

Ngay bây giờ, ngay tại đây ta có thể giết chết rất nhiều người.

Hắn biết hắn có thể hoành hành và họ sẽ không bắt được hắn trong vòng vài giờ, có thể lâu hơn nếu hắn giữ đầu óc tỉnh táo và tính toán kỹ càng - nếu hắn là một tên sát nhân cẩn thận.

Mày chết rồi, thằng doanh nhân hèn mạt bánh choẹ trong bộ cánh đắt tiền đen tuyền kia.

Mày cũng chết rồi, đồ đom đống tóc vàng.

Mày, cả mày nữa. Mày! Mày! Bốn đứa dê tiện đang vui đùa kia! Trời ơi, thật dễ dàng để lộ ra sự tức giận của hắn.

Bọn cảnh sát, FBI, chúng nó đáng khinh bỉ với cái công việc bảo vệ mọi người.

Chúng nó làm sai hết cả rồi, đúng không?

Chúng không hiểu rằng tất cả những thứ này là vì công bằng và trả thù. Hai khái niệm ấy hoàn toàn tương thích và có thể đi đôi với nhau. Hắn đi theo chân anh William của hắn, làm rạng danh cho giấc mơ mà anh hắn đã truyền cảm hứng, và cùng lúc đó hắn trả thù cho William. Hai lý do hơn là chỉ có một. Động cơ nhân đôi, cơn giận nhân đôi.

Những khuôn mặt hắn đi qua, những bộ quần áo đắt tiền, những cửa hàng ngó ngẩn, tất cả đều nhòa đi trước mắt hắn - tất cả bọn chúng đều có tội. Cả đất nước này có tội.

Chúng vẫn chưa hiểu.

Cuộc chiến ở ngay tại những con phố vàng này của chúng - cuộc chiến sẽ ở lại đây.

Sẽ không ai có thể ngăn lại được nữa.

Sẽ luôn có nhiều người chiến sỹ khác.

Hắn dừng lại ở một trạm điện thoại tự động và gọi hai cuộc điện thoại.

Cuộc đầu tiên cho một người chiến sỹ khác.

Cuộc thứ hai, cho người thầy của hắn, người đã nghĩ đến mọi chuyện, kể cả việc sử dụng hắn như thế nào.

Charles Danko đã quyết định: ngày mai là ngày của khủng bố.

- Chẳng có gì thay đổi cả.

100

Ngày hôm sau, cuộc gặp của G-8 được tổ chức theo đúng kế hoạch ban đầu. Những người kiên quyết, những người cứng rắn ở Washington đã muốn vậy. Thế thì cứ để nó như thế.

Các nghi thức được sắp đặt cho đêm hôm đó, với một tiệc chiêu đãi ở Bảo tàng Rodin tại Lâu đài Bắc đầu Bội tinh trông ra cầu cổng Vàng.

Bữa tiệc sẽ được nghinh tiếp bởi Eldridge Neal, một trong số những người Mỹ gốc Phi được trọng vọng nhất trong toàn đất nước, Phó Tổng thống đương nhiệm. Tất cả lực lượng cảnh sát được giao trọng trách bảo đảm an ninh tại nơi diễn ra bữa tiệc và trên tất cả các nẻo đường. Tất cả chứng minh thư sẽ được kiểm tra kỹ càng, tất cả những thùng rác và lỗ thông hơi sẽ được các chú chó được huấn luyện tìm chất nổ sục sạo.

Nhưng Danko vẫn còn ở ngoài đó.

Và Carl Danko vẫn là mối liên hệ duy nhất với con trai ông ta mà tôi có.

Tôi lái xe trở lại Sacramento khi tất cả mọi người trong đội chuẩn bị cho cuộc gặp của G-8. Carl Danko có vẻ rất ngạc nhiên khi lại nhìn thấy tôi.

- Tôi tưởng hôm nay cô đang được nhận một cái gì đại loại như huân chương. Giết bọn trẻ có vẻ là thói quen của mấy người. Sao, cô đến đây làm gì?

- Con trai ông, tôi nói với ông ta.

- Con trai tôi đã chết rồi.

Nhưng Danko thở dài và để tôi vào nhà. Tôi theo ông ta trở lại căn phòng nhỏ tồi tàn. Có một ngọn lửa đang cháy. Ông ta quỳ xuống và cho thêm củi vào, rồi ngồi xuống một cái ghế thoải mái.

- Như tôi đã nói với cô từ lần trước, thời điểm để nói về William là 30 năm trước.

- Không phải về Billy - tôi nói - Mà là Charles.

Danko có vẻ lưỡng lự - Tôi đã nói với mấy người ở FBI là...

- Chúng tôi biết - tôi ngắt lời ông ta - Chúng tôi đã đọc hồ sơ của anh ta, ông Danko ạ. Chúng tôi biết anh ta chưa chết.

Ông già cần nhàn.

- Lũ các người không chịu thôi đâu nhỉ ? Đầu tiên là William, giờ thì Charlie. Đi nhận huân chương đi, Trung úy. Cô đã bắt được bọn giết người. Điều gì làm cô nghĩ cô có thể đến đây và nói với tôi là Charlie vẫn còn sống?

- George Bengosian, tôi trả lời.

- Ai?

- George Bengosian. Nạn nhân thứ hai. Ông ta biết Billy từ khi còn ở Berkeley. Còn hơn cả biết, ông Danko ạ. Ông ta chính là người đã phản bội con trai ông.

Danko xê dịch một cách không thoải mái trong cái ghế - Thế thì sao?

- Còn Prank Seymour? Ông ta bị giết trong vụ nổ trung tâm Rincon hôm vừa rồi. Seymour chính là đặc vụ chỉ huy vụ đột kích ở phố Hope đã làm con trai ông chết. Charles vẫn còn tự do. Anh ta đang giết hại những người vô tội, ông Danko ạ. Tôi nghĩ anh ta đã phát điên. Tôi nghĩ ông cũng biết điều này.

Ông già thở dài. Ông ta nhìn vào ngọn lửa, rồi đứng dậy và đi tới cái bàn. Ông ta lôi một tập thư từ ngăn kéo dưới, đặt chúng lên trên bàn cà phê trước mặt tôi.

- Tôi đã không nói dối. Đối với tôi, con trai tôi đã chết. Tôi nhìn thấy nó một lần, trong năm phút trên một góc phố ở Seattle 30 năm trước. Mấy năm gần đây, những cái này bắt đầu đến. Mỗi năm một lần, vào dịp sinh nhật của tôi.

Chúa ơi, tôi đã luôn luôn đúng. Charles Danko vẫn còn sống.

Tôi cầm những bức thư lên và bắt đầu sắp xếp chúng.

Ông già nhún vai - Tôi nghĩ nó đang dạy ở một trường đại học hay là gì đó.

Tôi nhìn qua phong bì nhưng không có địa chỉ người gửi. Bốn cái cuối cùng là từ miền Bắc, Portland, Oregon. Một cái vừa mới từ 07/01, bốn tháng trước.

Portland.

Một ý nghĩ chợt vụt qua trong đầu tôi. Không thể trùng lặp được. Stephen Hardaway đã từng đi học ở Portland. Reed. Tôi quay sang nhìn ông cụ - ông nói anh ta dạy học? Dạy ở đâu?

Ông ta lắc đầu. Tôi không biết

Nhưng tôi biết. Bỗng nhiên tôi thấy rõ như ánh sáng ban ngày.

Danko dạy ở Reed. Suốt khoảng thời gian đó hẳn đã dạy ở trên đó.

Và hẳn cũng đã gặp Stephen Hardaway ở đó.

101

Tôi nổi máy với Molinari tại lâu đài Bắc đấu Bội tinh. Chỉ còn hai tiếng nữa là bữa tiệc của Phó Tổng thống bắt đầu. G-8 đã bắt đầu.

- Em nghĩ em biết Danko ở đâu, tôi gào lên trong điện thoại - Hẳn ở Đại học Reed ở Portland. Hẳn là giảng viên. Joe, Reed cũng là nơi Stephen Hardaway đã từng học. Trùng lặp rồi.

Molinari nói anh sẽ cử một đội FBI đến trường trong lúc tôi quay về thành phố. Suốt dọc đường về tôi để còi và đèn báo hiệu. Đến nam Vallejo, tôi không thể đợi được nữa. Tôi có số của trường Reed.

Tôi tự giới thiệu với người trực tổng đài điện thoại và được nối thẳng với Hiệu trưởng, tên ông ta là Michael Picotte. Các đặc vụ FBI từ văn phòng Portland cũng đang đến khi ông ta đang nói chuyện với tôi.

- Chúng tôi rất muốn biết là một trong những giáo sư của ông đang ở đâu. Đây là trường hợp khẩn cấp - tôi nói với ông Hiệu trưởng - Tôi không có tên cũng không biết hình dạng ông ta. Tên thật của người này là Charles Danko. Hẳn khoảng 50 tuổi.

- Danko? Picotte lắp bắp - Không có Danko nào có liên quan đến nhà trường cả. Chúng tôi có vài giáo sư ở tuổi 50, trong đó có cả tôi.

Tôi ngày càng cáu kỉnh và mất bình tĩnh.

- Ông có máy fax ở đó không? - Tôi hỏi - Có số fax nào ông có thể cho tôi không?

Tôi gọi về văn phòng và gặp Lorraine. Tôi nói cô ta tìm bức áp phích truy nã của FBI có hình của Charles Danko từ những năm 70. Có thể vẫn còn những nét giống. Hiệu trưởng Picotte giữ máy trong lúc fax được gửi đến.

Tôi đã gần đến cầu Vịnh, sân bay San Francisco chỉ cách có 20 phút. Tôi có thể bay tới Portland, tôi nghĩ. Có lẽ tôi nên lên máy bay và đến Reed ngay bây giờ.

- Được rồi, tôi có rồi, hiệu trưởng nói, quay trở lại điện thoại - Đây là bức áp phích truy nã..
- Xin ông nhìn kỹ đi - tôi nói - Ông có nhận ra không?
- Trời ơi - giọng ông Hiệu trưởng nghe như nghẹn lại.
- Hẳn là ai? Tôi cần tên - tôi hét vào trong điện thoại. Tôi cảm thấy Picotte đang lưỡng lự. Ông ta đang phải tố giác một đồng nghiệp, có thể còn là một người bạn.

Tôi rẽ qua khỏi cầu vào San Francisco và đi vào phố Harrison - Hiệu trưởng Picotte, tôi xin ông...Tôi cần cái tên! Sự sống của nhiều người đang có nguy cơ bị huỷ hoại.

- Stanzer, cuối cùng ông hiệu trưởng nói - Trông giống tthư Jeffrey Stanzer. Tôi hầu như chắc chắn.

Tôi lấy bút ra và viết nguệch ngoạc cái tên xuống. Jetfrey Stanzer. Stanzer là Danko!

Danko là August Spies. Và hẳn vẫn còn đang tự do.

- Tôi có thể tìm ông ta ở đâu? - Tôi nói - Các đặc vụ FBI đang có mặt tại trường ngay trong lúc này. Chúng tôi cần địa chỉ của Stanzer ngay lập tức.

Picotte lại lưỡng lự - Stanzer là một giáo sư được trọng vọng của trường chúng tôi.

Tôi cho xe đỗ lại bên đường - Ông phải cho chúng tôi địa điểm chúng tôi có thể tìm được Jeffrey Stanzer. Chúng tôi đang điều tra vụ giết người! Stanzer là một tên giết người và hẳn đang chuẩn bị tiếp tục giết người.

Ông Hiệu trưởng thở hắt ra:

- Cô nói cô gọi từ San Erancisco?
- Vâng.

Một thoáng im lặng - Anh ta đang ở dưới đó... Jeffrey Stanzer có bài thuyết trình tại cuộc gặp của G-8. Tôi nghĩ buổi thuyết trình đó sẽ diễn ra vào hôm nay.

Trời ơi, Danko sẽ giết tất cả mọi người ở đó.

102

Charles Danko đứng giữa ánh đèn sáng loá ở ngoài lâu đài Bắc đầu Bội tinh, cả người hắn run lên vì bồn chồn và cảnh giác. Đây là đêm của hắn. Hắn sẽ nổi tiếng và cả anh trai William của hắn nữa.

Bất cứ ai nghĩ là họ biết hắn đều ngạc nhiên tại sao hôm nay hắn lại nói chuyện ở San Francisco. Jeffrey Stanzer đã trốn hàng năm trong môi trường tách biệt của giới học thuật, tránh xuất đầu lộ diện. Trốn cảnh sát.

Nhưng đêm nay hẳn sẽ làm một điều gì đó táo bạo hơn một bài thuyết trình nhạt nhẽo rất nhiều. Giờ đây tất cả những học thuyết và phân tích đều không có nghĩa lý gì hết.

Tất cả cảnh sát ở San Francisco đang truy lùng hẳn, August Spies. Và nực cười làm sao, họ để hẳn vào bằng cửa chính!

Hắn cảm thấy ớn lạnh và giữ chặt cái cặp sát bộ quần áo lễ phục nhàu nát. Trong đó là bài phát biểu của hẳn, phân tích về tác động của vốn đầu tư nước ngoài lên thị trường lao động của các nước thế giới thứ ba. Cống hiến cả đời của hẳn, sẽ có người nói thế. Nhưng người ta thực sự biết gì về hẳn? Chẳng biết gì. Ngay cả tên của hẳn.

Ở đằng trước kia, những đặc vụ an ninh mặc quần áo lễ phục đang lục tìm trong túi và ví của các nhà kinh tế và vợ của các đại sứ, theo cái lối của những tay công chức quen tự cho mình là quan trọng khi tham gia vào những sự kiện như thế này.

Ta có thể giết hết bọn chúng, hẳn nghĩ. *Tại sao lại không nhỉ?* Chúng đến để chia cắt thế giới, để lại dấu ấn kinh tế lên những người không cạnh tranh được, hoặc thậm chí cũng không đấu tranh lại được. *Lũ hút máu, hẳn nghĩ. Lũ xấu xa, đê tiện. Tất cả những đứa ở đây đều đáng chết. Cũng như Lighttower và Bengosian.*

Hàng người di chuyển đến chỗ đặt bức tượng Nhà tư tưởng Rodin. Những dây thần kinh lấy bẫy của hẳn lại làm cho chân hẳn run rẩy một lần nữa. Cuối cùng Danko cũng trình giấy mời VIP của hẳn cho một cô gái hấp dẫn mặc bộ váy dài màu đen. Có lẽ là FBI. Chắc chắn có súng cài dưới váy. *Đàn bà có súng.* Danko nghĩ.

- Chào ông, cô ta nói và kiểm tra lại tên của hẳn trên danh sách - Chúng tôi xin lỗi vì những điều phiền toái thừa Giáo sư Stanzer, nhưng xin phép ông cho cặp lên để kiểm tra an ninh.

- Tất nhiên rồi. Nhưng trong này chỉ có bài phát biểu của tôi thôi, Danko nói, đưa cho cô ta cái cặp như bất cứ một học giả bối rối nào. Hẳn giang tay ra trong khi người bảo vệ đưa thiết bị dò bằng kim loại khắp người hẳn.

Người bảo vệ nắn áo khoác của hẳn - Cái gì thế này? Anh ta hỏi. Danko tháo cái ngòi nổ nhỏ bằng chất dẻo, có dán nhãn thuốc và đơn thuốc kê cho hẳn. Cái ngòi nổ là một trong những kiệt tác của Stephen Hardaway. Khổ thân Stephen quá cố. Khổ thân Julia, Robert và Michelle. Những người lính. *Cũng giống hẳn.*

- Để cho bệnh hen của tôi, Danko nói. Hẳn ho nhẹ và chỉ vào ngực mình - Bình xịt. Cứ lúc nào có bài phát biểu là tôi lại cần đến nó. Tôi còn có một cái dự trữ nữa.

Người bảo vệ xem xét nó trong giây lát. Vui thật. Hẳn và Stephen đã hoàn thiện cái ngòi nổ. Ai cần súng và bom khi toàn bộ kế hoạch khủng bố thế giới đều ở trong lòng bàn tay hẳn.

William sẽ hãnh diện về hẳn lắm!

- Ngài có thể vào trong, thưa ngài - Cuối cùng người bảo vệ vẫy tay cho Danko vào - Chúc ngài một buổi tối tốt lành.

- Vâng, tôi sẽ có một buổi tối tốt lành.

Tôi tăng tốc chiếc Explorer, phóng qua đèn đỏ ở Ness đi về phía Geary. Lâu đài Bắc đầu Bội tinh ở tít tận ngoài Lands End. Kể cả không tắc đường thì cũng phải mất 10 phút nữa.

Tôi nhấn số của Molinari. Di động của anh không gọi được.

Tôi cố nổi máy nói chuyện với sếp. Một trong những trợ lý của ông ta trả lời điện thoại và nói ông ta đang ở ngoài đám đông - Phó Tổng thống sắp bước vào phòng - anh ta nói - Ông ta kia rồi.

- Anh nghe này! Tôi hét lên khi đột ngột chuyển hướng xe, còi hú inh ỏi qua chỗ ngoặt - tôi muốn anh tìm được Tracchio hoặc Molinari, ai cũng được, rồi đưa máy cho họ. Đây là vấn đề an ninh quốc gia. Tôi không cần biết họ đang nói chuyện với ai! Đi đi! Ngay lập tức!

Tôi liếc nhanh vào đồng hồ. Quả bom có thể nổ bất cứ lúc nào. Tất cả những gì chúng tôi có là một bức ảnh nhận dạng của Charles Danko từ hơn 30 năm về trước. Tôi không chắc bản thân tôi có nhận ra nổi hần không.

Một phút trôi qua thật chậm. Rồi một giọng nói vang trong điện thoại. Molinari. May quá.

- Joe - tôi nói vào máy - anh nghe này, Charles Danko đang có mặt ở đó! Ngay trong lúc này! Hần đến đây dưới cái tên Jeffrey Stanzer và có một bài phát biểu. Khoảng 3 phút nữa em sẽ đến nơi. Joe, anh hãy cố gắng tìm cho ra hần!

Rất nhanh, chúng tôi bàn về những vấn đề xảy ra khi phải sơ tán cả lâu đài hoặc loan báo cảnh giác về Stanzer. Molinari không tán thành việc này. Nếu có tín hiệu cảnh báo, Stanzer sẽ quyết định tiến hành cái mà hần đã chuẩn bị.

Cuối cùng tôi đi đến đường 34, vào công viên rồi lên đồi đến lâu đài Bắc đầu Bội tinh, cả công viên đầy những người biểu tình. Chương ngại vật được đặt ra để chặn.

Cảnh sát tuần tra đang kiểm tra chứng minh thư. Tôi kéo cửa kính xe xuống và chìa thẻ cảnh sát, bấm còi inh ỏi.

Cuối cùng tôi cũng len qua được con đường hẹp dẫn đến cổng chính của Lâu đài đầy những dây xe hòm và xe cảnh sát. Tôi đỗ chiếc Explorer trước cổng vào có mái vòm và cột trụ. Tôi bắt đầu chạy và liên tục đâm vào những đặc vụ FBI đang nghe điện đài — giờ thẻ ra - Để tôi qua!

Cuối cùng tôi vào được bên trong tòa nhà chính. Dãy hành lang đầy chật những chính khách và nguyên thủ quốc gia.

Tôi nhìn thấy Molinari đang ra lệnh cho một người tay cầm điện đài. Tôi lao về phía anh - Hần có ở đây - anh nói - Tên hần đã được gạch đi trong danh sách rồi. Hần đã vào trong rồi.

Khắp nơi là những đại sứ, các bộ trưởng, các giám đốc đang trò chuyện, uống sâm panh. Bất cứ lúc nào, bom cũng có thể nổ. Phó Tổng thống đã được chuyển vào nơi an toàn. Nhưng Charles Danko có thể ở bất cứ nơi nào. Chỉ có trời mới biết hần đang định làm gì. Chúng tôi thậm chí còn không biết trông hần thế nào!

Molinari đưa cho tôi cái điện đài của anh:

- Anh đi lấy danh sách truy nã. Anh đi sang bên trái. Em phải luôn giữ liên lạc với anh, Lindsay ạ. Hôm nay đừng có chơi trò làm người hùng.

Tôi bắt đầu len lỏi qua đám đông. Trong đầu tôi cố lôi ra hình ảnh của Charles Danko của 30 năm trước và đặt vào những khuôn mặt mà tôi đang nhìn thấy. Ước gì tôi đã hỏi hiệu trưởng

trường Reed tả cho tôi hình dáng hiện tại của hắn. Tất cả đã diễn ra quá nhanh. Tất cả vẫn đang diễn ra quá nhanh.

Mày ở đâu, Danko, thẳng khốn?

- Em đang tìm trong phòng lớn - tôi nói vào điện đài - em không thấy hắn.

- Anh đang ở bên phòng phụ - Molinari trả lời - Chưa thấy gì. Nhưng hắn có ở đây.

Tôi nhìn chăm chú vào từng khuôn mặt. Lợi thế duy nhất của chúng tôi là hắn không biết là chúng tôi biết. Một vài đặc vụ FBI đang âm thầm hộ tống mọi người ra cửa. Chúng tôi không thể làm náo loạn và tự để lộ được.

Nhưng tôi không nhìn thấy hắn đâu cả. Danko ở đâu? Hôm nay hắn định làm gì? Chắc chắn hắn có kế hoạch lớn - Hắn đích thân tới đây mà.

- Em đang đi sang nơi trưng bày tượng của Rodin, tôi nói với Molinari. Những bức tượng đồng lớn trên bệ đá cẩm thạch khắp nơi xung quanh tôi, và mọi người đang uống sâm panh. Tôi đến chỗ một nhóm người đang đứng gần một trong những bức tượng.

- Có chuyện gì thế? Tôi hỏi một phụ nữ mặc áo dài đen.

- Phó Tổng thống - bà ta nói - Theo chương trình ông ta sẽ có mặt bất cứ lúc nào. Phó Tổng thống đã được đưa đi, nhưng không một ai biết. Những người này đang túm tụm xung quanh để được làm quen. Liệu Danko có ở đây không?

Tôi lướt qua hàng người, từng người một.

Tôi nhìn thấy một người cao, gầy, đầu hói. Ông ta có cặp lông mày cao, mắt hẹp, sát nhau. Một tay để trong túi áo. Tôi thấy tim tôi nhói lên.

Tôi có thể nhìn thấy những nét giống với bức ảnh từ 30 năm trước. Mọi người đang đứng túm tụm, cản tầm nhìn của tôi. Nhưng không thể nhầm được - Charles Danko giống hệt bố hắn.

Tôi quay đi và nói vào điện đài - Em tìm thấy hắn rồi! Joe, hắn ở đây.

Danko đứng trong hàng người chờ gặp Phó Tổng thống. Tim tôi đập điên loạn. Tay trái hắn vẫn để trong túi áo. Có phải hắn đang cầm ngòi nổ? Làm sao hắn có thể lọt vào đây?

- Em đang ở trong phòng trưng bày tượng của Rodin. Joe, em đang nhìn hắn.

Molinari nói - Em cứ đứng đó. Anh đang đến. Đừng manh động.

Đột nhiên Danko nhìn sang tôi. Tôi không biết hắn có từng thấy tôi trên tivi khi điều tra vụ án hay có chữ "cảnh sát" viết trên trán tôi không. Nhưng có lẽ hắn đã phát hiện ra tôi khi bốn mắt nhìn nhau.

Tôi nhìn thấy hắn bước ra khỏi hàng và hắn vẫn nhìn tôi.

Tôi tiến một bước về phía hắn, mở áo để lấy súng. Có ít nhất khoảng một tá người đang đứng chắn đường. Tôi phải tìm cách đi qua. Tôi chỉ rời mắt khỏi hắn đúng một giây. Không hơn.

Khi tầm nhìn của tôi không bị cản nữa, Danko đã không còn ở đó.

Con thỏ trắng lại biết mất.

Tôi tiến về phía mà Danko đứng mấy giây trước. Tất cả đàn ông đều mặc lễ phục, trông chẳng khác gì nhau. Và tất cả đều ở vào tình thế nguy hiểm, có thể chết người.

Tôi giờ thể cảnh sát ra để đi qua một chỗ chắn và chạy xuống dãy hành lang dài dẫn ra một khu đóng cửa bảo tàng, vẫn không thấy bóng dáng Danko. Tôi chạy lại phòng lớn và gặp Molinari ở đó.

- Hắn ở đây. Em biết hắn đang ở đây, Joe. Đây là lúc của hắn.

Molinari gật đầu và gọi điện thông báo là không bất cứ một ai, trong bất cứ trường hợp nào được rời khỏi tòa nhà. Tôi đang nghĩ là nếu bom nổ ở đây, với từng này người, sẽ là một thảm họa khủng khiếp. Tôi cũng sẽ chết. Cả Molinari nữa. Sẽ còn khủng khiếp hơn cả vụ trung tâm Rincon.

Người ở đâu hả Danko?

Rồi tôi lại nhìn thấy hắn. Ít ra thì tôi nghĩ vậy. Tôi chỉ vào một người đàn ông hói đầu. Hắn đang chạy khỏi chúng tôi, thoát ần thoát hiện trong đám đông - Hắn kia!

- Danko! - Tôi hét lên, rút súng ra khỏi bao vai - Danko! Đứng lại!

Đám đông giãn ra vừa đủ để tôi nhìn thấy hắn bỏ tay ra khỏi túi áo. Hắn lại bắt gặp ánh mắt của tôi, rồi hắn cười với tôi. Hắn có cái quái gì thế?

- Cảnh sát đây! - Molinari hét - Tất cả nằm xuống!

Những ngón tay của Charles Danko đang nắm một vật gì đó. Tôi không biết là súng hay ngòi nổ.

Rồi tôi nhìn thấy một cái bình bằng nhựa ở trong tay hắn. Cái quái gì thế này? Hắn giơ tay lên cao và tôi nạp đạn. Không còn cách nào khác.

Tôi lao đến Charles Danko, tóm lấy tay hắn, hi vọng cái bình nhỏ sẽ bật ra. Tôi siết chặt tay hắn, cố một cách tuyệt vọng cạy cái bình ra nhưng nó vẫn không suy chuyển.

Tôi nghe hắn kêu đau đớn, nhìn thấy hắn đang vặn cái bình về phía tôi. Ngay trước mặt tôi.

Molinari đứng ở phía bên kia của Danko, cũng đang cố vật hắn xuống.

- Em chạy xa ra khỏi hắn đi! tôi nghe anh hét lên với tôi.

Cái bình lại bị vặn về phía Molinari. Tất cả mọi việc xảy ra rất nhanh chóng, chỉ trong vòng vài giây.

Tôi nắm lấy tay Danko và tôi bắt đầu có thể. Tôi cố bẻ tay hắn.

Hắn quay sang tôi, và bốn mắt chúng tôi gặp nhau. Tôi chưa từng thấy một sự căm ghét, lạnh lùng như vậy bao giờ.

- Đồ khốn! - tôi hét vào mặt hắn - Mà hãy nhớ lại Jill!

Trong giây phút ấy, tôi ấn cái bình. Tia nước toé vào mặt hắn. Rất gần. Danko ho và thở hỗn hển. Khuôn mặt hắn méo mó như một cái mặt nạ khủng khiếp. Các đặc vụ khác đã tóm được hắn. Họ kéo hắn ra khỏi người tôi.

Danko đang thở mạnh. Hắn vẫn ho, như thể hắn có thể nhổ chất độc ra khỏi phổi hắn.

- Hết rồi - Tôi thở dốc - Mày xong rồi. Đi rồi. Mày thua rồi, thằng chó.
Mắt hấn cười trống rỗng. Hấn ra hiệu cho tôi lại gần.
- Sẽ chẳng bao giờ xong, đồ ngu. Vẫn luôn có những người lính khác.
Đó là lúc tôi nghe có tiếng súng, và tôi hiểu tôi đúng là đồ ngu.

106

Chúng tôi chạy ra ngoài sân nơi có tiếng súng. Joe Molinari và tôi chen qua đám đông. Mọi người đang kinh hoàng và một số bắt đầu oà khóc.

Tôi không nhìn thấy điều gì đã xảy ra, nhưng sau đó tôi đã nhìn thấy. Ước gì tôi không thấy.

Eldridge Neal nằm ngửa, một vết máu loang trên sơ mi trắng. Một ai đó đã bắn Phó Tổng thống hợp chủng quốc Hoa kỳ. Trời ơi, lại một thảm kịch nữa của nước Mỹ.

Các đặc vụ mật đang giữ một cô gái, cô ta chỉ khoảng 18, 19 là cùng. Tóc xù màu đỏ. Cô ta đang hét lên về phía Phó Tổng thống, luyên thuyên về những em bé bị bán làm nô lệ ở Sudan, hàng triệu người chết ở châu phi vì AIDS, những tội phạm chiến tranh ở Irắc và Syri. Chắc chắn cô ta đã đứng đợi khi người ta đưa Neal ra khỏi phòng lớn.

Tôi bỗng nhận ra cô gái. Tôi đã nhìn thấy cô ta trong phòng của Roger Lemouz. Đó chính là cô gái đã chĩa ngón tay đầy hỗn xược vào tôi khi tôi yêu cầu cô ta đi ra. Chúa ơi, cô ta chỉ là một đứa trẻ.

Joe Molinari thả tay tôi ra và đi đến giúp người bị thương. Người ta kéo cô gái đang la hét nguyên rủa đi.

Trong lúc đó, một xe cứu thương lái thẳng vào sân. Các bác sỹ nhảy ra ngoài và bắt đầu đi tới chăm sóc Phó Tổng thống Neal.

Đây có phải là kế hoạch của Danko?

Hấn có biết chúng tôi đã phát hiện ra hấn?

Hay đây là một sự sắp đặt trước? Vì chắc chắn sẽ có hỗn loạn khi chúng tôi bắt hấn? Hấn đã nói gì? *Luôn có những người chiến lính khác.*

Đó là điều đáng sợ nhất. Tôi biết là Danko đã đúng.

107

Đáng lẽ tôi phải đến bệnh viện để kiểm tra, nhưng tôi không làm vậy. Joe Molinari và tôi đi với cô gái tóc đỏ trở lại Tòa thị chính. Chúng tôi tra hỏi Annette Breiling nhiều giờ đồng hồ, và rồi tên phiến loạn, kẻ khủng bố, người đã lạnh lùng bắn Phó Tổng thống đã phải khai.

Annette Breiling nói cho chúng tôi tất cả những gì chúng tôi cần biết, và còn hơn thế nữa, về âm mưu ở lâu đài Bắc đầu Bội tinh.

Khi chúng tôi đến Kensington, một trong những khu nhà của giới thượng lưu gần Berkeley

thì đã 4 giờ sáng, ở đó có ít nhất cả chục xe cảnh sát và tất cả đều được trang bị đèn tận răng. Con phố nằm trên đồi và nhìn xuống hồ San Pablo, nơi có cảnh tượng rất đẹp và sang trọng đến bất ngờ. Trông qua chẳng ai có thể nghĩ đây là nơi xảy ra những chuyện xấu xa.

- Hẳn sống xa xỉ thật - Molinari nói, nhưng cuộc đối thoại chỉ dừng lại ở đó - Nào, chúng ta cùng đóng vai chủ nhà.

Roger Lemouz, giáo sư của khoa ngôn ngữ Roman mở cửa ngôi nhà. Ông ta mặc áo choàng bằng vải bông, và mái tóc quăn màu đỏ của ông ta rối tung. Mắt ông ta lơ đãng và đỏ quạch, tôi nghĩ có lẽ ông ta đang uống mừng cho đêm hôm đó.

- Bà Trung úy - ông ta nói bằng cái giọng khàn khàn - Bà lạm dụng lòng hiếu khách của tôi đấy. Mới có 4 giờ sáng. Đây là nhà tôi.

Tôi không thèm đôi co với hắn, Molinari cũng không - Ông bị bắt vì âm mưu ám sát, anh nói, rồi đẩy hắn vào nhà.

Vợ và hai con của Lemouz cũng xuất hiện, theo sau hắn vào phòng khách. Cậu bé khoảng 12 tuổi, cô con gái bé hơn. Molinari và tôi rút súng.

- Charles Danko đã chết - tôi nói với Lemouz - Annette Breiling mà ông biết đã khai ông có dính líu vào vụ ám sát Jill Bernhardt — và tất cả các vụ ám sát khác, Lemouz ạ. Cô ấy nói cho chúng tôi biết ông đã dựng nên nhóm của Stephen Hardaway. Và ông kiểm soát Charles Danko — ông biết cách điều khiển hắn. Cơn giận của hắn đã sục sôi cả 30 năm nay, nhưng chính ông đã làm cho hắn hành động. Hắn chỉ là con rối trong tay ông.

Lemouz cười vào mặt tôi - Tôi không biết bất cứ ai trong số những người này. Đúng, cô Breiling là học sinh của tôi, nhưng cô ta đã bỏ học. Đây là một nhầm lẫn ghê gớm và tôi sẽ gọi luật sư nếu các vị không ra khỏi nhà tôi.

- Ông đã bị bắt - Molinari nói, làm cho sự việc trở nên chính thức - Ông có muốn nghe quyền lợi của ông không hả Giáo sư? Tôi muốn đọc cho ông nghe.

Lemouz cười thật lạ và kỳ quái - Các người vẫn chưa hiểu, đúng không? Không một ai trong số các người. Chính vì thế mà các người sẽ bị hủy diệt. Đến một ngày đất nước của các người sẽ sụp đổ. Và ngày đó đang đến.

- Tại sao ông không giải thích cho chúng tôi nhưng gì chúng tôi không hiểu? - Tôi phản bác lại những lời nói của ông ta.

Hắn gật đầu, rồi quay về phía gia đình hắn - Các người không hiểu cái này. Con trai hắn đang cầm súng, và rõ ràng là thằng bé biết cách sử dụng khẩu súng. Đôi mắt của nó cũng lạnh chẳng khác gì mắt bố nó.

- Tôi sẽ giết cả hai người - thằng bé nói - Tôi rất vui lòng làm điều đó.

- Đạo quân đang đứng lên chống lại các người là khổng lồ, động cơ của họ là chính đáng. Đàn bà, trẻ em, rất nhiều những người lính, bà Trung úy ạ. Hãy nghĩ đi. Cuộc chiến của thế giới thứ ba đã bắt đầu.

Lemouz nhẹ nhàng bước về phía gia đình hắn và nhấc súng khỏi tay thằng bé. Hắn chìa súng về phía chúng tôi rồi hôn vợ, con gái, con trai. Những nụ hôn dịu dàng và chân thành. Nước mắt dâng đầy trong mắt vợ hắn. Lemouz nói gì đó với từng người trong số họ.

Hắn lúi ra khỏi phòng, rồi tôi nghe có tiếng chân người chạy. Có tiếng cửa đóng sầm đầu đó trong ngôi nhà. Làm sao hắn có thể hi vọng sẽ trốn thoát được.

Có tiếng súng trong nhà.

Molinari và tôi chạy về hướng có tiếng súng.

Chúng tôi tìm thấy hắn trong phòng ngủ. Hắn đã tự tử, bắn vào thái dương phải.

Vợ và con hắn bắt đầu la khóc trong phòng bên cạnh.

Rất nhiều người lính, tôi nghĩ. Điều này còn chưa dừng lại. Đại chiến thế giới lần thứ ba.

108

Charles Danko không phun rixin vào tôi. Đó là - những gì bác sỹ nói, làm tôi do dự suốt sáng tại khoa nhiễm độc ở Moffit.

Và Phó Tổng thống cũng không chết. Nghe nói ông nằm dưới tôi hai tầng, ông còn nói chuyện qua điện thoại với Tổng thống ở Washington.

Tôi mất mấy tiếng đồng hồ trong mê cung của những ống và dây nhợ cắm khắp người, màn hình hiển thị tình trạng máu và ngực tôi. Trong ngòi nổ của hắn là rixin. Đủ để giết hàng trăm người nếu nổ. Danko có rixin trong phổi và hắn sẽ chết. Tôi không lấy làm tiếc khi nghe thấy điều đó.

Đến trưa tôi nhận được điện thoại của Tổng thống. Họ giữ ống nghe ở bên tai tôi và trong nỗi bàng hoàng, tôi nhớ tôi nghe thấy từ "anh hùng" đến 6 lần. Tổng thống còn nói ông mong mỗi được gặp tôi trực tiếp để cảm ơn. Tôi đùa là nếu vậy thì phải đợi cho chất độc trong người tôi lắng xuống đã.

Khi tôi mở mắt sau một giấc ngủ ngắn, Joe Molinari đang ngồi ở góc giường.

Anh cười - Này, anh tưởng là anh đã nói với em là - không chơi trò anh hùng kia mà!

Tôi chớp mắt và cũng mỉm cười, mệt mỏi hơn là thắng lợi, bối rối vì đám dây nhợ và màn hình.

- Tin tốt - anh nháy mắt - là các bác sỹ nói em sẽ ổn. Họ chỉ giữ em lại để theo dõi vài tiếng nữa thôi. Cả một đại đội các nhà báo đang chờ em ở ngoài kia.

- Thế còn tin xấu? Giọng tôi khàn khàn.

- Sẽ có người phải dạy em cách ăn mặc cho các phóng viên chụp ảnh em ạ.

- Mốt mới, tôi gượng cười.

Tôi để ý thấy ngang tay anh có vạt áo khoác và anh đang mặc bộ comlê sọc chéo màu xanh mà tôi đã nhìn thấy khi gặp anh lần đầu. Đó là bộ comlê rất đẹp và rất hợp với anh.

- Phó Tổng thống đang hồi phục. Đêm nay anh sẽ quay lại Washington.

Tất cả những gì tôi cố được là một cái gật - OK...

- Không - anh lắc đầu, đi tới sát hơn — Không ok. Vì anh không muốn thế.

- Cả hai chúng ta đều biết sẽ có ngày hôm nay mà, tôi nói và tỏ ra cố cứng rắn - Anh có công

việc. Bộ Nội vụ...

Molinari cúi kính - Em đủ dũng cảm để lao vào một thằng cha tay cầm bình chất độc chết người nhưng lại không sẵn sàng đấu tranh cho điều em muốn.

Tôi thấy một giọt nước lăn qua khoé mắt - Ngay trong lúc này em cũng chẳng biết em muốn gì nữa.

Molinari đặt áo khoác xuống, rồi anh tiến lại gần và đặt tay lên má tôi và lau nước mắt cho tôi - Anh nghĩ em cần thời gian. Em phải quyết định khi mọi việc lắng xuống, nếu em đã sẵn sàng đón nhận một ai đó. Ý anh là một mối quan hệ, Lindsay ạ.

Anh cầm tay tôi - Tôi tên là Joe, Lindsay. Không phải là Molinari, hay Phó Cục trưởng. Và điều mà anh muốn nói tới là em và anh. Và anh không đùa vì anh biết em đã từng bị tổn thương. Và bởi vì em đã mất một người bạn thân. Anh biết với em đây là một sự thất vọng, Lindsay ạ, nhưng em xứng đáng được hưởng hạnh phúc. Em biết anh muốn nói gì mà. Em cứ nghĩ là anh cổ lỗ sỹ cũng được - Anh cười.

- Cổ lỗ sỹ, tôi nói, làm đúng cái điều mà anh vừa buộc tội tôi, đùa cợt khi đáng ra tôi phải nghiêm túc.

Có một cái gì đó chết ngẹn trong tôi, là đúng cái cách mà tôi vẫn làm mỗi khi tôi muốn nói điều gì quan trọng - Thế anh có hay xuống đây không?

- Đi diễn thuyết, hội thảo an ninh... một vài khủng hoảng quốc gia nữa...

Tôi cười - Mình không thể không đùa, cả hai chúng ta.

Molinari thở dài - Bây giờ cả em cũng phải biết - anh không phải là một thằng đểu, Lindsay ạ. Chúng ta có thể thành đôi. Bước tới là của em. Em phải quyết định để thử.

Anh đứng lên và đưa tay vuốt tóc tôi - Các bác sỹ bảo làm thế này là an toàn tuyệt đối - Anh cười, rồi nghiêng người và đặt lên môi tôi một nụ hôn - Đôi môi mềm mại của anh và đôi môi nứt nẻ của tôi siết lấy nhau. Tôi cố để anh biết những cảm xúc thật của tôi, biết là tôi sẽ thật điên rồ nếu không nói cho anh biết và để anh bước qua cái cửa kia.

Joe Molinari đứng lên và với lấy cái áo vắt lên tay - Tôi rất hân hạnh và cảm kích đã được biết cô, Lindsay Boxer ạ.

- Joe, tôi nói, hơi lo sợ phải nhìn anh ra đi.

- Em biết tìm anh ở đâu mà.

Tôi nhìn anh tiến ra cửa - Ai mà biết được khi nào một cô gái cần báo động quốc gia khẩn cấp...

- Anh quay lại và mỉm cười - Anh là người dành cho các trường hợp như thế.

109

Chiều muộn, bác sỹ bước vào phòng và nói với tôi rằng tôi không có vấn đề gì.

- Thậm chí còn có vài người ngoài kia muốn đưa cô về nhà, ông ta nói.

Ngoài cửa, tôi thấy Claire và Cindy đang hé mắt nhìn vào.

Họ đưa tôi về nhà đủ lâu để tôi có thể tắm, thay quần áo và ôm chặt lấy Martha. Rồi tôi phải đi đến Tòa thị chính. Tất cả đều như muốn giằng xé lấy tôi. Tôi hẹn gặp Cindy và Claire ở Susie sau đó. Chúng tôi rất cần phải gặp nhau.

Tôi được phỏng vấn ngay trên những bậc thang của Tòa thị chính. Tom Brokaw nổi máy phỏng vấn trực tiếp qua đường truyền video.

Khi tôi kể lại chuyện tìm được Danko và Hardaway, tôi thấy khắp mình run lên. Jill đã chết. Molinari đã đi mất. Tôi không có cảm giác tôi là một người hùng. Chuông điện thoại sẽ reo, một vụ ám sát xảy ra và cuộc sống sẽ lại trở về chỗ cũ. Nhưng lần này tôi biết sẽ không như trước.

Khoảng 4 giờ 30, Claire và Cindy qua đón tôi. Tôi đang viết báo cáo. Tuy Jacobi và Cappy đang khoắc lác là họ có một trung úy giỏi nhất trong toàn bộ lực lượng cảnh sát, tôi vẫn cảm thấy buồn, cô đơn và trống trải. Ít nhất thì cũng đến lúc Cindy và Claire đến đón tôi.

- Này - Cindy nói, vâng vâng lá cờ Mêhicô dùng để cắm trong ly cocktail - margarita đang chờ đấy.

Họ đưa tôi đến Susie, nơi lần cuối chúng tôi đến với Jill. Thực ra hai năm trước, đó là nơi chúng tôi đón chào Jill vào nhóm chúng tôi. Chúng tôi ngồi xuống chỗ quen thuộc và gọi một chầu margarita. Tôi kể lại cho họ nghe vụ ở lâu đài Bắc đẩu Bội tinh đêm hôm trước, cú điện thoại của Tổng thống, rồi hôm nay, Brokaw và bản tin buổi tối.

Nhưng thật buồn, chỉ có ba chúng tôi. Cái ghế trống bên cạnh Claire.

- Đồ uống đến. Quán mời. - Joanie, cô hầu bàn nói.

Chúng tôi nâng cốc, cố cười nhưng nước mắt trào ra - Đây là uống cho cô gái của chúng ta - Claire nói - Từ giờ có lẽ cô ấy có thể bắt đầu an nghỉ.

- Cô ấy sẽ không bao giờ an nghỉ, Cindy nói, cười qua nước mắt - Bản chất cô ấy là thế.

- Mình dám chắc giờ cô ấy đang ở trên kia - tôi nói, nhắm nháp ly cocktail, nhìn xuống chúng mình và nói: "Này các cậu, mình đoán ra hết rồi..."

- Rồi cô ấy cười, Claire nói.

- Vì Jill, tất cả chúng tôi đều nói. Chúng tôi cụng ly. Thật khó tưởng tượng được là từ giờ sẽ mãi mãi như vậy. Tôi nhớ cô ấy quá, chưa bao giờ nhiều như lúc này, khi chúng tôi ngồi bên bàn mà không có cô ấy.

- Thế bây giờ thì sao, Claire nói, đặng hăng giọng và cái nhìn của cô ấy hướng sang tôi?

- Chúng mình sẽ gọi thịt sườn - tôi nói - và mình sẽ gọi thêm một ly này nữa. Có thể không chỉ dừng lại ở một ly nữa.

- Mình nghĩ Claire đang định hỏi là cậu với Phó Cục trưởng thế nào rồi ? Cindy nháy mắt.

- Anh ấy đang quay lại Washington - Tôi nói - Đêm nay.

- Về hử à? Cindy hỏi ngạc nhiên.

- Ở đấy mới có thiết bị nghe trộm và trực thăng mà - Tôi ngoáy ly cocktail - Trực thăng của hãng Bell, hử vậ.

- Ồ - Claire gật đầu. Cô ấy liếc về phía Cindy - Cậu thích anh ấy, đúng không Lindsay?

- Mình thích anh ấy, tôi nói. Tôi vẫy Joannie, gọi thêm một chầu nữa.

- Ý mình nói không phải là thích, cưng ạ, mà là thật sự thích anh ấy.

- Cậu muốn mình làm gì chứ, Claire? Hát bài "Anh làm cho đôi mắt hạt dẻ của em trở thành xanh nước biển à?".

- Không, Claire nói, liếc nhìn Cindy rồi lại nhìn tôi - Cái mà chúng mình muốn, Lindsay ạ, là gạt cái đang cản cậu làm một việc đúng đắn cho bản thân sang một bên trước khi cậu để anh ấy lên máy bay đi mất.

Tôi dựa lưng vào tường và thú nhận đầy khó khăn - Tại Jill!

- Jill?

Tôi thở dài, nước mắt trào lên trong mắt - Mình đã không đến chỗ cô ấy, Claire ạ. Cái đêm mà cô ấy đuổi Rick ra khỏi nhà.

- Cậu nói gì thế? - Claire nói - Cậu ở Portland mà.

- Mình ở cùng Molinari - tôi nói - Khi mình về đã hơn 1 giờ. Giọng Jill trong máy nghe rất bối rối. Mình nói mình sẽ đến, nhưng mình không nhất quyết. Cậu biết tại sao không? Vì mình đang mơ màng đến Joe trong khi cô ấy vừa đuổi Rick ra khỏi nhà.

- Cô ấy bảo là cô ấy ổn - Cindy nói - Cậu nói với bọn mình thế mà.

- Jill là thế, đúng không? Cậu đã bao giờ thấy cô ấy nhờ việc gì chưa? Kết quả là mình đã không có ở đó với cô ấy. Và dù đúng dù sai, mình không thể nhìn Joe mà không khỏi nhìn thấy cô ấy, nghe cô ấy cần mình, nghĩ là nếu mình đến, có thể cô ấy sẽ vẫn còn ngồi đây.

Họ không nói gì. Không một lời nào. Tôi ngồi đó, miệng mím chặt, cô ghì nước mắt.

- Mình nói cho cậu nghe mình nghĩ gì - Claire nói, ngón tay cô ấy lướt qua bàn và cầm tay tôi - Mình nghĩ cậu thừa thông minh, cưng ạ, để thật sự nghĩ là một lần trong đời cậu vui vẻ và điều đó làm hại đến Jill. Cậu biết cô ấy là người đầu tiên muốn cậu cũng được hạnh phúc.

- Mình biết, Claire - Tôi gật đầu - chỉ có điều mình không khỏi suy nghĩ...

- Cậu đừng nên suy nghĩ nữa - Claire nói, siết bàn tay tôi - Bởi vì như thế cậu chỉ cố làm tổn thương bản thân thôi. Tất cả đều có quyền được hạnh phúc, Lindsay ạ. Ngay cả cậu nữa.

Tôi lấy một cái khăn ăn lên chùi nước mắt - Hôm nay mình đã được nghe điều đó một lần rồi - tôi nói và không khỏi bật cười.

- Nào, đây là để chúc mừng Lindsay Boxer, Claire tuyên bố, và nâng cao ly - Và đây là để hi vọng rằng ít ra một lần trong đời cô ấy nghe thấy rõ ràng.

Một tiếng hét từ phía quầy rượu làm chúng tôi bị gián đoạn. Tất cả đang chỉ về phía tivi. Thay vì một trận bóng ngó ngẩn, khuôn mặt tôi đang ở trên đó. Tom Brokaw đang phỏng vấn tôi. Tiếng hò la và reo mừng vang lên.

Tôi xuất hiện trên bản tin tối.

trên trục thẳng của chính phủ. Nếu may mắn, anh sẽ có thể ngủ được trên đường về Washington. Anh hi vọng thế. Không, anh sẽ ngủ, chắc chắn, anh sẽ ngủ say. Lần đầu tiên sau mấy ngày vừa qua.

Anh sẽ tỉnh táo cho cuộc gặp với Cục trưởng cục An ninh Quốc phòng sáng mai khi anh phải thông báo tình hình. Vụ này thế là xong, anh dám chắc. Eldridge Neal sẽ bình phục. Sẽ phải viết báo cáo. Có thể sẽ phải đưa ra trước uỷ ban quốc hội. Sự giận dữ cần phải được kiểm soát. Lần này khủng bố không đến từ bên ngoài.

Molinari ngả ra sau chiếc ghế sang trọng, cả chuỗi sự kiện đáng nhớ hiện lên rõ ràng trước mắt anh, từ hôm chủ nhật khi anh được tin về vụ đánh bom ở San Francisco cho đến khi anh cùng với Lindsay Boxer vật lộn bắt Danko tại bữa tiệc của G-8 đêm hôm qua. Anh biết phải viết gì: những cái tên và chi tiết, những chuỗi sự kiện và kết cục. Anh có câu giải thích cho tất cả, trừ một việc.

Cô ấy. Molinari nhắm mắt và cảm thấy buồn đến không ngờ.

Làm sao giải thích được cái luồng điện phóng qua suốt người anh mỗi khi họ chạm tay nhau. Hoặc cảm giác của anh khi anh nhìn vào đôi mắt xanh thẳm của Lindsay. Cô ấy thật cứng rắn và mạnh mẽ - và cũng thật dịu dàng và yếu ớt. Cũng giống anh, cô ấy cũng hài hước khi cô ấy muốn, và cô ấy muốn khá thường xuyên.

Anh ước gì anh được làm cái điều lớn lao lãng mạn ấy, như trên tivi, mang cô ấy lên máy bay và đưa cô ấy đi đâu đó. Rồi gọi điện về văn phòng: *Cuộc họp với tiểu ban quốc hội sẽ phải hoãn lại, thưa ngài.* Nụ cười giãn ra trên gương mặt Molinari.

- 5 giờ máy bay sẽ cất cánh, thưa ngài, cô tiếp viên thông báo.

- Cảm ơn cô, anh nói, gật đầu. *Cố nghỉ đi. Thư giãn. Ngủ đi.* Anh cố ép mình, nghĩ về nhà. Hai tuần nay anh đã sống với cái vali rồi. Có thể anh không muốn nó sẽ kết thúc như thế này, nhưng được về nhà cũng thật tốt. Anh lại nhắm mắt lại một lần nữa.

- Thưa ngài, cô tiếp viên lại cất tiếng. Một cảnh sát sân bay vừa lên và đang được dẫn về phía anh.

- Xin lỗi ngài - tay cảnh sát nói - Có việc khẩn cấp. Tôi được lệnh giữ máy bay lại phi trường và đưa ngài ra. Cảnh sát đưa cho tôi sổ máy này để ngài gọi.

Molinari thoáng lo. Cái gì có thể xảy ra đây? Anh cầm mẫu giấy rồi với tay lấy cặp và điện thoại. Anh nhấn số, nói người phi công đợi và theo người cảnh sát bước ra khỏi máy bay. Anh đưa điện thoại lên nghe.

111

Điện thoại của tôi bắt đầu reo đúng lúc Molinari xuất hiện ở cửa. Tôi đứng đó nhìn anh. Nhìn thấy tôi đưa máy lên nghe, anh bắt đầu hiểu. Một nụ cười nở trên môi anh, một nụ cười rạng rỡ.

Trong đời tôi chưa bao giờ cảm thấy bối rối như lúc này. Rồi chúng tôi đứng đó, cách nhau khoảng 15 feet. Anh ngừng nói.

- Em là trường hợp khẩn cấp - tôi nói vào điện thoại - Em cần anh giúp.

Đầu tiên Molinari cười, rồi anh thôi, mang một bộ mặt lạnh lùng của Phó Cục trưởng - Em gặp may đấy. Anh là người của các trường hợp khẩn cấp.

- Em không có cuộc sống - tôi nói - Em có một con chó rất đẹp, những người bạn, công việc. Và em rất được việc. Nhưng em không có cuộc sống.

- Thế em muốn gì? Molinari nói, tiến lại gần hơn. Đôi mắt anh sáng lấp lánh và bao dung. Nó phản chiếu một niềm vui — xuyên qua hoàn cảnh, xuyên qua đại lục ở giữa chúng tôi - cái niềm vui mà tôi cũng đang mang trong lòng.

- Em muốn anh - tôi nói - Và trực thăng.

Anh cười, rồi anh đứng ra trước mặt tôi.

- Không - tôi lắc đầu - em chỉ cần anh thôi. Em không thể để anh lên máy bay mà không nói với anh điều đó. Về việc mỗi người ở một bên bờ, chúng ta có thể thử nếu anh muốn. Anh nói anh thỉnh thoảng sẽ đến đây để họp và trong những trường hợp khẩn cấp... Em, em cũng sẽ thỉnh thoảng đến đó. Em vừa nhận được lời mời đến Nhà Trắng. Anh đã từng đến Nhà Trắng, Joe. Chúng ta có thể.

- Suyt. Anh đặt một ngón tay lên môi tôi. Rồi anh cúi xuống và hôn tôi ngay trên đường băng. Tôi đã bị chặn lại đúng lúc vừa định thổ lộ, nuốt lấy lời nói của chính mình. Xương sống tôi cứng lại, và trời ơi, tôi cảm thấy thật tự nhiên, không còn mặc cảm tội lỗi khi anh ôm tôi. Tôi bám vào cánh tay anh và ôm thật chặt.

Khi chúng tôi buông nhau ra, Molinari nhe răng cười - Thế em được mời đến Nhà Trắng thật à? Anh luôn muốn biết ngủ ở phòng ngủ của Lincoln thì sẽ có cảm giác thế nào.

- Anh cứ tiếp tục đi. Tôi cười và nhìn vào đôi mắt xanh thẳm của anh. Rồi tôi khoác tay anh và dẫn anh quay trở lại sân bay - Còn bây giờ trở lại với văn phòng của anh ở Washington, ông Phó Cục trưởng. Nghe có vẻ thú vị đấy...

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>